



ĐẶC SAN VÔ VI

PHÁP LÝ VÔ VI KHOA HỌC HUYỀN BÍ PHẬT PHÁP

TIẾNG NÓI CỦA BẠN ĐẠO VÔ VI THẾ GIỚI

SỐ 1 THÁNG 9 -2012

DU HÀNH ĐẠO PHÁP



ĐẠI LỄ TƯỞNG NIỆM ĐỨC THẦY KÍNH YÊU

Đặc San Vô Vi



PHÁP LÝ VÔ VI KHOA HỌC HUYỀN BÍ PHẬT PHÁP

Tiếng Nói Của Bạn Đạo Vô Vi Khắp Năm Châu

Chủ Biên: Vô Vi

Thực Hiện: Ban Biên Tập Đặc San Vô Vi

Bài Vở Và Hình Ảnh: Bạn Đạo Vô Vi Khắp Năm Châu



Mục Tiêu Của Đặc San Vô Vi

Cần cống hiến những bài vở như sau:

1. Xây dựng giải trí thanh nhẹ.
2. Trình bày trật tự sau khi dày công thực hiện pháp môn, thành đạt đến đâu diễn tả đến đó.
3. Tin tức liên hệ đến cộng đồng Vô Vi.
4. Không nhận những bài báo thiên cơ có thể xáo trộn đến điện năng tu học của bạn đạo.
5. Những bài vở hữu ích, như giúp đỡ gia tăng sự thanh tịnh đối phó với hoàn cảnh hiện tại.
6. Đóng góp sự chung vui hòa bình, giải thông đời đạo, hướng về thanh tịnh mà tiến.
7. Không được chỉ trích một ai, ngoài sự xây dựng tâm linh

Kính Bái,

Lương Sĩ Hằng – Vĩ Kiên



*“ Dù xác thân tôi không có sự hiện diện tại thế gian,
nhưng phần thiêng liêng vẫn làm việc với các bạn. Tin nơi đó !
Như tôi đã và đang làm việc với Ông Tư, với Thượng Đế ”*

Lá Thư



Đặc San Vô Vi

Duyên lành tái ngộ, **Đặc San Vô Vi – Tiếng Nói Của Bạn Đạo Vô Vi Khắp Năm Châu** được phát hành trở lại trong dịp **Đại Lễ Tưởng Niệm Đức Thầy kính Yêu** cùng với - **Đại Hội “Du Hành Đạo Pháp 2012.”**, tạo điều kiện để bạn đạo Vô Vi khắp năm châu có thể chia sẻ, bày tỏ với nhau qua tấm lòng biết ơn Thầy Tổ, hoặc trao đổi với nhau những tin tức cộng đồng Vô Vi địa phương, hay những mẩu chuyện kỷ niệm cá nhân **“Tình Thầy Tận Độ”** để bạn đạo có thêm niềm tin trong giai đoạn thiếu vắng Đức Thầy.

Đặc San Vô Vi cũng là trung tâm giao lưu liên lạc, bạn đạo có thể tìm hiểu, trao đổi, học hỏi những kinh nghiệm tu học thực chất cá nhân qua những vần thi thơ thanh nhẹ chất phác, hoặc những bài viết xây dựng niềm tin, tăng cường ý chí, giúp bạn đạo vững vàng trên bước đường tu học.

Chúng con, kính xin Bề Trên, Đức Tổ Sư, Đức Thầy chứng minh cho tất cả mọi phát tâm đóng góp của bạn đạo Vô Vi trên thế giới với tất cả những chương trình duy trì, quảng bá và phát triển **Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp**.

Ban Biên Tập xin chân thành cảm tạ bạn đạo Vô Vi đã tin tưởng và nhiệt tình phát tâm hỗ trợ bài vở, hình ảnh, cũng như tài chánh, cùng nhau duy trì **ĐSVV - Tiếng Nói Của Bạn Đạo Vô Vi Khắp Năm Châu**.

Đặc San Vô Vi kính chúc toàn thể quý bạn đạo trọn hưởng tất cả thanh quang điển lành trong 3 ngày Đại Hội.

Kính Thư,

Ban Biên Tập ĐSVV.



Đại Hội Vô Vi Quốc Tế

Du Hành Đạo Pháp

Đại La xoay chuyển khắp năm châu

Pháp Lý Vô Vi rất nhiệm màu

Xây dựng vô cùng trong Đạo Pháp

Quý tướng Trời cao tâm hành triển

Học hỏi vô cùng tâm tự tiến

Phục vụ thành tâm, tâm tự giác

Quyết định tự tu chẳng đổi dời

Quy y Phật Pháp thành tâm tiến

Hương về Trời Phật óc sáng choang

Đẹp bỏ thị phí tâm tánh hiền

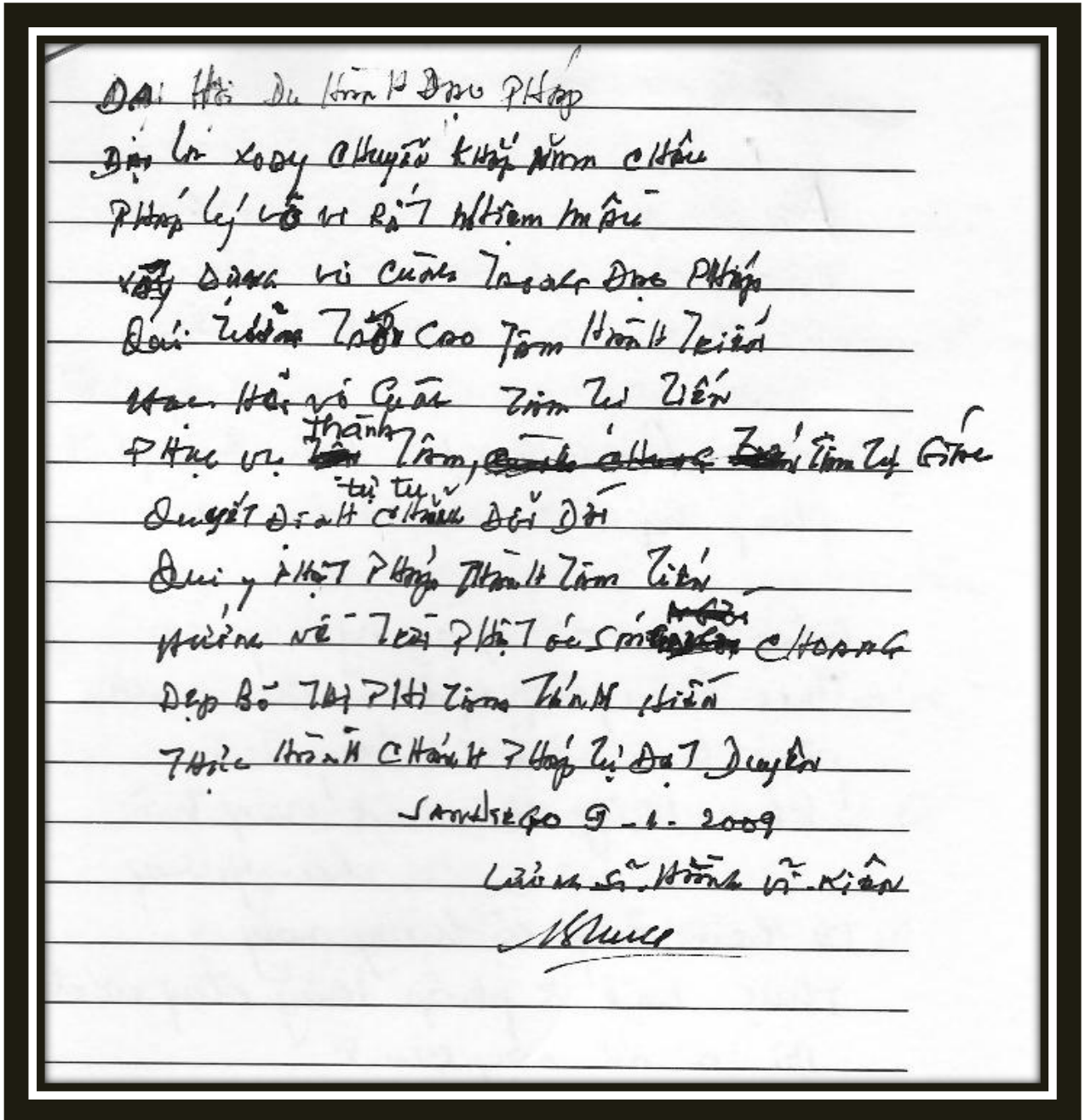
Thực hành Chánh Pháp tự đạt duyên

San Diego, ngày 9 tháng 1 năm 2009

Lương Sĩ Hằng – Vĩ Kiên

Bút Tích Bài Thơ

"Du Hành Đạo Pháp" Của Đức Thầy



Thư Đức Thầy Xin Tổ Chức “Đại Hội Du Hành Đạo Pháp”



San Diego ngày 25 tháng 12 năm 2008

Kính gửi các bạn đạo tại Nam California,

Tôi vừa nhận được quý thư ngày 25-12 năm 2008 thăm hỏi tôi và muốn tổ chức một chuyến du thuyền đi từ San Diego đi Mễ Tây Cơ và trở lại. Chính tôi cũng đã dự định mượn một chiếc du thuyền tổ chức Đại Hội đi trên chiếc du thuyền đi trong vòng 3 ngày đêm chung vui cùng bạn đạo, để tìm hiểu cuộc sống của người ngoại quốc trong vòng trật tự chung vui, để cho các bạn đạo hiểu được cuộc sống của người ngoại quốc. Chúng tôi sẽ dọ hỏi hãng tàu và thương lượng giá cả của hãng tàu và sẽ tin cho các bạn biết rõ giá cả đặc biệt. Ước mong các bạn thông cảm sự khó khăn mà chính tôi phải quyết định thương lượng cho hoàn tất và sắp xếp ba ngày Đại Hội các bạn đạo sẽ chung sống trên du thuyền như trên bờ. Sau khi thương lượng hoàn tất, chúng tôi sẽ báo tin chi tiết cho các bạn trước khi đi.

Ước mong các bạn cứu xét và cho phép tôi thực hành.

Thật cảm ơn sự hợp tác với sự thành tâm của các bạn.

Ký tên,

Lương Sĩ Hằng - Pháp danh Vĩ Kiên

Di Chúc Của Đức Thầy Lương Sĩ Hằng Vĩ Kiên



*Đây cũng như lời
di chúc, nếu tôi
không tái ngộ các
bạn. Các bạn phải
giữ cuốn băng này
để sống chung, sẽ
tiếp tục xây dựng
sự sáng suốt cho
tương lai.*



Hôm nay là ngày 22 tháng 9 năm 1982.

Hôm nay là buổi họp mặt và tôi xin trân trọng mời tất cả 3 gia đình chúng ta ngồi lại để kiểm điểm trong bước đầu thực hiện về một nhóm nhỏ, để đi tới một chuyện lớn ở tương lai trong ý nguyện lập làng Vô Vi chung sống. Chúng ta đã hiểu được chúng ta là con một nhà, con của Thượng Đế.

Qua một cơn thử thách Bề Trên đã chuyển cho tôi an bài. Các bạn có một cơ hội để chung sống lẫn nhau qua những sự trở ngại trong bước đầu. Vạn sự khởi đầu nan, với một nhóm rất nhỏ, nhưng cũng đã ở trong sự nhầm lẫn và chưa hiểu rõ được Đấng Cha Trời, cho nên chúng ta phải qua một thời gian ngắn cải tạo tư tưởng. Mọi người đã vấp phải và đã nhận sai, trong đó có sự dị biệt, và quan trọng hóa vật chất, cũng như quan trọng hóa tâm thức sẵn có của mọi người, cho nên hôm nay tôi lại thay mặt Thượng Đế để kiểm chứng mọi hành động, mọi thành quả của mọi cá nhân.

Ban đầu, chúng ta người bước vào trong thêm tu Vô Vi thấy rõ rằng cuộc đời không đem lại sự hữu ích gì cho chúng ta, mà chính ta đã tự xảo trá và lường gạt lấy ta qua nhiều, cho nên chúng ta mới thức tâm bước vào trong thực chất, tìm một đường lối tu để trở về một cộng đồng tâm linh bất diệt.

Tôi ở VN đã thực hiện, mãi cho đến ngày hôm nay vẫn ở trong chu trình đánh thức tâm linh để dâng cho Thượng đế, chọn con Ngài.

Hôm nay buổi họp mặt gồm có tôi, Lương Sĩ Hằng, vợ chồng anh Nguyễn Phương Yên, vợ chồng anh Cổ Văn Thuận, bà Tám, bà Trần Tân và cô Thanh Truyền. Kiểm điểm từng người trong cơn biến loạn từ Việt Nam rời khỏi và đến xứ lạ quê người. Người thứ nhất là anh Nguyễn Phương Yên, đã từ một địa vị của xã hội, mưu cầu đem lại sự hòa bình thương yêu cho đất nước nhưng không thành đạt được. Nhưng lúc ấy người vẫn chưa hiểu rõ thiên cơ là gì? Đâm ra chán đời chỉ ước mong làm sao có cơ hội tu học và có cơ hội phát huy khả năng sẵn có của chính mình và xây dựng một cộng đồng mới tốt đẹp thương yêu hòa ái khi người ngộ được pháp Vô Vi, thấy rõ chơn lý phải thực hiện bất cứ giá nào tại quê nhà.

Người đã bỏ tiền ra mua một miếng đất không hợp đồng, vì lòng tin tín cẩn lẫn nhau mà thôi. Một vị luật sư coi giấy tờ không có giá trị là người đã vượt khỏi tiềm thức văn chương tạm bợ lý đời bước hẳn vào lý đạo, tin người khác, đưa của cho người. Rốt cuộc mất thì cũng như không, tâm cũng không động, chịu khổ một chút, nhưng mà muốn đem lại cộng đồng tốt đẹp cho tương lai con em có cơ hội ăn học, có một nơi mô phạm để xây dựng cho người VN để gia tăng kiến thức sâu rộng, giữ vững tình thương và đạo đức.

Trong đó có chị Thanh Nguyên cũng là một phần trí thức đã được cha mẹ vun bồi cho du học, trở về cũng muốn đóng góp một việc gì cho đất nước quê hương. Nhưng mà tài năng sẵn có và đạo đức cảm mến về tu học của mình lại không xứng với hoàn cảnh tranh chấp giành giật cho nên người cũng bắt đầu chán nản về sự ăn thua của thế gian. Cho nên để tìm sự thanh tịnh của Phật mà đã từng cắt những hình Phật để dán vào album lưu niệm. Hai tâm thức đó cũng đã đụng chạm với nhau trong cảnh đời. Để chi? Để chán đời qua đạo, tầm đạo pháp và nghe tôi giảng con đường mình phải tự đi. Bắt đầu từ đó tôi đã xác nhận với hai ông bà rằng chúng ta đã chung sống 500 năm về trước. Nhưng mà lúc đó, phần trí thức chưa hiểu được, nhưng lòng triu mến thồn thức của hai người đối với Đức Phật, đối với chính tôi, rất quý mến tôi và muốn làm sao cống hiến một đường lối chính bản thân tôi đã tìm ra. Lúc đó, hai người vẫn gặp phải nghịch cảnh của gia đình hai bên, bên vợ cũng như bên anh Yên cũng vậy, không chấp nhận vì tu một con đường không có tổ chức nhưng không hiểu rằng thiên cơ đã thay đổi, đời mới phải làm việc mới trong tâm thức. Chưa ai hiểu được!

Lúc đó, tôi không có rủ ai. Chính sự hiện diện của anh chị Yêm, ngày hôm nay tôi cũng không đến nhà năn nỉ, chẳng có rủ Người phải đi theo tôi mà tu. Nhưng mà chính Người lại chấp vấn tôi và hỏi những đạo lý cao siêu với trình độ học thức của người vượt mức với trình độ học thức của tôi, nhưng lúc đó ơn trên đã ban cho tôi, cho tôi phúc đáp đầy đủ, tái lập niềm tin của hai vợ chồng, cảnh sống của cuộc đời nghịch thuận vì chênh lệch của hai tâm thức, cho nên có thể đi đến chỗ vỡ nhưng lòng tin hiểu được Bè Trên lần lượt hàn gắn lại. Cho đến ngày hôm nay, ra đến đây thì đã tự lo tu học, vì thấy mình đối với đời, càng ngày càng sa sút. Phần trí thức đã học thu lượm được, nhận thấy không làm gì phát triển nổi vì tâm thức đã bước vào trong sự chán nản vô cùng, chứ không phải không có tài để kiếm cơm. Do đó, mới tìm ra một chân lý, một lẽ sống cho chính mình hạ mình xuống, chịu đựng những sự chê bai kể cả người thân cho đến bên ngoài. Vợ chồng đồng một ý niệm tu và ước vọng có lập được thiên đường để cứu độ cho nhiều người được tu và đồng tu.

Nguyễn Phương Yêm là một người hiểu bạn, biết thương yêu bạn, biết xây dựng, biết quý mọi người, có được món gì cũng chia sẻ cho bạn. Hạnh đó là hạnh tốt. Kể cả lúc người hành nghề luật sư đi nữa cũng không ăn lán người ta nhiều trong tinh thần chia sẻ giữa anh em. Điều đó là điều quý, sống trong thức bình đẳng. Cho nên, ngày hôm nay ra đến đây đã tương ngộ được nhiều bạn bè qua những lời giải thích về tu học và chán ngán của đường đời trong đó mọi người cũng có cơ hội tận diện. Cho nên lời cuốn được một số người, kể cả ở quê nhà lúc cộng sản đến mọi người cũng nhắc đến Người. Khi tôi ra đến đây, lúc ấy gia đình anh chị Yêm cũng không được rộng rãi trong cuộc sống, nhưng vẫn có lòng đối với tôi viết thư lên chính phủ, bộ trưởng của chánh phủ này, Canada yêu cầu giúp cho tôi được đến Canada vì lòng triu mến chứ không phải nhờ tôi và lợi dụng tôi để làm giàu. Không có điều đó vì đã yêu thương tôi và kính mến tôi từ Việt Nam.

Còn phần tôi, cũng cảm ơn bác Niệm rất nhiều, có viết lá thư xác nhận chúng tôi là giờ phút này để cho chúng tôi lo. Những niềm xúc động đó tôi vẫn lưu giữ trong tâm, và anh chị Yêm trong lúc đó, rất eo hẹp, gởi một lần \$100US, hai lần \$200US chúng tôi không dám dùng số tiền đó, vẫn giữ. Tôi đem số tiền đó đến đây, đến Canada, và tôi gởi quà về Việt Nam thay anh chị giúp người đau khổ. Số tiền đó tôi không cần dùng. Có gởi cho tôi mấy cái áo sơ mi và đôi dép, tôi vẫn đem đến đây và sử dụng. Tình thương đó lúc mình ở trong đau khổ, thiếu thốn

nhưng mà có người tưởng đến, thì cái tình thương đó không bao giờ phai lạt. Cho nên nhiều người lầm tưởng rằng anh Yêm đã lợi dụng tôi, chị Yêm đã lợi dụng tôi, điều đó là sai, không phải vậy. Một chút tình thương, chúng ta phải bảo tồn xây dựng cho nó càng ngày càng lớn rộng hơn và sâu đậm hơn, không phải điều lợi dụng. Cho nên, nhiều người không hiểu, nghĩ sai về anh Yêm, nhưng mà người tu phải chấp nhận, phải học bài học nhồi quả. Điều đáng quý, cho nên tôi luôn luôn nghĩ đến Người và mong có ngày tốt đẹp hơn, chúng tôi sẽ xây dựng một cơ đồ tốt đẹp cho mọi người chứ không phải vì cho chúng tôi được. Qua bao nhiêu tai nạn về thiêng liêng và sự thay đổi trong tâm thức của anh chị Yêm, tôi tin chắc rằng anh chị cũng đã nhận thức được cái gì với sự liên kết với tôi, với sự cầu nguyện của tôi. Ông Trên đã ban và đã thực hiện để cho anh chị càng thấy rõ mức tiến và đường đi anh chị không bị lườm gạt, không có bị lợi dụng, càng ngày càng bừng sáng trong nội thức và đem ra công hiến cho mọi người ở tương lai.

Anh chị Cổ Văn Thuận cũng vậy. Chính anh Thuận rất cảm động qua lá thư thứ nhì của tôi gửi đến anh. Anh đã thấy rõ con đường mình phải đi. Vợ chồng rất cần kiệm, để nuôi dưỡng cho con lớn thành người. Ngày hôm nay, một ngày hai buổi không thiếu thốn, chỉ lo tâm thức để lo tu, báo hiếu cho cha mẹ, cầu nguyện cứu huyền thất tổ được càng ngày càng thăng tiến, và cũng ước vọng rằng sự thành công ở tương lai sẽ công hiến cho nhân loại. Vì cơ duyên phát tâm đó, cho nên chúng tôi đã được Thượng Đế ấn chứng cho chúng tôi có cơ hội sống gần nhau ở ngày hôm nay sự việc đã thành tựu. Bên ngoài, họ xem rằng chúng tôi đã lợi dụng anh chị Thuận để có căn nhà ở, vẽ bùa cho vợ chồng anh chị Thuận mê chúng tôi và đóng góp cho chúng tôi. Điều đó hoàn toàn sai.

Việc của Thượng Đế làm, tiền của Thượng Đế vô hạn định, chúng tôi nghèo thật, nhưng mà tiền chúng tôi sẵn sàng đầy đủ khi Thượng Đế cho.

Mọi người chúng tôi cũng phải đồng đóng góp, kẻ nhiều người ít, kẻ có giúp người không, là để thực hiện tình thương để xem thực chất của con người, nhưng mà kì thật chúng tôi là con người phải biết gánh vác chứ không phải sống trong ý lại và làm phiền một người nào.

Có sự hiện diện của Thanh Truyền hôm nay. Chính Thanh Truyền đã xét và đã thấy những gì tôi đã làm trong hai kì du thuyết, đối với quảng đại quần chúng việc làm và tâm thức Thanh Truyền đã tự xây dựng và càng mến yêu cha già

nhều hơn. Bác Niệm đã dày công ở tại Việt Nam qua cảnh khổ cực xây dựng nên cơ đồ và đã đóng góp cho xã hội, xây dựng trường học giúp công nhân có nơi ăn chỗ ở tạo cho các con được thành nghề, đều bước vào trí thức sáng suốt học hành. Ngày nay Thanh Truyền đi ra ngoài, thấy sự dày công của nghiêm phụ đã đối với mình, đêm đêm cầu nguyện cho cha mẹ được an khương, tâm hồn được ổn định, muốn báo hiếu trọn lành, muốn lo tu và muốn phát triển tương lai để có dịp phụng sự cha mẹ. Đó là điều lành, đó là điều duy nhất của hạnh tu về Vô Vi, chính người đã nhận thức và người đã thực hành, người đã từng rơi lụy giữa công chúng và người đã thấy rõ sự cao cả của cha mẹ người, nhưng cảnh đời thế gian cũng có sự hiểu lầm tưởng người tu là điên cuồng, kì thật người tu bắt đầu tìm chân lý và trở về với nguồn gốc, trở về với sự toàn hảo để xây dựng tổ ấm gia đình, hiếu thảo với cha mẹ, hiếu thảo với Trời Phật, hiếu thảo với quảng đại quần chúng. Tâm thức được xây dựng sáng suốt như vậy mới có cơ hội, có triết lý để giải toả những nghịch cảnh ở tương lai về tuổi già của chính mình. Người đã ý thức rõ qua hai kì phục vụ quảng đại quần chúng, kể cả người ngoại quốc.

Còn Bà Tám cũng vậy, qua một cơn khảo đảo để mở trí thêm, để hiểu về sự sai lầm của chính mình, vì gần người đạo mà không biết hành đạo, cho nên tâm thức còn nuôi dưỡng sự eo hẹp, chấp mê, ngày nay người đã học và đã biết tu, là phần phước của người. Tuy rằng đã chung sống với tôi bao nhiêu năm, nhưng mà chưa hiểu đạo vẫn là chưa hiểu đạo. Cho nên, ngày hôm nay chúng ta vui mừng và cảm động Thượng Đế đã ân ban và lo lắng cho chúng ta nên chúng ta có cơ hội diện kiến sum họp.

Sự đoàn kết và thương yêu trong thực chất của chính chúng ta, tôi thiết tưởng rằng khi chúng ta ra trường đời chắc chắn chúng ta không bị bơ vơ nữa và không bị sợ sự đối khổ uy hiếp, và không sợ tiền bạc uy hiếp chúng ta.

Việc của Thượng Đế làm đã giao phó cho tôi, thì đã sắp đặt hết rồi. Quý vị đừng lo, sợ, chúng ta mất tiền. Không! Chúng ta có tiền nhiều. Chúng ta có cơ hội nhiều, nhưng mà chúng ta lại mong tạo phước chứ chúng ta không có hưởng thụ. Người đời có quyền chê khen, có quyền lý luận cũng như một người say rượu, bơ vơ mà thôi, vì chưa nắm vững, chưa biết chân lý, chưa biết bước đi, chưa biết dựa chỗ đứng, cầu nguyện cho những người đó, không nên oán trách và cũng chẳng có gì đáng sợ sệt.

Cảnh đời là vậy, chính ngay trong thể xác của chúng ta, phàm ngã từng lần áp, rồi một ngày nào chúng ta thức tâm rồi nó cũng đẹp. Tánh nóng của người thế gian, đó là phàm ngã, động loạn, uy hiếp người này, uy hiếp người kia, rốt cuộc cũng phải ăn năn. Cho nên không có một thế lực nào có thể chiếm đoạt được tình thương và đạo đức.

Ngày hôm nay chúng ta thử làm một thí điểm trong sự sống của 3 gia đình đó để chúng ta thấy có Trời Phật không? Có sự chứng kiến của Thượng Đế không? Và lại thấy rõ chơn tâm của chúng ta đã đạt tới đâu?

Người điễm đạo là Thượng Đế. Thượng Đế ở đâu? Nằm trong sự quân bình của chúng ta. Cho nên, chúng ta phải giữ lấy sự quân bình để đối xử lẫn nhau, thương yêu và xây dựng. Đó là vốn của chúng ta. Chúng ta không có lệ thuộc vào một sự sách động nào nhưng chúng ta tự chủ và tự quyết định mà thôi. Cho nên, mọi người phải quý trọng chữ hiếu, thứ nhất đối với cha mẹ nhiên hậu chúng ta mới đối với Trời Phật.

Giai đoạn thứ nhất chúng ta không thực hiện được, thì giai đoạn thứ nhì kể như bỏ không. Những người phản loạn, phản trắc, thì thử nghĩ họ sẽ đi đến đâu? Đi xuống chứ không đi lên. Cho nên, chúng ta ngày hôm nay được ngồi trong căn nhà ổn định này. Chúng ta đã bước qua giai đoạn phản trắc lẫn nhau, rồi chúng ta chỉ biết cười mà thôi, có gì đâu mà phải bận rộn, ồn ồn ào ào đâu rồi vào đấy. Trật tự vẫn là trật tự. Danh dự vẫn là danh dự. Tiến hóa vẫn thanh bình trong nội thức. Cho nên, tôi còn một ngày một giờ sống với các bạn nơi đây, phải thực hiện một hai việc khảo đảo cho các bạn thấy rõ giá trị của tình thương và đạo đức, thì một ngày nào nữa, tôi xa các bạn đi nữa thì các bạn cũng phải giữ lấy đường lối này – kim chỉ nam cho một cuộc sống đời đời bất diệt. Không nên yếu hèn và lệ thuộc bởi lý luận mê muội, tăm tối của người thế gian. Chúng ta thực hiện tình thương và đạo đức thì phải đi thẳng vào siêu nhiên, không nên nhầm lẫn nữa.

Cuộc du thuyết sắp tới của tôi sẽ bắt đầu xa các bạn thân yêu trong căn nhà này, làng Vô Vi nhỏ hẹp của chúng ta.

Đây cũng như lời di chúc, nếu tôi không tái ngộ các bạn. Các bạn phải giữ cuốn băng này để sống chung, sẽ tiếp tục xây dựng sự sáng suốt cho tương lai.

Vì việc làm tôi luôn luôn phải liên tục, Thượng Đế cho tôi làm việc và Thượng Đế sẽ chuyển tôi đi đâu bất cứ lúc nào. Các bạn không nên ôm tôi, nhưng mà phải giữ lấy sự quân bình của các bạn để sống. Còn việc mưu sinh của chúng ta cũng có sự an bài, không lo, không nên để ý nhiều. Khi tôi nói là tôi có trách nhiệm. Tôi nói là tôi đã lo trước, mọi việc đều có cho các bạn, các bạn khỏi lo, lo tu, rồi tôi sẽ sắp đặt.

Thượng Đế luôn luôn chiêu cố các bạn, nếu các bạn biết vun bồi tâm thức đó, chắc tôi sẽ có cơ hội tái ngộ các bạn. Còn bằng không, Thượng Đế sẽ sử dụng tôi ở nơi khác. Điều đó không phải là điều đáng tiếc, điều đó là các bạn nên đáng mừng, không nên đáng tiếc.

Từ ngày họp mặt hôm nay là một điểm son để cho chúng ta chung sống từ tâm lẫn thân đối với Thượng Đế. Chúng ta không còn ham muốn tranh đua ngoài cảnh, nhưng mà chúng ta xây dựng trong chiều hướng thực tế của Thượng Đế đã ân ban trong đường lối siêu nhiên đã và đang sắp đặt cho mọi tâm linh tiến hóa.

Mong rằng buổi họp mặt hôm nay là một buổi lưu niệm cho những người có sự hiện diện nơi đây, nên cố gắng tạo lấy niềm tin của chính mình để tiến tới một bước nữa, nhiên hậu thay tôi đóng góp người khác. Đại nguyện của tôi, tôi mong rằng sẽ có kẻ tiếp tục để thực hiện càng ngày càng tốt hơn. Chính bản thân tôi không kể ngày đêm làm việc, cõi thiêng liêng như cõi phàm, nhưng mà trình độ của thế gian chưa hiểu thấu. Các bạn cố gắng tu, để giữ lấy những gì các bạn đã đạt được và tiến tới, sau này chúng ta sẽ có cơ hội tốt hơn nữa.

Dù xác thân tôi không có sự hiện diện tại thế gian, nhưng phần thiêng liêng vẫn làm việc với các bạn. Tin nơi đó ! Như tôi đã và đang làm việc với ông Tư, với Thượng Đế. Nói ra bên ngoài, họ cho chúng ta là khùng điên và mê muội, nhưng mà những người đã thực hành nên giữ lấy cuốn băng này để nghe, không cần phổ biến ở bên ngoài. Vì chúng ta đã hiểu Thượng Đế, chúng ta phải thực hiện rồi

ngày nào đó các bạn sắp ra đi, các bạn cũng sẽ lưu lại những lời di chúc như tôi đã lưu lại cho các bạn ngày hôm nay.

Cố gắng giữ lấy niềm tin sẵn có và khả năng của chúng ta. Chúng ta không bao giờ bị diệt, bị chết, bị mất. Hòn chúng ta không bao giờ diệt. Các bạn nên tin các bạn là còn có Thượng Đế, đất nước ta còn có Thượng Đế. Đủ rồi! Các bạn sẽ có nhiều tiền hơn, các bạn có tiền là có tiền, bạn sẽ giàu vô cùng. Các bạn sẽ ban rải tất cả Càn Khôn Vũ Trụ chứ không phải trong cái lý luận eo hẹp của người đời mê chấp. Tội nghiệp cho chúng sanh còn trong sự sai lầm. Nay, tôi chỉ có bao nhiêu lời đó và ước mong sự sáng suốt đón nhận. Cảm ơn sự hiện diện của các bạn ngày hôm nay.

Việc đó như tôi đã nói bên trên rồi, mọi sự do Thượng Đế an bài. Chúng ta đã tin nơi Thượng Đế, và phải xây dựng niềm tin đó, lúc nào Ngài cũng thương con Ngài, nếu con Ngài chịu xây dựng, Bề Trên sẽ hỗ trợ.

Kỳ vừa rồi ở Honolulu, tôi cũng thấy rằng dứt khoát, nhưng rồi, sự cầu nguyện của tất cả bạn đạo năm châu, Bề Trên cũng cảm động và lưu tôi lại.

Nhưng đây là lời dặn dò rõ rệt hơn để mọi người chúng ta phải thực hiện được chơn tâm để đo thanh khí điển. Còn chuyện quyết định đi hay là ở, bạn nên tin quyền của Thượng Đế, bạn phải thành tâm tin tưởng nơi Thượng Đế, mọi sự sẽ được tốt lành. Vì sự dứt khoát và địa điểm để cho thẻ xác này an nghỉ cũng có rồi, nhưng mà giờ phút đó, Thượng Đế chuyển hồi, tôi thấy rằng vẫn có hiệu lực nếu mọi người có tâm tu.

Tôi đã nói rằng tôi chỉ sống với Thượng Đế, không có sống với người phàm. Mong rằng những người cần đến Thượng Đế và hiểu Thượng Đế nên thực hiện xây dựng niềm tin đó với Thượng Đế, càng mãnh liệt hơn, thì việc đó không có khó khăn. Cho nên những cơn bệnh trong tôi có thể tác nghẽn trong những ngày nguy hiểm đó cũng đã vượt qua.

Ngài đang sử dụng tôi đi làm một việc nào đó, tôi không thể cãi lời Bề Trên, và tùy nơi sự quyết định của Bề Trên. Không phải tôi có quyền năng và muốn là được. Không! Ngài là làm việc cho quảng đại quần chúng, luôn luôn phải gặp, phải có những sự trở ngại của trần trược.

Sự kích động của ngoại cảnh, nhưng Thượng Đế đã dốc lòng bảo vệ thì việc đó chắc cũng có thể thành tựu. Luôn luôn chúng ta cứ nghĩ làm việc cho Thượng Đế là xong. Khởi cần phải lo ! Vì Ngài chứng tâm và điểm tâm mọi người tùy nơi sự thực hiện của các bạn. Cố gắng lên đi, rồi sẽ thấy sự huyền diệu khác của Ngài ân ban. Cứ việc giữ tâm, giữ lòng tin thì sẽ thành đạt, không có gì đâu.

Thượng Đế nhiều khi nói (như) vậy, nhưng nhiều việc nhu cầu thì Ngài phải cần. Cái đó, tôi đã làm việc ở cõi vô hình rất nhiều, câu chuyện cấp bách phải về, phải làm việc tùy theo trường hợp. Chuyện đó, khi Thượng Đế dùng thì có vất vả đi đến mấy đi nữa, Thượng Đế cũng bồi dưỡng lại. Cho nên Thanh Truyền đã thấy rõ chuyện lay lắt làm việc suốt ngày suốt đêm, nhưng rồi cũng đáp bù đủ. Cho nên y lý vô cùng, Thượng Đế nắm trọn.

Nhiều khi Thanh Truyền đã thốt ra những câu nói : “Bệnh của Thầy chỉ có Cha trị mà thôi”. Tôi thấy cũng đúng. Khi tới ngày nay cũng chưa tuân theo lệnh bất cứ bác sĩ nào uống thuốc, tất cả những loại thuốc đều tự lường, tự uống, rồi nó cũng qua. Thấy cái chuyện của Thượng Đế rất rõ ràng, cho nên các bạn tu, nên tin nơi Ngài nhiều hơn thì sự lưu giữ đó chắc có cơ hội.

Sự phát tâm của một linh căn phải chuyên nhiều kiếp trong thực hành. Mọi người đã ý thức rõ những gì tôi đã nói, những gì tôi đã lưu lại. Biết mình là một linh căn, phải vun bồi kịp thời mới có cái cuộc hội ngộ hòa tan trong Trời đất. Chán chường vật chất, chán chường tình thương giả tạo, chán chường mọi sự sảo trá của chính mình mới trở về với hư không đại định, có cơ hội hòa tan. Đó là cảnh đời đời.

Cho nên, rất may mắn, đại phước đức, chúng ta được một số người nhỏ sống trong sự tương thân của tâm thức. Đó là điều quý, điều không bao giờ xa, phải nghĩ, phải hướng thượng về đó mới là đúng người tu. Giữ sự thanh tịnh và sáng suốt.

Sự hiện diện của tôi để cho hành giả thấy trong tâm thức. Sự hằng hữu để cho hành giả nhận diện trong tâm thức mình là đúng. Cho nên hành giả phải hành trong thanh tịnh và sáng suốt, mới thấy được sự hằng hữu của tôi.

Thế gian chỉ vun bồi ca tụng sự tốt đẹp vì thiếu thực hành. Nhưng chúng ta đã thực hành, chúng ta phải xây dựng tâm thức, hòa tan với tâm thức siêu nhiên

để tha hồ sáng suốt, tha hồ khai triển, tha hồ hưởng lạc trong thượng nguyên Di Lạc.

Chúng ta đã chung sống từ lâu, nhưng sự đó liên kết không bao giờ ngừng nghỉ, ngày nay chúng ta mới có dịp tái ngộ. Chúng ta phải tiếp tục thực hành và ý chí không bao giờ phai lạt, vì tâm ngộ được kiếp này thì bất cứ kiếp nào cũng có thể ngộ được. Ngộ trong sự thanh tịnh và sáng suốt, không phải lời nói động loạn mà không thẳng tiến. Cho nên giữ, đó là mật pháp.

Xây dựng niềm tin, xây dựng đức tin, vạn sự sẽ đạt thành.

Bê Trên đã thử thách các con nhiều. [Đức Thầy khóc.]

Đã thử thách các con nhiều, để cho các con hiểu...

Tin lành đã đem đến các con, phải giữ lấy niềm tin đó. Bê Trên đã soạn bài bắt buộc các con phải học, các con phải học nhần, học chịu đựng, học thực hiện tình thương và đạo đức. Chỉ có một đường lối mà thôi, phải giữ lấy. Nói rất nhiều, đồng hành với các con rất nhiều. Những chuyện không ngờ, Thượng Đế đã sắp đặt thời gian ngắn ngủi, chúng ta có cơ hội tái ngộ, có vui, có buồn để chúng ta học chân lý, để chúng ta học tha thứ lẫn nhau, chiều chuộng lẫn nhau để học. Chúng ta phải học vô cùng và đạt tới vô cùng, sau bao nhiêu cơn khảo đảo, trên dưới giáo dục.

Các con quá khác, các con phải giữ niềm tin đó, các con đều thương thầy cũng như các con biết thương các con. Bê Trên vẫn chúng tâm hết, giữ lấy thanh tịnh và sáng suốt là điều duy nhất sau một cơn biến chuyển của quả địa cầu. Nếu chúng ta thiếu thanh tịnh và sáng suốt. Vô phương cứu chữa ! Muốn có thanh tịnh và sáng suốt phải biết tha thứ và thương yêu. Con là huynh đệ tử muội một nhà, một nguồn cội, một Đạo của Cha, các con thương Cha [Đức Thầy khóc.], con thương, các con thương các con. Tất cả Thượng Đế sẽ quyết định.

Xác này đã hành khổ nó nhiều, các con đã thấy hành khổ nó rất nhiều. Nó đã hy sinh quá tuổi chết của nó rồi. Tu, Thượng Đế bù thêm hai năm (...không nghe rõ).

Phải biết niềm tin, như người đời được cơ hội này, họ phải thụ hưởng, nhưng mà xác này nó không thụ hưởng được.

Con lo tu, không nên bê trễ nữa !

Muốn thể xác này đã nhồi quả rất nhiều, các con thấy con phải chịu đựng những sự nhồi quả của tương lai.

Không dư có giờ giấc được nghỉ, các con thấy xác này đâu còn có giờ giấc ngừng nghỉ. Có đêm, suốt cả đêm không ngủ, một tiếng hai tiếng nhưng mà nó phải chịu đựng vì sự gánh vác của chúng sanh.

Những chơn lý và thiên lý không bao giờ thay đổi. Cố gắng tu, chúng sanh khôn nên cố gắng tu mới giải nghiệp được, không tu không bao giờ giải nghiệp.

Tình thương của Đấng CHA LÀNH phải chịu khổ nhục rất nhiều, ngay cả ĐỨC KIM THÂN ở Việt Nam.

Nhiều linh căn hiện tại cũng phải chịu khổ nhục. Có điều gì xảy ra, các con đừng buồn phiền thiên hạ, Thầy chỉ cầu mong bao nhiêu đó. Con phải tu cho kịp. Con phải lo tu cho kịp giờ, giữ thầy ở lại, các con phải dụng chí tu. Mở lượng, phải mở lượng hải hà Thầy mới có chỗ ngụ. Các con không mở lượng, Thầy không có chỗ ngụ đâu các con...

Thôi, chấm dứt mọi sự việc. Chúng ta đồng niệm :

Nam Mô Ngọc Hoàng Thượng Đế Vô Cực Đại Thiên Tôn.

Nam Mô Ngọc Hoàng Thượng Đế Vô Cực Đại Thiên Tôn.

Nam Mô Ngọc Hoàng Thượng Đế Vô Cực Đại Thiên Tôn.

Chúng con nguyện theo một đường triệt để. Bất cứ trở ngại gì xảy đến, chúng con vẫn giữ thanh tịnh và sáng suốt mãi mãi, tha thứ và thương yêu là điều duy nhất.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Montreal, Canada ngày 22 tháng 09 năm 1982.



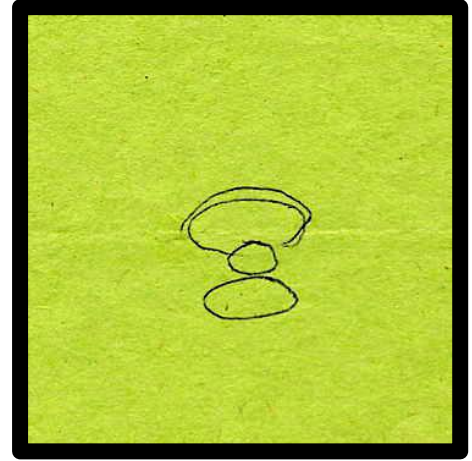
Tôi Sống Mãi

**Lúc nào cũng sống trong lòng,
Nhớ tôi phát triển, tự phòng, tự tu.
Cảm như đang ở dưới dù,
Tình thương bảo bọc, trùng tu hoài hoài.
Dù cho đêm ngắn hay dài,
Giữ tâm thanh tịnh tiến hoài không ngưng.
Tôi, người, chẳng phải người dưng,
Cùng chung sống động tiến từng phút giây.
Thương yêu cảm thức vui vầy,
Vui say đời đạo, tâm này cảm an.
Say sưa tự thức bạc bàn,
Sửa sai tiến hóa đàng hoàng hơn xưa.
Không sanh, không tử, không thừa,
Tình người cao đẹp mãi ư luật Trời.
Nhớ tôi tiến hóa hợp thời,
Tôi còn sống mãi trong đời thương yêu.**

Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên.

01-1996

Sự Hình Thành Lô-gô Vô Vi



Dựa theo sơ họa của Thầy, anh Bằng và chúng tôi đã phác họa ra vài chục mẫu khác nhau và gửi qua cho chị Hoàng Vinh, kính trình cho Thầy xem và Thầy đã chọn 1 bản mẫu do anh Bằng phác họa là lô-gô chính thức sau, đến lúc này lô-gô chưa có màu sắc, chỉ có ba vòng tròn:

Sau khi tham dự Đại Hội Vô Vi Quốc Tế 1993 ở Bỉ Quốc, Đức Thầy vân du qua Đức và làm lễ khai trương cho Thiền Đường TRÍ TÂM tại Frankfurt ngày 19.09.1993. Nhân dịp này với sự tham dự đông đủ của bạn đạo, Đức Thầy đã quang chiếu cho sự thành lập Hội Ái Hữu Vô Vi Đức Quốc. Ban Điều Hành Hội cũng được bầu cử và hình thành trong ngày này qua sự chứng minh của Thầy.

Trên đường vân du cùng Thầy và phái đoàn về miền nam nước Đức, anh Bằng và chúng tôi đang suy nghĩ vẽ ra một lô-gô¹ cho Hội và có thưa cho Đức Thầy biết. Trong lúc anh Bằng đang phác họa lô-gô tại nhà anh Âu, thì Đức Thầy lấy một miếng giấy và ban cho chúng tôi một sơ họa sau đây:



Đức Thầy giảng về ý nghĩa của lô-gô bên lề Đại Hội Kỳ Quan Canada 1994 như sau “Lô-gô đó là energie, là điện không hề! Chúng ta ngồi Thiền thì điện nó chạy như vậy đó, lô-gô của mình là về điện thôi, là energie.

Nhờ cái trớn của Pháp Luân Thường Chuyển ba cái vòng tròn đó nó chạy đều

¹ Lô-gô: biểu tượng của một tổ chức (logo).

trong cơ thể rồi nhắm mắt thì thấy nó xuất ra chớ có gì đâu.”

Thưa thầy, có phải ba vòng đó là tượng trưng cho THIÊN ĐỊA NHÂN không?

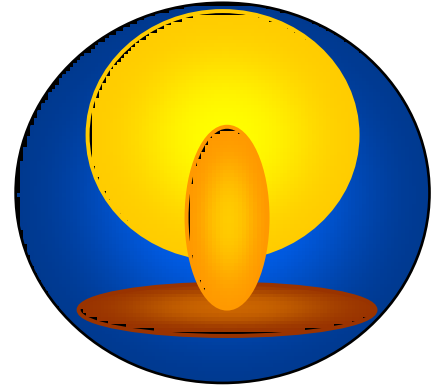
“THIÊN ĐỊA NHÂN đều là điện hết, ba cái vòng điện đó nó phát triển đi lên, mà tất cả nền văn minh hiện tại đều khao khát muốn hiểu cái điện đó. Chính chúng ta đang thực hành đó, bởi vì chúng ta chưa hiểu, còn bận rộn với tình đời. Nếu có nhiều người tu theo Vô Vi, thì sau này Vô Vi sẽ giúp cho rất nhiều người tự hiểu và đóng góp cho xã hội tốt. Khi họ thấy nguyên lý của trời đất, thì cuộc sống của họ mới yên vui. Chạy đi đâu không khỏi ba vòng tròn đó đâu.”

Như vậy ba vòng tròn đó tượng trưng cho ở dưới hết là đất, ở trên hết là trời, ở giữa là người kết hợp giữa trời và đất ?

“Đó là THIÊN ĐỊA NHÂN, là tam tài, là ba vòng điện đó, tất cả là điện hết. Con người đi trên mặt đất là nhờ điện chớ gì đâu. Làm sao nó điều khiển cái xác gò ghề như vậy mà chạy rần rần được, đó là điện chớ có gì đâu. Tất cả là ĐIỆN.

Hiện nay lô-gô Vô Vi đang được VMC dùng cho các chương trình Thiền Ca khắp nơi trên thế giới. Kể từ thiền ca đầu tiên tại Frankfurt, Đức quốc, năm 1995, lô-gô Vô Vi đã được anh Lê Văn Liêm thêm vào

những màu sắc nhất định do sự chỉ dạy của Đức Thầy và là biểu hiệu chính thức của Pháp lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp dưới sự hướng dẫn của Đức Thầy Lương Sĩ Hằng – Vĩ Kiên.



Lô-gô Vô Vi cũng đã được đăng ký chính thức hợp pháp bởi VôVi Multimedia Communication và chỉ được dùng riêng cho Pháp Thiền Vô Vi của chúng ta mà thôi.

Ba luồng từ điện phân minh

Người chung một cõi hiểu mình là ai

Phân minh điện giới tiến hoài

Ba vòng điện giới có Trời có Ta

Người tu phải cố học hòa

Sửa mình tiến hóa mới là người tu

Chẳng còn suy nghĩ tiền xu

Có Trời có Đất có tu có hòa

Dù cho ở tận phương xa

Biết Trời hiểu Đất mới là người ngoan

Cùng chung khai triển bạc bàn
Những lời chân thật khai màn đạo tâm
Cùng vui chúc bạn tự thâm tự tu
Chính mình mới thật là ngu
Tranh đua giành giật tiền xu ở đời
Thiên cơ biến chuyển nhìn Trời
Thức thời thay đổi rõ Trời ân ban

Kính Bái,

Lương Sĩ Hằng – Vĩ Kiên

Những lời minh giải của Đức Thầy về lá cờ “Thiên, Địa Nhân”

Lá cờ Vô Vi bên trên là phải Trời không! Luồng điện diệu thanh bao la lớn rộng. Địa là mặt đất. Nhơn là gánh chịu. Chúng ta có xác này là mặt đất. Thiên Địa Nhơn gánh chịu! Lá cờ Thiên Địa Nhơn của tất cả nhân loại, ai cũng phải biết nguyên lý của Thiên Địa Nhơn. Lá cờ này không phải dành cho một quốc gia mà dành cho một tâm thức biết phát triển, lấy tâm thức mà đi lên đến vô cùng. Cái vốn sẵn của nhơn loại có, mà không biết sử dụng mới sinh ra chiến tranh. Lá cờ này cũng là lá cờ hòa bình cho nhân loại. Mỗi người đều có vị trí trong đó hết. Chúng ta tu mở tâm khai trí, tiến tới sự hòa bình sẵn có của trời đất chứ không phải một nhóm làm chính trị. Chúng ta không làm chính trị. Chúng ta thực thi khai triển tâm thức Thượng, Trung, Hạ, rõ rệt để cống hiến

cho nhân loại. Chính mọi người trên mặt đất đều phải có ba luồng điện này, mới sống an yên được. Sống mà không biết Trời, không biết Đất, không biết Minh làm sao vui được, có bạc tỷ cũng không vui. Sống biết Trời, biết Đất, biết Minh mới vui, mới tạo được nghìn năm hòa bình được. Cho nên cơ trời chuyển để cho nhân loại thấy rõ khả năng sẵn có ở mọi người. Tài sản mọi người có, trong xây dựng tiến hóa chớ không phải giới hạn và không bị lệ thuộc. Nên lá cờ này là của nhân loại, của tất cả những người chịu tu, ý thức rõ giữ lấy nó mà làm kỷ niệm. Sự mâu nhiệm của trời đất có và đang phục vụ chúng ta, chúng ta không hòa tan với sự mâu nhiệm của trời đất thì chúng ta mất tất cả, chỉ ôm lấy sự khổ buồn mà thôi. Nếu chúng ta đi đúng đường lối thì chỉ xán lạn tâm hồn và hãnh diện được làm con người. Không phải dễ làm được con người! Ngày nay tôi rất hãnh diện được làm con người, có trời có đất, có vạn linh hỗ trợ cho tôi. Bây giờ cộng đồng nhân loại của chúng ta đã cho chúng ta cái áo tốt để mặc, có món ăn ngon, có cái nhà ở tốt thì chúng ta đâu có bị lẻ loi nữa! Đâu sợ ma nữa! Tất cả mọi người chung hợp hòa bình để xây dựng cho chúng ta tiến mà chúng ta không chịu tiến thì chúng ta chỉ là người thua lỗ mà thôi. Đã là con người mà hãnh diện nhất là biết Trời, biết Phật. Chúng ta biết Trời, biết Phật là luồng điện Đại Bi ở bên trên ban chiếu cho chúng ta, bất cứ giờ phút nào cũng bình an, không có thiếu thốn đâu!

Trên đó không bao giờ có người ích kỷ, không có người xấu. Ở thế gian có người xấu, còn ở trên đó không có người xấu, ai ai cũng biết thương yêu và xây dựng, lúc nào cũng sẵn sàng giúp đỡ không có bỏ chúng ta đâu. Nếu chúng ta đến đó thì sẽ được chỉ mạch lạc từ li từ tí trong cuộc sống chúng ta phải làm sao.

Bây giờ các bạn may mắn mới gặp được Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp. Mà gặp Pháp này chỉ là áp dụng nguyên khí của trời đất mới giải bày nội tâm, nội thức của các bạn. Khi các bạn đạt đến thanh tịnh thì biết bao nhiêu sự nhần nhủ của Bề Trên với chính chúng ta và ta phải cố gắng giải nữa mới tiến tới sự tốt đẹp ở tương lai.

Cho nên người Vô Vi thực hành đúng đắn là cần sự rõ rệt, chứ không có lợi dụng được mà cũng không giả ảo được. Thực tế trong chu trình tiến hóa, cuộc sống chúng ta được bao nhiêu thì hưởng bấy nhiêu, chứ không bị giới hạn và không bị lợi dụng đâu. Thượng Đế lúc nào cũng ban ơn tốt cho chúng ta mà chúng ta không hành tốt là chúng ta tự hại mà thôi.

Tại Sao Tu Vô Vi Mà Lại Đặt Ra Lá Cờ Vô Vi Để Làm Gì?

Lá cờ của Vô Vi để đánh thức mọi người, và từ thắc mắc đó mới có duyên độ người ta. Tại sao tu mà lại có cờ? Làm quốc gia chính trị mới có cờ, tu mà lại có cờ? Mà ngày hôm nay, như này giờ tôi đã

giải thích là các bạn cần có cờ, là luồng điện các bạn đi tới vô cùng. Chúng ta đều cộng hưởng luồng điện của trời đất mới thấy sự bình đẳng trong nội tâm, thương yêu và xây dựng cho nhau. Từ hồi xa xưa cho đến bây giờ, họ đặt một cái cờ cho họ, mà tới họ là không phải dễ tới. Còn cờ này là để nhắc các bạn thấy là các bạn đi về Trời bất cứ lúc nào, không phải qua immigration² khổ cực vậy đâu! Qua cái tâm thanh tịnh là đi tới! Thực hành đi rồi sẽ có passport³ đi rõ ràng, không có thiếu đâu, không có sợ đâu. Trời Phật đâu có eo hẹp, mình eo hẹp, mình nghĩ Trời Phật eo hẹp chứ thật ra đâu có phải như vậy. Càng hiểu lá cờ là càng vui, Thiên Địa Nhân thì bây giờ mình là con người, là nhân lành, nhân tốt của Thượng Đế mà mình không biết làm điều lành là tự hại. Mình là nhân lành của Thượng Đế.

Lá cờ cũng là phù hiệu nhắc nhở người tu phải đi hòa đồng Thiên Địa Nhơn chung tiến luồng điện để về Thiên Quốc rõ rệt, chứ chúng ta không có làm chính trị. Luồng điện của trời đất nó như vậy. Đó là thực hiện trong tự nhiên và hồn nhiên như vậy.

(Chép từ CD Thực Hành Tự Cứu 2)

**Đồng Trọng Trí
& Phạm Xuân Bằng
lược ghi.**

Ngày 28 tháng 2 năm 1998

² Immigration: Sự di trú.

³ Passport: Giấy thông hành; giấy hộ chiếu.



Mảnh Đất Việt Nam

Phật Pháp vô biên, của cải vô tận. Khối óc tịnh là xây dựng. Động là phá hoại. Mạnh hay yếu là do sự cảm thức của khối óc. Làm người không hiểu định luật hóa sanh của chính mình thì lúc nào cũng cảm thấy bơ vơ là vậy!

Sức sống của loài người là do điện năng của càn khôn vũ trụ, phục vụ hằng ngày từ giờ phút khắc, nâng niu và xây dựng tâm linh, nhưng rất tiếc, con người ôm xác phàm tranh đấu tham lam, nắm bắt suốt một kiếp người, lưu trữ tiền tài danh vọng, đành bỏ quên nguyên lý tự nhiên và hồn nhiên. Biến thể của nó là phung phí tạo tội cho chính mình mà không hay! Phá hoại thay vì xây dựng. Nhìn kỹ lại, con người có đầy đủ mà vẫn than khổ!

Khổ trong thù hận! Khổ trong ghét thương, giành của xa vắng tình người. Huynh đệ tương tàn trong tham vọng và hư ảo, tự gạt và gạt tha nhân, bất hòa trong sợ sệt, thất tín lẫn nhau, tạo thành rạn nứt. Tâm hồn không ổn định, nghi kỵ và mưu hại lẫn nhau. Vì bè phái vô minh, hành trình không rõ rệt.

Chỉ có tu để lập lại sự quân bình tâm linh. Tự cảm thông được nguyên lý của trời đất, thì mới bằng lòng ngồi lại với nhau trong niềm hân hoan và xây dựng. Tu để tự cứu và độ tha, chung hành trong xây dựng theo nguyên lý tự nhiên và hồn nhiên, đã hình thành từ xa xưa cho đến ngày nay.

Mảnh đất Việt Nam là một nơi eo hẹp nhất trên quả địa cầu, có sông biển núi rừng đầy đủ, liên hệ mật thiết với nhật nguyệt sáng choang. Nóng lạnh phát triển tùy vùng. Sơn lâm, thú rừng tề tựu sanh hoạt hoang vu. Kỳ hoa dị thảo cứu sinh muôn loài vạn vật. Hàm mỏ ẩn tàng trong lòng đất. Đáy biển chứa đầy mỡ đá. Ven núi đã chuyển thành túi dầu thô và chất đốt, cung phụng sự sống cho quần sanh.

Chỉ có tâm linh sáng suốt mới thấu triệt nguồn sống sáng tạo bởi nguyên lý tự nhiên và hồn nhiên của vùng đất này. Liên hệ chặt chẽ với Trời Đất, dân cư cần phải tu luyện tâm thân thì mới giữ được một mức sống thái bình và yên vui.

Nắng gắt mưa phùn, bão bùng nguy hiểm cũng nằm trong nguyên lý xây dựng của Trời Đất. Tình thương xây dựng cho chung do công sức kiến tạo của toàn dân, tự cảm thức dịp may của trời ban. Nắng gắt mưa dầm thức tâm cuộc sống. Cảnh đẹp với ven biển hữu tình, nước biếc xanh tươi, cá lội chung hành cùng theo chiều hướng hy sinh và tận độ dân cư. Cầm thú hoan ca trong xây dựng. Bức tranh trời tuyệt đẹp tô điểm trong xây dựng và sáng tạo, trở thành cầm kỳ thi họa. Thi hào văn sĩ đã sáng tác những dòng thi thơ phong phú, nhắc nhở tâm linh sống động từ giây phút khắc. Cuộc sống thần tiên xuất hiện hữu trên mảnh đất hiền hòa nhiệt đới. Lúa gạo đầy đồng cung ứng cho quần sanh tề tựu mưu sinh. Hoa màu tươi tốt. Nhạc sĩ tác nhạc quê hương thương quý. Ca sĩ đóng góp giọng hát tự nhiên và hồn nhiên, rót vào tai người dân cư chung

sống hòa bình. Âm thanh rạng rỡ của ba miền trung, nam, bắc, kêu gọi tình yêu thương của mọi giới hòa ca trong xây dựng. Cây quý xuất hiện trên núi rừng hiểm trở, tiếng hùng mạnh của thú dữ inh ỏi trong rừng sâu!

Cuộc sống nông gia của người VN tiếp diễn theo bốn mùa xuân, hạ, thu, đông. Mảnh đất thu hút điện năng của mặt trời và mặt trăng, liên hệ tạo lập thành cơ đồ tâm linh của Thượng Đế, hiện thành một bức tranh trời tuyệt đẹp. Hoa quả ngon ngọt giúp dân khi thiếu khát.

Mùa hè sáng choang, vạn linh đồng tiến, ve kêu tái tạo cảnh thanh bình. Mùa thu êm dịu, cây trái xum xuê, dân cư cộng hưởng khí lành của trời đất ân ban, văn thơ tràn ngập ca tụng duyên lành tái tạo. Mùa đông chung lo tích trữ chất đốt và thực phẩm. Mùa xuân kêu gọi sum họp chung vui giữa tình người và tình người. Mảnh đất hiền lành nhỏ bé tiềm tàng đầy đủ tình yêu thương và chiếu cố của trời đất. Hiểu được trời đất và hiểu được chính mình là một duyên lành kiến tạo cơ đồ tâm linh tái tạo một thành trì chơn lý cho quần sanh.

Kính bái,
Lương Sĩ Hằng – Vĩ Kiên



Du Hành Tự Thức

*Du ngoạn không trung rõ chuyển trình
Công trình khởi óc tạo thân khinh
Địa cầu thâm ngàn nay tương ngộ
Huynh tỷ cùng yêu mở hành trình.*

*Hành trình khai mở địa linh,
Chơn tâm sẵn có hương khuynh Phật Trời.
Dẫn thân học hỏi nơi nơi,
Cảm thông Thiên Địa tự với lòng sâu.*

*Không gian có sẵn không cầu,
Chơn hồn có sẵn chiếc tàu về quê.
Cảm thông nguyên lý muôn bề,
Á Áu tương ngộ giải mê cõi trần.*

*Hành trình tự xét tâm thân,
Nhơn sinh khởi óc tôi cần dựng xây.
Xa xưa cho đến ngày nay,
Vô Vi khai mở tâm này đạt an.*

*Chung vui Đại Hội bạc bàn,
Lui về thanh tịnh cảm an cảm hòa.
Dân ta khai triển đường xa,
Du hành tự thức chan hòa tình thương.*

*Chẳng còn chèn ép đau thương,
Vãn minh tiến hóa hợp đường khai thông.
Người tu tự thức lập công,
Đạo tâm phát triển một lòng thành thời.*

*Khai thông trí tuệ tự rời,
Vui trong ý thức nơi nơi an toàn.
Cùng chung tương ngộ hợp thời,
Huynh huynh đệ đệ mở lời nhủ khuyên.
Kính bái,
Lương Sĩ Hằng.
Đại Hội Vô Vi kỳ 11- Hồng Kông, 1992*



Thầy ơi! Con tên Sái họ Đào quê Bắc Ninh quan họ
Con quá bàng hoàng khi nghe Thầy đã về Thiên
Con rất buồn rồi suy nghĩ triền miên
Không ngăn nổi hai hàng giọt lệ
Niềm mơ ước bấy lâu nay, không còn nữa
Con tiếc hoài tiếc mãi Thầy ơi!
Con những mong dù chỉ một lần thôi
Được trù mến nhìn Thầy trong thương nhớ.
Thế là hết còn đâu Thầy nữa
Để chúng con được tâu tít...quanh...Thầy
Tình nghĩa cha con, tình nghĩa trò Thầy
Lòng vui sướng đâu còn gì sánh nổi
Thầy âu yếm nhìn đàn con mà lo ngại
Con đại khờ vui cười nói hồn nhiên
Thầy lo cho chúng con bởi duyên, nghiệp, tình, tiền
Núi kéo lại e lỡ đồ về bên giác
Tuổi Thầy đã cao hơi tàn sức kiệt
Vẫn nói hoài mong con hiểu được lòng Cha
Bây giờ đây thì Thầy đã đi xa

Con bói rôi lòng đầy ân hận
Vì chúng con mà Thầy lâm bệnh
Sức lực vắt kiệt hết còn đâu
Vắt kiệt vào những đêm thâu
Không ngủ nghỉ để trả lời thư từ lai vãng
Vắt kiệt hết vào những đĩa băng thuyết giảng
50 năm rồi Thầy khổ trí lao tâm
Những hằng mong cầu vớt chúng sinh
Vượt bờ mê để trở về bên giác
Sống hạnh phúc bên người Cha bất diệt
Rồi thường xuyên được tắm nước cam lô
Còn những khi được đón Thầy về
Thầy lại vắt điển thanh chia đều cho từng đứa
Diễn trần trước Thầy ôm thâu không kể
Những mong rằng: "Các con khoẻ Thầy vui"
Đáng lý ra khi Thầy sống ở trên đời
Thầy phải được tận hưởng những gì của thế
gian vật chất
Nhưng không đâu Thầy có ham chỉ cái mà thế
gian cho là nhất
Mà Thầy chỉ tiêu xài đạm bạc mà thôi
Thầy gắng làm gương sống tạm để cầu đời
Gương trong sáng soi thấu lòng con đại
Dù con đại cứ nghe đi nghe lại
Nghe mãi rồi con đại cũng thành khôn
Con tin rằng Thầy cũng đã vui hơn
Thầy chú ý lắng nghe con nói
Chúng con nói: "Thầy ơi! Thầy không ngại
Các con Thầy vẫn giữ mãi lòng son
Nhớ khắc ghi như lúc Thầy còn
Tâm hướng thiện, thân siêng năng hành pháp
Lục tự Di Đà chúng con xin ghi tạc
Không lơ là với giờ giấc trước sau
Buổi sáng buổi trưa con ghi nhớ trong đầu

Rồi buổi tối cùng đêm khuya giờ Tý
Khí hành pháp con luôn luôn ghi nhớ
Hương vào trong để tìm lại chính mình
Thầy ơi! Ánh trăng thu soi sáng tận cõi lòng
Thầy đã bỏ chúng con tròn 3 năm rồi đó
Thầy đã để lại cho quê hương xứ sở
Một kho tàng vật báu của kỷ nguyên
Giúp trần gian giải toả ưu phiền
Đưa tâm thức hương về nguồn cội
Công lao này Thái Sơn nào sánh nổi
Lời ngọc vàng vang vọng khắp năm châu
Chúng con nguyện biết ơn Trời Phật khắc sâu
Đã cho Việt Nam chúng con một con người duy
nhất
Người đã dẫu đất chúng con đang ở bờ mê bên
giác
Biết đường về bên giác bờ vui
Thầy kính yêu nhất của chúng con ơi
Thầy đã hiến dâng cuộc đời cho Phật Pháp
Bây giờ đây Thầy đã ở bên kia bờ giác
Chúng con ở bên này, nhớ Thầy lắm Thầy ơi!
Tâm đồng tâm chúng con hướng về trời
Nguyện lưu trữ kho báu này cho đầy đủ
Để mọi nơi mỗi ngày mỗi người thêm gần bó
Để trần gian vạn vạn hưởng thái bình
Hết kiếp này con mong có duyên lành
Ngày tận số được trở về nguồn cội
Đã có Thầy bên bờ kia đứng đợi
Chúng con bước lên bờ rồi Thầy dắt con đi”.

Bắc Ninh, tháng 7 năm 2012

Đào Sái



SÔNG CỠ VÔ CÙNG

Tôi sống mãi trong Càn Khôn Vũ Trụ
Cõi vô cùng đã dung dưỡng tâm ta
Đã trải qua bao vạn kiếp vạn hà
Ta mãi vẫn là ta trong hoàn vũ
Đã ấp ủ một tình thương xưa cũ
Canh tân hoài tâm thức mãi nở hoa
Ân của Cha của Mẹ cõi ta bà
Ta phải trả bằng vạn hà thiên điển
Chỉ có điển mới ở yên chánh điện
Chỉ có điển mới hóa giải nghiệp nhà
Chỉ có điển mới từ ái bao la
Chỉ có điển mới vượt qua tứ đại
Đã bao đời bao kiếp không sai trái
Thoát lìa than nhờ nhân ái Phật Trời
Hết lòng thương ta mới sống thành thời
Đừng chờ đợi phí công người đi trước
Lỡ một kiếp xa chân vào ô trước
Tước cả quyền làm chủ một quốc gia
Lặn hụp trong khổ ái cõi ta bà
Sanh sanh diệt diệt bao giờ cho thoát
Trên cao vót cánh thanh người xinh đẹp
Không có buồn có khổ chỉ có vui
Ta mau đến chung xây thêm tươi thắm
Trong đêm âm diệu thanh sang cao trọng
Sống vững vàng trong lâu mộng đại bí
Hết sân si buồn tủi hết so bì
Vì chỉ có tình thương hương thơm ngát

N.T.P Tây Úc

Perth 10-07-2012



Manila ngày 3 tháng 4 năm 1983

Thưa các bạn!

Hôm nay chúng ta lại có dịp chung thiên để đóng góp cho nhau về phần tâm linh cũng như thể xác! Hằng tuần chúng ta đều có cố gắng để giải tỏa và vượt qua những thử thách nan ương tại thể trong tâm thức của chính chúng ta! Sự mong muốn của mọi người vượt qua từ hoàn cảnh này đến hoàn cảnh nọ, ngày nay vẫn chưa hoàn tất! Chúng ta căn cứ theo thời khóa biểu mà chúng ta đã tu học, tu thiền và so sánh với quá khứ trong lúc chưa thiền thì chúng ta thấy rằng nó có một phần ổn định mà thôi chứ chưa toàn thiện! Cho nên mọi người đều cố gắng để đi, cố gắng để tiến trong cái đà tiến đã tự mình hoạch định trong tâm thức chứ không phải lệ thuộc bởi một người khác!

Cho nên phương thiền của chúng ta là khứ trực lưu thanh, giải tỏa những sự trần trực, vá vúi có thể kéo nặng tâm thức của

chúng ta! Cho nên chúng ta lại cảm thấy được một phần nhẹ! Nhưng mà đối với những người đã toàn thiện thì chúng ta chưa đến đâu! Cho nên các bạn luôn luôn so sánh, luôn luôn ước mong! Đó là con đường tiến hóa trên cuộc hành hương hiện tại của mọi tâm linh đang nô nức đi trở về nguồn cội.

Cuộc thế đã cho chúng ta thấy rằng qua bao nhiêu con đòi hỏi, qua bao nhiêu thử thách mà rốt cuộc rồi chính chúng ta phải tự hành tự tiến! Chúng ta dựa trong kinh kệ này, dựa trong lý thuyết kia, rốt cuộc thì mình thấy rõ khả năng sáng suốt chính mình là người trách nhiệm lo điều khiển, điều luyện trong chu trình tiến hóa chứ không phải người khác điều luyện chúng ta!

Ngày nay chúng ta ý thức được sự cấu trúc siêu nhiên do Thượng Đế ân ban và chính Ngài đã sắp đặt trước từ lâu chớ không phải mới đây! Bây giờ chúng ta tuân

tự trở lại với cuộc sắp đặt đó thì chúng ta mới gạt hái được một phần sáng suốt!

Nhiều người ban đầu thích tu, nhưng mà rốt cuộc rồi cũng chán ngán. Vì lỗi tai đời, cặp mắt đời quyến rũ làm cho tâm của chúng ta trì trệ ở trong sự mê chấp sẵn có của chính mọi cá nhân! Rồi đâm ra liêu lĩnh nói rằng con người không thể nào đi đến chỗ toàn thiện! Kỳ thật nếu con người có cố gắng thì con người mới đi tới toàn thiện! Càng cố gắng càng thấy mình là bất diệt, thấy phần hồn là bất diệt!

Cho nên ngày hôm nay chúng ta tu, ngồi thiền đây đâu có phải vì thể xác! Nhưng mà kỳ thật chúng ta vì tâm linh, vì phần hồn!

Cho nên khi mà chúng ta biết vì phần hồn, thì chúng ta đâu có sợ những phần hồn bơ vơ như ma quỷ hiện tại trong thế gian, địa ngục, thiên đàng cũng vẫn có! Cho nên chúng ta thấy rằng những cái linh hồn xấu đó nó ở đâu mà ra! Ngày nay tại sao chúng ta ý thức thích được cái tốt và không thích cái xấu. Chúng ta ở đâu mà đến, cũng từ cái xấu mà ra. Cho nên mỗi người chúng ta cũng đều ở trong đó thì chúng ta không nên chấp ma quỷ nhưng mà chúng ta nên sửa mình để tiến hóa! Đó là cái mật pháp dẫn tiến tâm linh! Nếu mà chúng ta không biết tự dẫn tiến tâm linh thì làm sao chúng ta tiến được? Không lý chúng ta trở lại nhờ ma quỷ ư? Không! Không nhận điều đó! Phật Tiên thì luôn luôn chỉ đường vạch lối tự hành tự tiến và

ảnh hưởng chúng ta cho đến ngày nay! Nếu chúng ta không hành thì làm sao chúng ta có thể theo được đường lối của những vị đó đã thành đạo!

Cho nên chúng ta không còn sự trì trệ nữa và chấp nhận trách nhiệm tự học tự tiến! Biết được Thượng Đế thì ở môi trường nào cũng Thượng Đế sắp đặt, biết được tâm linh thì đũa nào cũng cố gắng tiến hóa và không ngừng nghỉ mới đúng là đũa con ngoan của Thượng Đế! Người tu phải phát đại nguyện muốn trở về quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng, muốn trở về với nguồn cội thì chúng ta sẽ được sắp đặt vào chương trình của một chiến sĩ tình thương và đạo đức của Thượng Đế. Muốn thực hiện tình thương và đạo đức mà tâm chúng ta không chịu hy sinh thì làm sao chúng ta nói câu Tình Thương được? Chúng ta phải hy sinh! Hy sinh những gì? Hy sinh tánh hư tật xấu, chúng ta mới tái lập sự sáng suốt sẵn có của chính mình, mới có uy tín với quảng đại quần chúng!

Nếu chúng ta không lập hạnh hy sinh để trở về môi trường sáng suốt sẵn có đời bất diệt của chính chúng ta thì những người xung quanh chúng ta đều bị lường gạt bởi ta mà thôi! Điều đó chắc hẳn các bạn cũng hiểu! Có địa ngục có thiên đàng! Nếu các bạn làm điều mê hoặc lòng người và đưa người ta đến con đường nguy hiểm! Đó là các bạn tự gạt các bạn mà thôi! Chứ không phải là các bạn gạt người khác được đâu! Vì đã tổ chức bởi Thượng Đế thì luôn

luôn có sự tinh vi! Có sự phán xét chứ không phải là chúng ta trọn quyền làm bất cứ những gì! Cho nên khi chúng ta biết được sự sắp đặt của Thượng Đế là tinh vi vô cùng, luật lệ rõ rệt, nếu chúng ta không biết tự sửa để ảnh hưởng người khác mà bày ra những chuyện điều khiển thiên hạ. Đó là cái điều sai! Cho nên nhiều khi bạn đạo mỗi người một trình độ khác nhau, mỗi người từ tiền kiếp đã tu, ngàn năm, trăm năm, mấy ngàn năm thì những người đó trình độ khác! Chỉ biết mình tu để cho mình và mình thấy rõ trình độ của chính mình mà thôi! Thì ở đời chỉ có hành động để ảnh hưởng những người xung quanh!

Nếu chúng ta xưng danh là tu, mà chúng ta không giải tỏa, không quán thông được cái tính chất tham sân si hỷ nộ ái ố dục, còn ôm lấy cái tâm dục, tà tâm thì làm sao chúng ta giải tỏa được!

Cho nên các bạn phải nhờ cái thước đó để đo lường sự tiến hóa tâm thức của các bạn. Sự sáng suốt của các bạn chỉ có cái thước tham sân si hỷ nộ ái ố dục mới thực sự đo lường trình độ tiến hóa của các bạn.

Cho nên nhiều người nói tôi đã học thần học, tôi đã tu nhiều năm! Tôi đã thiền, tôi đã cố gắng, tôi đã thấy này thấy kia thấy nọ, rồi cũng vẫn ở trong cái chấp và không chịu đo lường tâm thức.

Cho nên nhiều người đã đi đến trình độ hơi nhẹ một chút, làm được vài bài thơ,

tưởng là tôi đã có trình độ cao siêu! Chưa đâu các bạn! Còn lâu! Cái chuyện đó chỉ chút chút phương tiện để dẫn tiến và để chứng minh cho bạn thấy rằng bạn đi tu, cái vía mới được có cơ hội tu! Bạn chịu tu cái vía mới tu, mới chịu đi học, mới tác được chút đỉnh văn tự mà thôi! Mà văn tự ở thế gian luôn luôn hạn hẹp, chứ không phải sâu rộng, không phải vô cùng!

Cho nên khi bạn biết được phần hồn là bất diệt là vô cùng thì văn tự của các bạn chỉ là tạm mà thôi! Đó là phương tiện tạm để đánh thức và để giáo dục cái phần vía chứ không phải phần hồn! Cho nên còn phần hồn là siêu diệu hơn. Cho nên những thi thơ này kia kia nọ, không có thể gạt những người tu thanh nhẹ được! Người ta dòm biết trình độ của mình.

Cho nên người đời thì có thể gạt, về tình yêu họ hướng về một góc nào thì họ bị nhầm lẫn về góc đó mà thôi! Kỳ thật nó hướng về toàn diện thì chả có bị nhầm lẫn trong thi thơ!

Cho nên những văn chương tại thế là hạn hẹp, chúng ta phải nhìn nhận điều này thì chúng ta mới tiến, mới giải tỏa được, mới vượt được sức hút của hồng trần, sức hút của ngũ hành hiện tại trong cái kịch động và phản động! Khi chúng ta ý thức rõ, chúng ta mới tiến hóa nhanh hơn và đường đi tắt, cõi mở hơn! Không bị bất cứ những cái phản động lực nào từ bên ngoài đem đến có thể hại chúng ta và chúng ta nghĩ rằng điều đó hại là chúng ta sai! Điều đó là cứu, là đúng! Bất cứ những chuyện gì

các bạn thấy là hại nhưng mà các bạn nghĩ tới Thượng Đế chả có cái gì hại. Không phải cái áo có thể bảo vệ các bạn, không phải căn nhà có thể bảo vệ các bạn, không phải thể lực có thể bảo vệ các bạn, không phải lời nói có thể bảo vệ các bạn. Nhưng mà tâm thức của các bạn là thực sự bảo vệ phần hồn tiến hóa rõ rệt! Cho nên nhiều người ở thế gian chưa hiểu cái chuyện tu rồi xưng danh tu mà thiếu tu! Đọc kinh không hiểu kinh! Thực hành không đúng mức, rồi đâm ra lãnh một cái vị trí trách nhiệm mà trong đó tâm thức chưa mở. Bị giới hạn làm sao điều khiển những người tu. Cho nên đảng này Vô Vi không có lãnh chức vụ nhưng mà chỉ lo tu để đóng góp hàng tuần phần sáng suốt sẵn có của chính chúng ta và để chúng ta ảnh hưởng những người xung quanh! Cho nên nhiều khi các bạn đạt tới thanh nhẹ, các bạn muốn nói điều này mà người ta hiểu trật điều khác, là các bạn thấy trình độ ở thế gian có trước có thanh! Nhiều lời nói của những bậc cao siêu đã lưu lại tại thế, đọc vô cảm thấy tâm hồn tê tái nhưng mà sự hiểu chưa hiểu tới là chúng ta thấy rằng cái sự dày công của những vị đó nhiều hơn chúng ta, chúng ta thấy rõ ràng chúng ta kém và đang chậm tiến rõ rệt!

Cho nên chúng ta ý thức được chúng ta phải tu nhiều hơn, tu bổ sửa chữa những cái khiếm khuyết, những sự thiếu thốn của chúng ta, sự ngu muội tăm tối của chính mình! Biết phê phán lấy mình là đại phước!

Nhiều người tự ái, không phê phán nơi hành động của chính mình mà cho mình là cao, vun bồi sự tăm tối đó thì càng

ngày càng nặng trước thêm mà thôi! Cho nên trước giờ phút lâm chung, Thượng Đế đã giáo dục cho con người hồi tâm, hồi quang phản chiếu, thấy cảnh sai lầm của họ mà ăn năn chấp nhận tất cả những điều kiện gì trước khi ra đi, nếu có người đề nghị! Cho nên những người già nua cũng đã và đang tu nhưng mà chưa hiểu cái giờ phút phán xét đó, rồi cũng ôm lấy cái tánh hư tật xấu, độc tài, tăm tối và muốn mọi người phải theo ý mình! Không được! Chúng ta không nên muốn một ai theo chúng ta mà chúng ta muốn làm sao tôi được sáng suốt mãi mãi để sửa tâm thức của chính tôi là đúng hơn. Không nên nói rằng ta đây là người này người kia người nọ, ông này ông kia ông nọ, muốn điều khiển những người khác đi theo tôi. Cái đó trật! Các bạn sẽ gánh nặng hơn và trước hơn!

Nếu các bạn tự giải tỏa các bạn, để ảnh hưởng người khác thì đúng đường lối của Đức Phật đã và đang làm!

Cho nên chúng ta phải đi đúng đường lối, chúng ta có nhiều ảnh hưởng, có nhiều vị đã thành công và ban cho chúng ta bằng hành động để gieo vào tâm thức của chúng ta trong chu trình tiến hóa! Mà chúng ta còn ngu muội đại dột lãnh chức vụ này, chức vụ kia, chức vụ nọ. Rồi cuộc không giải quyết chuyện của mình, làm sao giải quyết cho những người xung quanh? Đó là sai lầm vô cùng! Tội lỗi vô cùng!

Cho nên chúng ta ở thế gian nhiều người đã và đang tu, có người tu theo lẽ lối xưa, có người tu theo lẽ lối mới! Kỳ thật phải luôn luôn tu trong cái ý chí mới hợp thời.

Hôm nay các bạn thức dậy thấy khác trong tâm thức, các bạn phải nung nấu và chọn trong những tâm thức các bạn, cái nào, phần nào sáng suốt và vun bồi tuyệt đối phần đó để tiến hóa, để tìm hiểu sự sáng suốt sẵn có của chính mọi cá nhân! Đó là đúng đường lối hơn! Chứ đừng căn cứ việc này, việc kia, việc nọ rồi đâm ra tạo sự buồn phiền và nặng ngực mà thôi! Chúng ta thấy rằng tâm thức tôi thấy rằng cần phải tha thứ! Tâm thức tôi thấy rằng cần phải tìm hiểu sâu hơn. Tôi tìm hiểu, tìm hiểu, tìm hiểu dùng tâm thức chứ không phải hành động, âm thanh nữa thì lúc đó các bạn mới thấy sự phát triển ở bên trong không ngừng nghỉ! Luồng điện là gì? Giá trị của người tu học là gì? Cho nên sách vở thì có đó nhưng mà trật tự trong tâm thức các bạn không có thì không bao giờ các bạn có thể đón nhận được chân lý đến với các bạn từ các nơi, các giới! Cho nên hành động đi đứng của các bạn cũng là một điều giáo tâm để các bạn thức tâm và thấy rõ luật Trời hơn! Tại sao có nghiệp thân? Tại sao các bạn phải lo cho cái xác? Nếu các bạn không lo thì cái xác phải hư hoại! Tâm thức phải đau buồn! Đó là luật Trời! Khi mà các bạn bước vào luật giới là cái xác này mà các bạn không rành luật thì tự nhiên các bạn là người phá luật! Mà phá luật là gì? Là đau khổ, buồn bực rất rõ rệt! Cho nên mỗi ngày chúng ta mỗi thiền mỗi khác, có người thiền thấy ma thấy quỷ nhưng mà tại sao lại thấy ma quỷ? Tại vì người đó còn dị biệt xa cách giữa ma quỷ

và con người! Khi đủ thứ nhưng mà không biết mình tầm tối! Cho nên trình độ mình càng ngày càng thấp, điển mình càng ngày càng hạ thì ma quỷ nó đến hoành hành, lúc đó ta cảm thấy sợ ma quỷ! Còn nếu ta mạnh hơn, nhẹ hơn, làm sao ta sợ ma quỷ? Các bạn thấy rõ những điều chứng minh đó không? Đó là luồng điện!

Cho nên chúng ta tu, chúng ta hướng thượng và hòa đồng với cả càn khôn vũ trụ, chúng ta ý thức được hơi thở của chúng ta là nhịp thở của Thượng Đế! Hỏi sự gánh vác của Thượng Đế nhỏ nhất cũng là Ngài, lớn nhất cũng Ngài, vậy chúng ta đồng dự với Ngài không? Chúng ta đồng dự! Chúng ta cảm nhận điều đó, chúng ta phải học nhẫn, học hòa và chúng ta phải đi trong cái hòa đồng chứ chúng ta không nên dị biệt! Những người tu chê ma quỷ, chê Tiên Phật, phân là Địa Tiên, là Thiên Tiên, Phật thì đủ thứ Phật! Đó, chính mình chưa phân ra mình được, vậy phân ra đủ thứ để làm gì? Làm trì trệ chính tâm thức chúng ta, đâu có ích lợi gì? Rồi phê bình ông Thánh này ông Thánh kia ông Thánh nọ, tại sao mình không biết phê bình mình?

Cho nên người tu Vô Vi nó có cái phương thiền để nó đánh thức và phê bình nó, cũng như mọi người đang tu Soi Hồn, Pháp Luân, Thiền Định, ngồi thấy sáng nhưng qua hôm sau mất đi! Chúng ta phải tìm! Tìm sự sai lầm của hành giả, sự sai lầm của phần hồn đã tạo ra, từ cái sáng đi tới cái tối, từ cái có đi tới cái không, từ cái

sáng suốt đi tới mê chấp! Đó, chúng ta mới thấy rõ: Bệnh do tánh sanh! Chúng ta thấy rõ từ li từ tí, qua cái cơn tu thiền chúng ta mới thật sự học, nay sửa chút, mai sửa chút, mới thấy rõ chúng ta đã được học, mà ai dạy chúng ta? Đi học thì phải có ông thầy! Chúng ta thấy ở đời hoàn cảnh là thầy của chúng ta! Rồi chúng ta tu học về đạo pháp thì sự quân bình của càn khôn vũ trụ là thầy của chúng ta!

Đi đâu kiếm ông thầy hạn chế trong thể xác mà chi? Cho nên chúng ta càng tu Vô Vi, càng thấy học kinh vô tự nhiều hơn và được đọc trực tiếp! Những chuyện này xảy đến, hết rồi tới chuyện nọ, cứ xảy đến liên tục để cho chúng ta học bài và trả bài!

Cho nên người tu Vô Vi đâu có rảnh! Nhiều người nói tụi nó ngồi nhắm mắt, nó khùng, nó không làm gì hết! Kỳ thật nó làm rất nhiều! Nó thấy được giải tỏa tâm thức của nó, nó mới được nhẹ, ngồi vậy! Vậy chứ mình bảnh hơn nó mình ngồi thử được không? Mình nhắm mắt thử được không? Mình ở trong cơn lo âu động loạn, giới hạn, càng ngày càng hạn hẹp, mà mình tưởng mình cao hơn người ta! Phải nghĩ sai không? Còn người này nó buông bỏ tất cả, nó hy sinh tánh hư tật xấu, nó mới ngồi được lâu, nó nhắm mắt và nó đã làm được gì cho nó? Nó đã hy sinh tánh hư tật xấu và nó mở tâm thức sáng suốt của nó, nó bằng lòng cam mồm tu tiên, rồi chúng ta thấy cái nào phước cái nào họa! Các bạn đừng nói rằng sự tranh chấp và sự

chê bai của các bạn đối với những người tu là các bạn hãnh diện, đâu có! Các bạn tự gạt, tự hạ tâm thức của các bạn và tự giam hãm sự sáng suốt của các bạn mà thôi! Thiếu hòa đồng!

Cho nên người tu phải ý thức điều này. Quan trọng! Khi chúng ta bước vào con đường tu, chúng ta phải chấp nhận học! Chúng ta mở càng ngày càng rộng hơn, trở về với cái thức hồi sinh sống động, từ mọi trạng thái, khai triển tới vô cùng, mới là đúng cái đường lối tu học của Vô Vi.

Cho nên nhiều người tu Vô Vi, bước vào tu Vô Vi, Vô Vi không vị nể một ai, phải thử thách, mà gặp phải thử thách chán ngán ráng chịu! Chớ đâu có phải là ông thầy Vô Vi chịu trách nhiệm đâu. “Sự sáng suốt của bạn là thầy, phải chịu trách nhiệm! Tại sao không sử dụng sự sáng suốt để tiến hóa, để giải tỏa những sự kích động và phản động đó mà chúng ta đổ thừa cho người khác?”. Vậy chứ chúng ta gánh thêm một cục nặng trong tâm chúng ta để làm gì? Thấy chưa! Cho nên nhiều bạn đã y lại vào người truyền pháp đã sai! Chính các bạn là người giải pháp và thực hành để đi tới khứ trược lưu thanh, tin nơi khả năng các bạn là quan trọng hơn chứ không phải tin nơi khả năng của người truyền pháp! Nếu tin nơi khả năng của người truyền pháp là các bạn tức khắc bị lợi dụng! Tôi nói rất nhiều! Nhiều người đã đến với tôi, nếu tôi là người lợi dụng, tôi đã lợi dụng từ

lâu! Không! Không bao giờ có điều đó. Hằng tuần tôi nhắc nhở, hằng tuần tôi phê phán những hành động của những người đó, sự sai lầm tăm tối của họ, tự thức trở về với chính họ, chứ tôi không có khuyến khích họ theo tôi! Cái đó là sự hèn yếu của thế gian quá nhiều, quá nhiều năm nhiều tháng nhiều ngày. Ngày nay cuộc cách mạng tu học phải có! Mọi người phải ý thức đứng lên để chịu trách nhiệm lấy mình trong chu trình tiến hóa sẵn có của chúng ta.

Chúng ta biết đi nhà thờ, chúng ta biết đi chùa chiền, chúng ta biết cầu xin sự sáng suốt của Bề Trên! Hỏi ta là người, con của Thượng Đế, hiện tại chúng ta có sự sáng suốt không?

Nếu các bạn không có sáng suốt, thì các bạn cầu xin cơ bút này kia nọ ân ban cho các bạn lời văn tiếng nói đó, rồi các bạn lấy cái gì phán xét những lời văn tiếng nói đó! Chính các bạn là người phán xét cho nên các bạn có sáng suốt chứ không phải không có sáng suốt. Đừng sợ những câu nói đó nhưng mà các bạn phải tiến tới để hòa tan và học hỏi thêm thì nhiên hậu các bạn mới được quy tụ về một cội! Ở thế gian, phân nhiều đạo, kỳ thật chỉ có một đạo mà thôi! Cái đạo quân bình tâm thức. Nếu các bạn tu bất cứ một cái đạo pháp nào mà tâm thức các bạn không quân bình, không yên ổn thì không bao giờ các bạn tiến được một chút xíu!

Người tu Vô Vi bước vô giải tỏa cái trược khí của mình và đi tới một phần thanh nhẹ, rồi mới bắt đầu bước vô học cái luật quân bình. Mà học được luật quân bình rồi mới thấy rằng chúng ta nắm được cái thước đo lường hằng ngày trong giờ giấc tu học của chúng ta!

Hôm nay chúng ta ngồi tu thấy sáng nhưng mà tối mai chúng ta tu thấy tối, chúng ta thấy rằng cái thước quân bình đã mất, rơi vào tay người khác! Cho nên chúng ta phải giữ cái luật quân bình để chúng ta tự đo lường trên bước tiến trong cuộc hành hương của chính chúng ta! Tại sao chúng ta tu lại ngồi thiền tắt đèn, không cho mở đèn? Để chi? Nếu các bạn có quân bình là có ánh sáng, các bạn thấy được hai luồng điện âm dương cọ sát trong luật quân bình nó mới tạo được ánh sáng cho cái bóng đèn! Vậy chứ tâm thức chúng ta cũng vậy, thể xác chúng ta cũng vậy! Đang sống trong bầu Trời có luật âm dương rõ ràng và khi chúng ta mất quân bình làm sao chúng ta sáng suốt? Cho nên các bạn nên ý thức: Vật chất đã đánh thức và phản chiếu cho chúng ta thấy rằng có luật, mà trong ta có luật không sử dụng! Thành ra chúng ta bị kẹt ở trong thế đó! Cho nên ở trong mê chấp, rồi nói tôi tu hay, nói tôi kinh nghiệm nhiều, nói tôi lớn tuổi, nói tôi học giỏi! Không có người nào giỏi hơn người nào hết! Có cái luật quân bình mà không giữ được thì cũng không có giá trị! Một triệu cái bằng cấp của bạn

cũng liệng mà thôi! Mất luật quân bình thì mất giá trị, là một người điên khùng.

Cho nên ở thế gian, nhiều người học giỏi, học tới điên khùng! Có! Mọi người điều nhìn nhận điều đó! Vì quá lo! Quá ôm lấy sự kích động và phản động, không có tự chủ thành ra khổ, không phải sướng!

Cho nên cái định luật chúng ta thấy rằng sanh, lão, bệnh, tử khổ rất rõ ràng! Thượng Đế đã ân ban, không có người nào tránh khỏi cái định luật này. Phải nhớ hằng ngày sanh, lão, bệnh, tử khổ chính ta đang học bài và trả bài chứ không có cơ hội hưởng thụ đâu các bạn! Tất cả món ăn, hành động, tư tưởng của các bạn đều giới hạn! Chỉ có đưa các bạn vào vách tường đau khổ rồi các bạn mới ý thức! Thấy khả năng sẵn có, sự sáng suốt của chính mình và sử dụng sự sáng suốt để tiến hóa tới vô cùng. Từ đó các bạn mới có cơ hội tự đi, tự tiến! Nếu các bạn không bị nhồi quả thì không bao giờ các bạn tiến!

Người tu Vô Vi phải bị nhồi quả, phải bị cắn rứt để thấy rõ hành động sai lầm của tiền kiếp, gieo cho ngày hôm nay! Chúng ta sẽ chữa⁴ thực hiện đại nguyện của chúng ta trước khi chúng ta luân hồi tại thế.

Cho nên ngày nay nhiều người đã bước vào thêm Vô Vi tu, tôi mới được có cơ hội nhắc cái chiều sâu của chơn lý cho mọi người thấy! Không nên mê muội cái chuyện ở bên ngoài; nói và không làm

được! Đây chúng ta làm rồi chúng ta nói. Khác! Các bạn ở trong cái mức tu tiến, ban đầu các bạn nguyện tu suốt đời, nhưng mà nửa chừng các bạn bỏ Vô Vi. Có! Các bạn bỏ, bắt buộc các bạn phải bỏ vì “sai một li đi một dặm!” Nó lôi cuốn các bạn đi xuống hồi nào không hay! Bỏ hồi nào các bạn cũng không biết! Cho nên các bạn thấy rõ khi mà chúng ta đặng rồi chúng ta trở lại nắm vững hơn. Cho nên Vô Vi là luôn luôn lớn rộng, không phải là ở trong một thiên đường eo hẹp nhưng mà chúng ta liên hệ với cả càn khôn vũ trụ. Vì sự kích động và phản động trong cơ tiến hóa đã quy định của Thượng Đế. Có! Chúng ta có một thiên đường lớn rộng vô cùng. Thiên đường tự thức, tự tu. Cho nên mọi người ở dưới biển cũng tu, ở trên núi cũng tu, thiêng liêng đang tiến hóa cũng được tu! Đó mới thực sự là thiên đường của nhân loại.

Cho nên mọi người chúng ta đều phải giữ cái tâm thức quân bình mới đạt tới sự sáng suốt. Cho nên các bạn có duyên lành mới được ân ban của Thượng Đế và tôi mới được phân sáng suốt phân tách cho các bạn hằng tuần, tùy theo khả năng sẵn có của chính tôi. Để cho các bạn thấy rằng sự tiến bộ của người tu có thật! Trước kia người này không có thể lý luận ra những cái việc rõ rệt như ngày hôm nay nhưng mà ngày hôm nay người này tại sao có thể lý luận, phân tách rõ rệt như vậy? Đó là điều ở trong thực hành chứ không có xảo trá được. Các bạn đã đồng đi với tôi trong tâm

⁴ Để dành.

thức, lúc đó các bạn mới thấy rằng tùy trình độ của các bạn. Tùy trình độ chung của chúng ta mà chúng ta mới được hưởng một lý thuyết vững vàng nằm hẳn trong chơn lý để dẫn tiến tâm linh của chúng ta! Cho nên chúng ta đừng có sợ hãi, chúng ta đi tới! Chúng ta dâng những sự tâm tột của chúng ta cho Thượng Đế rồi sẽ giải tỏa nhưng mà những cái bài học ở thế gian là thường xuyên nó phải có. Cho nên các bạn không cần lo.

Khi mà các bạn đã học qua cái bài này, cái bài kia, bài nọ, liên hệ với người này người kia người nọ, không cần nhắc đến! Vì bạn học cho bạn chứ không phải học cho những người khác. Những người khác phải tự học những bài đã an bài. Bài dân dục chẳng hạn! Đó, như tuổi trẻ là phải lâm vào những cái bài đó, rồi mới thức tâm, mới thấy rõ: Ô, tại sao trước kia tôi cho đó là thiên đàng nhưng bây giờ không phải, không phải thiên đàng nữa! Đó là địa ngục! Đó là đem bệnh hoạn cho tôi! Đó là đem cho tôi càng ngày càng tối tăm, mê muội!

Cho nên nhiều người, nhiều bạn đã được học qua những khóa siêu đẳng, giữa người tu cũng vậy! Cho nên nhiều người cho đó là món quà, cho đó là một cơ hội để tiến hóa! Cho đó là một cơ hội để hưởng thụ. Không phải! Đó là bài học của chính mọi cá nhân đó mà thôi. Không cần thiết phải cho người khác! Không cần thiết nói cho người khác nghe!

Cho nên nhiều khi các bạn ngồi thiền, các bạn thấy đi đây đi đó, làm việc này, việc kia, việc nọ, là bạn hiểu thôi, bạn nói cho người khác ích gì? Trình độ của bạn khác, trình độ là vô cùng không mua không bán! Cho nên mỗi người có một trình độ khác! Những người bước vô tu, họ luôn luôn đặt vấn đề thắc mắc. Thắc mắc trong tâm tột! Có người thắc mắc đem lại sáng suốt cho những người tu cũng có nữa. ! Cho nên chúng ta phải hiểu các giới đã và đang giáo dục chúng ta, chớ không bao giờ bỏ ta! Mọi người phải ý thức rõ món quà quý của Thượng Đế cho chúng ta từ mọi trạng thái chứ không phải một trạng thái.

Cho nên các bạn tu, phải tu Vô Vi, nó mới nói rộng hơn. Đòi lẫn Đạo! Luôn luôn chủ trương đòi đạo song tu, nó mới vững vàng trên đường đi. Đi xe hai bánh thay vì một bánh.

Cho nên ở thế gian nói rằng tôi tu với bạn đòi khác nhau, không có khác nhau chút nào hết. Nó cũng ôm tâm thức đi xuống, học bài động loạn, rồi nó phải chán ngán trường đời, và nó trở về với sự thanh nhẹ!

Chúng ta thấy rõ! Thành ra chúng ta không có chấp những người đòi và không có phê phán hành động xấu của họ! Trong đó chúng ta cũng dự cuộc đó! Trong tâm thức của chúng ta trước kia cũng ở những trạng thái đó rồi! Cho nên chúng ta thông cảm người ta và để cho họ có cơ hội tiến hóa mới đúng là người tu về Vô Vi. Cho

nên nhiều người tu Vô Vi còn hay chấp! Còn nói anh tu mà anh làm vậy là không đúng! Chắc gì mình đúng mà mình chê người ta không đúng! Vì trình độ người ta mới tiến tới đó thì người ta phải qua cái ngoặc này, rồi người ta tiến tới cái ngoặc kia! Làm sao mình buộc họ theo cái chiều hướng của mình được. Đó là sai! Nhưng mà mình chỉ khuyến khích cho họ thấy rằng khả năng sẵn có của họ có thể tự thức và trở về với chính họ mới là bảo đảm hơn!

Thành ra chúng ta không có lợi dụng đạo pháp được và đạo pháp không lợi dụng chúng ta được! Cho nên Đòi Đạo song tu, đồng tu đồng tiến, đồng vợ đồng chồng, đồng anh đồng em, đồng huynh đệ tử muội để tu học mới là đúng! Chúng ta không có kỳ thị một ai! Khi mà khởi điểm xấu gặt hái xấu thì chúng ta kỳ thị họ để làm gì? Chê người ta để làm gì? Chê người ta là chê mình! Làm sao biết chê mình? Sửa mình còn hơn! Mình gây sự động loạn hữu ích gì? Cho nên chúng ta phải biết sự sai lầm tăm tòi của chúng ta là cần thiết hơn là biết sự sai lầm của những người khác!

Nhiều người bước vào Vô Vi nói: Ô! Cái đám Vô Vi này sao mà sân si, mà đủ chuyện này kia kia nọ! Nó phải vậy! Bởi vì nó đang ở trong cái lò điều luyện! Cái lò phải như vậy, thì mới nấu cho nó chín và cho nó tiến tới được! Nó có giá trị ở tương lai! Cho nên nhiều người không hiểu, nói tu gì mà kỳ cục vậy! Tu càng ngày càng sân càng lộn xộn. Không phải! Tại vì mình

lộn xộn mình thấy người ta lộn xộn! Nếu mình có trật tự thì không bao giờ thấy người ta lộn xộn. Nếu đầu óc bạn có trật tự, các bạn dòm trong chiếc xe hơi có con bù loong nào lộn xộn không? Nhưng mà các bạn đâm ra chê bù loong này nhỏ, bù loong này yếu, bù loong kia mạnh, thấy không? Có cái miếng thép nào không xài được mà đã gắn liền trong xe không? Các bạn thấy rõ là các bạn chưa đạt tới luật Quân Bình không có quyền phê phán! Chỉ có Thượng Đế mới có quyền phê phán!

Cho nên chúng ta có quyền lo tu học, lo sửa mình để tiến hóa! Điều đó là điều quan trọng! Cho nên nhiều bạn đã bị sai lệch ở trong chỗ tu học! Trong giờ giấc thiên lại ngồi nghĩ chuyện xấu của người khác, ngồi nghĩ chuyện dâm dục đối với người khác nên nó mới trì kéo nặng nề vô cùng! Mà không biết sửa chữa cái dâm dục của ta hướng thượng để giải tỏa đi lên càng ngày càng thanh nhẹ! Lúc đó chúng ta mới thấy rằng nhờ cái dục tính mà tôi mới được giác ngộ! Kỳ thật! Đó là bài học của Thượng Đế. Cho nên nhiều người luôn luôn thích dâm dục, cũng cố dâm dục, rồi vun bồi dâm dục, bảo vệ dâm dục tự ngăn mức tiến của chính mình! Nhưng một thời gian nào mà thôi! Tới đó rồi chán ngán trường đời, rồi phải trở về với đạo tâm quân bình thực sự. Lúc đó mới thấy rằng cái quyền năng của Thượng Đế là vô cùng. Bài học Ngài đã sắp đặt cho chúng ta từ giây từ phút, chớ không phải đợi Ngài đến độ chúng ta nữa! Đã toàn hảo cho chúng ta học mãi mãi và tiến hóa mãi mãi. Cho nên

các bạn ở môi trường nào cũng đã và đang học chứ không phải là từ chối sự học của Thượng Đế được đâu! Đó là siêu nhiên, các bạn cấu trúc từ siêu nhiên đến thì bắt buộc các bạn phải trở về với siêu nhiên!

Cho nên lắm lúc các bạn không bằng lòng nhưng mà phải bằng lòng! Sự cãi cọ giữa hai vợ chồng thấy rằng bất mãn nhau, từ trong tuần này. Tuần sau, tôi không cần gặp và tôi ghét ông đó hay là tôi ghét bà đó nhưng mà rốt cuộc rồi cũng phải hòa! Vậy chứ các bạn học cái bài gì? Cái bài siêu nhiên, siêu nhiên là hòa đồng. Mới kêu là tiến hóa. Mà thiếu hòa đồng thì không phải siêu nhiên! Chưa biết siêu nhiên là cái gì! Cho nên các bạn thấy khối nhẹ nó vượt hơn khối nặng nhiều hơn! Nhẹ nó trên làm Trời, nặng ở dưới làm Đất. Rõ ràng. Hai vợ chồng, một người tha thứ thì tâm thức họ bừng sáng, một người hờn giận ghen tương thì người đó nặng trọc vô cùng, động loạn vô cùng, tủi hận, khóc lóc đủ thứ! Đó là nặng trọc!

Chứng minh cho các bạn thấy rằng nhồi một cục! Mà trong cái nhồi đó, càng nhồi thì càng thành quả và càng thành quả càng sẽ bị đập tan càng sớm! Kêu bằng nhồi quả! Nhồi nhiều rồi sẽ bị đập tan! Cho nên cái cây nó sanh cái bông, bông nó thành cái trái! Mà trái nó phải qua cho người ta ăn, cái trái mới được tiến hóa. Các bạn thấy chưa! Cho nên cái công tu học của các bạn cần thiết hơn, đòi hỏi cái thành quả! Nhiều người nói rằng tôi tu năm mười năm mà không thấy thành quả! Cái đó là

người đó ở trong mê chấp mà thôi, không phải là người tu! Người tu mà còn nói rằng tôi tu bao nhiêu năm mà không thấy kết quả gì! Tại sao không tự trách, tại sao không sửa mình? Tại sao không biết sử dụng sự sáng suốt của chính mình? Còn phê phán ngu muội! Cứ đem gia tăng sự ngu muội tằm tối trong tâm thức mà quên vun bồi sự sáng suốt làm sao có cơ tiến hóa!

Cho nên chúng ta đã tạo nghịch cho chúng ta mà không hay tưởng rằng tôi đã dày công tu mà không có kết quả, vậy thôi tôi bỏ đạo. Đạo là luật quân bình. Mà khi các bạn mất quân bình, các bạn là người điên! Chứ đâu phải cái đạo nào nó bị buồn nếu mà các bạn bỏ nó.

Cho nên Vô Vi nhiều người đang tu nửa chừng nói ông Tám: Tôi chán cái đạo này quá, tôi bỏ đi cái đạo khác! Ông Tám đâu có rủ mà nói với ông Tám cái câu chán Vô Vi. Phải hiểu chỗ đó! Ông Tám đâu có rủ mình tu, tại sao mình nói câu chán Vô Vi. Vì cái sự ngu muội của mình thì trình diện với ông Tám để làm gì? Đó, chúng ta phải thấy điều đó, thấy cái ngu của mình. Chứ ban đầu đâu ai rủ mình đâu! Ông Tám không có rủ một ai tu hết! Ông Tám chỉ tu và nói mọi người tu thì họ được phước và tin nơi khả năng của họ chứ không phải tin nơi khả năng của ông Tám.

Mà nhiều người nói tôi chán cái Vô Vi là vì lý do gì? Tại sao tôi phải thích Vô Vi và tại sao tôi chán Vô Vi? Chính tôi mà thôi? Tôi bày cho tôi, tôi xây dựng cho tôi

và tôi phá hoại tôi mà thôi! Tôi chưa có ý thức được Vô Vi là cái gì? Cho nên tội nghiệp vô cùng, đáng thương hơn là đáng ghét.

Cho nên nhiều người ở Việt Nam đã kích, phê phán tôi mà tôi thấy tôi không có tội, vì tôi không có rủ họ tu! Tự họ tu và họ tìm tới họ tu rồi họ bày đủ chuyện cho tôi rồi phê bình tôi mà thôi. Nhưng rốt cuộc những người đó là tạo sự sai lầm cho chính họ. Rốt cuộc khổ, mới viết thư cho hay, à tôi sai bằng cách nào, cách nào. Ăn năn! Đâu có phải ông Tám buộc! Chính họ đã hoạch định cho họ và họ tự hủy hoại họ thì họ chấp nhận sửa lấy họ mà thôi chứ ông Tám không có quyền năng gì hết! Cho nên, ông Tám thường nhắc ông Tám là hai không. Đòi cũng zéro mà Đạo cũng zéro! Đòi cũng cái áo cái quần của người ta cho. Đạo cũng không có vị trí đâu! Đạo là chữ không mà!

Cho nên cho Vô Vi thấy rõ ràng, nhưng mà người đòi hay ở trong mê chấp, rồi ca tụng, đưa mình vào thế kẹt mà thôi.

Cho nên hôm nay chúng ta có dịp chung thiên, vui thích và trong cái tâm thức, chúng ta luôn luôn bình đẳng tiến hóa, không còn sự ỷ lại nữa! Thì mọi người chúng ta sẽ trở về với một đóa hoa tươi đẹp mà Thượng Đế đã quy định từ lâu! Mọi người chúng ta sẽ vui vẻ và thương yêu xây dựng lẫn nhau.

Thành thật cảm ơn sự hiện diện của các bạn ngày hôm nay.

Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên

Âu Á Tương Hội

*Bao la lớn rộng ngày nay đến
Tự hợp chung vui rõ Đạo nền
Âu Á quý hồi tâm tục thức
Cùng chung học hỏi ý tâm nền.*

*Tâm nền rõ pháp Bề Trên,
Ăn ban tận độ chẳng quên đường về.
Tự mình thức giác chẳng mê,
Hồn mình phân giải hương quê nơi hồn.
Diễn thanh phát triển sanh tồn,
Hành trình nhện nhúc giữ hồn lo tu.
Bình tâm thực hiện ngao du,
Trí tâm học hỏi an vui cảnh đời.*

*Hồn thời dứt khoát đến nơi,
Trời ban tình đẹp hợp thời cộng tu.
Chẳng còn tính toán tiền xu,
Xa gần cũng vậy cũng tu tiến hoài.
Sửa mình tiến hóa chẳng sai,
Nam Mô Lục Tự niệm hoài không ngưng.
Nhớ Trời chẳng có người dương,
Cùng chung một cõi cảm ứng luật Trời.*

*Giữ tâm thanh tịnh hợp thời,
Á Âu là một do Trời ân ban.
Cần khôn vũ trụ pháp tràng,
Chàng nàng học hỏi chàng nàng tiến thân.*

**Kính bái,
Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên
Thailand - Pattaya, 1996
Đại Hội Vô Vi kỳ 15**

LỜI THẦY DẠY:

Minh Sai Chớ Chẳng Có Ai Sai !

MINH-KHAI
2012

Nếu bạn hỏi tôi rằng lời nào của thầy làm tôi nhớ nhất thì tôi chắc chắn không đắn đo mà nói ngay rằng : Đó là lời “**Minh Sai Chớ Chẳng Có Ai Sai !**” (1). Câu này tôi được nghe thầy lập đi lập lại nhiều lần trong các băng giảng, kể cả những lúc giảng ở Thiên Đường Montréal, Canada vào những năm 1999 khi tôi mới gặp thầy.

Cảm tưởng đầu tiên của tôi khi nghe câu này là thầy nói về Đạo, về Từ Bi, về Tu thân, về Buông Bỏ thế sự để tu, chẳng liên quan gì tới đời sống ồn ào, bận rộn, đầy vật chất này. Đời sống mà nhiều người chằm biếm gọi là “*đời sống đô vật*” (đầu tắt mặt tối, vất vả chạy theo đô-la). Nhưng dần dà theo thời gian, tôi cũng không biết từ bao giờ, câu nói này thỉnh thoảng trở đi, trở lại trong đầu tôi (từ mười mấy năm nay) và mỗi lần nó trở lại thì tôi lại hiểu thêm một ý nghĩa khác. Tôi không còn nhìn nó chỉ thuần túy về Đạo, cô lập với đời sống thế tục, nhưng là một sự Hợp Thời, một quan niệm sống thực tế, ứng dụng vào nhiều lãnh vực (nhất là trong lãnh vực cá nhân, và gia đình).

1)-Chuyên đầu tiên là Phủ Nhận:



“Minh Sai Chớ Chẳng Có Ai Sai !

“ Có lẽ phản ứng của bạn cũng như của tôi đầu tiên khi nghe câu này là sự Phủ Nhận. Tùy chuyện chớ ! Làm gì mà tôi lúc nào cũng sai !. Người ta sai thì có, còn tôi thì lúc nào ... gần như ... cũng đúng ☺ Nếu tôi không đúng tuyệt đối thì cũng đúng tương đối; hoặc là nếu tôi có làm lỗi, thì cũng do lỗi người mà ra. Nghĩa là tôi không phải là nguyên nhân chánh, tôi chỉ là một nạn nhân không hơn không kém. Nếu Thúy Kiều có vướng vào lầu xanh thì cũng tại vì thằng bán tơ mà thôi (10). Trong gia đình nếu có sự rạn nứt, cơm không lành canh không ngọt thì lúc nào cũng là lỗi của “người kia”, còn tôi thì lúc nào cũng có lý cả. Nếu đứa con có hư thì

“con hư tại mẹ” chớ còn mình là người cha thì không lầm lỗi bao giờ.

Tục ngữ ghi rằng “*Miệng tài vô ngại*”, điều đầu tiên là chối bỏ, lý luận cho đến khi nào “*lật ngược thế cờ*” để thắng mới thôi. Thắng, Bại là do miệng mình, tại sao lại chấp nhận “*Mình Sai chớ chẳng Có Ai Sai*”?

Và đây cũng là tiến trình tâm lý của con người khi phải đối diện với một cú sốc, một thực tế đau thương, thì chuyện đầu tiên là Phủ Nhận hoàn toàn (2).

2)-Giai đoạn tiếp theo là Đổ Lỗi, Kết Tội:

Tiếp theo giai đoạn Phủ Nhận là giai đoạn Đổ Lỗi, Kết Tội. Dĩ nhiên “mình không sai” thì “*người khác phải sai*” nghĩa là Đổ Lỗi cho người, Kết tội người chớ còn mình thì trong sạch, vô tội. Chuyện gì xảy ra trong gia đình cũng tại “mẹ mày”, hay tại “cha mày”, hay tại vì “*thằng con cứng đầu quá*”. Lúc nào cũng “*vì, bởi, tại, do*” người khác mà ra. Mình chỉ thấy cái lỗi từ người khác mà không bao giờ thấy phần lỗi của mình. Đôi lúc tự cao lại cho rằng làm như vậy mình mới chính là người khôn. Đây là Thái Độ thông thường của con người, “*lỗi người thì sáng, lỗi mình thì quáng*” hay chỉ thấy *cái rác trong mắt người mà không thấy cây đũa trong mắt mình* (3).

3)-Mình sai tại vì mình muốn sửa đổi người khác :

Một trong những cái sai lầm quan trọng của con người là không chấp nhận cái sai của mình mà cứ muốn sửa chữa người khác; Muốn chỉ huy người khác. Muốn dạy dỗ họ mà quên đi tự sửa mình mới là chuyện chánh yếu. Chữ “Tu” có nghĩa là sửa chữa chớ không phải là đi theo một tôn giáo nào. Cái thứ tự của đạo nho là “Tu thân, Tề gia, Trị quốc, Bình thiên hạ” cho thấy sự sửa chữa bản thân là nền tảng của chánh trị, xã hội (4).

Muốn tu sửa thì phải biết tu sửa gì, nghĩa là nhìn ra cái sai trái của mình. Còn như cứ khư khư “*chỉ có người sai, chớ ta không sai*” thì không bao giờ cầu tiến được.

Mà thật là vô lý, tại sao mình lại tự cho mình có cái trách nhiệm sửa chữa người khác mà trong khi cái trách nhiệm chánh yếu của mình là tự sửa mình thì lại quên? Trong các bài thơ, thầy LSH không ngớt nhắc nhở về điều này : “*Khai tâm mở trí tròng tu hòai hòai*” hoặc “*Giữ tâm thanh tịnh tròng tu hòai hòai*” (5). “Trùng tu” chính là sửa chữa bản thân vậy.

Nếu bạn muốn dạy dỗ thực sự thì cách dạy dỗ hay nhất là làm gương. Thầy thường nói: “*Mình chỉ nên ảnh hưởng tới họ thôi chớ còn sửa đổi thì để họ tự sửa họ lấy*” (1). Điều này rất đúng, mỗi người một bản chất khác nhau, có những người thích ăn thịt có những người thích ăn rau; chuyện lè phè của người này lại là chuyện sinh tử của người khác thì làm sao mà sửa

nhau được, chưa kể bản ngã của ai cũng đều lớn thì chuyện chấp nhận người khác dạy dỗ mình là một vấn đề đầy gai góc.

4)-Mình sai vì mình đã đóng góp trong sự việc xảy ra:

Hãy nhìn kỹ vào một biến cố nào đó, thí dụ như những chuyện lục đục bất hòa trong gia đình hay trong xử sự giao tế thường ngày, nếu bạn bình tâm tự hỏi “*phần trách nhiệm của tôi trong chuyện này ra sao ?*” thì có thể bạn thấy được cái trách nhiệm của mình trong sự vụ. Trước hết phải phân biệt “trách nhiệm” không có nghĩa là “*lỗi tại tôi mọi đàng*” “*lỗi 100%*” về bạn, nhưng là thấy phần trách nhiệm của bạn trong đó. Thường thì một chuyện xảy ra nó không đơn thuần do lỗi của chỉ một người, nhưng là sự đóng góp ít nhứt của hai người, theo một tỷ lệ khác nhau. Tại vì tôi bất động, không làm gì hết để ngăn chặn ?, tại vì tôi đổ dầu vào lửa?, tại vì tôi tự ái?, tại vì tôi thị phi?, tại vì tôi không tự chủ? tại vì tôi bạo hành ? Hãy tự hỏi bạn đã đóng góp cách nào cho chuyện bất hòa này ? Đóng góp trực tiếp hay gián tiếp cho sự vụ này. Ngay cả nếu bạn không dính líu gì hết mà bạn cứ quan tâm là bạn cũng đã cho phép nó vào trong đầu bạn rồi. Nếu không “*thị phi, đâm bị thóc thọc bị gạo*” thì chuyện này có xảy ra không ?. Thầy thường nói “*Chuyện ngoài tai, bỏ ngoài tai*”(1), để loại bỏ các chuyện “tâm phào” chỉ làm bận tâm, ảnh hưởng tới sự thanh tịnh của tâm hồn.

Phải chấp nhận phần lỗi của mình theo tỷ lệ. Nếu lỗi bạn chỉ là 2% thì bạn nên gánh trách nhiệm 2%; nếu lỗi bạn là 20% thì bạn phải gánh trách nhiệm với tỷ lệ tương đương. (Cũng có trường hợp lỗi 20% mà phải gánh trách nhiệm tới 80% - Đó là trường hợp của nguyên tắc hiệu suất Pareto (6)).

5)-Gánh trách nhiệm là gì ? :

Gánh trách nhiệm là mình phải nhận phần lỗi của mình vì “*Mình sai chớ chẳng có ai sai*”(1).

Đối với người thì mình Xin Lỗi, Làm Hòa, chuộc lại phần lỗi của mình bằng lời nói hay hành động cụ thể. Điều Tâm Đạo thứ 3 của Vô Vi là : “*Tha Thứ và Thương yêu*” (7) vì vậy hãy tha thứ cho mình và tha thứ cho người, rồi rút ra bài học trong đời mà tiến tới. Cũng nên áp dụng điều 8 của Tâm Đạo Vô Vi là : “*giữ tâm thanh tịnh bất cứ trường hợp nào*” (7) để đối phó với mọi hoàn cảnh.

Còn đối với mình là tự sửa lỗi của mình. Đây là điều không phải dễ. “*Chiến thắng vạn quân không bằng tự chiến thắng mình, chiến thắng mình chính là chiến công oanh liệt nhất.*” (8). Mình phải có trách nhiệm sửa chữa mình. Nếu mình không làm, thì coi chừng ngày nào đó sẽ có người khác sửa trị mình, lúc đó hậu quả không lường được (9).

Tâm bình, thế giới bình! (8). Tâm không chao đảo bởi cảm xúc, bởi lục đục

thất tình thì sẽ có cái nhìn sáng suốt về mọi chuyện. Thêm vào đó là lòng “yêu thương, tha thứ” thì nan đề nào mà không giải quyết được ?.

6)-Thanh tâm Thanh, Trược hút

Trược :

Một trong những nguyên tắc căn bản của đồng tính hấp dẫn là “Ngưu tầm Ngưu; Mã tầm Mã” (Trâu tìm trâu; Ngựa tìm Ngựa). Những người cùng bản chất thì hút nhau. Vì vậy Thanh sẽ tầm Thanh và Trược sẽ hút Trược. Nếu mình chấp nhận phần lỗi của mình với tinh thần Thanh Tĩnh, Thương Yêu, Tha Thứ, và đi một bước trước trong tư tưởng, thái độ và hành động thì đó là mình đã tạo ra cái nhân “Thanh”, kết quả là mình sẽ hút các sự việc có đồng tính chất Thanh. Điều này thể hiện qua hành động giản dị là nếu bạn cười với người thì người sẽ cười lại; nếu bạn gieo Thanh thì bạn sẽ gặt Thanh. Thái độ này sẽ ảnh hưởng tới người xung quanh bạn.

“Cho Thanh Cao mới được phần Thanh Cao” (10) là vậy!.

7)-Kết Luận :

Vô Vi là Đồi Đạo song tu. Tu nhưng không tách rời ra khỏi cuộc sống. Lời thầy Lương Sĩ Hằng luôn luôn là bài học thực tiễn để giúp các bạn đạo tu tập đúng hướng. Đồi sống là bài học, còn Thử Thách là trường thi. Bài học từ Đồi, từ

Người, từ Hoàn Cảnh và từ chính Ta. Tu Vô Vi là tu về điển giới. Ngày nào chưa đạt được điển giới thì ta còn tiếp tục học dài dài, còn tiếp tục nghiền ngẫm “*mình sai chớ chẳng có ai sai!*”.

Học rồi phải học phải thi,

Chưa minh điển giới tâm thì bất an (5).

MINH-KHẢI

-
- (1)- Các lời giảng của thầy 8, tức thiên sư Lương Sĩ Hằng
 - (2)-Five stages of Grief - Elisabeth Kübler-Ross - *On Death and Dying*
 - (3)-Ma-thi-ơ 7:5
 - (4)-Khổng Tử - Nho Giáo
 - (5)- Khai Tâm, Cô Đơn, Nhịn Nhục - Thơ Lương Sĩ Hằng
 - (6)-Hiệu suất Pareto - 20-80. Nhà kinh tế học Ý Đại Lợi Vilfredo Pareto đã quan sát và đưa ra định luật Hiệu suất rằng 80% kết quả là do 20% nguyên nhân sanh ra.
 - (7)-10 Điều Thực Hành Tâm Đạo Vô Vi
 - (8)-Lời Đức Phật
 - (9)-luật Nhân-Quả.
 - (10)-Kiều – Nguyễn Du

Nhớ Ông Thầy

Điều may mắn nhất trong đời tôi đó là gặp được Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp và có duyên may được gần Đức Thầy để học Đạo.



Năm 1974, nhờ cuốn *Tôi Tầm Đạo* của ông HVE do một người bạn tặng cho, vợ chồng tôi cứ theo đó mà thực hành. Có lần đến Thiên Đường nhưng quá đông người, rất khó len chân vào để nhìn được Thầy cũng như nghe được lời giảng nên chúng tôi đành ở nhà âm thầm tự tu. Trong một thời gian ngắn đã thấy nhiều ấn chứng siêu diệu và Tâm thật bình an mặc dù lúc đó tình hình tại Việt Nam biến động từng ngày. Chồng tôi là quân nhân làm việc ngay tại sân bay Tân Sơn Nhất, không hề biết chuyện phải di tản vậy mà vào phút chót của ngày 29 - 4- 1975 đã được đi qua Thái Lan một cách dễ dàng, không thể ngờ được ! Có lẽ đây là một ân huệ của Bề Trên ban cho nhờ sự cố gắng tu hành.

Cùng chung số phận của hàng trăm ngàn người di tản đến vùng đất mới Hoa Kỳ,

vợ chồng tôi đã phải chịu nhiều thử thách trong cuộc sống. Những cơn sóng nhồi để trả Nghiệp tuy có mạnh nhưng so với người khác thì vẫn còn may mắn hơn nhiều. Đó là nhờ biết nắm lấy Pháp Lý Vô Vi như một chỗ dựa tinh thần, một cái Phao khi bơi trong

biển khổ của Đời !

Cho đến tháng 4 năm 1980 tôi lại được một ân huệ nữa khi biết được Đức Thầy đã từ Việt Nam qua tới Montreal, Canada và Ngài đã trực tiếp kêu tôi qua gặp. Ngày đầu tiên đến bên Thầy, tôi chỉ biết quỳ xuống và khóc thật nhiều, thật ngon lành như chưa bao giờ được khóc ! Thầy đã khóc cùng tôi và không nói gì nhưng tình thương và sự cảm thông của Thầy ban cho thật bao la vô cùng ! Sau một lúc lâu Đức Thầy vuốt tóc tôi và nói : “Bộ đầu con mở rồi, con nên đọc Kinh A Di Đà”, rồi Ngài lấy quyển Kinh đưa cho tôi. Tôi chỉ biết vâng lời mà không hiểu “bộ đầu mở ” là gì ?! Sau khi ngồi ngay ngắn, chỉ đọc được vài hàng thì mắt tôi đã nhắm tịt lại vì một lực rút mạnh trên đỉnh đầu. Tôi chỉ mang máng nhận biết là Đức

Thầy đã ra khỏi phòng, khép nhẹ cửa lại để mình tôi đi vào một giấc Thiền thật nhẹ, thật đặc biệt ! Trong Tâm tôi cảm nhận

được một tình thương vô bờ bến của Đức Thầy, tình thương của một người Mẹ dịu dàng và một người Cha từ ái !

Những ngày sau đó tôi được ở lại chơi với Thầy và các Bạn, được hưởng những ngày thật thân thương và bắt đầu học hiểu về “Điền hóa Văn”. Bài thơ đầu tiên tôi làm được với các chữ đầu hàng ghép lại thành câu : “Lương Sĩ Hằng, Thầy kính mến của con” đã được Thầy đáp lại và “kéo lên thêm một chút” (Lời Thầy hay nói) để dạy tôi hướng về Cha Trời nhiều hơn :



LƯƠNG Tâm thức tỉnh nhớ ơn Thầy
SĨ Tử thú rồi mới thấy hay
HẰNG nhớ thương Thầy con hành tiên
THẦY giúp muôn người sáng suốt lâu
KÍNH bái lạy này xin Thầy nhận
MẾN người con quyết sống thẳng ngay
CỬA Trời ban rải, Thanh Điền góp
CON gắng góp phần giúp kẻ say.



Lương tâm thức giác tiến theo Thầy
Sĩ lập hạnh hiền chẳng đổi thay
Hằng nhớ ý Trời sao khéo dựng
Thầy hiền tái ngộ độ thân này
Kính bái Cha Trời đả quý định
Mến thương nhưn loại khéo an bài
Cửa Trời vĩnh viễn không sao diệt
Con sông Hồn con ý vượt mây.

Mùa Xuân năm 1982 Đức Thầy đã ghé thăm nơi chúng tôi ở và chúng tôi được duyên may lái xe đưa Ngài đi nhiều nơi, gặp lại những bạn tu đã biết Thầy từ khi còn ở VN. Rồi năm 1985 lại thêm một lần được lái xe đưa Thầy xuống miền Nam để tận mắt chứng kiến sự làm việc cứu độ của Ngài cho các phần Hồn cõi Vô Hình. Đức Thầy rất thích đi chơi xa bằng xe hơi. Thời gian đó đi tới đâu Bạn Đạo cũng được thoải mái tự do đến thăm, quây quần bên Thầy trong tình Cha Con thân thiết. Thầy hay nói chuyện vui, rất thân mật và rất thích những người thẳng thắn đặt câu hỏi trong tinh thần học Đạo cầu tiến. Ông xã tôi thường có những câu hỏi hóc búa để “thử” Thầy nhưng lần nào cũng thua vì Thầy đọc được tư tưởng và trả lời đúng ngay ý mình. Rồi sau đó lại được Ngài “kéo lên thêm một chút”, chỉ một chút thôi cũng đủ sung sướng vô cùng vì được thoát kẹt và tiến thêm !

Đại Hội Vô Vi kỳ 1 tại Nam California mùa Hè năm 1982 cũng là lần đầu tiên Bạn Đạo được biết về Điển Thượng Đế. Khi đó toàn thể Bạn Đạo trong Hội Trường đã khóc vì cảm nhận được Thanh Quang của Đấng Cha Lành giáng lâm qua Đức Thầy. Ông xã tôi là người rất cứng đầu, không bao giờ khóc, nhưng nhờ mở mắt nên đã thấy được Hào Quang rất sáng, rất rộng của Đức Thầy. Anh là người không hề tin nể một ai thế mà đã tự đập đầu sụng cả trán khi quỳ lạy Đức Thầy lúc Ngài làm “Người Hành Khất” cho quỹ Cứu Khổ Ban Vui.

Sự hy sinh, nhẫn nhục và sức làm việc vô cùng trong hơn 50 năm hoằng Pháp, Đức Thầy đã truyền giảng trọn vẹn

Hành Trình Tiến Hóa mà mỗi người phải đi : từ Trược tới Thanh, rồi từ Thanh đến cực Thanh để về tới Nguồn Cội. Trong nhiều kỳ Đại Hội và các khóa học tại Thiên Viện Vĩ Kiên mà tôi được tham dự, Đức Thầy đã cho thể hiện trên thực tế để mọi người trực tiếp nhìn, nghe và cảm nhận được những trạng thái của cõi Vô Hình: từ Điển Thượng Đế, Phật, Tiên ở cõi cao đến Điển Ma trược cõi thấp. Tất cả đều có trong Tiểu Thiên Địa con người và tương ứng với Đại Thiên Địa bên ngoài. Những bài học đã cho thấy phần quan trọng nhất của con người là Điển Hồn bất diệt qua nhiều kiếp Luân Hồi, không phải là cái xác tạm bợ của một kiếp này. Người biết Tu, khi Chơn Tâm (phần Hồn) làm chủ được bản thể thì dễ nhận ra Tánh xấu để sửa, càng chịu sửa thì càng được sáng và được lên cõi cao hơn, đây là điều quan trọng trong việc Tu hành. Khi không còn bị Phàm Tánh (phần Vía, Lục Căn) ràng buộc, lôi kéo để mê theo trần thì việc Xuất Hồn Giải Thoát là chuyện đương nhiên đạt được. Rồi còn phải tiếp tục Tu và lập Hạnh hơn nữa cho đến khi toàn thân trong sáng phát Quang, Hòa được với mọi trạng thái của Càn Khôn Vũ Trụ thì mới hoàn tất được hành trình và Hội Nhập với Khối Đại Linh Quang của Thượng Đế.

Đức Thầy đã hành, đã đạt và truyền lại kinh nghiệm trong hàng ngàn cuốn băng giảng cho những người có Tâm thành muốn theo bước chân Ngài. Những ai có duyên may được gần Đức Thầy đều cảm

nhận được nhiều điều siêu diệu; hoặc chưa từng gặp nhưng đã thực hành đúng Pháp Lý cũng chứng nghiệm được nhiều kết quả tốt cho Tâm Linh. Riêng những người đã được Đức Thầy ban cho một bài thơ theo tên họ của mình thì biết được hành trình mình đã tới đâu và bước tiếp theo là gì để được tiến hóa thêm. Từng câu, từng chữ trong bài thơ đều có ý nghĩa vì Ngài thấy rõ căn cơ, duyên nghiệp của từng người và dẫn tiên tùy theo trình độ.

Cha kính yêu, đứa con nhỏ ngày nào “Nguyễn giáng Trần học Trược học Thanh” , được Cha đặt cho tên là Diệu Huyền, nay đã biết “Lấy KHÔNG làm đích khai vòng Tâm Linh”. Mặc dù con hiểu mọi sự trên đời là Không, xác thân hữu hình thì hữu hoại, nhưng sự ra đi của Cha vẫn để lại cho con một sự thương nhớ không nguôi ! Tháng 9 năm nay Cha đã rời xa chúng con 3 năm rồi, con không còn được nắm tay Cha trìu mến, không còn được nhìn thấy nụ cười Di Lạc của Cha,

không còn được quây quần bên Cha để nghe kể chuyện vui như những ngày xưa thân ái. Nhưng con luôn tin chắc một điều là Cha không hề xa chúng con, luồng Từ Quang cứu độ của Cha vẫn luôn bên chúng con để dạy dỗ, an ủi, thúc dục chúng con tiến bước. Con nguyện noi theo gương Tình Thương, Hạnh Nhân Nhục và Dũng Chí Vĩ - Kiên của Cha để dọn mình cho thật sáng hầu mong có ngày hội ngộ cùng Cha nơi Nguồn Cội.

Cha yêu ơi, xin hãy chờ con !

Diệu Huyền



Nhớ Thầy



Hôm nay là một ngày lễ lớn ở Quebec, ngày mà tôi chờ đợi từ bao nhiêu tháng qua, ngày mà mọi giấy tờ cá nhân hay của thiền viện, .. đều đã phải hoàn tất. Đã lâu lắm rồi tôi mới có một ngày thong thả thoải mái vì không có chuyện gì bất ngờ hay ối động mà phải khẩn trương giải quyết.

Thật là hạnh phúc như “bán tiên” cõi trần. Sau nhiều ngày nóng oi ả như tháng 7 ở Việt Nam, rốt cuộc Montreal cũng có được trận mưa đêm mát mẻ. Sáng nay, trời quang mây tạnh, ngoài sân cảnh vật tốt tươi, trong nhà an lành thanh tịnh với tiếng niệm Phật vang vọng của Thầy, thời gian như ngừng trôi

... Hình như chỉ còn một việc xứng đáng với giây phút này là tưởng nhớ đến Thầy. Tội nghiệp cho vị trí của tâm linh thanh nhẹ lúc nào cũng chịu thiệt thòi so với bao động loạn của trần gian, chỉ vì ... ngày “hết hạn” của tâm linh không có hiển nhiên như các “hạn cuối” của luật lệ trần thế.

Cái cảm giác an yên hiếm hoi này làm tôi nhớ đến những lần Thầy muốn tôi viết bài cho bạn đạo xem. Những lúc đó, chung quanh tôi hoàn toàn yên tĩnh, email không tới, điện thoại ngừng reng, không ai cần tới tôi, tâm tư tôi hoàn toàn trống rỗng, bao nhiêu phiền não thế gian bỗng nhiên tan biến hết, ... Nhưng với tánh độc lập không thích làm theo lệnh của người khác, có lần tôi thử xem nếu không làm theo ý Thầy thì chuyện gì sẽ xảy ra : “Con không viết đâu, có viết, có gửi, cũng chẳng ai thèm đăng, thèm đọc, chẳng thà lấy giờ đó mà hành pháp còn có ích hơn”. Vậy là tôi đi thiền thay vì viết bài, nhưng ngồi hoài cũng thấy quá “dose”, ngay cả ban đêm nhắm mắt cũng chẳng ngủ được vì cái đèn mấy chục ngàn watt của Thầy cứ chiếu sáng trưng, ... Chỉ còn cách mở mắt mở đèn ra ngồi viết một hơi về đề tài gì mà Thầy muốn tôi viết. Xong rồi tắt đèn nhắm mắt thì cái đèn của Thầy mới chịu tắt. Tôi cũng phải mỉm cười với đầy óc khô hài dí dỏm, với nụ cười hóm hỉnh hồn nhiên “bất chiến tự nhiên thành” của Thầy, người thật sự có “power” mà không bao giờ biểu lộ ra bên ngoài như người thế gian.

Lâu ngày dài tháng quen tánh ý của Thầy rồi thì tôi trở nên ngoan ngoãn hơn. Chuyện gì có thể làm được thì tôi

làm chứ không cãi lời Thầy nữa. Nhiều khi tôi còn cố ý chiều hay chịu thua cho Thầy vui. Cho nên có lần đang cùng nhiều bạn đạo đứng chờ thang máy để lên phòng lấy hành lý xuống “check out” sau mấy ngày Đại hội, tình cờ khi cửa thang máy mở ra, cũng là lúc Thầy và đoàn tùy tùng theo Thầy bước ra. Bỗng nhiên Thầy ôm hôn tôi một cái rồi nói “Con nhớ viết bài cho Đặc San Vô-Vi”. Tôi ngẩn ngơ “Dạ” một cách dễ dàng. Còn anh Trần Bình Kiệt thì miệng cười rộng đến mang tai : “Mỹ Kim nhớ nghe, mỗi số 3 bài”. Thời đó, mỗi Đại hội đều có Đặc San Vô-Vi. Tôi lo lắng nghĩ thầm “Chuyện ở đâu để viết nhiều bài đến thế !”

Rồi trong một khóa sống chung ở Nam Cali, sau khi Thầy đã thuyết giảng xong một chập, tôi mở mắt ra thấy Thầy đang đảo mắt một vòng quanh hội trường như thể xem còn sót ai chưa được nhắc nhở, vì lời Thầy giảng thì “ai cũng có phần”. Nhìn tới tôi, Thầy lại nói tiếp “... Chuyện giữa tôi và các bạn, kể 1001 đêm cũng không hết ...”. Tôi thầm trả lời Thầy “Chắc là mấy bạn theo cạnh Thầy như chị Bê mới có thể viết sách 1001 đêm để kể chuyện giữa Thầy và bạn đạo, chứ không phải là con đâu !”. Thật tình tôi thấy mình nghĩ như vậy rất có lý nên chuyện gì qua thì tôi cứ để cho qua chứ chẳng có để ý nhớ hay ghi chép làm chi.

Thời gian sau, có một buổi tối không có gì đặc biệt, tự nhiên tôi cảm thấy rảnh rang nên ghé thăm Thầy ở nhà bà Tám. Lúc đó cái nhà chưa sửa cho rộng ra nên phòng ăn của Thầy khá nhỏ. Bạn đạo thấy Thầy ăn xong nên kéo nhau ra hết ngoài phòng khách chờ

Thầy. Tôi thấy vậy ở lại lo phụ dọn dẹp chén bát nhưng khi các bạn dọn thức ăn tráng miệng tôi mới nhớ là Thầy còn chưa ăn xong. Sẵn đang đứng cạnh bàn, tôi ngồi xuống chờ thêm. Ai ngờ Thầy bảo tôi cùng ăn mấy miếng thanh long với Thầy. Phản ứng tự nhiên là tôi từ chối ngay :

- Dạ thôi con không ăn đâu, trái gì mà nhiều hạt li ti đen thui.
- Con ăn trái này, mùa đông thấy ấm, mùa hè thấy mát !

Nhưng tôi vẫn lắc đầu không ăn, chỉ nhìn mấy cái miếng màu trắng đầy hạt đen như hạt mè tôi đã thấy mất “appétit” rồi. Mấy cái hạt này mà lọt vô ruột dư thì có nước mà ôm bụng theo xe cứu cấp để vô phòng mổ.

Thầy ăn xong thanh long thì các bạn lại dọn thêm một đĩa có một ít hạt màu của hạt dẻ đã luộc chín, lột hết vỏ và cắt sẵn thành từng miếng nhỏ, bên ngoài lồi lõm trông chẳng ngon lành gì. Nhưng Thầy lại đưa tôi ăn: “Con ăn miếng này để nhớ cho nhiều”.

Tôi không dám cãi Thầy lần nữa, nên hả miệng hứng lấy ăn cho Thầy vui. Nhai gần xong thấy cũng được, thì Thầy lại đưa tiếp một miếng nữa: “Con ăn thêm miếng này để nhớ cho lâu”.

Sau này tôi tìm được tên của mấy miếng đó là “walnut”, tức “hạt óc khỉ”. May mà lúc đó tôi không biết tên cái hạt này nên mới ăn. Không biết ai đặt tên cho nó mà nghe qua đã rợn người. Tôi cũng không biết thật ra Thầy muốn tôi nhớ cái gì mà vừa nhớ nhiều lại phải nhớ lâu. Nhưng tôi để ý mỗi khi nhớ tới Thầy thì mọi cảnh vật đều hiện ra rất rõ như

thể mở DVD ra xem lại những kỷ niệm với Thầy và nghe lại lời Thầy dặn khi người còn tại thế.

Những ngày xưa thân thương đẹp đẽ đó rồi cũng theo ngày tháng qua đi. Đến thời gian Thầy vào bệnh viện, hết bệnh viện này tới bệnh viện khác, như thể để cho các bác sĩ nhân viên nào hữu duyên cũng được Thầy ân cần tận độ một cách công bằng. Có điều ở nhà thương thì phải theo luật lệ của nhà thương, phải thường xuyên bị chích lấy máu để đem thử nghiệm, hết thử chuyện này đến thử chuyện khác. Cơ thể tiểu thiên địa dù nhỏ nhưng cũng có rất nhiều thứ để thử. “Thủy điển tương giao”. Trong máu cũng luân chuyển điện năng. Rút máu hoài cũng có thể cũng làm cho mất nhiều điện.

Nhưng xác thân hữu vi thì đâu thể tự do hoàn toàn như phần hồn của Thầy mà tha hồ giao du khắp ba cõi, dù là chỉ tự do ra vô nhà thương. Còn bạn đạo thì trình độ mỗi người mỗi khác nhưng đại đa số lại tin lời bác sĩ thế gian thay vì tin là xác thân của Thầy không giống thân xác của các bệnh nhân khác. Bởi vì thân xác Thầy đã được Thầy dày công hành pháp để khai thông lục phủ ngũ tạng và kinh mạch, khai triển khí điển và điện năng, ... trong khi các bác sĩ y tá thì cứ theo kiến thức thế gian mà trị liệu chứ họ có biết gì nhiều về sự mâu nhiệm của điển quang và thế giới tâm linh. Cho nên 2 năm cuối đời của Thầy thật là tội nghiệp, nhưng tôi cũng chẳng biết làm gì hơn ngoài việc theo dõi mọi diễn tiến của vở trường bi kịch và hạnh nhẹn nhục của Thầy.

Cho đến một hôm, bất ngờ Thầy liên lạc lúc tôi đang ngồi trả lời emails bạn đạo khắp nơi. Họ hoang mang về những tin tức mâu thuẫn nhau về tình trạng sức khỏe của Thầy.

- Con đưa ông Tám ra khỏi nhà thương ngay !
- Ô, con không phải là bà Tám, không phải Hội trưởng, không phải Ban sức khỏe, không phải bác sĩ, dược sĩ, y tá, ... làm sao con có thể đưa ông Tám ra khỏi nhà thương ngay ?
- Con muốn thì có cách mà !

Mặc dù biết là Thầy rất sáng suốt, đã nói vậy tức là Thầy biết tôi sẽ có cách, nhưng thật tình tôi chẳng nghĩ ra được cách nào để giúp Thầy ngoài việc quyết định vào nhà thương thăm Thầy ngay rồi tùy cơ ứng biến. Hôm đó cũng là một ngày lễ lớn của Quebec. Tôi vừa lái xe, vừa tìm đường, vừa lo là không có chỗ đậu xe, vừa không biết phải trả tiền chỗ đậu xe ra sao, ... vì hiếm khi tôi lái xe tới khu vực đó, mà đứng ra cũng không quen lái xe từ khi bị accident và Thầy biểu tôi đi làm bằng xe BMW (Bus-Metro-Walk) là những phương tiện di chuyển công cộng. Nhưng Thầy thúc hối :

- Mau lên !
- Dạ dạ, sắp tới rồi.

May quá, còn một chỗ đậu xe thật tốt ngay gần cửa nhà thương. Nhưng chuyện nan giải là tên tôi vốn nằm trong sổ bì đen, gặp được Thầy bằng thân xác hữu vi đâu phải dễ. Thôi thì đành phải nhờ vả vào “power” của Thầy như những lần trước đây. Thầy đã muốn thì sẽ được thôi. Còn tôi chỉ là người may

mắn được Thầy chọn để học cái bài khó nuốt này, để có thêm kinh nghiệm mới.

Tới nơi, anh Dominique cho biết Thầy đang ngủ, mời tôi ra phòng chờ. Tôi đi một vòng rồi trở lại lén đứng ngoài góc hành lang nhìn vào phòng Thầy, thấy Thầy la lớn không cho cô y tá đang muốn rút máu để thử nghiệm và nghe anh Dominique năn nỉ Thầy đừng có phản đối. Tôi buồn quá thấy mình thật vô dụng nên lại lang thang ra phòng chờ. Ngồi hoài không biết làm gì, tôi hỏi thăm cô y tá có cách nào để cho Thầy về. Không hiểu sao cô này lại cho tôi xem hết hồ sơ của Thầy và tử tế cho tôi mọi tin tức mới nhất cũng như những ý kiến về tình trạng sức khỏe của Thầy, rồi cô cũng hứa sẽ tìm xem có cách nào để Thầy được về nếu Thầy không muốn tiếp tục ở lại nhà thương.

Biết Thầy đã thức và rảnh vì sắp đến giờ ăn, tôi trở lại phòng xin anh Dominique cho thăm Thầy một chút. Vừa nói tôi vừa nhìn qua giuờng Thầy mới giật mình thấy Thầy đang ngồi và nhìn tôi chăm chăm. Quý cạnh giuờng, tôi ái ngại nhìn Thầy :

- Ông Tám khỏe không ?
- Mệt quá đi !

Thầy hét rất to, giọng rất khỏe nhưng đầy vẻ bức mình. Anh Dominique vội bảo tôi đi ra. Tôi đứng lên thật chậm, từ từ đi ra như “ slow motion ”, vừa đi vừa nhìn Thầy thật lâu. Thầy cũng nhìn theo tôi, dù không nói một lời nào nhưng ánh mắt đã nhắn nhủ rất nhiều cho đến lúc tôi ra đến cửa phòng và bị tấm màn ngăn phòng che khuất. Về đến nhà, tôi bắt đầu kế hoạch ngay. Thế là hôm sau

có tin từ các Hội trưởng : Nhà thương sẽ cho Thầy về vào ngày kế tiếp.

Từ đó, tôi càng tin tưởng vào sự siêu diệu nhanh chóng của điển quang. Rồi cứ như thế, qua từng chuyện, từng chuyện, ... Thầy tập cho tôi vững tin vào sự hiện diện và năng lực điển quang của Thầy. Ngay cả đến ngày nay, gần 3 năm từ khi Thầy rời dương thế, tôi vẫn cảm thấy lúc nào Thầy cũng chẳng đâu xa, vẫn luôn dìu dắt tận độ mọi chúng sinh nào thành tâm cần đến sự dạy bảo của Thầy, vẫn trả lời những khi tôi thật cần, vẫn theo dõi và tha thứ thương yêu, ... như lời Thầy trong bài “ *Tôi sống mãi* ” :

*Lúc nào cũng sống trong lòng,
Nhớ tôi phát triển, tự phòng, tự tu.
Cảm như đang ở dưới dui,
Tình thương bảo bọc, trùng tu hoài hoài.
Dù cho đêm ngàn hay dài,
Giữ tâm thanh tịnh tiến hoài không ngưng.
Tôi, người, chẳng phải người dung,
Cùng chung sống động tiến từng phút giây.
Thương yêu cảm thức vui vầy,
Vui say đời đạo, tâm này cảm an.
Say sưa tự thức bạc bần,
Sửa sai tiến hóa đàng hoàng hơn xưa.
Không sanh, không tử, không thua,
Tình người cao đẹp mãi ua luật Trời.
Nhớ tôi tiến hóa hợp thời,
Tôi còn sống mãi trong đời thương yêu.
Lương Sĩ Hằng - Vô Kiên.*

01-1996

Mỹ-Kim

Tháng 6 năm 2012

TÔI ĐI

Tôi đi vẫn thấy khổ đau.
Trần gian cầu xé, biết đâu đường về ?
Tình người vẫn khó cho nhau.
Lòng tham tự ái đồn đau tâm hồn.

Tôi đi qua cảnh yêu đương.
Tình yêu tôi nếm yêu đương mặn nồng.
Yêu nhau một lúc nhất thời.
Yêu yêu ghét ghét, nhất thời lại yêu.

Tôi đi qua cảnh vợ chồng.
Học bài tình dục vợ chồng Trời ban.
Chung lo sống tạm qua ngày.
Thiên tai lại đến, ngày ngày khó qua.

Tôi đi không biết đi đâu.
Nhìn quanh chợt tỉnh : tóc nâu đổi màu.
Màn đêm kéo xuống cô đơn.
Chìm trong giấc ngủ cô đơn tiêu điều.
Tôi đi đổ đầy lang thang.
Giữa đời gió sương, giờ đây tôi thiên.
Mặc cho chuyện đời dở hay.
Hành thiền niệm Phật, hàng ngày tiên tu.

Tôi đi đến cuối cuộc đời.
Tiền kiếp năm xưa, nay tôi trở về.
Tôi đi đến cuối chân trời.
Tìm tôi trong khổ, về Trời quê xưa.

Mỗi người đóng góp một phần.
Ra đi để lại một phần tâm gương.
Mỗi người tiếp tục đường về.

Đường đi tự chọn, tự về nơi không.

Cha Trời mong đợi hàng ngày.
Hành trang thanh tịnh tự về nơi không.
Cha Trời mong đợi hàng ngày.
Hành trang thanh tịnh tự về nơi không.

TCKBK

Tháng 6 năm 2012

CẢI TÀ QUY CHÁNH

Cải Cha nên nghiệp phải mang rồi
Tà đạo làm đường phải chịu thôi
Quy hồi chánh đạo vô sanh tử
Chánh niệm thường tâm sẽ đảo ngôi

Tô Văn Việt

Nhớ Thầy

Nhớ ngày Thầy đến buổi trăng rằm
Mãi sống bẻ tha hôn tối tăm
On nghĩa tràn đầy trong trí não
Thầy ban chơn lý độ thân tâm.

(Mỉnh Vô Vi, 12:32' - 16/06/2012)

TRUNG TÍN



Trung tín là căn bản tiến thân của người tu Vô Vi. Xưng là tu Vô Vi mà không thực hành đứng đắn từ đời lẫn đạo thì không bao giờ phần hồn được tiến, mưu mô lợi dụng là một sự sai lầm lớn lao trong suốt cuộc đời tu học. Không tiến tức là chưa minh tâm làm sao kiến tánh? Có kiến tánh thì mới có cơ hội ăn năn sám hối và tự sửa tiến thân.

Muốn có điển quang thì phải tự giải, giải được thì sẽ có cơ hội quy không, vượt khỏi ngũ hành sanh khắc thì mới rõ đạo mầu. Đầu đuôi là một chẳng sao đối đời, càng trung tín thì sẽ càng rõ đời cũng như đạo. Bình tâm tiến hóa hành trình quang khai, pháp lực càng ngày càng thanh tịnh, tức là đạt được vốn tự giải nghiệp tâm. Lấy oán làm ân cao tăng tự tiến. Người đời lầm than, phân chia sanh khắc, nhắc nhở người đời

mà không bao giờ sửa được chính mình, làm thầy tử vi tướng số, đành quên vị trí tâm linh của chính mình là một đại tội, không tự cứu mà muốn cứu người khác.

Chỉ có tu trong thực hành thì mới tự giải được nghiệp tâm sai lầm, dứt khoát, thành tâm bỏ đời qua đạo. Hồn vía tương hội trong thanh tịnh, hồi sinh vĩnh cửu ca tụng Niết Bàn và giải tỏa trần tâm, hành trong sáng suốt và thanh tịnh. Từ trường điển quang thanh nhẹ, hướng về ánh sáng diệu thanh mà tiến hóa đến vô cùng tận. Pháp lành hóa giải muôn dân đồng hành đồng tiến. Tâm thức khai minh, hành trình xán lạn⁵, hơn địa vị và tiền tài danh vọng của cõi tạm trần gian. Nơi trú ngụ cuối cùng của phần hồn là thanh nhẹ vô sanh có một không hai, không ngoài khối óc liên hệ với cả càn khôn vũ trụ.

Chiều hướng đi lên là vô cùng tận, chiều hướng đi xuống phân tán và tự đọa. Cho nên, người thật tâm tu rất lợi lộc cho tâm thân hướng thượng, tận hưởng nguồn sống của thanh quang trong thực hành. Mắt tươi mặt sáng chẳng biết lo âu là gì, thì mới giải được nghiệp tâm. Chiều sâu của điển pháp luôn luôn ban chiếu cho hành giả Vô Vi thực hành tinh tấn, chẳng còn gian lao và khổ cực.

Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên

⁵ Xán lạn: Sáng sửa, rực rỡ.

NHỚ ƠN THẦY

Đại nhân duyên ân Trên ban cho tôi, cho gia đình tôi được gặp Ân Sư Lương Sĩ Hằng Phật hiệu Vĩ Kiên. Ngài đã ban bố cho gia đình chúng tôi rất nhiều ân phước. Tôi xin kể ra đây để nhớ đến Thầy nhớ đến Ân Sư, nhớ đến Cha Tám của chúng ta. Như một nén hương lòng dâng lên Từ Phụ, để tỏ chút lòng tri ân sâu đậm đã ẩn kính trong tôi bao năm qua.

Thưa Thầy, thưa Cha Tám hôm nay con không còn đối mặt với Cha như ngày nào để được nghe lời giáo huấn của Cha, nhưng hình ảnh thân thương ấy vẫn còn mãi trong con.

Có phải từ kiếp nào con có được gần bên Cha sao tình thân ấy ghi đậm trong lòng con – thân thương quá Người Cha từ ái của chúng con. Nước mắt con rơi, khi nhớ đến bao hạnh hy sinh của Cha vì đời vì đạo thật vô bờ bến, với một thể xác nhiều bệnh mà Cha làm việc không ngừng nghỉ. Ngày đêm không lời than tiếng trách các con ngu muội vẫn một lòng thương yêu đùm bọc trong vòng thanh điển của Cha.

“Cha có nói khi Thiền tôi ôm các bạn vào lòng thật thương quá! Cha Tám ơi!”



Nhớ đến lòng con ray rức khôn nguôi, mình đã làm được gì, tu ra sao? Có làm lòng Thầy ấm áp chút nào không? Hay lạnh lùng xa cách để Thầy về bên kia thế giới rồi mà vẫn còn chua xót cho đám con thơ

còn vụng dại! Dù thế nào đi nữa, ít nhiều gì công lao trời biển của Thầy cũng được đáp đền bởi những tấm lòng trung hậu của những đứa con ngoan, dù sống trong nghiệt ngã vẫn không bỏ pháp, bỏ Thầy và bỏ bạn.

Anh em đã cùng nhau theo bước Thầy đi, để phục vụ người phục vụ đạo, càng ngày càng vững mạnh hơn, cố gắng hơn nơi tất cả khả năng có được cũng nhờ Thầy quang chiếu nên anh em đã giữ được mối tương quan với nhau. Hằng năm vẫn có Đại Hội vẫn có khóa sống chung thật hạnh phúc vui vẻ dù không có Thầy hiện hữu các bạn vẫn nhận được thanh điển của Cha Thầy dồi dào như thuở nào.

Một số anh em đã sao lược băng giảng, sách vở của Thầy để lại, quảng bá rộng rãi khắp năm châu với số lượng dồi dào. Thật không uống công Thầy đã bao năm vì chúng sanh mà vạch rõ con đường cho người đi sau.

Thầy đã phúc đáp cho tất cả bạn đời cũng như đạo với một sự minh triết

vô tiền khoáng hậu, khúc triết từ đời lẫn đạo, rồi chuyện trên Trời, dưới đất không có điều gì không minh bạch tỏ tường. Thầy chỉ mong đàn con đi sau không còn bơ vơ lạc lõng vì hành trang Thầy đã chuẩn bị đầy đủ, trước khi Thầy ra đi.

Nhớ đến, lòng con xúc động vô cùng, thật là một sự hy hữu, từ xưa đến nay chưa có một vị Thầy nào đã để lại cho thế gian nhiều lời vàng tiếng ngọc như Thầy chúng ta đây!

“Ân phước cho các con Vô Vi – ngàn năm một thuở mới có được cơ duyên này”

Riêng về gia đình chúng tôi Thầy đã cho rất nhiều đặc ân, Thầy đã độ cả gia đình chúng tôi lớn nhỏ đều quý đạo và hành pháp. Ngoài ra còn giúp cả đến người Cha quá cố của tôi được theo học đạo với Thầy trong Vô Vi, về chuyện của Cha tôi, tôi xin kể ra đây để tạ ơn Thầy.

Lần đầu gặp Thầy khi Thầy đến Tây Úc – ở Thiền Đường Anh Chị Ngọc Ánh.

Tôi được Thầy cho tiếp xúc hỏi chuyện trong ba ngày liên tiếp khi họp mặt bạn đạo tại đây “Tây Úc”. Sự thật lúc đó tôi chưa biết Thầy là ai, nếu lúc đó tôi biết được Thầy như bây giờ, chắc tôi không dám quấy như vậy. Tôi hỏi Thầy đủ thứ chuyện, tôi chỉ nghĩ Thầy như một vị lớn tuổi Cha chú mình thôi, nên kinh nghiệm nhiều vậy thôi, nào tôi có biết Thầy là một vị Phật đang độ cho tôi. Tôi hỏi Thầy đáp, đáp đến đâu lòng tôi như nở hoa tới đó, có lần tôi nói với Thầy – Thưa Thầy, Thầy nói sao giống lời ba con nói quá!

Thầy đáp: “cùng một đạo mà” nghe Thầy nói thế lòng tôi rất vui và càng tin tưởng Thầy hơn.

Tôi rất quý ba tôi và thường theo ba đi dự nhiều buổi nói chuyện về đạo pháp ở Chùa Tịnh Độ Vĩnh Long. Lúc đó, ba tôi trong ban trị sự và làm hội phó ở chùa này. Ba tôi được nhiều người mến, tôi nghe ba nói chuyện tôi rất thích thú và nhớ nhiều. Nên khi nghe Thầy giảng pháp tôi có cảm giác sống lại thời thơ ấu bên ba tôi. Thầy đã làm tôi cảm động sau cùng xin được hành pháp.

Ngày hôm sau tôi đến thăm Thầy có đem theo bức ảnh của ba tôi cho Thầy xem, tôi chỉ muốn khoe với Thầy hình ba mình thôi, không có mục đích gì khác xem ảnh xong Thầy nói “Đẹp trai quá hé”.

Thời gian qua tôi đã quên câu chuyện này, bỗng một đêm tôi nằm mộng thấy ba tôi trong nhóm người ngồi nghe Thầy thuyết pháp, trong một hội trường lớn. Buổi giảng xong, ba tôi ra ngoài tôi gặp ba mừng rỡ nhắc lại câu Thầy mới giảng là “Nhất Lý Thông Vạn Lý Minh” tôi hỏi ba tôi nghĩ sao về lời nói này, ba tôi mơ hồ như chưa rõ, đột nhiên Thầy đi đến cười vui vẻ nói “Đúng đó!”. Kể liên tiếp trong vòng một tháng tôi đã thấy ba tôi nhiều lần.

Một lần nọ ba tôi đến nói – “Ba mới đi đánh lễ Phật ở Montreal và có chụp hình mấy bức hình đưa ra cho tôi xem, tôi thấy cảnh chùa theo kiểu xưa ngói đỏ mái chùa cong lên, trên có chạm rồng phụng rất đẹp. Một lần nữa tôi thấy ba tôi và rất đông người đang ngồi nghe

Thầy giảng trên một cái bục có bảng đen treo trên tường, trên bàn có vẽ đồ thị cục diện quả địa cầu Thầy chỉ chỗ này chỗ kia xong ba tôi đến ôm tôi và nói: “Ráng tu nghe con, thời cuộc ngày càng khó đó con”. Năm ấy Thầy đến Úc nhưng không qua Tây Úc, Thầy đang ở Sydney.

Tôi có điện thoại thăm Thầy, tôi vừa định hỏi về việc thấy Thầy và ba tôi thì Thầy đã nói “ Bao nhiêu chuyện tôi đã nói với chị hết rồi” đã biết đường đi lên rồi thì cứ đi ráng niệm Phật ráng tu sau nàyTôi biết ba tôi được Thầy độ tu tôi rất mừng. Tôi chợt nhớ câu Thầy nhắc nhở từ lâu “Con tu khi duyên đến con đầy đủ sẽ giúp đỡ được người thân.

Sau này đến đứa con lớn của tôi Thầy đã chỉ dẫn và cứu rất nhiều lần vì mắc phải căn bệnh mà bác sĩ không tìm ra tại sao. Một lần Thầy nói: “Nó hết số rồi, nhờ đức của mẹ nó mà nó được cứu. (Thầy nói với bạn đạo và mấy đứa em của nó). Sau đó, nó xin Thầy mở thiên đường để có dịp phục vụ bạn đạo. Thầy cho tên Thiên Đường là “Cứu Sinh”. Sau trận thập tử nhứt sanh này con đã thức tâm và nhìn cuộc đời khác xưa.

Có lần tôi hỏi: “Nó sống để làm gì?”
- “Sống để tu chứ làm gì Mẹ”.

Lần nọ câu nói của con tôi làm tôi ghi nhớ “Mẹ biết người tu như người anh, người chị của người chưa biết tu”.

Tôi mừng biết được con tôi đã thức giác được đường tu ý thức người tu không chấp những người chưa biết tu dù họ dèm pha hay mạ lỵ mình cũng không

sao, vì họ chưa biết đó thôi. Sau này có cơ hội con tôi được Thầy cho phục vụ bạn đạo trong việc xây cất Thiền Viện “Quy Hội Tình Người” tại Cairn – Úc Châu.

Đây là một ân ban to lớn, để con tôi học hạnh tu nhẫn nhịn để hoàn thành nhiệm vụ, cơ khổ âm thầm, nhờ sự quang chiếu của Cha Thầy nay cũng được hoàn tất. Tôi nhớ lại mà thương con biết mấy không bao giờ tôi thấy con tôi vui bằng lúc này. Không lâu, con tôi vội ra đi để lại bao thương tiếc cho người thân.

Nhờ một cơ duyên kỳ lạ trong gia đình mà chúng tôi biết được con tôi đã về bên Thầy tu học nơi cõi thanh nhẹ và rất vui, tung tăng bay nhảy như đứa bé về nhà! Đó là điều vui nhất cho gia đình. Tôi chợt nhớ lời Thầy dạy trong Chơn Kinh 12 là:

“Người tu khi chết đi biết bao bạn bè đón rước và biết bao Minh Sư chỉ bảo”.

Và một điều nữa tôi thường nghe Thầy hay các vị đắc đạo xưa nhắc nhở “Chỉ có tu mới cứu được Cửu Huyền Thất Tổ”.

Vậy chúng ta còn nghi ngờ gì mà không dứt khoát tu hành để làm đứa con Ngoan, đứa trò hiếu và đứa con yêu của Trời Phật.

N.T.P Tây Úc - Perth 10-07-2012

VÀO RỪNG

Suối kia bên lở, bên bồi
Rây kia ai phát, ai lời cây rừng
Gió kia ai thổi chiều Đông
Để cho ta ghép thơ mừng MÃO NIÊN
Nước đâu cứ đổ hạ miền
Để ta múc bớt tưới lên cây trồng
Sáng chiều lạnh tiết gió Đông
Để ai cuộc lỗ mà trồng cây Xuân
Cà phê ai ngắt hương rừng
Trăng thanh suối mát reo mừng đón ai?
Đón ai vào chôn thiên đái
Cho ai mê mẩn điển say giấc thiên

Suối kia còn chảy triền miền
Để ta trút bớt muộn phiền nào nhân
Mặc cho trần thế xoay vần
Đường tu chẳng thiết phù vân thặng trầm
Nhớ Thầy để lại cõi trần
Vô vi pháp báu, canh tân đạo đời
Vườn mai xuân nở sáng tươi
Ngày mai ánh đạo rạng ngời nét xuân
Chúc mừng bạn đạo xa gần
An vui đón Tết nhớ xuân Thiên Đàng
A Di Đà Phật điển quang
Mặc ai đổi đá thay vàng mặc ai...!

Trần Kiên Hoa

Cảm Tác của **LÂM THỊ NGÀ**
(Sóc Trăng)

Thưa các bạn,

Một năm đã trôi qua KSC Thương Yêu Xây Dựng lại đến rồi cũng qua. Thoắt một cái đã hơn 20 ngày rồi còn gì. Hôm nay ngồi viết lại đôi dòng cảm nghĩ tôi thấy lòng mình vui quá, bóng dáng của KSC như sống lại trong lòng. Thật là ấm áp, thật là vui và thân thương vô cùng. Đối với tôi 4 chữ THƯƠNG YÊU XÂY DỰNG là một kỉ vật vô giá của Đức Thầy để lại cho bạn đạo Việt Nam. Trong lòng tôi hình ảnh của Đức Thầy kính yêu và KSC luôn gắn liền với nhau. Tôi xem KSC TYXD như một gia tài của Cha để lại, tôi sẽ trân quý 4 chữ ấy suốt đời mang theo bên lòng, đó là hành trang tôi mang trên con đường tu học cho chính mình.

THƯƠNG YÊU XÂY DỰNG

Thương là thương cả tình người
Yêu là yêu cả muôn loài nhân sinh
Xây là xây dựng chính mình
Dựng là dựng lại hành trình tự tu
Thương yêu khai mở tâm từ
Yêu thương tha thứ tâm tư an hoà
Xây dựng sửa tiền trong ta
Dựng xây tình Đạo, tình Cha, tình Trời
Thương yêu xây dựng sáng ngời
Thương yêu xây dựng đời đời an yên
Thương yêu xây dựng tiến xuyên
Thương yêu xây dựng hợp duyên
Phật Trời.



Sóc Trăng ngày 26/7/2012.

“BẮT ĐẦU” TỪ MỘT CHUYẾN ĐI

Lúc đó là năm 2008, tôi là một tiểu thương mua bán quần áo. Khi biết được có khoá sống chung ở Long Hải, tôi nửa muốn đi nửa muốn không. Muốn đi là vì cũng thien được một năm đầu, đi thử cho biết KSC là như thế nào. Còn không muốn đi là vì công việc rất bề bộn, con cái thì còn nhỏ, thợ thuyền ở nhà cũng nhiều mà khách hàng lại rất đông. Thật là rối ren cho tôi. Đang băn khoăn suy nghĩ thì mẹ tôi bảo: “Con nên buông bỏ để đi thử một lần KSC cho biết, vui lắm con ạ”. Thế là tôi quyết định đi.

Tôi là “Chúa say xe”, thế mà không hiểu tại sao tôi lại đến Long Hải bình an vô sự mà không lần nào bị nôn mửa, khi xuống xe hơi lảo đảo một chút thôi nhưng như thế là thoát đi một gánh nặng khủng khiếp rồi.

Lần đầu tiên tôi mới gặp được một số lượng bạn đạo đông đảo như thế này – 101 bạn đạo.

Chương trình khai mạc KSC được bắt đầu trong sự im lặng trật tự của bạn đạo. Ban đầu là giới thiệu bạn đạo các vùng miền. Chà! Cũng đầy đủ quá chứ! Đủ ba miền luôn chứ ít gì. Đây là lần đầu tiên bạn đạo tập trung quy mô như thế này. Sau khi giới thiệu bạn đạo xong, cô Tư Liên thay mặt bạn đạo xin Bề Trên, Tổ, Thầy khai mạc KSC. Tiếp theo Cô xin phép bạn đạo đọc câu chuyện viết trên Tuần Báo Phát Triển Điển Năng kể về sức khoẻ của Thầy, Thầy đã dần hồi phục sau những ngày bệnh dai dẳng. Cả KSC cười ồ lên khi Cô đọc đến đoạn Thầy

vừa khỏi bệnh mà sức khoẻ dẻo dai đến lạ thường, đi ào ào và khoẻ mạnh như một cậu thanh niên cường tráng...

Ôi chao! Bỗng dưng đọc đến đây lòng tôi lại dâng lên một cảm xúc khó tả.

Tôi chưa phải là người yêu Thầy như các bác các cô đi trước. Tôi thậm chí rất buồn cười thấy các bạn đạo oà khóc mỗi khi gặp Thầy, hay khi nghe các bài giảng của Thầy. Tôi cho rằng họ nịnh nọt vậy thôi chứ ông Thầy này có cái gì đặc biệt đâu mà khóc với lóc.

Vậy mà lần này trong lòng tôi lại xúc động đến lạ kỳ. Tự dưng nước mắt từ đâu chẳng biết, nó cứ chực trào ra liên tiếp, liên tiếp. Tâm hồn tôi vui sướng đến lạ lùng. Sự nhận thức về thế giới quanh tôi như toả ra bao la vô tận. Tôi thấu hiểu về sự hi sinh vô hạn của Thầy, sự dẫn thân tận độ của Người lớn rộng mà không bút mực nào tả nổi. Tình yêu của Thầy sao mà bao la thế? Tất cả mọi việc Thầy làm đều hướng cho chúng ta tìm đến tình yêu bao la bất diệt. Thầy luôn cho bạn đạo mình thấy Thầy rất khoẻ mạnh. Ý chí mãnh liệt của Thầy vượt qua tất cả mọi nỗi đau về thể xác. Thầy đã hi sinh trong thầm lặng mà có mấy ai hiểu được nỗi niềm ấy?...

Qua sự hi sinh của Người, tôi cảm nhận sâu sắc về tình yêu bất diệt mà Thượng Đế đã gieo vào mỗi linh căn trên Càn Khôn Vũ Trụ này.

Tâm thức tôi từ chuyến đi ấy thay đổi một cách lạ kỳ. Hoá ra từ bấy lâu nay tôi đã làm bao nhiêu là chuyện xấu xa. Thế mà mình cho nó là đúng, là tốt. “Sao mày khốn nạn đến thế?” – tôi tự dằn vò bản thân mình để hành hạ, để đập tan đi những lối bịch mà bấy lâu tôi đeo mang.

Thế giới quanh tôi như mở ra một trang mới, hoàn toàn mới. Tôi cảm nhận cuộc sống quanh tôi là một sự sắp đặt rất trật tự. Những gì đến là do tôi và nó sẽ đi khi ta nhìn nhận, giải quyết sự việc theo nguồn căn của nó. Phải chấp nhận hoàn cảnh đã đến rồi mọi sự sẽ trở về không khi ta hiểu rõ tất cả đều nằm trong định luật Luân Hồi Nhân Quả.

Cảm ơn Thượng Đế đã kịp gieo duyên lành đưa PLVVKHHBPP len lõi vào đời sống tâm linh tôi. Cảm ơn "AI" đã ban tặng cho tôi "vũ khí tinh thần" để tôi vực dậy sau mỗi lần vấp ngã.

Từ đó đến nay đã bao KSC rồi, mỗi lần tham dự là mỗi lần tâm thức tôi đổi mới. Khoá nào cũng có bài cho tôi học. Mỗi khoá là một bài rất riêng, không bài nào giống bài nào cả. Đó phải chăng là sự sắp xếp thật vi diệu mà Bề Trên, Tổ, Thầy đã ban tặng cho bạn đạo chúng ta?

Theo bước chân Thầy, mỗi chúng ta hãy giữ bên mình "vũ khí tình thương" – đó là khí giới duy nhất mà mọi hành giả Vô Vi đều cần phải sử dụng để tâm hồn mình sớm hoà nhập với tình yêu bao la của Càn Khôn Vũ Trụ.

Tình Thầy tận độ bao la

Chứa chan, chan chứa vô vàn tình thương

Hạnh Thầy ban rải ngàn phương

Thương Thầy con ráng yêu thương nhân hoà

Nhân hoà giúp bỏ Can Qua

Thái bình cộng hưởng an hoà muôn nơi.

Cảm nhận của Hoa Vô Vi

NIỆM PHẬT

*Khí ta thâm niệm Nam Mô
Ta liền nghĩ đến hüt vô trên đầu
Niệm Phật là phép nhiệm màu
Giúp ta bớt được vọng cầu thế gian
Mới Niệm Phật thật gian nan
Nhưng Niệm Phật mãi tánh tham không còn
Hằng ngày tâm trí hao mòn
Khí ta Niệm Phật chẳng còn lo âu*

Danh Thị Hồng Sang

HẸN HÒ

*Hoàng hôn nhạt nắng ở ven sông
Ngóng đợi tin ai khách má hồng
Đêm nay giờ Tý anh mong gặp
Đúng hẹn em lên thõa mộng lòng*

*Nửa đêm giờ Tý suốt canh ba
Mặt khẫu gặp em niệm Di Đà
Em chê trần trọc nên chưa đến
Gội rửa sạch đi sẽ một nhà*

Tô Văn Việt



Thầy Giúp Tôi Tìm Lại Tôi

Anh Minh Châu hỏi tôi viết bài về Thầy cho Đặc San Vô Vi. Tôi thì không có nhiều kỷ niệm với Thầy khi Thầy còn tại thế. Nhưng với tôi, tôi cảm giác rất là gần gũi với Thầy, Người Cha kính yêu. Tôi muốn kể về sự trưởng thành trong tâm thức của tôi, vì nó có liên quan mật thiết đến Thầy, Tô, Bê Trên, toàn thể Chư Vị Thiêng Liêng, tất cả huynh đệ tử muội, và vạn linh.

Tôi tên là Lê Phương Quỳnh và là người con thứ ba trong gia đình tôi. Tôi có hai người anh và một cô em gái. Cũng như bao nhiêu gia đình, sau năm 1975 ba tôi đi học tập cải tạo khoảng 10 năm. Chúng tôi ở với mẹ và gia đình bên ngoại. Bên ngoại tôi theo đạo Thiên Chúa. Bên nội tôi theo đạo Phật. Tôi bị ảnh hưởng bởi đạo Thiên Chúa nhiều khi lớn lên.

Trong khoảng thời gian 10 năm ba tôi ở trại cải tạo, tôi gặp ba tôi được một

lần. Khi ba tôi được thả về, tôi rất là mừng vì biết mình được thương nhiều hơn. Nhưng niềm vui này chỉ có ngắn ngủi. Chỉ mấy tháng sau là tôi bị ba tôi từ tôi vì tôi đi nhà thờ và theo đạo Thiên Chúa. Lúc đó, tôi chỉ mới khoảng 11 hay 12 tuổi. Tôi không hiểu tại sao và cũng không biết hỏi tại sao ba tôi lại từ bỏ tôi? Tôi chỉ biết là từ đó ba tôi không hề nói chuyện và đá động đến tôi.

Khi lớn lên, tôi là một cô bé xấu xí, ít nói, cọc cằn, vô duyên, nóng nảy, nói chuyện cọc lốc, khờ dại, và dễ khóc (nhưng không phải là mít ướt). Vì những bản tánh này tôi ít gần được với ai, kể cả người thân của mình. Lần thứ nhì, tôi bị ba tôi từ tôi là do mình lo đi học đại học và không phụ giúp gia đình làm nhà hàng. Phần thì lại hay có mấy ông Mỹ đen và Mỹ trắng gọi đến nhà hàng tìm tôi. Những người này là khách ăn ở nhà hàng, chứ đâu có phải là bạn trai của tôi.

Lần thứ ba, ba tôi từ tôi là lúc tôi lấy chồng và đổi họ mình theo họ chồng. Một năm sau, chồng tôi bỏ tôi vì một lý do rất là nhỏ nhoi. Đó là tôi phàn nàn với chị chồng về người em trai của chồng tôi. Chú ta và chồng tôi là hai anh em rất thân với nhau. Khi đến tai chú ta và chồng tôi, thì chú ta nổi xung thiên và đuổi tôi đi. Kể ra mà xấu hổ, nên tôi chẳng dám kể cho ai nghe kể cả gia đình tôi. Khi xảy ra sự việc, tôi cứ tưởng mình sống vào thời phong kiến thế kỷ 18 ở Trung Hoa, chứ không phải ở thời hiện đại thế kỷ 21 ở Hoa Kỳ.

Về ở với ba mẹ tôi, lúc đó tâm trạng của tôi rất ngổn ngang và đau khổ đến tột cùng. Khi đó tôi có nghĩ đến cái chết, nhưng tôi không làm được. Vì tôi biết thân xác này không phải là của tôi và tôi không có quyền hủy hoại nó. Lúc đó, tôi cũng hiểu là chết chưa chắc là hết đau khổ. Thế là tôi lại tiếp tục sống.

Khi ấy gia đình và bạn bè khuyên tôi phải dứt khoát tình cảm với chồng tôi. Thật sự lúc đó tôi yêu người ta quá nhiều và lòng tôi không thể làm được điều đó. Tôi nói thẳng với gia đình và bạn bè là để cho tôi tự quyết định lấy cuộc đời của tôi. Vì tôi là người chịu trách nhiệm và lãnh hậu quả cho cuộc sống của tôi. Từ đó gia đình cũng như một số bạn bè xa lánh tôi. Ba tôi một lần nữa lại từ tôi. Lúc đó tôi hoàn toàn trắng tay, không có sự chia sẻ của gia đình, không chồng, không việc làm, và cũng không có tiền. Để tránh sự lạnh lùng của gia đình, tôi dọn ra ở với hai cô bạn thân.

Mấy tháng sau, anh cả của tôi đóng tiền cho tôi đi Đại Hội “Dũng Hành” năm 2001, để cho tôi được khuây khoả tâm hồn. Đó là lần đầu tiên tôi đi Đại Hội. Lúc đó, tôi không nghĩ đến tu và cũng không nghĩ là mình sẽ tu. Sau Đại Hội du thuyền là Thiên Ca. Đến Thiên Ca, có những quây để kinh sách. Tôi coi sơ qua các quây và xin quyển “Thực Hành Tự Cứu” và CD niệm “Nam Mô A Di Đà Phật”.

Từ đó tôi tập thiền theo hướng dẫn trong sách. Phần cuối của quyển sách là mục câu hỏi của bạn đạo và những lời

phân giải của Đức Thầy. Nó cũng là câu trả lời cho nhiều thắc mắc của tôi khi mới vào tu. Tôi cố gắng tập một ngày làm 3 lần Soi Hồn và 1 hay 2 cử thờ Chiêu Minh. Như trong sách, sáu tháng sau thì tôi tập thêm Pháp Luân Thường Chuyển và Thiền Định bắt đầu vào lúc 11:00 tối. Trong ngày thì tôi làm thêm 2 lần Soi Hồn, thờ 1 lần Chiêu minh, và niệm Phật. Ngày ngày lo tu. Dần dần, tánh tình tôi thay đổi, tâm thức thay đổi, và gương mặt thay đổi.

Tôi từ một cô bé đau khổ, buồn tủi, dễ khóc, lúc nào cũng bi quan, cô đơn, tự ty, ích kỷ, cộc cằn, vô duyên, cộc lốc, nóng nảy, khờ dại, và xấu xí, tôi trở thành một người khác. Lúc đó, thật sự mà nói chính bản thân tôi còn không ưa tôi được thì nói gì đến người khác. Càng tu thiền càng thấy được nhiều cái sai của mình. Đồng thời tôi cố gắng rèn luyện mình theo những lời Thầy dạy trong băng giảng.

Trong quá trình tu học, tôi cố gắng rèn luyện tâm tánh theo những lời giáo huấn của Thầy. Đó là “siêng năng hành pháp”, “thấy tâm tánh sai phải sửa”, “phải thật thà với chính mình”, “phân biệt được việc gì của mình và việc gì của người”, “tha thứ thương yêu”, “chấp nhận”, và “làm việc hoặc giúp người không đòi hỏi sự đền bù”. Đây là một phần trong những lời giáo huấn của Thầy.

• “**Siêng năng hành pháp cho đúng đắn**” – Tôi tu thiền nhưng ít khi để ý đến cách mình hành pháp. Cho đến khi anh Minh Châu nói với tôi: “Em nên tham gia

chương trình ôn kiểm lại phương pháp công phu do anh Hà Tu Hiền phụ trách và nhờ anh ta kiểm lại phương pháp công phu của mình cho đúng theo video hướng dẫn **Phương Pháp Công Phu của Đức Thầy**. Em nghĩ đi, nếu pháp thiền của mình hay, còn mình mang tiếng là tu thiền nhiều năm mà hành pháp không đúng. Cuối cùng cá nhân không gặt hái được kết quả tốt và cũng không ảnh hưởng được gì đến mọi người xung quanh. Như vậy có khác gì phụ lòng dạy bảo của Thầy, Tổ; uổng công, uổng sức và thời gian tu tập của cá nhân. Tất cả những sai lầm đó, cũng vì tự ái của bản thân, mà không chịu hỏi.” Tôi nghe quá đúng, từ đó hàng năm đi Đại Hội, tôi đều tham gia chương trình ôn kiểm lại phương pháp công phu do anh Hà Tu Hiền phụ trách. Nhờ được kiểm lại, tôi mới biết là mình làm Soi Hồn không đúng, thờ Pháp Luân không được sâu, và lúc nhắm mắt thì con ngươi cứ lảo liên.

- **“Thấy tâm tánh sai phải sửa”** – Lúc tôi mới tu, có một lần thẻ tín dụng của tôi có vấn đề, tôi gọi họ và chửi cho một mách. Nói đến độ người nhân viên chịu không nổi phải cúp điện thoại ngang với tôi. Sau đó, tôi cảm giác rất hối hận. Tôi gọi mẹ tôi kể lể và khóc bù lu, bù loa với mẹ tôi. Nhớ đến một câu của Thầy giảng trong băng “Tu mà không sửa tánh thì có tu 1 triệu kiếp cũng không tiến”, tôi lại càng khóc nhiều hơn. Mẹ tôi dỗ dành và nói “thôi cố gắng lần sau rút kinh nghiệm mà sửa”. Và cũng từ đó tôi cố gắng sửa

mình và cố gắng không làm người khác đau khổ hay tổn thương tinh thần.

- **“Phải thật thà với chính mình”** – Tôi chỉ có thể kể cho bạn nghe những gì tôi gặt hái được trên con đường tu học. Cái gì tôi biết thì tôi nói, còn không biết thì tôi nói không. Sống thật thà với chính mình làm cho tâm hồn tôi thanh thản và không phải nghĩ ngợi nhiều. Vì tôi không có gì phải giấu. Có những lúc tôi cũng rất là xấu hổ với hành động của tôi. Nhưng khi tôi thành thật nhìn nhận sự thật và phê phán chính mình, điều đó giúp tôi sửa lỗi dễ dàng và nhanh chóng hơn. Nhờ đó tôi học thêm được chữ “Dũng”.

- **“Phân biệt việc gì của mình và việc gì của người”** và **“Tha thứ thương yêu”** – Tôi không thích nói chuyện người khác vì không phải việc của tôi. Người ta đâu có cho phép tôi đâu mà tôi nói chuyện người ta. Tôi cũng không dám chê người khác vì chưa chắc tôi làm tốt hơn khi tôi nằm trong hoàn cảnh của người ta. Mỗi người có mỗi nhiệm vụ và trách nhiệm khác nhau. Tôi chỉ lo việc của tôi. Cũng như đối với ba tôi, Ba tôi từ bỏ tôi là việc của ba tôi. Còn bổn phận làm con, tôi phải làm tròn. Biết như vậy, nhưng nhiều lúc khó làm được. Lần thứ năm tôi bị ba tôi từ bỏ tôi là do tôi tu thiền Vô Vi và đồng thời đăng ký Đại Hội cho mẹ tôi. Ban đầu, tôi còn buồn và giận ba tôi, đến khi nghe anh Hà Thanh (Nam Cali) nói một câu: “Gặp một người xa lạ mình có thể nở nụ cười và

hỏi thăm. Vậy mà cha ruột của mình, mình lại làm không được.” Nghe câu này, tôi giựt mình. Và, tôi nhớ đến câu Thầy nói trong một băng giảng “Nhân đạo chưa xong, thì đừng nói tới Thiên đạo”. Từ đó, tôi tập nhìn và tập hiểu khía cạnh của ba tôi. Khi tôi hiểu và thông cảm, tôi không còn giận và trách ba tôi. Càng suy nghĩ, tôi càng hiểu là ba tôi cũng vì tình thương mà hành động. Ba tôi không hiểu Vô Vi, nên ba tôi sợ vợ con mình đi lạc đường mà bị tẩu hỏa nhập ma. Hiểu được như vậy tôi lại thấy thương ba tôi hơn. Vì thế, tôi quyết định viết thư xin lỗi ba. Nhưng chưa kịp đưa lá thư cho ba tôi, thì ba tôi đã bỏ xác ra đi. Tôi rất là đau khổ và ân hận. Tôi đã hứa với chính mình là nếu tôi gặp trường hợp như vậy xảy ra với người khác, tôi sẽ cố gắng phân tích và nói cho người ta hiểu để người ta không bị rơi vào tâm trạng như tôi. Chỉ có làm như vậy tôi mới chuộc lại cái tội bất hiểu với ba tôi.

- **“Chấp nhận”** – Sau khi bên chồng đuổi tôi đi, tôi hiểu đó là luật nhân quả và tôi phải trả cho cái quả tôi đã làm ở những kiếp trước. Khi hiểu được như vậy, tâm tôi nhẹ nhàng và dễ dàng chấp nhận.

Quanh đi quẩn lại một mình

Hỏi đi hỏi lại, sao mình cô thân?

Thì ra số kiếp an bài

Số mình tình phụ, mới thành độc thân.

- **“Làm việc hoặc giúp người không đòi hỏi sự đền bù”** – Những người xung quanh tôi, có những lúc họ hứa với tôi nhưng rồi họ không làm cho tôi. Những cái đó làm tôi buồn và đau khổ. Tôi mới tự hỏi mình, tại sao tôi lại đi đòi hỏi làm gì để mang đau khổ và phiền muộn cho mình? Để tránh những nỗi buồn phiền đến với tôi, tôi tập cho mình một cái tánh là không đòi hỏi sự đền bù hay trả ơn khi làm cái gì cho ai. Nếu khả năng mình có thể làm được cái gì cho người khác thì làm, còn không thì thôi chứ không có hứa. Và khi hoàn thành lời hứa thì không nhắc tới sự đền bù. Làm như vậy con người tôi cảm giác thoải mái và không bị bó buộc trong một chỗ eo hẹp. Và tình thương của tôi cũng được trải rộng đi mọi nơi.

Sau 10 năm tu thiền và cố gắng sửa đổi tâm tánh, tôi trở thành một cô bé vui vẻ, thoải mái, yêu đời, cái nhìn khách quan, tâm hồn nhẹ nhàng, thanh thản, biết thương mình và thương người. Tình thương của tôi không còn eo hẹp trong gia đình nhỏ bé của tôi nữa mà nó trải rộng ra đến tất mọi người và mọi nơi. Vì đâu đâu cũng là anh chị em tôi. Và ngay cả diện mạo của tôi cũng thay đổi. “Tâm sinh tướng” thật là không sai tí nào. Mình còn thích ngắm mình mà ☺.

Bạn đọc đến đây, chắc có lẽ bạn nghĩ là tôi hay là đã làm được những gì tôi kể trên. Nhưng tôi xin thưa với bạn, tôi đâu có đủ nghị lực, dũng trí, sức chịu đựng, sáng suốt, niềm tin, và tình thương để mà

vượt qua được những gì tôi đã làm. Đó là nhờ có Thầy, Người Cha kính yêu đã đi với tôi suốt quãng đường khó khăn mà tôi đã đi. Thầy gửi anh chị em đến để nhắc nhở, động viên, và giúp đỡ tôi trên con đường tu học. Người Cha kính yêu đã dìu dắt, dạy dỗ, nâng đỡ, và thương yêu tôi trong suốt hành trình tôi đi. Và, Ngài sẽ mãi mãi đi với tôi.

Tôi chỉ biết thành tâm cảm ơn Thầy, Tổ, Bề Trên, toàn thể Chư Vị Thiêng Liêng, tất cả huynh đệ tỉ muội, và vạn linh. Vì nhờ tất cả mà tôi mới được như ngày hôm nay. Thầy, Người Cha kính yêu đã giúp tôi tìm lại con người thật của tôi. Một lần nữa, con xin thành tâm cảm tạ Thầy.

Phương Quỳnh

Hoa Pháo Mừng Xuân

HOA vàng nở rộ nét cao sang
PHÁO nổ vang rền tỏa điện quang
MỪNG rỡ tâm người khai mỗi đạo
XUÂN thiên hưởng phúc lộc Trời ban.

(Mai Chát, 14:25' - 06/01/2012)

Pháo Hoa

*Pháo hoa sáng tỏa đẹp xinh
Mừng anh em đã nối tình đồng môn
Vô-Vi dạy đạo ôn tồn*

Muôn màu muôn sắc để ôn lại bài

Như hoa pháo vẫn đổi hoài

To to nhỏ nhỏ hòa hài thật siêu

Mỗi hoa mỗi vẻ diễm kiều

Tròn tròn thẳng thẳng mỹ miều lung linh

Góp phần xây dựng chơn tình

Thanh thanh nhẹ nhẹ gợi hình sáng trong

Chơn hành học đạo một lòng

Thương yêu tha thứ về không cùng Thầy

Đầu năm qua được bài này

Chúc nhau tu tiên, tiến hoai không ngừng

Như hoa pháo trở chẳng ngừng

Không không sắc sắc từng bừng đổi trao

Vô-Vi tình bạn thâm giao

Xóa đi phiền não mới mau trở về

Như hoa pháo đẹp muôn bề

Sáng soi diễm giới hương quê của hồn

Mỹ-Kim



Đường Về Thanh Nhẹ

Đường về thanh nhẹ bạn ơi

Tu tâm sửa tánh hợp thời văn minh

Hành trình tự thức tự tu

Trở về điển giới viễn du Thiên Đàng

Thầy nói “ Bước vào Vô Vi không phải là cầu xin hộ độ”. Vô Vi là tự tu, tự thức, tự sửa để trở về điển giới thanh nhẹ. Làm người trước khi biết tu, ai cũng mang nhiều nghiệp lực vì cuộc sống, vì tình tiền duyên nghiệp. Trong bài giảng Thầy nhắc “Điển mới giải được nghiệp lực” và Thầy đã trao cho chúng ta ba pháp: “Soi Hồn, Pháp Luân và Thiên Định” để ta tự khứ trược lưu thanh, phát huy luồng thanh điển để giải nghiệp lực cho chính mình.

Hành trình nào cũng có nhiều trở ngại, vì mình phải chống lại tánh hư tật xấu của mình, do nếp sống và thói quen từ nhỏ cho tới lớn khôn và biết tu Vô Vi. Thầy để cho ta tự giữ

giới trong lúc hành thiền và cuộc sống hằng ngày.

Nhưng giữ làm sao đây? Nghe lời giảng để hưởng thanh điển chớ đâu có nhớ giới cấm nào ?

Thầy nói “Chúng ta tu giống như người chèo thuyền giữa biển”. Muốn tới bên Giác, phải nhìn thấy “Hải đăng” trước mắt để đi. Qua kinh nghiệm tu học của tôi, tôi xin tạm ghi lên đây bảy đoạn đường tìm về thanh nhẹ, cần thực hành để vượt qua như sau :

Thứ 1: Trụ tâm và được điển rút trên bộ đầu khi niệm Phật.

Thứ 2: Thở thông nhâm và đốc mạch.

Thứ 3: Ngồi thiền được điển rút toàn thân.

Thứ 4: Tim gan thận khai thông.

Thứ 5: Thượng trung hạ khai thông.

Thứ 6: Ngũ uẩn giai không.

Thứ 7: Bộ đầu khai mở, lục tâm thông.

Thứ 1: Trụ tâm và được điển rút trên bộ đầu khi niệm Phật.

Pháp Soi Hồn là để trụ tâm. Cố gắng soi hồn đúng 15 phút để trụ tâm, vì con người “Ý Mã, Tâm Viên”, lúc soi hồn bao nhiêu ý tưởng ban ngày nó xâm nhập vào đầu óc ta, nên

niệm Phật đuổi nó ra. Soi hồn chưa trụ được điển là tu hoài không có tiến. Nên xem lại, tâm ta có bị mất quân bình không? Có hướng ngoại không?

Ngồi thiền có đúng giờ Tý không? Ngồi thiền lúc bụng trống, soi hồn điển rút mạnh vô trung tâm chân mày. Từ từ luồng điển ấy lên trung tim bộ đầu. Khi niệm Phật, thấy điển rút là ta đã đạt được giai đoạn một.

Thứ 2: Khai thông Nhâm và Đốc mạch.

Cần làm Pháp Luân Chiếu Minh và Pháp Luân Thường Chuyển nhiều mỗi ngày là nó mau khai thông. Nhâm và Đốc mạch khai thông, tức là ta đã đưa hơi thở trở về khí tiên thiên. Muốn biết thở thông, sau khi hít vô, từ từ thở ra thấy luồng điển lên mát bộ đầu, là ta đã đạt kết quả.

Trong giai đoạn 1 và 2, cần giữ Tinh, Khí, Thần, và ngồi thiền lúc bụng trống là đạt được dễ dàng. Thầy nói “Sau khi ăn uống là nó giam hãm cơ tạng”, thế nên ngồi thiền lúc bụng còn đầy thức ăn không có kết quả.

Thứ 3: Ngồi Thiền được điển rút toàn thân.

Ngồi thiền được điển rút toàn thân lâng lâng thanh nhẹ. Mình có cảm giác như được nâng lên khỏi chỗ

ngồi, lưng lúc nào cũng thẳng. Ngồi hai ba tiếng rất dễ dàng. (Không phải ngồi ngủ gục, ngủ gục là bị hôn mê, không đúng, nên sửa lại.)

Sau khi Soi Hồn và thở Pháp Luân Thường Chuyển vài cái là toàn thân được rút lên thanh nhẹ như ngồi “Tòa Sen”. Tu đến giai đoạn này :

Nghiệp lực tiêu tan khỏi tai nạn

Giải trừ bệnh tật được tâm an

Niềm vui thanh tịnh trong thanh nhẹ

Đường về Thiên Quốc rộng thênh thang.

Muốn đạt được kết quả ở giai đoạn 3 này, nên giữ giới như sau:

- 1) Ăn chay trường (Ăn đầy đủ chất bổ dưỡng, không phải ăn khô hạn)
- 2) Bỏ ăn buổi chiều.
- 3) Thường xuyên niệm Phật trung tâm bộ đầu.
- 4) Dứt khoát thất tình lục dục.
(Thầy nói “Ôm thất tình lục dục, ngồi cho giới cách mấy cũng như không”.)

Bài này chỉ giải thích tới đây, mục đích phục vụ cho các bạn mới tu và các bạn chưa đạt được sự thanh nhẹ, thấy được đoạn đường đi của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp, để cố gắng tiến lên trên bước đường tìm về bến giác.

Không ai có thể trở về quá khứ để làm lại cuộc đời, nhưng ta có thể bắt

đầu ngày hôm nay, làm mới lại cuộc đời mình, bằng cách khai triển đúng đắn pháp tu thiền Vô Vi, để đạt được kết quả tốt cho ngày hôm nay và cho tương lai mãi mãi trường tồn xán lạn trong tâm thức.

Tu Vô Vi không phải hướng ngoại để hơn thua tranh chấp.

Tu Vô Vi là phải hướng nội, để phát triển tâm từ bi, xây dựng tình thương và đạo đức, giúp đỡ lẫn nhau trên bước đường tu học.

Thầy rất thương chúng ta, những lời cần giữ giới, Thầy nói rất nhẹ nhàng nên ta dễ quên và lơ đi, khiến cho việc tu hành bị trì trệ không tiến, vì thế nghiệp lực càng ngày càng dồn dập trong lúc tuổi về già.

Ở đời muốn lái chiếc xe cũng phải học luật, Thầy nói “ Ôm thẻ xác là ôm cả một bộ luật Trời”. Tu muốn đạt được kết quả mà không giữ giới, không sửa tâm lẫn thân làm sao tiến.

Ước mong những lời chân thành trên đây, để bạn thấy được hành trình của mình tu được đến đâu và còn trì trệ chỗ nào, để cố gắng vượt qua trên bước đường tìm về thanh nhẹ, hầu mong có ngày diện kiến Đức Thầy kính yêu của chúng ta đang trông đợi.

Nam Mô A Di Đà Phật vạn vật thái bình.

Thái Hồng Huệ Atlanta - 22/6/12



Thơ Xương Họa

*Xương họa thi thơ gởi đặc san
Tiềm năng phát triển hội tao đàn
Việt Nam khai đạo tài năng trẻ
Đóng góp ý lời tại thế gian.*

(Minh Vô Vi, 07:33' - 16/06/2012)

DU HÀNH ĐẠO PHÁP

NÔN PHÊN 2012

Hôm nay Đạo Pháp Du Hành
Chúng con tề tựu nơi thành Nôn Phên *
Lòng thành dâng đến bề trên
Kính xin Thầy Tổ ban ơn điển lành
Bạn đạo cố gắng tu hành
Ráng lo hành pháp đạt thanh đạt hòa
Chúng con bạn đạo cùng cha
Không phân hơn thiệt chan hòa yêu thương
Đạo Thầy chỉ có một đường
Thương yêu tha thứ dựa nương cõi trần
Xuất hồn du ngoạn hiểu dân
Sơn tính thủy tú từng phần hiện ra
Quên đi cõi tạm ta bà
Đạo quanh một cõi rờ ta rờ người
Cuộc đời nghề cũng nực cười
Lấy không làm có con người hơn thua
Quyền lực tột đỉnh như vua
Chẳng qua một kiếp vui đùa thế gian
Đến khi rũ rắm xương tàn

Xác tan hồn phách bàng hoàng hư không
Biết đâu mà cậy mà trông
Ăn năn hối hận thù không kịp rồi
Kiệt xin đóng góp đời đời
Cúi xin huynh tử nơi nơi tỏ tường
Đạo Thầy quy hợp một đường
Anh em hòa thuận dựa nương tu hành
Không còn cái cảnh tranh giành.
Ái sai ái đùng xin đành bỏ qua.
Ráng tu hết kiếp ta bà
Thác về tiên cảnh, hưởng thanh cõi Trời
Bồng lai là chốn tuyệt vời
Âm vang nhạc trời nơi nơi sáng ngời.

Sydney ngày 11-5-2012

Trần Bình Kiệt

*Nôn Phên = (Phnom Penh)

SỐ "8" HUYỀN DIỆM

Đến một số tuổi nào đó, chúng ta sẽ nhớ và nghiệm lại bao nhiêu ước mơ, hoài bão tham vọng mình đã ... vẽ ra lúc mới trưởng thành.

Ta sẽ phải chấp nhận những cơ hội đưa đẩy cuộc đời ta đến một hoàn cảnh mà thời còn trẻ ta chưa bao giờ nghĩ đến.

Lần đầu tiên Đức Thầy Lương Sĩ Hằng Vĩ Kiên qua Honolulu, Hawaii, tôi được người tu theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp giới thiệu Đức Thầy là Thầy Tám.

Không những Thầy là thứ tám trong gia đình, mà Thầy còn cho biết số "8" được ghép từ hai số "0". Có nghĩa là ta đến với số "0", rồi khi ta rời trái đất này, tay cũng buông xuôi với số "0". Không đem được một món đồ gì theo cả.

Đức Thầy Lương Sĩ Hằng cho biết tất cả những gì ta thấy và xảy ra cho chính ta và mọi người là những bài học công khai có đầy đủ ẩn ý gọi là "Kinh Vô Tự". Ta sẽ thấu hiểu Kinh Vô Tự dễ dàng hơn nếu ta giữ Tâm Thanh Tịnh. Muốn giữ Tâm Thanh Tịnh ta phải thực hành theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp siêng năng. Chỉ có thực hành đều đặn ta mới đạt được nhiều điều Vô Hình mà mắt trần không thấy.

Nhân dịp Đại Hội Vô Vi hàng năm được tổ chức tại Montreal lần thứ nhì,

trên đường về lại Hạ Uy Di tôi bị trễ máy bay. Suy nghĩ lại thấy lỗi tại mình. Đã tìm ra được cổng vào chuyến bay đó, thì cứ lên máy bay đi, tại sao còn vào phòng vệ sinh làm chi ...!!!

Ngồi chờ ở hàng ghế chỉ có vài người lạ, tôi nghĩ đến nhiều chuyện đã dự tính sẽ bị thay đổi chỉ vì hụt chuyến bay, phải chờ đến ngày hôm sau. Rồi sao đây ??? Phải ngủ ngồi ở phi trường suốt đêm ??? Cuối cùng tôi khẩn Thầy Tám, xin Thầy giúp cho. Xong ra quầy vé nói với nhân viên thu xếp cho tôi đi chuyến khác càng sớm càng tốt, tốn thêm bao nhiêu tôi cũng chịu.

Khoảng hơn một tiếng đồng hồ sau, nhân viên hãng American Airline chỉ tôi lối đi qua hãng United Airline gấp. Được lên máy bay khác cùng ngày là điều may mắn, tôi không nghĩ đến ghế ngồi. Khi nhân viên hãng United Airline đưa tôi tờ vé số ghế # 8A, rồi chỉ tôi cửa vào máy bay. Tôi ngỡ ngàng nhìn thấy mọi người mặc quần áo chỉnh tề, trông mặt họ khác hẳn những người mà tôi vẫn thấy ở hàng giữa máy bay.

Chỉ còn một ghế trống số 8A đó, không thể nhằm được. Nhưng tôi vẫn e dè đưa ông khách xem cái vé, hỏi có đúng là ghế

đó không. Sau khi cô tiếp viên giúp để valy xách tay lên ngăn trên cao, tôi ngồi vào ghế mà cũng chưa dám cài dây an

toàn cho đến khi cô tiếp viên khác đi kiểm soát nhắc nhở khách cài dây an toàn lần nữa.

Sau khi máy bay cất cánh, cô ấy đem danh sách tên khách ngồi ở khu gần đầu máy bay ra hỏi tôi: "Mrs. Enga ? " rồi cho biết tôi không phải trả thêm tiền gì. Nước uống, thức ăn khác hẳn những lần đi trước, vì chưa bao giờ tôi mua vé đắt tiền. Tùm tùm cười mỗi khi cô tiếp viên hỏi có ăn uống thêm gì không, tôi thầm nghĩ Đức Thầy Tám ... thưởng cho mình.

Năm 2009, trên đường qua Montreal, tôi gặp ông Bảy, cô Khang và cậu Lâm Mừng tại phi trường Los Angeles. Máy bay đã đến giờ cất cánh, tôi nhìn quanh từng dãy ghế gần mình cạnh cánh máy bay để tìm ông Bảy và cô Khang. Phải đứng lên, ngoái cổ lại mới thấy hai người ngồi tại hàng ghế sát phòng vệ sinh. Chẳng những hàng ghế đó không còn khoảng cách để ngả ra cho lưng thoải mái, mà còn sát phía trong thân máy bay. Tôi nghĩ thầm, mình còn may mắn hơn ông Bảy - anh ruột của Thầy Tám.

Nhắm mắt nghĩ, tôi còn nghe văng vẳng câu nói trong loa : "... mời 2 hành khách số ghế ... lên ghế 8A và B". rồi tiếp đi cho đến khi mọi người được di chuyển trong máy bay.

Tôi đi ra phía dãy ghế ông Bảy và cô Khang đã ngồi để hỏi lý do tại sao mà họ

phải ngồi ghế ...trong kẹt, thì không thấy cả hai đâu. Đi ngược lên máy bay phía hàng ghế của thượng khách xem. À! Thì ra hai hành khách họ gọi cho lên ghế số # 8A và 8B là Ông Bảy và cô Khang. Cả hai người đang tươi cười nói chuyện ...

Trở về ghế ngồi, tôi thầm nghĩ tại sao lại có hai người hủy bỏ chuyến bay vào phút chót, mà lại là ghế số # 8 giống như lần mình được ...???

Tại sao là ghế số 8 mà không phải ghế số khác, tại sao người thân và học trò của Đức Thầy Tám được ưu tiên ???

Xa Việt Nam năm 29 tuổi. Năm nay đã 68t. Tôi nghiệm lại những gì xảy ra trong cuộc đời mình rồi quyết định phải viết ra đây để Tạ Ôn Đức Thầy Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên đã cho tôi lời khuyên, hướng tôi về một cuộc sống thoải mái đã gần ba mươi năm nay. Không nhờ Đức Thầy dạy bảo, chắc chắn tôi không có thời gian thực hành Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp.

Để kết thúc câu chuyện, xin Quý Vị và các bạn thử cộng tên của Đức Thầy Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên xem. Tất cả 17 chữ. Vậy thì 1+7 có phải là 8 không. Hay là hai số "0" ghép lại ???

Đỗ Thị Mát Enga

Hawaii 2012



“Diễn Tiến” và “Viễn Tiến”

Diễn Tiến

Khi đọc thông báo trên TBPTĐN về đại hội “Diễn Tiến” 2008 tại Montreal, tôi và một số bạn liên tưởng tới bao nhiêu biến cố đã bất ngờ diễn ra trong cộng đồng Vô-Vi từ mấy tháng đầu năm Mậu Tý, và thềm bảo nhau phải chuẩn bị tinh thần cho những lượt “sóng thần” kế tiếp sẽ kéo dài đến tháng 11 của đại hội, vì lúc đó vẫn còn “diễn tiến” chứ chưa kết thúc.

- Mới đầu năm mà đã học bài “động tịnh” quá xá rồi !
- Cái tên này sao không có hương vị tâm linh như tên của những đại hội trước đây, mà giống như chuyện thời sự ?
- Là một vở trường kịch do Thượng Đế sắp đặt, làm đạo diễn, kiêm luôn vai chính vai phụ !
- Mà Thầy là Thượng Đế ...
- Còn tụi mình làm khán giả thôi !
- Ngồi xem hát đâu bằng nhắm mắt niệm Phật, nhưng ai thích thì cứ tham gia vô xin một vai làm thử?
- Tuồng hát lãn này chắc có nhiều lớp như phim truyện ...
- Chỉ là “Diễn tiến” thôi, chớ không phải “Diễn tuồng” đâu

Nói là bất ngờ cho những bạn đạo tu xuất thế, hoặc đối với các bạn chất phác ở xa như thôn quê Việt Nam, chớ nếu thường xuyên tham gia hoặc đều đặn theo dõi mọi sinh hoạt của Vô-Vi thì cũng chẳng có gì đáng ngạc nhiên lắm đâu. Từ mấy năm gần đây đã có nhiều bạn đạo không đồng ý với ban tổ chức đại hội, không ủng hộ thiền ca, bất mãn với giá ghi danh quá cao, âm thầm trở nên phe đối lập, chờ đợi thời cơ để thay đổi tình thế, ... rõ ràng nhất là vào dịp khóa sống chung Giáng Sinh 2006 và những buổi thảo luận trên đề tài “xây dựng và phát triển Vô-Vi theo đường lối chung” mà Thầy đã cho lập lại nhiều lần trong những sinh hoạt gần đây.

Tình hình chẳng khác ly nước đã đầy chỉ cần thêm một giọt cũng đủ làm cho nước trong ly tràn ra. Như núi lửa tới ngày giờ khói bụi tro phun ra làm mù bầu trời trong sáng, nham thạch cuồn cuộn tuôn xuống đốt cháy hết nhà cửa cây cối nào xui xẻo nằm trên tuyến lộ của nó, mà cả vùng đất chung quanh cũng rung chuyển khủng khiếp, động đất có thể xảy ra, ... Hoặc như là gió chuyển mình thành cuồng phong hay thủy triều dậy sóng gây bão tố lụt lội làm cho vô số nạn nhân tiêu tan sự nghiệp từ lâu khổ công gây dựng, ngay cả đến mạng sống của con người cũng chỉ nằm trong đường tơ kẽ tóc. Cho nên mặc dù cộng đồng Vô-Vi là một tập thể bạn đạo tu thiền, phát tâm lánh xa loạn động để tìm

về thanh tịnh, quyết rời bến mê để về bờ giác, cố gắng vượt khỏi sức hút của hồng trần và phàm tâm phàm tánh để về với điển giới nhẹ thanh, buông bỏ cuộc sống vật chất tạm bợ để về cội nguồn trường cửu, ... nhưng số người đạt được ý nguyện này dĩ nhiên là chẳng có bao nhiêu, còn lại đại đa số vẫn còn nóng tánh, khi phần nộ cũng chẳng thua gì núi lửa, động đất, cuồng phong, bão lụt, ... Con người sau bao nhiêu kiếp cư trần nhiễm trần đâu dễ dàng sửa đổi từ dữ thành hiền, từ động thành tịnh trong một thời gian ngắn được.

Hơn nữa, sau gần nửa thế kỷ hoằng pháp của Thầy ở thế gian, từ Việt Nam ra hải ngoại, đến nay đã xong 26 kỳ đại hội với bạn đạo khắp năm châu, biết đâu đây là thời điểm tốt để Thầy uyển chuyển theo tình thế mà dùng biện pháp mạnh “Muốn được yên phải đảo điên”, nhắc nhở bạn đạo là “Tứ đại còn phải giai không”, do đó xác thân do nước lửa gió đất hợp thành dĩ nhiên là hoàn toàn giả tạm, và tiền tài danh lợi chỉ là huyễn sắc có đó mất đó, hơi đâu cứ mãi tranh chấp hơn thua, thù hằn, oán ghét ? Vấn đề là lần này Thầy hy sinh chính xác thân Thầy để dạy đạo, làm sao bạn đạo không khỏi đau lòng ?

Cho nên hình như chỉ có một số bạn nhiều duyên phước được hầu cận Thầy, ở gần nhà Thầy, hay thường viếng thăm và sinh hoạt với Thầy, đã quen với

những bài học “dữ dội” mới có thể tương đối bình tĩnh. Còn đa số thì lo sợ hoang mang không biết thật sự chuyện gì đã xảy ra, nhiều tin tức mâu thuẫn nhau, không biết nên tin ai ! Những bài học “nặng ký” trong lịch sử Vô-Vi này bắt đầu xuất hiện từ lúc Thầy rời San Diego trở về Montreal nơi được mệnh danh là chốn Hoàng gia ! Trong thời buổi văn minh với những phương tiện hiện đại như điện thoại long distance, điện thoại di động, điện thư, diễn đàn, Internet, Websites, Chat room, Blog, ... vô số tin tức giạt gân được nhanh chóng truyền ra khắp nơi tiếp theo tin Thầy được xe cứu cấp đưa vào bệnh viện :

- Thầy bị cho uống thuốc độc.
- Có người âm mưu giết Thầy để đem người khác lên thay.
- Thầy bị lũng phổi, máu tràn vô phổi nên Thầy bị ngộp thở, tim ngừng đập.
- Khối âm đang mượn xác một số bạn đạo “tu giả” để phá hoại Vô-Vi.
- Thầy không chứng tâm cho VMC nữa.
- VMC làm sinh hoạt Vô-Vi lấy giá cắt cổ để thủ lợi riêng mua nhà mua đất, nên bạn đạo cần phải tẩy chay đại hội, thiển ca, phải thưa VMC ra tòa, bắt trả tiền lại, v.v.

Riêng tôi vốn không thuộc thành phần “Ai nói gì cũng tin”, vậy mà nhận được cú điện thoại chiều mùng 8 Tết báo tin nửa đêm Thầy vô nhà thương cấp cứu thì cũng phải giật mình, mong được gặp Thầy ngay để trực tiếp hỏi thăm :

- Ông Tám có sao không ?

- Ông Tám không có sao !
- Ông Tám đừng làm tụi con sợ nghe, bạn đạo mình tu còn chưa vững, ông Tám chỉ cần hiện diện đâu đó tại thế cho tụi con yên bụng là được rồi. Tụi con biết tự túc, không ỷ lại, nhưng chưa đủ tự tin, nên còn cần ông Tám nhiều lắm lắm.
- Cái vía, cái xác, bạn đạo : Năm mới học bài mới !

Với khả năng hạn hẹp của tôi, Thầy chỉ có thể trả lời ngắn gọn vài chữ như vậy thôi, nói dài tôi sẽ không nhớ hết. Nhưng dù chỉ ít chữ ít lời cũng đã rất đầy đủ và thấm thía. Thời gian càng trôi qua, nhiều chuyện càng diễn ra, thì những lời Thầy nói càng được dễ dàng kiểm chứng.

Dù sao, tôi thật tình mong được gặp Thầy qua thân xác hữu vi để mắt thấy tai nghe cho chắc chắn hơn. Thế nào Thầy cũng tội nghiệp cho bạn đạo gần xa trước những tin đầu sôi lửa bỏng này đã phải email hỏi thăm khắp nơi, và Thầy dư biết tánh tôi “có sao nói vậy” chứ không thích “tốt khoe xấu che” hoặc trả lời qua loa “cái gì cũng không biết” cho xong chuyện, nên xui khiến cho tôi gặp được Thầy nhiều lần trong bệnh viện một cách nhanh chóng và bất ngờ.

Thật vậy, chỉ vài ngày sau khi Thầy nhập viện, tôi tình cờ được bà Tám chỉ điểm để dò dẫm tìm ra nhà thương và phòng Thầy, nhìn thấy Thầy đẹp đẽ bình an trong giấc ngủ ngon ở khu dành cho người lớn tuổi, có bạn đạo quen thuộc thay phiên túc trực ngày đêm, tôi cảm

thấy rất an lòng. Nhưng vì không rành tây y mà cũng hiếm khi phải vào bệnh viện, tôi lại lo lắng khi hay tin Thầy sẽ bị giải phẫu để đặt máy điều hòa nhịp tim. Vốn không có thì giờ nghiên cứu sách vở hay Internet, tôi hỏi con tôi cho mau:

- Đặt cái pacemaker có nguy hiểm không ?
- Tùy người thôi, má hỏi làm chi vậy ?
- Ngày mai nhà thương sẽ đặt cái pacemaker cho ông Tám.
- Có người suông sẽ chỉ cần ở nhà thương vài hôm là được về.

Tôi nghĩ nó nói cho tôi yên bụng, chứ trường hợp suông sẽ thường là cho người còn trẻ, chứ Thầy đã 85 tuổi, lại còn tiểu đường, áp huyết cao, ... làm sao tôi khỏi nóng ruột. Cho nên tôi quyết định lấy một ngày phép để thiền và hướng tâm về Thầy, và nhắn các bạn quen thân để họ cũng làm như vậy, vì dù cố giữ tâm thanh tịnh trong bất cứ trường hợp nào xảy ra, dù nhớ niệm Phật, thì vô sở chắc cũng chẳng có đầu óc đâu mà làm việc.

Sau khi được tin việc đặt máy điều hòa nhịp tim kết thúc hoàn hảo, tôi nhớ lại lời Thầy “Sức khỏe của Thầy đã có Thượng Đế lo, các con chỉ lo tu thôi”, nên mới yên tâm trở vô sở làm, nhưng không quên phone vào nhà thương hỏi thăm nhân viên ở đó.

- Cứ vô thăm Mr. Lương đi, ông khỏe mạnh, đã trở về phòng riêng, gia đình ông tới đây thăm đông lắm.
- Vậy tôi tới ngay bây giờ có được

không ? Ông vẫn ở cái phòng hôm trước ?

– Được chứ, vẫn ở cái phòng cũ, sắp tới giờ ông ăn chiều rồi.

Trong lòng tôi thật là hồi hộp. Tôi hình dung Thầy ngồi tựa lưng trên giường, có bàn ăn trước mặt, có người giúp Thầy ăn, ... và tôi sẽ đứng ngoài cửa phòng, bên kia hành lang, mà nhìn vô để khỏi làm phiền bữa ăn của Thầy. Nhưng khi đi ngang qua phòng chờ thì có mấy bạn đạo ngạc nhiên và vui mừng bảo tôi để áo manteau và đồ đạc cho họ trông chừng rồi vào thăm Thầy mau mau. Cho nên tôi vội vàng rón rén bước vào phòng Thầy, lúc đó đèn mờ mờ, Thầy đang ngồi trên ghế bắt đầu ăn mà không cần ai giúp, như thể sắp được xuất viện. Thấy có người bước vào, Thầy ngược lên nhìn, nhưng chưa kịp nhận ra tôi, thì chị Bê đã lên tiếng: “A, là chị MK vô thăm Thầy”. Thầy tiếp lời ngay trong lúc đang ăn :

- Tưởng chết nữa rồi !
- Thấy ông Tám đẹp đẽ khỏe mạnh con mừng quá, nhiều bạn đạo khắp nơi già trẻ gì cũng khóc quá chừng, ở Việt Nam họ nghe tin ông Tám bị lung phổi, máu vô phổi, tim ngưng đập, ...
- Như vậy thì chết rồi chứ làm sao còn ngồi đây được !
- Thôi con để ông Tám ăn chiều, sáng mai sẽ trở lại thăm, ông Tám cho con dẫn theo vài bạn đạo tới thăm được không ?
- Được chứ !
- Ô cái ông ở giường bên cạnh đi đâu mất rồi ?

– Ông ra ngồi ngoài cửa ăn cho rộng rãi. Thầy nói chuyện huyền thuyên, vừa ăn vừa nói. Sợ Thầy mệt, tôi vội ra về. Các bạn khác vẫn còn ngồi chờ đầy ngoài phòng khách, bàn bạc đủ thứ, có cả mấy bạn đạo phương xa, ai cũng thật quan tâm đến sức khỏe của Thầy.

Sáng hôm sau, Thầy tự đi ra phòng khách, lúc đó chưa có ai vô thăm, chỉ có bà Tám và con cháu gần xa tề tựu. Thầy vừa ngồi xuống đã đồng dục lên tiếng nói về những “diễn tiến” vừa qua và sắp tới. Khi đó nhà thương chuẩn bị thức ăn cho Thầy dùng ở phòng khách. Thầy vẫn tự ăn. Chúng tôi vui mừng ngắm nghía sắc diện hồng hào tươi tắn của Thầy. Nhưng có lẽ người vui nhất là chị Bê, miệng cười toe toét, thấy Thầy mau chóng phục hồi sức khỏe tốt đẹp hơn xưa. Thầy vừa ăn vừa nhìn và nghe chúng tôi nói chuyện, nghe chị Bê báo cáo “diễn tiến” sức khỏe của Thầy, kết quả các tests của nhà thương, và chuyện bác sĩ ngạc nhiên khi cái thận của Thầy phục hồi một cách bất ngờ. Lúc đó bạn đạo bắt đầu lần lượt tới thăm. Thầy tự trở về phòng ngơi, mọi người nối đuôi tiễn Thầy tới tận cửa phòng.

Chiều hôm sau, chúng tôi trở lại thăm Thầy sau khi sinh hoạt thường lệ ở thiên viện, như thói quen của mỗi chủ nhật lúc Thầy còn ở nhà bà Tám. Từ ngoài cửa bệnh viện đã thấy bạn đạo rồi, làm tôi nhớ tới những lần đi đại hội hoặc khóa sống chung, chưa tới cửa khách sạn đã

thấy các bạn quen. Chủ nhật kế tiếp, bạn đạo đến càng đông hơn, rất nhiều bạn từ xa tới thăm, phòng khách, hành lang, thang máy, ... chỗ nào cũng thấy bạn đạo. Có một bạn phương xa nói với tôi : “Phải nhìn tận mắt mới tin là Thầy vui và khỏe, chứ đọc emails em nóng ruột quá nên bay qua đây !”. Nhưng mới cách đó vài tiếng đồng hồ lại có một bạn Montreal lắc đầu than : “Thầy yếu quá rồi, chắc không còn làm được gì nữa đâu !”. Hôm đó Thầy ở trong phòng, nói rất ít và cho biết bạn đạo nên ở nhà lo tu chứ đừng vào thăm Thầy đông quá. Ít lâu sau, Thầy xuất viện về tịnh dưỡng ở một địa điểm mới rất yên tĩnh, có người gác cửa, có y tá tới thăm.

Chẳng bao lâu, lại có tin trên TBPTĐN là Thầy bị xỉu, phải cấp cứu, rồi có lúc Thầy phải tái nhập viện, ... Vài bạn đạo phương xa đặc biệt được tới thăm Thầy tại tư gia khóc quá chừng khi nghe Thầy cho biết có thể bỏ xác ra đi bất cứ lúc nào. Có vài bạn biết chuyện “Thất Chơn Nhơn Quả” thì tin là Thầy chỉ giả bệnh để thử tâm bạn đạo. Riêng tôi và một vài bạn khác may mắn đã có dịp thấy qua pháp lực vô biên của Thầy thì tin chắc là Thầy bệnh chỉ vì muốn bệnh hoặc chưa muốn hết bệnh mà thôi. Có thể vì Thầy không muốn bạn đạo ỷ lại, mê tín dị đoan, hay ham thích thần thông. Cũng có thể vì Thầy muốn cái xác của Thầy phải có đầy đủ kinh nghiệm “Sinh Lão Bệnh Tử Khổ”, hoặc bệnh để vào nhà thương

độ cho bác sĩ, y tá, bệnh nhân, ... và lưu lại thế gian hồ sơ một người tu với xác thân ngũ tạng như muôn vàn sinh linh khác, nhưng có những nhiệm màu mà y học chỉ có thể ghi nhận chứ không giải thích được. Cũng có thể Thầy muốn cho bạn đạo một thông điệp nào đó, xem ai hiểu được ý Thầy, tìm ra đúng lời giải đáp thì Thầy sẽ vui mà chịu hết bệnh. Nhiều bạn đồng ý với tôi là nếu như mọi người vui vẻ sống chung hòa bình với nhau, tha thứ thương yêu nhau, lo tu hành tinh tấn, xây dựng và giúp đỡ cho người đi sau, ... thì chắc chắn Thầy sẽ vui và hết bệnh. Nhưng Thầy đã cho biết “Đời là tạm cảnh nơi nơi bất hòa” thì còn ai có thể làm gì hơn được !

Tôi nhận thấy thử thách khó nhất là trong thời gian da của Thầy bị ngứa, trầy trụa, sần sùi, chảy máu, .. và nghe Thầy than thở đủ thứ : không có gì khổ hơn là ngứa, ngứa quá không ngủ được, sắp thành Tôn Ngô Không rồi, ai bày cái gì cũng thử hết, ... Khó là vì dù biết Thầy cố tình tự hành xác, biết là thân xác Thầy đã có Thượng Đế lo, tôi và nhiều bạn cũng không thể dừng dung. Có lẽ Thầy tội nghiệp cho bạn đạo khổ tâm nên thỉnh thoảng cũng dùng điển thượng giới ổn định xác thân cả trong lẫn ngoài một cách dễ dàng nhanh chóng, rồi có lúc tận thủy bất ngờ hồi phục lần nữa mà chính bác sĩ bệnh viện lại phải ngạc nhiên.

Thời gian kế tiếp, Thầy thường tới nhà một số bạn đạo quen thuộc sau giờ ăn chiều, lúc trời đã tối hoặc đã khuya. Chắc Thầy muốn nhắn nhủ điều gì nữa đây cho các bạn có nhiều duyên phước này. Thôi bài ai nấy học. Việc làm của Thầy và Trời Phật tôi cũng chẳng nghiên cứu làm chi. Được dịp lui về thanh tịnh lo tu tôi cũng rất mãn nguyện, nhưng trong thâm tâm, nhiều khi tôi cũng ao ước được hoàn toàn tự do như Thầy, muốn bệnh muốn khỏe tùy ý, muốn xuống thế gian hay lên Trời lúc nào cũng được, ... Những lúc đó tôi mới nhớ lại lời Thầy nói hồi đầu năm : “Ông Tám không có sao !”

Nhiều người gọi giai đoạn này là thời đại Hội Trưởng, vì ngay sau khi Thầy vừa gắn máy điều hòa nhịp tim thì có 10 hội trưởng cảm thấy đã trưởng thành vội vã trình “thỉnh nguyện thư” xin Thầy cho phép họ chính thức trách nhiệm cải tổ ngắn gọn Vô-Vi : lập ra ủy ban thay thế chị Bê để lo sức khỏe Thầy, lập ra website mới để phổ biến TBPTĐN và mọi tin tức hình ảnh sinh hoạt Vô-Vi, tổ chức đại hội tại Montreal thay cho đại hội “Qui Hội Tình Bạn” bên Úc, v.v. Nhiều thông báo xuất hiện liên tục với bút tích của Thầy và chữ ký của 10 hội trưởng, với những số TBPTĐN đặc biệt được phát hành trong tuần, giống như tình hình cập nhật tin tức ở những nơi mới có đạo chánh.

VMC(Vô-Vi Multimedia Communication) được Thầy hủy bỏ. Đây là một hội từ thiện vô vụ lợi do Thầy sáng lập và làm Chủ tịch để điều động mọi sinh hoạt Vô-Vi với sự làm việc trực tiếp của chị Bê và một số bạn đạo phát tâm trong nhiều năm qua : đại hội, thiền ca, khóa sống chung, CD, DVD, kinh sách, đặc san Vô-Vi, ... Điều đặc biệt là cùng với quyết định hủy bỏ VMC, Thầy kèm theo một lời khuyến cáo bất hủ : “Vây tất cả quý hội trưởng phải làm việc đúng theo luật lệ và không được bóp méo sự thật”.

Mặc dù Thầy tịnh dưỡng xác thân như người quy ẩn nhưng có chuyện lớn nhỏ nào của bạn đạo Vô-Vi mà Thầy không biết tới : bao nhiêu tin tức vô căn cứ, thông báo thiếu trung thực, tin đồn thất thiệt, ... được hầu hết các bạn khắp nơi tin theo, bao nhiêu phạm tâm phạm tánh của người “mang danh tu” được tự do tung hoành, ... Địa vị, danh vọng, quyền lực thế gian, những lời mạt sát, sỉ vả, mạ lỵ, vu khống bạn đạo, và độc diễn, độc hành, ... tất cả đều hiện nguyên hình trong cơn sàng sẩy, như đám rác rưởi dơ bẩn được lộ ra khi lớp tuyết trắng xóa đẹp đẽ của mùa đông bị tan biến dưới nắng ấm mùa xuân. Hoàn cảnh đúng là ân sư giúp bạn đạo thấy được cái tánh đời và con người trần trọc của mình để rồi tự góm ghiếc mà quyết tâm buông bỏ, thực hiện việc tu hành chơn chánh, “minh tâm kiến tánh” ngộ hầu “kiến tánh

thành Phật”, thực sự trở thành người tu Vô-Vi theo bước chân Thầy.

Viễn Tiến

Vài tháng trước đại hội, một số bạn tự thức tâm, nhận ra những sai lầm hồ đồ của mình chỉ vì thiếu thanh tịnh trước bài học “phá mê phá chấp” của Thầy : “Có mấy cái chuyện này xảy ra mới thấy tâm đời là sao, mà tâm đạo là sao”. Họ không còn hăng say mẫn nhiếc hay dạy dỗ bạn đạo nữa, thậm chí có người còn thẳng thắn lên tiếng xin lỗi, kể như họ đã nhanh chóng thăng tiến trên đường tu. Đúng là Vô-Vi học trong thuận nghịch, ghét thương, kích động để hiểu, đùng chạm để tiến, “vĩnh viễn tiến hóa” với thiên cơ thời cuộc, với tâm đạo tánh đời, với xác thân tứ đại, ngũ tạng ngũ hành, ... dần dần tự động trở về với chính mình và tìm ra con người thật với luồng thanh điện nguyên thủy của mình.

Tôi rất thích lối tu “đốn ngộ” này. Tu Vô-Vi là tu tắt, tu với những bài kinh vô tự, với những thử thách “bán sống bán chết” do hoàn cảnh ân ban tùy theo trình độ của mỗi người, tu theo nhịp trống đại đồng, tiếng trống dựng xây, hồi trống quy nguyên hùng hồn thúc giục người tu sớm thức tâm mà thật thà chất phác hành pháp cho tinh tấn để mau tiến về nguồn cội, chứ không nũng nịu xin Thầy cưng chiều nâng niu, không chờ đợi được vuốt ve bằng ấm trong vòng tay của Thượng Đế, hay tự giới hạn mình với

tiếng mõ câu kinh, trong tiếng ngân nga êm ái của những chiếc chuông đồng.

Nhưng trình độ không thể mua, cũng không thể bán. Không phải tất cả mọi người đều thức tỉnh thức tâm, tự kiểm hành vi, tư tưởng, hạnh đức của mình theo “10 điều tâm đạo” mà có lẽ trong cộng đồng Vô-Vi ai cũng thuộc lòng : nhin nhục và cần mẫn, dứt khoát thất tình lục dục, tha thứ và thương yêu, ... Cũng không phải mọi bạn đạo đều lão đảo với những bài thi khó. Chắc Thầy rất vui và an ủi khi thấy nhiều bạn vẫn thanh tịnh hành pháp mặc cho sóng vùi gió dập, vẫn âm thầm tu tiến và phục vụ cho người đi sau. Thật vậy, ngoài mấy khóa sống chung được thông báo rộng rãi trên TBPTĐN, còn có những sinh hoạt tuy không được thông tin bằng tuần báo chính thức này của Vô-Vi nhưng không kém phần tâm đạo và giá trị tâm linh :

- Bạn đạo Sóc Trăng - Bạc Liêu - Cà Mau phát tâm làm Thiền Ca Vô-Vi Việt Nam đem Đạo vào Đời qua những điệu vọng cổ và những điệu hò điệu lý quê hương.
- Bạn đạo Quebec tổ chức khóa sống chung tu thiền cho bạn đạo Việt Nam và ngoại quốc.
- Bạn đạo Montreal phổ biến trên Internet toàn bộ băng giảng của Thầy do VoViLib cung cấp, và nhiều tài liệu Vô-Vi khác như CD và Tuyển tập Thiền Ca, hoặc những sưu tập cá nhân ích lợi cho mọi bạn đạo.

- Bạn đạo Úc châu tiếp tục xây dựng websites phổ biến hình ảnh sinh hoạt Vô-Vi khắp năm châu, tài liệu dưỡng sinh, sức khỏe và nấu ăn chay, những chương trình từ thiện như mổ mắt cườm miễn phí cho đồng bào nghèo tại quê nhà do Hội Vô-Vi Nam Cali hỗ trợ.
- Bạn đạo Pháp và Mỹ phổ nhạc từ lời thơ ý đạo của Thầy và làm flash movies rất sống động kèm theo hình ảnh bạn đạo Vô-Vi khắp nơi.
- Bạn đạo năm châu hàng tuần vẫn họp mặt trong Chat room Đồng Tu Chơn Hành để sinh hoạt Mục Bé Tám, phát triển điện năng dựa trên những lời dạy quý báu của Thầy.
- Bạn đạo Seattle-Vancouver tiếp tục hoàn chỉnh website “MucBeTam Online” bằng 3 thứ tiếng.
- Bạn đạo Atlanta đầy công hoàn tất website Vô-Vi Texas thành một thư viện đầy đủ kinh sách, audio, video, radio, nhạc tâm linh, ... một cách tươm tất, mỹ thuật, dễ sử dụng, thật hoàn hảo xứng đáng trình diện ra đại chúng.
- Bạn đạo thiền viện Úc châu vẫn tiến hành xây dựng đại giảng đường sẵn sàng cho đại hội “Qui Hội Tình Bạn” khi hoàn cảnh cho phép, được nhiều bạn đạo hợp tác lập ra website đẹp để phong phú để phổ biến lời Thầy giảng qua tuần báo “Quy Hội Tình Người”, phổ biến Đặc san Vô-Vi và Thiền ca, khởi xướng chương trình “Tình Thầy Tận Độ” nhắc nhở bạn đạo khắp nơi nhớ tới công ơn của Thầy mà lo tu, giúp mình giúp người,...

Tuy nhiên, xưa nay “Phật cao nhất xích, ma cao nhất trượng”. Tu được một chút thanh tịnh thì phải đối đầu với động loạn nhiều hơn gấp bao nhiêu lần. Trình độ càng thanh nhẹ càng cao thì thử thách càng nhiều càng khó. Cho nên người đời hay các bạn mới tới với Vô-Vi, nhất là các bạn ngoại quốc, vì chưa quen cách điều luyện của Thầy thì dễ ngạc nhiên, ngỡ ngàng, thậm chí chán nản và bất mãn với bao sóng gió bão tố trong Vô-Vi mà bỏ đi tìm pháp khác hoặc bỏ tu luôn. May mà Thượng Đế lúc nào cũng thương yêu các con của Ngài nên đã ban cho biết bao pháp tu ở thế gian, ai hạp pháp nào tu theo pháp đó, trình độ nào cũng có pháp tu của trình độ đó. Tất cả đều nhịp nhàng tiến hóa theo căn cơ nghiệp lực của mỗi người. Kế trước người sau, không kiếp này thì kiếp khác, sớm muộn gì cũng sẽ về tới cội nguồn nếu thật lòng dẫn thân tiến bước trên đường trở về quê xưa chốn cũ.

Điều đặc biệt là từ khi Thầy viết bài thơ vào giờ chánh Tí xác nhận tên đại hội là “Viễn tiến” (vĩnh viễn tiến hóa mãi), chứ không phải “Diễn tiến” thì bao nhiêu động loạn ác ôn cũng tự nhiên lui bước trước hạnh đức thanh nhẹ tâm linh. Có lẽ nhờ Thầy nhắc lại là tu hành không phải để tranh chấp, đố kỵ, ganh ghét, thù hằn, chia rẽ, ý quyền, độc tài, ... mà bởi vì “Làm người quá khổ phải đi tu, Mong sao tiến hóa thoát cõi tù, ...”. Tôi có cảm tưởng là những vần thơ đại hội

này đã kết thúc bài thi lớn cho năm Mậu Tí. Kết quả thật rõ ràng rồi, mỗi người tự thấy được vị trí và trình độ của mình mà hướng nội lo tu hành tinh tấn nhiều hơn. Rốt cuộc hữu xạ tự nhiên hương. Sau cơn mưa trời lại sáng. Ánh bình minh tiếp nối màn đêm. Nàng xuân đem lại lạc quan tươi mát sau mùa đông khô cằn giá lạnh. Kỷ nguyên Di lạc thật sự mở màn trong chấn động của tình thương.

Phần tôi đã học được rất nhiều trong nửa năm qua, cảm thấy thanh tịnh và quân bình hơn, thích âm thầm lui về thanh tịnh lo tu hơn, tin tưởng Trời Phật nhiều hơn, và yêu quý bạn đạo nhiều hơn. Trước mặt tôi là Thầy và những bạn tu chân chánh vững chắc, không bao giờ than thở kích bác hay phân trần đấm chày dù bị đủ chuyện oan ức xé tim. Họ là tấm gương sáng cho tôi noi theo, biết nhịn nhục một cách tự nhiên và vĩ đại kiên cố như Thầy. Còn sau lưng tôi là các bạn còn yếu lòng dễ bị ngoại cảnh kích động lôi cuốn, dễ giao động hoang mang, hay phê bình dạy bảo người khác mà cũng lo sợ sự phê phán của tình đời. Họ còn cần nhiều sự giúp đỡ hỗ trợ của Thầy và các bạn đồng môn. Nhưng dù trước mặt hay sau lưng cũng chẳng có gì quan trọng. Thế gian đô thị giả, ồn ồn ào ào rồi đâu cũng sẽ vào đó. Tất cả hoàn cảnh thăng trầm trong cuộc sống chỉ là những bài học cần thiết cho sự tiến hóa của tâm linh, điều luyện hồn vía mỗi ngày thêm vững mạnh, sáng suốt nhẹ

thanh, cho tâm bi phát khởi hòa vào luồng điện Đại Bi ngỗ hầu có thể cùng Thầy làm việc không ngừng nghỉ khắp trong ba cõi để tận độ quần sanh, để hội tụ mọi tâm linh cùng tiến tới.

*Tu hành chơn chất luôn trong sáng
Dù phải trải qua mọi khổ nạn
Trong lòng luôn được bình an
Âm thầm niệm Phật thẳng đàng về quê*

*Tu trong trước, tìm thanh đầu dễ
Nhờ gương Thầy quyết bỏ bờ mê
Mặc cho ai ghét ai chê
Tự tu tự tiến chẳng tê tái lòng*

*Tu đồn ngộ nào xa cuộc sống
Học cho xuyên hoàn cảnh đục trong
Điều luyện cho thật sự thông
Diễn quang thanh nhẹ về không với Trời
Tu theo pháp Vô-Vi đời mới
Phá chấp mê chẳng ngại tả tơi
Dù cho vật đổi sao dời
Tâm tu vẫn vững chẳng rời pháp môn*

*Tu nếu rớt càng thêm từ tôn
Khí đạt rồi mới chẳng tự tôn
Ngày đêm tu luyện phần hồn
Tiến theo nhịp tiến ôn tồn thẳng hoa*

*Tu hạnh đức hương thơm ban tỏa
Phát từ tâm ánh sáng chan hòa
Thương yêu khắp chốn gần xa
Cùng nhau tiến hóa thật thù quy nguyên.*

Mỹ Kim - Tháng 9 năm 2008



Pháp Lý Vô Vi

Pháp Lý Vô Vi tại thế gian
Tổ thầy chỉ lối lên thiên đàng
Chúc ai tiến hóa đạt chơn giác
Đạo pháp hòa thanh hồn vẻ vang.

(Minh Vô Vi, 10:50' - 16/06/2012)

Hành Trình Tiến Hóa

Hành Pháp Vô Vi tự cứu mình
Trình lên Thầy Tổ chứng tâm linh
Tiến cùng Huỳnh Đệ xây nền Đạo
Hóa chuyển thân tâm đạt tiền trình.

(Mai Chât, 03/07/2012)



Pháp Lý Vô Vi 2

Pháp môn huyền bí hành gian nan
Lý thuyết thì hay tu dở dang
Vô đạo đắm chìm trong bể khổ
Vi thời thức tỉnh tại trần gian.

(Minh Vô Vi, 11:50' - 16/06/2012)

Đầu năm pháo nổ

Đầu năm pháo nổ rộn tai
Anh em bạn đạo lâu ngày được nghe
Càng nghe càng thấy e dè
Tại sao? Tiếng pháo lại che tình người
Năm mới ta hãy nên tươi
Lau chùi sạch sẽ gương ngời sáng trong
Cùng nhau xây đạo một lòng
Đừng vì tiếng pháo lạc trong lạc ngoài
Chuyện xấu ta bỏ ngoài tai
Anh em hòa thuận nắm tay góp phần
Giúp người, giúp đạo đừng sân
Chẳng màng tiếng pháo ân cần thực thi
Mong ai hãy cố kiên trì
Cùng nhau xây dựng Vô Vi vững bền.

Thầy Bửu 01/02/2012

Sức Khỏe Dưỡng Sinh

Kiểm Hóa Cơ Thể Hay Từ Vong

Trích từ cuốn "Alkalie or Die"

của Dr. Theodore Baroody



Dữ Kiện Về Độ pH Và Sức Khỏe

1. pH của cơ thể phải ở dạng kiềm (alkaline) thì sức khỏe mới tốt, hãy quan sát những dữ kiện sau:
2. **pH của máu** phải từ 7.3 đến 7.365 mới chuyển tải được lượng oxy tối đa. Dưới 7.3 thì máu có vấn đề, máu thừa axit (acidosis), là máu bệnh, ảnh hưởng không tốt đến chức năng của tế bào và suy thoái hóa chức năng miễn nhiễm.
3. **pH của nước tiểu** thì từ 7.0 đến 7.2 là tốt nhất. Dưới 5.3 thì cơ thể không hấp thụ được các khoáng chất và vitamin. pH của nước tiểu phải trên 6.4 thì cơ thể hấp thụ mọi thứ dễ dàng.
4. Nếu độ pH xuống một đơn vị dưới 7.0 (từ 7.0 trở lên là alkaline, dưới 7.0 là axit) có nghĩa là axit thừa đến 10 lần hơn. Thí dụ pH 6.0 là độ axit mạnh 10 lần hơn 7.0. 5.0 là độ axit mạnh 10 lần hơn 6.0.
5. Vi trùng ung thư sinh sôi nảy nở thoải mái trong môi trường có độ pH từ 4.5 đến 5.0.

Triệu Chứng Axit Thừa Ít

Mụn, căng thẳng, tâm trí khân trương, suy nhược, nhức mỏi bắp thịt, chóng mặt, no hơi, thiếu khí, đau nhức, căng thẳng & chán nản trước kinh kỳ, ứ hơi, tiêu chảy, táo bón, nhạy cảm với hóa chất và mùi vị, dị ứng, nước tiểu có mùi hăng, tay chân lạnh, nhức đầu, đau khớp khi du lịch, thở hổn hển ngắn hơi, nhịp tim đập nhanh, nhịp tim bất thường, lưỡi trắng, khó thức dậy buổi sáng, nhiều đàm.

Triệu Chứng Axit Thừa Hơi Nhiều

Đau cổ, trầm cảm, trí nhớ hay quên, và không tập trung, nhức đầu kinh niên, bệnh mất ngủ, xáo trộn về vị, nhãn, nhĩ, bệnh suyễn, viêm phế quản, nhức lỗ tai, nổi mề đay, bệnh vẩy nến, bất lực, lạc nội mạc tử cung xáo trộn, bệnh cà lăm, tê và ngứa rưng, bệnh xung phù, nhiễm trùng, cảm cúm, bệnh nhiễm nấm, nhiễm trùng đường tiểu, rụng tóc, viêm niệu đạo, viêm mũi, vị viêm, bong đá viên, viêm đại tràng.

Triệu Chứng Axit Thừa Quá Nhiều

Bệnh Chron's, đa xơ cứng (multiple sclerosis), huyết tật học vắn, bệnh hodgkin, tâm thần phân liệt (schizophrenia), bệnh đau cơ xơ (fibromylgia), bệnh bạch cầu (leukemia), ung thư, nhược cơ (myasthenia gravis), viêm khớp dạng thấp (rheumatoid arthritis), bệnh lở ngoài da, ban đỏ (lupus), xơ cứng bì (scleroderma), bệnh lao (tuberculosis).

VAI TRÒ CỦA pH & SỨC KHỎE

Cơ thể con người là một bộ máy sinh hóa kỳ diệu mà mỗi ngày hằng ngàn phản ứng hóa học xảy ra tương tác với nhau để giữ cho cơ thể được khỏe mạnh. Từ chức năng tiêu hóa đến chức năng suy luận của não bộ đều cần đến những phản ứng hóa học này. Ta đã biết rất rõ khi chất kiềm (alkaline) được trộn lẫn với axit (acid) thì có hiện tượng gì xảy ra. Hãy thử trộn baking soda với dấm xem. Trong cơ thể ta 3/4 là chất kiềm. Nếu thức ăn quá nhiều axit thì chất điện giải trong máu (blood electrolyte) sẽ tự động quân bình hóa lượng axit bằng cách mượn các chất khoáng alkaline dự trữ.

Nếu cứ ăn thức ăn nhiều axit, lâu ngày dài tháng những chất khoáng sodium, potassium, magnesium, và calcium sẽ mất dần và ta sẽ bị những chứng bệnh thoái hóa như sỏi mật, sạn thận, gút (gout) và loãng xương. Sức áp (stress) lên thận và sức áp lên tế bào làm suy thoái sức đề kháng của cơ thể làm ta dễ bị cảm cúm, siêu vi và ung thư.

Bình thường, mật được tiết ra ở gan có chức năng tiêu diệt ký sinh trùng, trứng và ấu trùng. Mật làm trung hòa axit của thức ăn ở trong bao tử, tiêu diệt ký sinh trùng khi thức ăn rời bao tử đi vào ruột non. Nếu thức ăn quá nhiều axit, mật và gan phải làm việc quá sức và khi ấy không thể thanh lọc được lượng axit trong thức ăn nữa. Cơ thể sẽ tìm nguồn khoáng chất khác để khắc chế lượng axit thừa. Tình trạng axit thừa lâu dài sẽ gây ra sỏi mật, gan bị kiệt sức; ký sinh trùng vẫn sống nhờ nhờ dẫn đến bệnh ung thư. Khi thức ăn có độ pH quân bình và lượng vi khuẩn ruột lành mạnh thì ký sinh trùng không sinh sản được và cơ thể dễ dàng hấp thụ những khoáng chất cần thiết như calcium, magnesium, potassium và sodium.

Khi cơ thể có độ pH quân bình và lượng vi khuẩn ruột lành mạnh thì cơ thể sản xuất đầy đủ lượng vitamin B12 cần thiết. Nếu độ pH không quân bình, cơ thể không sinh sản vitamin B12 đủ thì cứ 6 tháng cần chích một mũi B12.

Không nên làm lẫn tình trạng bao tử có nhiều axit là triệu chứng cơ thể thừa axit quá nhiều (acidosis), chất axit hydrochloric trong bao tử rất cần thiết cho việc tiêu hóa thức ăn (tất cả các bộ phận khác của cơ thể đều ở dạng kiềm trừ bao tử). Điều ta cần quan tâm là độ pH của thức ăn sau khi đã được tiêu hóa. Sự thật, nếu cơ thể quá axit thì bao tử không thể tiết ra lượng axit đủ để quân bình lại. Như phần trên đã nói rõ, thức ăn alkaline giúp cho pH được quân bình và khi pH được quân bình thì cơ thể mới có thể sản xuất đủ lượng vitamin B12 được.

Sau đây là một thí dụ nữa cho thấy cơ thể luôn luôn tìm cách quân bình hóa độ pH. Khi bước vào khu dành cho bệnh nhân ung thư, ta sẽ ngửi thấy mùi ammoniac nồng nặc mà không phải do các chất chùi rửa mà là từ người của bệnh nhân. Sau khi cơ thể đã lấy hết lượng sodium tích trữ trong gan và lượng calcium trong máu, thì sẽ lấy calcium của xương hầu giúp pH được quân bình nhưng calcium từ xương không tiết ra nhanh đủ để cho chất điện giải trong máu (blood electrolyte) hoạt động cho nên gan bắt đầu tiết ra chất ammoniac để quân bình độ axit. Ammoniac hiện diện trong cơ thể rất độc hại và giúp cho ký sinh

trùng sinh sản nhanh chóng. Bác sĩ Hulda Clark trong cuốn “Phương Pháp Trị Liệu Ung Thư” (A Cure for all Cancers) kết luận rằng hiện tượng ammoniac hiện diện trong gan là nguyên nhân gây bệnh ung thư. Bệnh ung thư có độ pH axit cao vì lượng ammoniac được tiết ra để trung hòa độ axit. Không nên tưởng lầm độ pH axit cao ở đây là tốt. Sở dĩ độ pH cao là vì cơ thể tiết ra quá nhiều ammoniac do bệnh hoạn.

Thức ăn nhiều axit gồm chất đạm (protein), bột (starch), rượu và đường. Thức ăn nhiều chất kiềm gồm trái cây, rau cải, các loại thảo dược, hạt đã nảy mầm và hạt kê.

Chú Ý: Chanh, trái cây chua (cam quýt vv...) và táo tuy có vị chua nhưng khi đã được tiêu hóa rồi thì trở thành kiềm. Cũng thế, quả đậu, hạt và ngũ cốc tuy là chất đạm nhưng khi mọc mầm cũng trở thành chất kiềm. Vì vậy, khi trộn xà lách nên dùng chanh thay dấm, đừng cho thêm croutons hay pasta vào xà lách.

Có một điều rất lạ là khi quan sát các bộ xương của người Phi Châu chết bình thường hay vì đói. Người ta thấy họ không bị loãng xương chứng tỏ thức ăn của họ nhiều chất kiềm. Thức ăn chay không hẳn là giúp tránh khỏi bị loãng xương. Nhiều người ăn chay trường mà thèm chất đạm nên ngày nào cũng ăn đậu hũ hay sữa chua thì chỉ mấy năm sau ta sẽ thấy, cũng như những người ăn thịt, họ bị còng lưng và bị bệnh gút. Và cũng như những người ăn thịt, họ cũng dễ bị ký sinh trùng tác hại đưa đến ung thư. Vì vậy, trong những bữa ăn dặm trong ngày (snacks), nên ăn trái cây, rau cải, tránh ăn thức ăn chứa nhiều chất đạm và tinh bột.

BẢNG KÊ THỨC ĂN KIỀM & AXIT

Hai nhóm thức ăn kiềm và axit được phân phối theo bản liệt kê sau đây. Cơ thể cần dùng 80% thức ăn kiềm và 20% thức ăn axit để duy trì sự quân bình trong cơ thể.

THỨC ĂN MANG HẬU TÍNH AXIT:

Rượu	Đường
Thịt động vật	Sữa bò
Lúa mì	Gạo

THỨC ĂN MANG NHIỀU HẬU TÍNH AXIT:

Thịt heo	Lúa mạch (barley)
Đậu (beans)	Thịt bò
Blueberries	Bột cám lúa mạch (bran wheat)
Bột cám kiều mạch (bran oats)	Bánh mì trắng
Bánh mì lúa mạch (wheat brd)	Bơ
Phô mát (cheese)	Gà
Cacao	Cà phê
Cá	Bánh Soda Crackers
Cranberries	Trứng
Mật ong	Kem
Thịt trư	Tôm hùm
Hạt đậu (nuts)	Mì
Bột yến mạch (oatmeal)	Dầu olive

Sò	Đậu phụng
Pasta	Dried peas
Tiêu	Trái mận (prune)
Đường trắng	Gạo lứt
Gạo trắng	Cá hồi (salmon)
Xúc xích, lap xương	Con ngao (scallops)
Tôm	Mì ống Ý (spaghetti)
Các loại nước ngọt	Dưa mùa đông (winter melon)
Hột hướng dương	Trà
Gà tây	Thịt bê con
Quả óc chó (walnut)	Mầm lúa mì (wheat germ)

THỨC ĂN MANG HẬU TÍNH KIỀM:

Hạnh nhân	Amaranth
Trái bôm (apple)	Trái mơ
Trái bơ	Chuối
Mạ non (barley grass)	Củ dền đỏ
Blackberries	Broccoli
Brussels Sprouts	Brazil nuts
Bắp cải (cabbage)	Cà rốt
Bông cải (cauliflower)	Cần tây
Lá củ cải (chard leaves)	Trái cherry
Hột dẻ (chestnut)	Dưa leo
Trái sung	Trái date
Bưởi tây (grapefruit)	Nho
Green bean	Green peas
Chanh	Đậu ngự (lima beans)
Sữa dê	Hột kê
Đường molasses	Nấm
Hành tây	Cam
Cây phòng phong (parsnip)	Trái lê
Trái thom	Khoai tây
Quinoa	Củ radish
Raspberries	Rutabaga
Sauerkraut	Đậu nành
Spinach	Dâu tây
Quít	Cà Tô Mát
Rau xà lách son	Dưa hấu.

Phóng Sự Đức Thầy Về Thăm Việt Nam

Thứ hai, ngày 09-3-2009

Sự biến chuyển không ngừng nghỉ làm bạn đạo chúng tôi cũng xoay vòng vòng theo chiều hướng “*Đại La xoay chuyển khắp năm châu*”. Thật đúng như là lời vàng ngọc của Đức Thầy không dư, không thiếu được thể hiện qua bài thơ Đức Thầy viết cho Đại Hội Du Hành Đạo Pháp năm 2009.

Tin sốt dẻo được ban ra từ đâu thì tôi không biết nhưng nó đã làm rúng động khắp nơi: “ĐỨC THẦY VỀ VIỆT NAM”. Ba mươi năm dài dần thân truyền pháp tại hải ngoại, Đức Thầy đã thuyết giảng bao nhiêu lời minh triết, dạy dỗ rất nhiều điều mà chính bản thân tôi phải quỳ xuống bái phục. Quý bạn có biết bái phục điều gì không? Xin thưa rằng quá khứ và hiện tại Ngài đều nói trúng hết tất cả mọi cử, mọi động, mà mỗi người sẽ hiểu theo tâm thức phát triển của họ, còn tương lai thì Đức Thầy đã nói hết rồi. Mọi người chúng ta cứ lo tu thiền để tự thức mà thôi.

Chuyến bay viếng thăm Việt Nam kỳ này được giữ kín cho đến giờ phút chót, bởi vì Đức Thầy muốn rằng chuyến viếng thăm quê hương lần đầu này phải là chuyến đi êm đềm, không trống, không kèn, tránh sự lưu ý công cộng tuyệt đối. Chuyến du lịch này nhằm mục đích chính là tham quan, viếng thăm những đường xưa, lối cũ, thăm gia đình, thân nhân của Đức Thầy.

Một số bạn đạo đã khuyên Đức Thầy là không nên về, một số thì lo sợ vì hoàn cảnh Việt Nam chưa được thuận lợi. Nhưng khi quyết định một điều gì, Đức Thầy rất dứt khoát “*dù chết cũng phải làm*”. Đó là câu Đức Thầy truyền đạt cho các anh em trong Ban Tổ Chức Du Hành Đạo Pháp. Trước



ngày về Việt Nam một tuần lễ, bạn đạo Nam Cali xuống thăm Thầy hàng tuần, thì được Đức Thầy bật mí cho biết: “*Tuần tới tôi về Việt Nam*”. Mọi người trong nhà trở mắt ngó nhau nhìn, chưng hửng vì nay Đức Thầy mới bật mí cho biết một tin tức quá sốt dẻo, không biết có chuyện gì nữa đây. Chắc là học bài dài dài. Thôi thì quý bạn biết rồi. Từ Việt Nam xuyên qua khắp năm châu email rồi rít, hỏi tới, hỏi lui, trả lời cũng đủ mệt. Mà không biết trả lời làm sao mới mệt chứ. Thôi thì phó mặc cho Thiên Thời, Địa Lợi. Tới đâu giải quyết tới đó. Mình phải giữ lời hứa như lúc ban đầu, đưa Thầy về quê hương tham quan và chấp hành theo những gì Đức Thầy mong muốn.

Đúng 3 giờ chiều ngày 9 tháng 3 năm 2009, Đức Thầy và phái đoàn ra phi trường. Lòng nôn nao như có một cái gì trong đầu bắt mình phải suy nghĩ như từ xưa đến nay. Đức Thầy đi đến đâu là nơi đó sẽ có sự thay đổi, phải không thưa Đức Thầy? Chúng

con ai cũng cầu mong cho thế giới được hòa bình mà nhất là Việt Nam được phát triển sau bao nhiêu năm sống trong nghèo khó.

Đúng 12:15 sáng ngày 10 tháng 3 máy bay cất cánh. Ngồi trên máy bay Boeing 777 trực chỉ hướng nam mà anh Dominique kêu là “Nam Du Ký”. Phái đoàn chúng tôi cùng nhau niệm phật chờ đón một ngày tươi sáng tại Việt Nam, quê hương yêu dấu...

Thanh Hòa

I. SÀI GÒN – CHỢ LỚN:

Thứ Ba, ngày 10 tháng 3 năm 2009

Chuyến bay Eva BR0015 đã đưa Thầy về thăm lại quê hương sau 31 năm xa cách.

Mấy ngày trước khi khởi hành, Thầy biểu lộ vẻ cảm động vui thích, trông Thầy rất hân hoan phấn khởi, Thầy cười nói vui mừng như trẻ con, thật vô tư sung sướng. Buổi chiều thứ hai, cả nhà sửa soạn lên đường Thầy rất là nôn, Thầy hỏi đi sớm, 4 giờ chiều đồ đạc đã chất lên xe sẵn sàng trực chỉ phi trường LAX. Chuyến bay khởi hành lúc 0 giờ 10 phút mà Thầy đã có mặt ở phi trường lúc 9 giờ tối. Tháp tùng theo Thầy về thăm quê hương gồm có bà Tám, anh chị Thanh Hòa, chị Thủy, chị Hoàng Vinh, anh Dominique, anh Liêm, Minh Sơn, cô Quý, cô Indra và Sony, tất cả 12 người.

Vì Đức Thầy tuyệt đối không muốn gây sự chú ý công cộng tại phi trường Việt Nam, cho nên phái đoàn đã lẳng lặng ra phi trường với một số nhỏ bạn đạo đi tiễn Thầy, vừa đủ để giúp phái đoàn trong việc đưa rước và chuyên chở hành lý. Trong thời gian ngồi đợi giờ lên máy bay Thầy rất thoải mái và trông mau về quê hương, vì Thầy cứ hỏi sao lâu quá họ không cho mình lên máy bay

Khi vào máy bay Thầy ngồi hạng first class, phái đoàn ngồi phía dưới xa chiếm luôn ba hàng. Lộ trình máy bay từ phi trường Los Angeles đến Đài Loan gần 15 tiếng đồng hồ, nên cứ mỗi vài tiếng sau, thì anh Thanh Hòa hay Minh Sơn lại đưa Thầy đi dạo cho giãn gân cốt. Xuống đến hàng ghế phái đoàn ngồi, thì Thầy lại muốn ngồi ở hạng economy cho vui, nên bà Tám phải nhường chỗ cho Thầy. Bà Tám lên ghế first class của Thầy nằm ngủ. Thế là suốt cuộc hành trình dài, Thầy ngồi chung với các con trong chiếc ghế nhỏ thật là thương. Nhưng chuyến bay thật bình an và Thầy dù không ngủ được trên máy bay mà vẫn tỏ vẻ không mệt gì cả trong suốt hành trình còn lại đến phi trường Đài Loan và cả chuyến bay từ Đài Loan về đến Tân Sơn Nhất.

Thứ Tư, ngày 11 tháng 3 năm 2009.

Sau khi ngừng ở phi trường Đài Loan, chuyến bay tiếp tục hành trình về quê nhà.

Theo lời anh Thanh Hòa. Lúc máy bay ngừng hành khách đi xuống hết rồi mà Thầy không chịu xuống. Thầy lắc đầu: “Tao không xuống”. Thầy nói Thầy muốn ngủ. Ông phi công xuống hỏi Thầy có sao không. Thầy bảo Minh Sơn “Nói với ông là tao không xuống” Minh Sơn phải năn nỉ: “Thưa Thầy đây là quê của Thầy” Anh Thanh Hòa bảo nếu Thầy ngồi lại đây, máy bay chờ Thầy về lại Đài Loan rồi Thầy không có giấy tờ gì hết. Chúng tôi không hiểu tại sao Thầy không chịu xuống?

Sau khi qua các thủ tục nhập cảnh và trong lúc mọi người chờ đợi lấy hành lý. Sony thấy Thầy khóc nên chạy lại bên Thầy. Thầy xúc động không ngăn được những giọt lệ lăn trên má. Vì phải cùng với chú Liêm lo việc lấy hành lý nên Sony không đứng bên Thầy lâu được. Đứng đợi

một hồi, Thầy sốt ruột vì hành lý của nhóm chưa ra, Thầy hỏi sao lâu quá vậy. Sợ Thầy đợi mệt anh Thanh Hòa phải đưa Thầy ra ngoài để Thầy về hotel trước, mọi người cùng ra với Thầy trừ Sony và Liêm ở lại chờ hành lý.

Khi anh Thanh Hòa đẩy xe Thầy ra ngoài thì thấy rất đông bạn đạo đứng chờ Thầy ở phi trường, có thể lên đến 200 người. Vừa thấy Thầy là bạn đạo chạy ùa đến bao quanh Thầy và xe lăn của Thầy không thể di chuyển được nữa. Đưa được Thầy ra ngoài thì chiếc xe van đi đón Thầy và phái đoàn không thể vào đậu được bên lề vì xe của bạn đạo đã chiếm chật hết chỗ, hình như bạn đạo nào cũng muốn đưa Thầy về hotel trên xe của mình. Bạn đạo đẩy Thầy lên xe của một chị bạn đạo. Trong phái đoàn có vài người chạy kịp theo vào xe chờ Thầy. Anh Thanh Hòa không ngăn được bạn đạo vì anh phải lo hướng dẫn chiếc xe van, chị Hòa thì run bần bật khi thấy bạn đạo lôi kéo Thầy và đẩy qua đẩy lại.

Lấy hành lý xong, bà Tám, cô Indra, chị Thủy, Liêm và Sony lấy taxi về khách sạn New World. Tới nơi thấy còn khoảng 5, 6 bạn đạo đứng quanh đó. Trước đó rất đông khoảng 30, 40 người, nhưng anh Thanh Hòa đã giải thích xin họ đi về để Thầy nghỉ ngơi, sợ Thầy mệt.

Tại hotel, nghỉ ngơi một lúc anh Thanh Hòa ngỏ ý đưa Thầy đi ăn trưa. Thầy hồi tưởng nhớ đến tiệm Bát Đạt mà Thầy quen biết khi xưa, nên mọi người đưa Thầy đến nhà hàng này. Thấy Thầy xuống lobby thì bạn đạo lại đến vây quanh Thầy. Thầy mệt mà không nói gì và bạn đạo theo xe Thầy đến tiệm Bát Đạt. Khoảng chừng 20 bạn đạo vào chào Thầy trong khi Thầy ăn ở đây. Tới lúc nghe Thầy nói với một chị bạn đạo “đừng cầm tay tôi” vì tay lạnh. Và nhiều bạn đạo hôn tay Thầy quá, thì lúc

đó các anh Thanh Hòa và anh Dominique phải để ý không dám để bạn đạo lại gần hôn tay Thầy nữa.

Ăn xong, xe chờ Thầy đi vòng vòng ngắm Saigon và Chợ Lớn, lộ trình đi ngang qua nhà cũ của gia đình Minh Sơn, dọc đường bà Tám ghé chợ mua sấu riêng. Phần đi chơi này thật thú vị, vì mặc dù Thầy chưa ngủ sau hành trình dài từ Mỹ sang mà trông Thầy vẫn tươi tỉnh. Thầy nhìn và quan sát tỉ mỉ từng quang cảnh biến chuyển chung quanh.

Khoảng một tiếng sau thấy tạm đủ rồi, xe đưa Thầy về lại New World để Thầy ngủ. Tới nơi đã có chừng 30 bạn đạo ngồi đợi trong lobby, trông thấy Thầy bạn đạo chạy ùa ra. Thấy vậy, Thầy không xuống xe, mà lại nói tài xế chạy tiếp đi, Thầy muốn đi chơi nữa. Nhưng trước khi xe chạy thì bạn đạo đã mở cửa xe Thầy và bắt đầu cầm tay, hôn tay Thầy, ôm Thầy, anh Dominique phải chạy xuống ngăn bạn đạo ra để cho xe chạy. Xe chạy được 15 phút thì anh Thanh Hòa nghĩ đến chuyện thuê một khách sạn khác cho Thầy về ngủ vì Thầy mệt quá rồi và khách sạn New World thì bây giờ thường có bạn đạo túc trực 24/24. Anh đưa Thầy về khách sạn nhỏ để Thầy ngủ tạm, đến hơn 3 giờ sáng Thầy thức dậy, thấy bạn đạo đã về hết rồi, lúc đó anh Dominique và Minh Sơn mới đem Thầy về lại New World . Một ngày thật dài cho phái đoàn.

Thứ Năm, ngày 12 tháng 3 năm 2009

Vì bạn đạo tập trung dưới lobby đông quá nên hôm nay không dám đưa Thầy đi đâu ra ngoài. Buổi sáng Thầy đi foot massage và đi tắm hơi trong khách sạn New World rồi về phòng, cả mấy Thầy trò nằm trong khách sạn nói chuyện. Đến trưa anh Bá, chị Mai giới thiệu và mời Thầy cùng phái đoàn đến một nhà hàng sang trọng trong thương xá Lotte Mart. Sau đó

Thầy và bà Tám muốn đi tìm thăm căn nhà của Thầy hồi xưa ở Chợ Lớn. Đến nơi dù cảnh vật đã thay đổi nhiều nhưng hỏi thăm có một anh hàng xóm sót sáng chỉ và dẫn bà Tám đến căn nhà xưa. Thầy ngồi trên xe chứ không xuống, nên chỉ có bà Tám, anh chị Thanh Hòa, Sony, Minh Sơn xuống đứng ngoài chụp hình thôi. Rồi Thầy biểu chạy xe qua thăm nhà Đức Ông Tư bên Đakao. Trên đường đi chị Thanh Hòa, chị Thủy ghé chợ An Đông mua hoa và trái cây. Đoạn đường thật xa, từ Chợ Lớn xe chạy hơn cả tiếng mới đến nhà Đức Ông Tư. Nghĩ lại ngày xưa Thầy đã đi bộ mỗi ngày trên con đường này, đến rồi chỉ để đứng trước nhà Ông Tư mà không dám vào, đợi đến khi nào Ông Tư ngoắc vào thì mới dám vào. Vào nghe Ông Tư nói vài câu rồi trở về làm lủi tu, bây giờ đi lại nơi này thật xúc động. Xe ngừng ngay trước nhà, Thầy kêu mấy anh chị Thanh Hòa, chị Thủy, Minh Sơn, Sony vào thắp hương lạy bàn thờ Đức ông Tư. Thầy chỉ ngồi trên xe mà không xuống. Hiện giờ cô cháu của Đức Ông Tư đang ở đây. Cô ta rất ngạc nhiên và vui mừng khi Thầy đến thăm. Cô có ra xe nói chuyện hỏi thăm Thầy.

Về lại New World thì Thầy nằm nghỉ một chút, đến tối khoảng 9 giờ đêm anh Thanh Hòa đưa Thầy đi ăn ở một tiệm ăn chay của một bạn đạo mới khai trương. Tiệm có dành một phòng riêng ở trên lầu cho Thầy và phái đoàn rất thoải mái, thức ăn ngon. Cũng có một số bạn đạo đi theo vào tiệm ăn nhưng họ chỉ ở dưới lầu. Tại đây vợ chồng anh chị bạn đạo chủ nhà hàng và thân hữu chụp hình với Thầy rất nhiều.

Về lại phòng, Thầy ngủ rất ngon tại khách sạn New World. Bạn đạo có trật tự hơn thì Thầy vui và Thầy khỏe hơn. Lúc chiều đi ra ngoài, ngang qua lobby Thầy có đứng lại chào vài bạn đạo, gặp nói chuyện

vài phút nên bạn đạo cũng vui.

Thứ Sáu, ngày 13 tháng 3 năm 2009.

Hầu như lúc nào cũng có đông bạn đạo túc trực thường xuyên ở dưới lobby nhưng hôm nay ít hơn hôm qua, và bạn đạo cư xử trật tự hơn nên không khí cảm thấy dễ chịu. Anh Thanh Hòa và anh Dominique có trình bày cho bạn đạo thông cảm để xin bạn đạo chỉ đứng xa chào Thầy thôi. Nên hôm nay bạn đạo và Thầy đều thoải mái.

Sáng nay khoảng 4 giờ Thầy đã thức dậy, Thầy kêu Minh Sơn đưa Thầy qua phòng anh Thanh Hòa kêu phái đoàn dậy đi chơi với Thầy. Anh Thanh Hòa đẩy xe đưa Thầy ra công viên Lê Lai ngay trước khách sạn New World. Sáng sớm trời mát và chưa có đông, trong công viên chỉ có mấy ông bà già tập thể dục. Bà Tám cũng vào tập, dang tay dang chân, anh Thanh Hòa cũng vào nhảy lung tung làm Thầy và mọi người cười vui. Đẩy Thầy đi vòng vòng ở công viên một hồi rồi cả nhóm từ từ thả bộ ra chợ Bến Thành gần đó. Còn sớm quá, cửa hàng chưa mở nhiều nhưng Thầy cũng đi vòng quanh trong chợ, rồi ghé hàng trái cây mua mít, nhãn... ăn cho vui. Thầy thích lắm, Thầy nói chuyện nhiều và cười hoài rất là thoải mái. Trên đường về lại khách sạn thì gặp một bạn đạo, anh này đang đi qua đường thấy Thầy bất ngờ nên anh giật mình vội chấp tay chào Thầy. Về tới New World thấy có nhiều bạn đạo đứng chờ nhưng các bạn chỉ đứng xa xá Thầy thôi và Thầy lên phòng an yên. Hôm nay dậy sớm nên giờ này Thầy đi ngủ lại. Thầy vui, bạn đạo Việt Nam vui ! Chúng ta đều vui.

Buổi chiều, Thầy đi foot massage rồi anh Thanh Hòa đưa Thầy đi ăn dim sum. Sony và cô Indra ở nhà, hai cô cháu đã ăn sáng trong khách sạn nên không ăn trưa.

Buổi tối phái đoàn được cậu mợ của Minh Sơn mời đến nhà hàng Đệ Nhất Lầu trong Đệ Nhất khách sạn tại quận Tân Bình. Chưa bao giờ thấy Thầy vui như vậy. Trong không khí gia đình ấm cúng, Thầy cười, Thầy nói thật nhiều, Thầy vui vẻ lắm làm cả bàn ai cũng vui. Cô Indra ít cười mà thấy Thầy vui quá cô cũng cười vui theo luôn. Không khí rất là thân mật cởi mở.

Ăn xong gần 9 giờ tối về đến New World, bạn đạo vẫn còn đợi Thầy đông nghẹt vì hôm nay có một nhóm bạn đạo khác ở các tỉnh mới lên. Thấy Thầy là họ chạy ùa lại, nên Thầy lại bảo tài xế chạy nữa, chạy thêm mấy vòng nữa về lại cũng thấy còn đông, nên xe lại đi nữa. Tội nghiệp ông tài xế, trong giao kèo ông chỉ làm việc đến 8 giờ tối thôi mà bây giờ hơn 10 giờ đêm rồi mà vẫn chưa được về. Ông nói thôi đi một vòng nữa thôi, dù Thầy muốn đi chơi luôn không về nhưng tài xế phải về nghỉ. Khi xe vòng về lần này thấy khách sạn đã vắng không có ai ở đó nữa, lý do sau 10 giờ đêm khách sạn đã mời bạn đạo ra khỏi lobby vì bạn đạo không phải là khách của khách sạn. Một số bạn đạo đứng bên công viên bên kia đường chờ, thấy Thầy về, họ chạy qua, nhưng anh Thanh Hòa đã đưa Thầy vào bên trong rồi. Sau đó anh Thanh Hòa phải chạy xuống gặp bạn đạo giải thích mong bạn đạo hiểu vì lý do sức khỏe Thầy không thể gặp họ được để các bạn không buồn Thầy. Nhớ lại lúc sáng có hai bạn đạo được phép vào gặp Thầy, họ trình lên chương trình mời Thầy đến gặp bạn đạo ở một nơi đã được xếp đặt và tổ chức chu đáo, nhưng Thầy nói: Tôi về đây đi du lịch, tôi không có chương trình gặp bạn đạo nào hết.



Một đêm an bình. Chúc Thầy nghỉ ngơi khỏe để ngày mai sớm Thầy có sức lên đường đi Vũng Tàu ... Mong những ngày tới mọi chuyện sẽ được diễn tiến bình an, để tương lai Thầy còn về Việt Nam nhiều lần nữa.

Xin mời các bạn vào trang web www.quyhoitinhnguoiviet.org để xem hình ảnh chuyên về thăm Việt Nam của Đức Thầy.

Cao Sơn tường trình Bạch Trúc ghi lại

T/Đ Portland Oregon
Ngày 15/3/2009

Nhớ Tình Cha

Độc thơ ai gửi đến cho ta
Chấn động nội tâm điển giao hòa
Con tim rung cảm hòa từng nhịp
Điển rút bộ đầu nhớ tình Cha

Cha đưa Ai đến vì từ bi
Dạy ta niệm Phật giữ kiên trì
Niệm cho bộ đầu dần khai mở
Vượt thẳng tiến lên bước lần đi

Thơ Ai thúc dục ta hành đạo
Tìm kiếm Cha yêu ở phương nào
Cố gắng tìm đường vào điển giới
Hòa với Cha yêu đạt thanh cao.

Thủy Bùi 03/28/2012

Hình Ảnh Đức Thầy Về Thăm Quê Hương Việt Nam



Hình Ảnh Bạn Đạo Việt Nam Quây Quần Bên Đức Thầy Kính Yêu



Hình Thầy - Nha Trang



Cầm Thú Và Loài Người

Từ lúc tạo thiên lập địa tới bây giờ, nguyên khí của Trời Đất rất mật thiết trong xây dựng cơ đồ tâm linh, tạo thành định luật hóa hóa sanh sanh, hình thành cơ cấu xây dựng tâm linh cho quần chúng tự vệ và tự hiểu ác ý tham dâm của chính mình và tự ăn năn sám hối, cầu tiến không cầu thoái. Bề ngoài cảnh đẹp chung vui hòa bình, cảnh đẹp xinh tươi rừng rú hoang vu, mỗi mỗi đều có đầu có đuôi. Ông thì có ông chúa, sơn lâm có chúa tể, loài người có bậc lãnh đạo xây dựng để hiểu mình.

Qua biết bao nhiêu thế kỉ, tập tành hiểu chuyện người khác và quên chuyện chính mình, sự tiến hóa rất chậm chạp. Về phần trí và tâm linh thì bị giới hạn bởi sự tham muốn không thành, cuối cùng cũng phải buông xuôi mà ra đi. Luân hồi nhiều kiếp nhưng cũng chẳng đến đâu! Khổ hườn khổ và không tiến. Trừ phi những linh căn cảm thức được chính mình, nhiên hậu mới có cơ hội trở về với thực chất tâm linh của hành giả, thì mới khai sáng cơ cấu tinh vi đã hình thành trong khối óc tinh vi và thân xác của loài người.

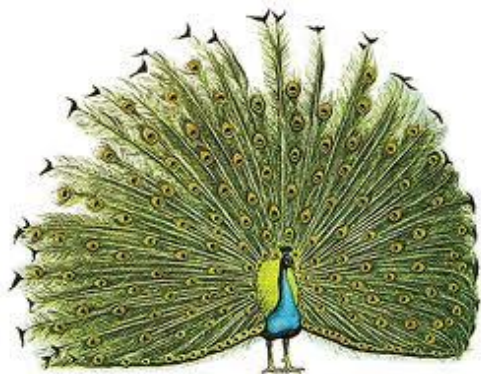
Biết hướng về thanh tịnh mà tự cứu. Dục vọng đổi chiều hướng thượng, truy tầm ánh sáng siêu nhiên đã và đang

có trong xây dựng cho muôn loài vạn vật cùng hành, đồng tiến theo trình độ sẵn có. Thật là một việc làm lâu dài và trật tự của Thượng Đế, không ngừng nghỉ trong tinh thần phục vụ và xây dựng tâm linh. Người tu thiền cảm thức điều này thì lúc nào cũng cảm thấy bình an và tự tại. Hành như không hành, nói như không nói, làm như không làm, thì mới thấy quy không là chánh pháp. Nếu mà mê chấp trong phân luận thì sẽ bị giới hạn trong cơ tiến hóa, mất đi căn bản thật thà và linh động. Bày ra bùa phép gò bó tâm thân, làm việc không cần thiết thay vì cần thiết. Cần thiết là thanh nhẹ và thanh tịnh, tức là ánh sáng siêu nhiên, lúc nào cũng sẵn sàng ban chiếu cho mọi giới khi tiến đến đó.

Người tu thiền Vô Vi rất cần chú ý về điểm siêu nhiên này. Lúc nào cũng được hành trong thanh tịnh và xây dựng thì mới thấy rõ hạnh phúc, cộng hưởng cùng vạn linh trong thanh giới.

Quý mình thương họ rõ ràng, không bao giờ thắc mắc và trói buộc tâm thân.

Luong Sĩ Hằng - Vô Kiên



Phóng Sự Đặc Biệt

Chuyến Viếng Thăm của Đức Thầy tại California



Vào lúc 10:30 sáng **ngày thứ tư 1 tháng 10 năm 2008**, anh Thanh đang say sưa trong giấc điệp thì nhận được cú điện thoại; lúc đó tôi đang nằm thở chiếu minh. Đức Thầy muốn nói chuyện với anh. Thật hết hồn không biết là mình có nằm mơ hay không?

Trời ơi sao vinh hạnh quá ! Nhớ lại sau lần thăm Thầy cách đây 7 tháng tại Montreal, chúng tôi khi về cũng chỉ chăm lo tu sửa. Ba lần gọi hỏi thăm Thầy mà không được qua vì nghĩ rằng có lẽ từ đây Thầy cho mình bài học giữ tâm thanh tịnh trong bất cứ hoàn cảnh nào dù không gần Thầy cũng phải tự tu tự tiến. Thầy nói: **“Chúng mày nói qua thăm Thầy sao không thấy đũa nào qua”**. Anh Thanh: “Thưa Thầy, chúng con sẽ qua nhưng có lẽ cuối tháng 10 khi nào mua vé máy bay xong chúng con sẽ trình lên Thầy”. Thầy nói: **“Tao muốn qua San Diego”**.

Tôi như muốn siu vì nằm mơ cũng không có chuyện này. Tôi thưa với Thầy: “Thật không Thầy, Thầy đi được không? Cảnh sát có cho Thầy đi không?” Thầy trả lời: **“Ai có quyền cản tao”**. Tôi nghe những lời

Thầy khẳng định là muốn qua và phải qua. Tôi nghĩ ngay trong đầu có lẽ Thầy đi làm việc chứ không phải đi chơi đâu. Lúc này khí hậu San Diego đột nhiên tăng lên dữ dội mà người ta còn tiên đoán còn có thể bị động đất bất cứ lúc nào nữa. Tôi liền

bàn tính và mua vé máy bay cấp tốc cùng với phái đoàn của Thầy gồm có bà Tám, anh Minh Sơn, anh Dominique, chị Indra, chị Quý. Sau một đêm nằm suy nghĩ, thảo thức chúng tôi cũng không thấy yên lòng vì Thầy mới khỏe lại không thể để Thầy đi như vậy nên chúng tôi qua đón Thầy về San Diego.

Thứ bảy ngày 4 tháng 10, anh Thanh đón chuyến bay đến phi trường Montreal vào lúc 9 giờ tối. Khi đến Montreal, gặp anh Công thật vui, tay bắt mặt mừng; mới xa có 7 tháng mà tưởng như mấy năm. Vô Vi là vậy đó, các bạn ạ. Vì tôi quá nên chưa muốn tới nhà Thầy để Thầy còn nghỉ ngơi, anh Công lái xe thẳng về nhà anh, có anh Thường chị Tuyết cũng vui cười chào đón.

Đến sáng **Chủ Nhật 5 tháng 10**, anh Thanh được cho phép vào dự kiến Đức Thầy. Hai thầy trò ôm nhau khóc nức nở như chưa có cảnh này bao giờ. Thầy ôn tồn mếu máo; **“Thanh, con đó hả?”** . Mọi người trong phòng đều rơm rớm nước

mắt trước cảnh thầy trò được đoàn tụ. Bạn đạo Montreal thật dễ thương và có điểm phúc được ở bên Thầy, chắc hẳn các bạn đã tu nhiều kiếp mới được cơ duyên gặp gỡ Thầy hàng ngày. Anh chị Trần Ngọc Dũng từ Boston cũng qua. Thầy nói: **“Anh qua đây làm gì? Anh muốn cản tôi hả?”**. Tôi không hiểu câu chuyện đã xảy ra như thế nào mà Thầy lại nói mạnh với anh Dũng như vậy. Tôi được phép ngồi chơi với Thầy đến tối thì tôi xin phép trở về nhà anh Công. Thầy nói: **“Sao con không ngủ lại đây!”**

Tôi trấn an Thầy và nói con sẽ qua thăm Thầy hàng ngày và thứ hai này con sẽ rước Thầy qua San Diego theo như ý Thầy muốn. Thầy cứ an tâm.

Chiều ngày **thứ hai, 6 tháng 10**, khoảng 2 giờ chiều giờ Montreal, chúng tôi tháp tùng Thầy ra phi trường có cả anh Minh Châu mới từ New York cũng theo bay về phi trường Los Angeles. Tôi lấy làm ngạc nhiên sao thấy Thầy khỏe quá, vui quá, ai nói Thầy bị bệnh thì chắc tôi không tin những gì tôi đang chứng kiến Thầy với khuôn mặt hồng hào và làn da trắng mịn.

Thầy bước từng bước đến phi trường mạnh mẽ. Chuyến bay thẳng từ Montreal sẽ tới Los Angeles vào lúc 8:30 tối giờ địa phương. Thầy được ngồi hàng ghế business nên rất thoải mái trong suốt chuyến bay. Thầy rất vui, kể chuyện đời

xưa và những kỷ niệm thời thơ ấu. Anh Thanh có biệt tài nói chuyện vui làm cho cho câu chuyện thêm linh động. Thầy dùng ánh mắt thương yêu nhìn những cử chỉ của anh mà tủm tỉm cười. Thật là hạnh phúc biết bao, Thầy đã được tai qua nạn khỏi nay trở về San Diego để hưởng những ngày nắng ấm của Cali chứ Montreal đã bắt đầu lạnh dù mới là mùa thu. San Diego là nơi đẹp và khí hậu tốt nhất vì nắng ấm và khô ráo chứ không ẩm ướt như Florida. Bạn đạo nào chưa biết thì cũng nên ghé qua cho biết.

Máy bay đáp xuống phi trường đúng 8:20 tối, sớm hơn giờ dự định khoảng 15 phút. Tôi không ngờ tin tức Thầy về Cali sao nhanh quá, mới có 2 ngày mà tin này đã chạy khắp thế giới.

Thật đúng là Thầy của mọi người, Thầy đi đến đâu thì hào quang từ bi của Thầy ban rải đến đó.

Khoảng gần 100 bạn đạo đến đón Thầy, chị Quyên choàng lên cổ Thầy vòng hoa tình thương để kính tặng Thầy cùng bà Tám được thượng lộ bình an. Thầy như vị cha già kính yêu, sau những ngày tháng nằm dưỡng bệnh nay lại đến thăm con cái ở mọi nơi. Thầy nhìn chúng con, chúng con nhìn Thầy, bu quanh Thầy, cha con quấn quýt bên nhau. Người thì hỏi thăm, kẻ chụp hình, quay phim trong âm thầm mà mắt thì rung rung ngân lệ. Mọi người

không dám hỏi thăm nhiều sợ Thầy mệt. Thực ra 5 tiếng đồng hồ ngồi trên máy bay Thầy đã nhìn thấu tâm can mọi người đang ngóng trông chờ hình dáng của người Thầy thân yêu để xem sức khỏe của Thầy như thế nào. Cảm ơn Thượng Đế. Thầy rất khỏe mạnh các bạn ơi. Từ phi trường Los Angeles về San Diego mất khoảng 2 tiếng 30 phút, Thầy không bao giờ nói mệt. Thầy vui khi nhìn lại những hình ảnh xa xưa, những kỷ niệm êm đềm, những San Diego by night và còn nhiều nhiều nữa.

Thứ ba, 7 tháng 10, sau một giấc ngủ dài Thầy thức dậy và đi tắm suối nước khoáng bởi chân Thầy vẫn còn ngứa vì uống nhiều thuốc Tây. Chúng tôi đều ngạc nhiên vui mừng khi thấy Thầy đi tắm, lội 50 vòng như những ngày trước đây, và chơi banh đùa dỡn với chúng tôi. Chị Indra chăm sóc Thầy kỹ lưỡng, mặc dù ngứa ngáy nhưng sau khi tắm suối nước nóng, ăn cơm gạo lứt là *nhất lâu* (number one). Hiện nay Thầy ăn chay theo đúng tiêu chuẩn. Trong không khí hồn nhiên vô tư, chúng tôi nhận thấy sức khỏe của Thầy dường như khỏe ra, vì ăn được, ngủ được, và vui vẻ kể nhiều chuyện cho chúng tôi nghe cũng như những ngày nào trước đây. Bệnh ngứa dường như cũng bớt dần vì chúng tôi thấy Thầy ngủ yên giấc và thoải mái lắm.

Thứ tư, 8 tháng 10, Thầy có hẹn với một bà thầy thuốc người Trung Hoa rất

trẻ đẹp và tài giỏi đã làm việc 18 năm qua mà gia đình bà đã 9 đời làm ngự y trong các triều đại Trung Hoa.

Khi bà bắt mạch cho Thầy thì nói bằng tiếng Quan Thoại có anh Lý Vĩnh thông dịch lại là Thầy không có bệnh gì hết. Bà nói: *“Ông đến đây để thử tôi chứ không phải để tôi chữa bệnh. Từ xưa đến nay, chưa bao giờ tôi cảm nhận được luồng điện năng dồi dào và hiện bây giờ không ngừng ban ơn cho tôi. Tôi rất vui mừng đón nhận và tôi biết tôi sẽ vui suốt ngày hôm nay.”* Bà còn nói thêm là *đôi mắt của Thầy rất sáng và tinh anh như người thanh niên 40 tuổi, tai Thầy rất thính và Thầy là người biết hết tất cả sự việc quá khứ, hiện tại và tương lai của những người chung quanh Thầy.*

Thứ năm, 9 tháng 10, Thầy thức dậy và đi tắm suối nước khoáng và sau đó nghỉ ngơi tại nhà.

Thứ sáu, 10 tháng 10, đúng 6 giờ chiều chúng tôi chở Thầy lên thiền viện Vĩ Kiên. Vĩ Kiên là thiền viện đầu tiên được thành lập tại Nam Cali nơi đây đã đào tạo những chiến sĩ Vô Vi mà chính Thầy là người đã dày công huấn luyện. Vĩ Kiên cũng là tên của Thầy rất đúng nghĩa *“Vĩ đại Kiên cố”*. Hội trưởng Dương Như Tùng, sắp đặt rất trật tự và lại vui tính, lúc nào cũng tìm tòi những trò chơi giải trí như múa lân để làm Thầy vui. Hôm nay thì có hai con lân con và một con lân cha múa để chúc mừng đức Thầy trở về thiền viện Vĩ

Kiên quây quần với đàn con sau bao năm tháng mong chờ. Thầy rất cảm động khi thấy các anh em biết thương yêu nhau, đoàn kết và xây dựng lại một ngôi nhà thật khang trang và rộng rãi. Thầy nói rất ít nhưng với cặp mắt đầy tình thương ban rải cho đàn con đang bơ vơ chôn trần đời. Những bài hát thiên ca được các bạn trẻ hưởng ứng với tất cả lòng thành để dâng lên người cha yêu dấu.

Tiếng hát ô hô vang lên giữa núi rừng hòa nhịp cùng các thần, thánh, tiên chúc mừng đức Vĩ Kiên về thiên viện. Ôi những giây phút tuyệt vời này tôi không biết tả sao cho hết. Ngoài trời gió rét của mùa thu vi vu thổi qua những hàng cây thông nghe mát lạnh nhưng bên trong mái ấm gia đình Vô Vi lúc nào cũng vui cười hạnh phúc bên người cha già dễ thương làm sao ấy.

Nhìn dáng thon thon nhưng rất oai nghiêm, ai nói là Thầy bị bệnh. Nếu nhìn bề ngoài không ai tưởng tượng nổi với tuổi 85, gắn máy pace maker mà đi liên tục thì quả thật có diễn trời mới làm được đúng như Thầy thường nói: ***“Thân này đã có Thượng Đế lo cho Thầy, các con cứ lo tu đi thì Thầy sẽ khỏe mạnh.”***

1 giờ sáng thứ bảy, 11 tháng 10, trong lúc các bạn đạo đang ngồi thiền thì Thầy xuất hiện để làm gì? Đố các bạn đấy. Thầy xuống núi ngao du quanh vùng Arrowhead. Tôi lại nghĩ sao Thầy khỏe quá, không ngứa, không mệt, không ngủ, không ăn nhiều, chỉ có vài miếng cơm gạo

lứt mà sao nhìn Thầy như một thanh niên của ngày xưa. Chắc các anh chị chăm sóc chu đáo cộng thêm với điện năng của Đức Thầy nên Thầy mau bình phục. Đi một vòng tới casino, Thầy thì mắt sáng mày tươi còn trò thì mỗi người một tư thế, ngả ngả nghiêng nghiêng, trông thật thê thảm. Thầy và phái đoàn về đến thiên viện 7:30 sáng thứ bảy.

Chúng tôi lại được diễm phúc gặp Thầy. Sau một đêm không ngủ nhưng Thầy vẫn hồng hào, đôi mắt tươi sáng nhìn thấu tâm can mỗi người. Ban chấp hành thiên viện Vĩ Kiên gồm có các anh Nguyễn Hoàng Long, anh Vũ Quốc Khanh, hội trưởng Dương Như Tùng và chị Hương làm MC (Master of Ceremonies). Với giọng nói ngọt ngào, chị Hương cảm ơn đức Thầy đã lặn lội đường xa đến thăm các con.

Chúng con tưởng chừng như không bao giờ được gặp Thầy nữa. Thầy đem lại niềm tin và lòng dũng cảm cho những ai hoang mang, không hiểu rõ vấn đề, phao tin đồn thất thiệt làm xáo trộn tinh thần của người tu trong cộng đồng Vô Vi. Tội này không biết đến chừng nào mới trả hết nổi.

Khoảng 1 giờ chiều, Thầy rời thiên viện trở về San Diego. Thay quần áo và tiếp tục nói chuyện với vài bạn đạo đang chờ Thầy tại nhà. Sau khi ăn xong, Thầy phán cho một câu là phải trở lại thiên viện Vĩ Kiên. Ui chu choa ơi! Không biết Thầy cho bài học gì mà mới ngồi xuống chưa nóng đít lại phải xếp đồ lên xe đi gấp.

Thầy bận áo và đi ra xe ngồi, trong khi ban nhà bếp chạy có cờ để sắp xếp vật dụng cần thiết. Mỗi người một việc, làm lẹ làng và theo Thầy lên xe đi thiền viện Vĩ Kiên lúc 9:30 tối.

Đến thiền viện vào lúc 12 giờ đêm, một số bạn đạo nghe tin lại từ Westminster lên Vĩ Kiên để đón tiếp Thầy. Mặc dù mệt nhưng rất vui như hội Tết, không biết Thầy còn ra chiêu gì nữa đây. Thầy tuy mệt nhưng tinh thần rất minh mẫn, mắt sáng như trăng rằm không hổ thẹn với câu khen của bà đồng y người Trung Hoa. Ngồi nói chuyện một lúc thì Thầy vô “*hotel 8 sao*” ngủ một giấc ngon lành cho tới sáng. Mọi người thở phào nhẹ nhõm vì 3 ngày 2 đêm chưa được nằm trên giường ấm êm đến nỗi Thầy phải nói thẳng Thanh nó ngủ đứng. Thật không ai sánh bằng Thầy. Tất cả việc làm của Thầy làm đều do ông Trời sắp đặt.

Khoảng 3 giờ **chiều chủ nhật, 12 tháng 10**, chúng tôi tháp tùng theo Thầy trở về San Diego. Ai nấy hồi hộp không biết còn đi đâu nữa. Trên xe, Thầy kể lại cho chúng tôi nghe những quá khứ và lập đi lập lại câu:

“Tôi giúp rất nhiều người. Tôi kính trọng họ nhưng họ lại khinh thường tôi.... Ma quỷ thì tao giết nó chứ còn con người thì tao khuyên tu. Nếu tao muốn phạt tội nó thì tao cho nó không ngủ được, để nó lo niệm Phật sớm thức tâm.”

Tôi nghe Thầy nói lòng tôi hơi buồn và thương Thầy đã đem thân xác hy sinh để cứu độ chúng sanh. Tại sao chúng ta không thương yêu, tha thứ, mà lại mưu mô xảo quyệt, ganh ghét, tị hiềm làm chi, để Thầy phải bận tâm và hy sinh đến như vậy. Hãy buông bỏ cái tánh tham lam mà lo tu tâm sửa tánh để cho Đức Thầy thấy các bạn sống trong tình thương yêu và đoàn kết thì may ra Thầy mới sống với chúng ta mãi mãi.

Tôi còn nhiều câu chuyện nhỏ muốn chia sẻ với các bạn ở xa nhưng bạn phải lên đường nên xin hẹn các bạn ở kỳ tới. Kính chúc các bạn cố gắng thiền nhiều và hướng tâm cầu nguyện Thượng Đế ban phúc lành cho Thầy của chúng con được dồi dào sức khỏe, trường thọ vạn niên.

Kính chào,

**Viết tại Thiền đường Thanh Hòa
14 tháng 10 năm 2008**

Tái bút: Khi đọc bài này cho Thầy nghe trước khi gửi đi cho Tuần Báo Phát Triển Điện Năng & Tuần Báo Quy Hội Tình Người, thì Thầy nghe rất kỹ, và Thầy khóc. Sự cảm xúc này mang rất nhiều ý nghĩa, chan chứa Tình Thương Tận Độ với hạnh hy sinh Nhịn Nhục.

Cảm nhận của Nguyễn Hoàng Anh Thư

Chia tay trong tiệc nuôi. Tôi cứ vương vấn mãi những ngày sinh hoạt và chung thiên cùng các bạn đạo nơi thành phố Đà Lạt mộng mơ này.

Tôi là Anh Thư – một bạn đạo trẻ tuổi ở Tp.HCM và tôi rất vui được ngồi đây chia sẻ cùng bạn đạo những niềm vui sau KSC Đà Lạt vừa qua. Trước là tôi muốn cảm ơn Đức Tổ Sư, Thầy và Bề Trên đã tạo điều kiện cho chúng con được hội ngộ tại KSC năm nay. Để cùng nhau tu học, tu tâm sửa tánh mà tu hành tinh tấn hơn. Tiếp đến là tôi xin chân thành cảm ơn Ban Tổ Chức (BTC) đã góp toàn bộ công sức để xây dựng được một KSC thành công như vừa rồi. Tuy không phải là những người chuyên nghiệp nhưng họ đã làm việc bằng cả cái tâm của mình. Chính cái tâm ấy đã cảm kích bạn đạo và mang đến những thành công tốt đẹp.

Quả thật, tôi rất ngạc nhiên khi biết rằng thời gian để chuẩn bị cho KSC Đà Lạt chỉ trong vòng 20 ngày mà thôi. Thế mà mọi việc lại rất đầu vào đấy. Cũng là nhờ bác Vũ Hùng và bác Giang Thanh đã lo lắng, chạy đi chạy lại xin giấy phép cho KSC, khảo sát khách sạn và tổ chức mọi thứ thật ổn định. Và nếu không có bác Tám trật tự của KSC sẽ rất rối rắm và lộn xộn. Góp vui cho những buổi trao đổi tu học và để có được một đêm văn nghệ đầy tiếng cười và nhiều điều để học hỏi thì phải nói đến di TL và cô Hương – là những người hết lòng vì công việc và vì niềm vui của bạn đạo. Có vẻ sức khỏe của họ không cho phép họ làm việc quá sức nhưng họ nói với tôi rằng chỉ cần niệm Phật thì sẽ hết nhanh thôi. Quả đúng! Ngồi niệm Phật khoảng 10 phút, sau đó họ đã lấy lại được sức khỏe và tinh thần như

sau khi được ngủ một giấc dài. PLVVKHHBPP thật kỳ diệu!

Nhìn quanh quần thì trong bạn đạo chúng ta có ai là ca sĩ đâu, chỉ toàn là giọng ca cây nhà lá vườn cả thôi. Ấy mà như vậy nó vui thật. Không khí ấm áp và gần gũi như anh em trong nhà vậy. Và...cũng bởi vì chúng ta là Gia Đình Vô Vi mà. Tất nhiên trong gia đình không thể nào thiếu những bữa ăn ngon miệng mà ấm cúng. Cô Thạch Nari là người đã chăm lo cho bạn đạo có những bữa ăn thật ngon và bổ dưỡng. Ôi còn bao nhiêu người đã góp sức rất nhiều cho việc xây dựng KSC này. Kể mãi cũng không hết.

À...tôi vẫn nhớ mãi ngày cuối cùng, khi mọi người đang ngồi lại với nhau cùng sinh hoạt buổi cuối. Đã có một câu hỏi mà chính nó đã làm cháy lên không khí thật nóng trong hội trường. Câu hỏi là : “Tại sao nhân loại lại quý thương mẹ già?”. Lúc khi tôi đưa tay trả lời thì bỗng nhiên tôi bật khóc và chỉ kịp nói được 3 chữ :”Con Yêu Mẹ!”. Khi đó, cả hội trường như vỡ oà. Có lẽ giây phút ấy mãi lắng đọng trong tâm trí tôi đến mãi sau này. Tôi còn nhớ cả những buổi chung thiên trên hội trường cùng bạn đạo. Điển quang hội tụ tại đỉnh đầu khiến tâm tư tôi nhẹ hẳn, khác hẳn so với ngồi soi hồn ở nhà. Đó chính là niềm vui trong thanh tịnh của tất cả bạn đạo Vô Vi. Tôi cũng đã kịp thời nhận ra những cái sai của chính mình mà dần sửa chữa. Nói thì dễ nhưng hành thì khó. Bài học nó cứ đến với tôi mãi thôi. Nhưng không học thì làm sao mà tiến được chứ? Phải không bạn đạo? Cho nên ta phải chuyên tâm hành pháp thì mới tu tiến được.

Ôi...cũng khá nhiều đó. Và tôi mong rằng những KSC kỳ sau sẽ giống như vậy hoặc là tốt hơn như vậy, vui hơn và bổ ích hơn nữa. Kính chúc quý bạn đạo tu hành tinh tấn!

**Kính chào,
Nguyễn Hoàng Anh Thư**

Tình Yêu

Yêu là gì ? Hỡi người có biết
Có phải là da diết nhớ thương
Là suy tư, thao thức đêm trường
Là đau khổ, khi người hờ hững

Là mềm nhũn trái tim đá cứng
Là cảm rung, khi đứng bên người
Là ánh mắt, nụ cười trêu mến
Người đang yêu, như là mắc bệnh

Bệnh tương tư, luyến ái tâm hồn
Bệnh mất ngủ, bồn chồn khó tả
Bệnh đau tim từng hồi kỳ lạ
Là u sầu, buồn bã biệt ly

Là nhớ thương, tình cảm lý kỳ
Yêu là bệnh trầm kha khó trị
Hình ảnh người, luôn trong tâm trí
Tình yêu làm bí lụy tâm can

Biết bao người ở chốn trần gian
Đắm chìm trong, tình yêu trần thế
Tình yêu làm cho ai rơi lệ
Thương nhớ ai giọt lệ chứa chan

Tình yêu کیا, sao quá phù phàng
Ôi! Tình yêu bàng hoàng đau khổ
Người thế gian, xin ai hãy cố
Đừng mắc vào cơn bệnh trầm kha

Đừng vướng vào tình cảm đậm đà
Yêu thương nhiều, chỉ là đau khổ
Tình yêu tạo, nên nhiều giống tổ
Cuốn trôi đi, lý trí con người

Tình yêu gây, bao cảnh buồn cười

Diễn nhiều tuồng, trò cười thiên hạ
Tình yêu là hèn hạ bao điều
Gây lỗi lầm, thóa mạ người yêu

Nợ ân tình, thêm nhiều khó diệt
Luân hồi xuống trả vay nhiều kiếp
Hỡi người ơi! Giải bỏ nghiệp duyên
Giải thoát đi, cảnh khổ uai phiền

Trở về lại, thiên đàng viên mãn
Hồn thanh cao, tương lai xán lạn
Tâm an lạc, trí sáng tỏa ngời
Cắt bỏ đi tình yêu chơi vơi
Lòng thanh thản, về nơi thanh tịnh.

Thùy Bù 02/14/2012.

Giải Nghiệp

Giải bỏ nghiệp nail kể từ đây
Bao năm phục vụ học hỏi đây
Nào vui, mừng, giận nay gác lại
Quay về niệm Phật tạo phước đây

Ôi! Cõi phù sinh đây trắc trở!
Tâm phàm động loạn trí ngu ngơ
Nguyện niệm tu hành tâm thanh nhẹ
Giải nghiệp về quê Mẹ Cha chờ
Cha Mẹ chờ con về thiên cảnh
Học xong bài học cõi phù sanh
Con nay buông bỏ duyên trần thế
Đoàn tụ Mẹ Cha cho kịp nhanh

Thùy Bù 06/26/2012

Mê Trần

*Cha cho ta, rất nhiều bài học
Học mê trần, vật chất xa hoa
Mê gấm nhung, của cải lụa là
Mê tình dục, mê tiền ôm giữ*

*Mê tình yêu, cuồng si tư lự
Biết bao điều dụ dỗ tham lam
Tham ăn ngon, cô chấp tâm phàm
Thân biếng lười, chẳng làm muôn hưởng*

*Cha cho con học bài sung sướng
Cũng cho con hưởng cảnh khổ nài
Cha cho con học khổ trần gian
Và kính nghiệm cơ hàn khôn khó*

*Con phải tự biết mình biết họ
Và vượt qua, những cảnh âu lo
Con dò dẫm những bước lằn mìn
Bước lên những nấc thang thử thách*

*Cha cho con, học bài minh bạch
Hiểu trắng đen, biết rõ sạch dơ
Con trải qua bài học bơ vơ*

*Để trần quý tình yêu khẩn khít
Con học bài, tình thương ruột thịt
Chúng ta cùng, Cha Mẹ sinh ra
Anh em ta, huynh đệ một nhà
Hãy thương yêu, chan hòa quý mến*

*Cha dạy ta, chấp nhận định mệnh
Học chông gai, bệnh hoạn khổ sầu
Học niềm vui, tình nghĩa thâm sâu
Học nhẫn nhịn, uai sầu, vĩnh nhục*

*Cha cho ta khổ, vui cùng lúc
Hiểu giá trị hạnh phúc trong tay
Cha ban ta bài học đêm ngày
Mong ta ngộ sớm ngày thức tỉnh*

*Cha chờ ta, đạt nhiều thanh tịnh
Các con ơi! Hãy sáng, hãy minh
Trở về cảnh an lạc, thanh bình
Cùng Cha Mẹ hòa mình thiên cảnh.*

Thùy Bồi 03/20/2012

Thành Tâm Tưởng Niệm Đức Thầy Kính Yêu





Hình Ảnh Đại Hội Du Hành Đạo Pháp 2009



Du Hành Đạo Pháp 2009

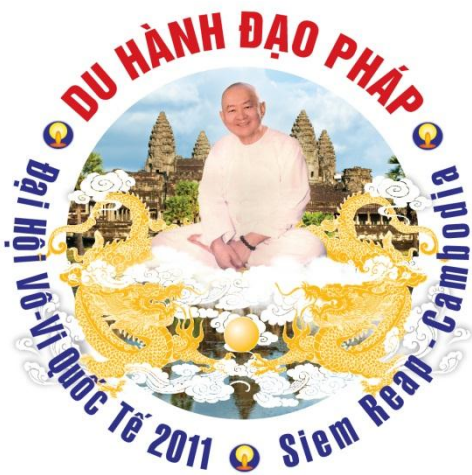




Hình Ảnh Đại Hội Du Hành Đạo Pháp 2010







Hình Ảnh Đại Hội Du Hành Đạo Pháp 2011







Sinh Hoạt Cộng Đồng

Thiền Đường Hồ Văn Em





Khóa Học Đà Lạt - Thương Yêu & Xây Dựng



Chia Sẻ Kết Quả Niệm Lục Tự Di Đà

Tôi được biết có 1 anh bạn đạo tu Vô Vi và cố gắng niệm phật để có kết quả. Anh nói: "Anh tập niệm 20 năm rồi vẫn không ăn chung gì. Nhưng gần đây anh niệm theo cách của ông Tư và Thầy Tám là khi niệm bằng ý thì lắng nghe trong ý từng chữ niệm. Chỉ trong một thời gian ngắn, anh cảm thấy cái đầu nó lắng mỗi khi anh niệm". Anh chia sẻ với tôi như vậy và tôi vui mừng cho anh vì anh tạo được chấn động lực của lục tự Di Đà (đây chỉ là giai đoạn đầu).

Khi tôi bắt đầu tập thiền, nghe giảng của Thầy nói về cái nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật, tôi rất thích thú và muốn khám phá điều này. Lúc ban đầu tập niệm thì nhận thấy có nhiều tạp niệm quá! Nghĩa là vừa niệm mà trong đầu có nhiều ý nghĩ hướng ngoại lo việc này việc kia đủ thứ. Lúc đó tôi mới biết là mình không biết cái ý nghĩa quay vào bên trong là gì? Tôi tập niệm để không có bị tạp niệm. Tôi cố gắng niệm bằng ý và khi tôi niệm tôi tập trung vào từng chữ và cố giữ ý tập trung vào chữ mình đang niệm mà thôi. Nếu trong khi niệm mà có một ý tưởng nào xen vào và nếu tôi nghĩ theo ý nghĩ đó thì tôi niệm lại



chữ đó cho đến khi không có ý nào ngoài chữ đó thì tôi mới niệm sang chữ kế tiếp.

Tôi tiếp tục niệm như vậy cho được 6 chữ Nam Mô A Di Đà Phật một cách trong sạch. Niệm được 6 chữ liên tục thật là một kỳ công. Khi tôi niệm được một câu thì tiếp tục niệm tiếp sang câu thứ hai. Khi niệm được hai câu liên tục thì ôi cũng quá

là một kỳ công! Tôi tập niệm như vậy thì một hai ngày sau mỗi khi tôi niệm tôi không có nghĩ gì ngoài 6 chữ "Nam Mô A Di Đà Phật".

Ban ngày đi làm bận rộn cho các việc làm mà quên niệm Phật. Điển trước dồn lên đầu làm cái đầu nặng trĩu không thoát ra được. Tôi tự nghĩ tu cái kiểu này sao mà tiến được vì trí tuệ không có thông thường xuyên. Chiều tối đi làm về thì nằm thở chiếu mình rồi ngồi thiền thì đầu óc thông nhẹ thoải mái rồi ban ngày đi làm thì tiếp tục bị bít lại hết. Khi nghe Thầy giảng trong băng (lúc đó tôi chưa gặp Thầy) thì tôi nhận thấy tôi phải tu thiền và giải trược 24/24 thì may ra mới có kết quả được. Nhưng phải làm sao đây? Tôi phải niệm và tôi cố niệm Phật khi tôi đang làm việc và khi lái xe trên đường về nhà. Tôi niệm và trụ ý như kể bên trên thì một hôm cái đỉnh đầu của

tôi nó "bọt" ra và cái luân xa này nó quay và nó đưa luồng điện trực đi lên và đi ra ngoài. Tôi vui và tôi niệm Phật hoài. Khi thiền tôi niệm Phật đi sâu vào sự thanh tịnh niệm trụ cho đến khi mình không còn gì nữa.

Đến ngày nay thì tôi quen niệm thường xuyên nói đúng hơn là chỉ trụ ý trên đỉnh đầu là cái luân xa trên đỉnh đầu nó xoay và các lỗ xung quanh cái luân xa đỉnh đầu như các lỗ của củ sen tỏa ra chấn động. Các bạn muốn biết cái chấn động lực như thế nào thì các bạn lấy hai cục nam châm để hai đầu cùng cực âm hay cực dương lại gần với nhau thì các bạn sẽ cảm thấy có cái lực đẩy ra. Nếu từ trường của cục nam châm càng mạnh thì cái lực đẩy ra càng mạnh. Tôi cảm nhận sự niệm Phật trên đỉnh đầu là như vậy. Tôi có hỏi Thầy là "Con có cần niệm theo sáu luân xa như Thầy giảng trong băng không?" Thầy nói với tôi "Không cần. Khi con niệm và mở cái huyết trên đỉnh đầu được rồi thì lần lần các luân xa kia sẽ mở theo." Nhưng thỉnh thoảng tôi cũng niệm theo sáu luân xa cho vui.

Đến ngày hôm nay khi tôi niệm thì chấn động giải trực ra trên đỉnh đầu rất mạnh và đồng thời các lỗ chân lông toàn thân đều hoạt động giải trực. Tôi thường thức các sự huyền diệu này khi tôi niệm và biết được nhiều điều hay trong điển giới như là "tâm tâm tương ứng, hòa tan..." như Thầy đã từng nhắc nhở chúng ta. Khi có dịp tôi sẽ chia sẻ với các bạn về các sự chứng nghiệm huyền diệu mà tôi biết được để khuyến

tu và cho thấy là tâm hồn của chúng ta rất là huyền diệu. Vì nếu tôi viết bây giờ thì nhiều và bài dài quá. Những điều huyền diệu đều có giảng trong kinh A Di Đà của ông Tư.

Tôi có nghe Kinh A Di Đà 4 và nghe Thầy giảng về tâm tâm tương ứng... Mời các bạn bấm vào kết nối bên dưới rồi bấm mũi tên bên phải để đi đến bài Kinh A Di Đà 4.

<http://www.vovimeditation.net/BGTrang2.cfm>

Tôi nhớ trong đại hội ở Hong Kong có bạn hỏi tôi làm sao để biết mình tu tiến. Lúc đó trên sân khấu có Thầy chủ tọa. Tôi trả lời : " *Mình tu tiến khi mình cảm thấy nhẹ nhàng, tâm hồn hòa đồng và thương yêu mọi người...*" khi tôi trả lời xong Thầy dạy tôi thêm là " *mình tu tiến là mình xét mình có ngòi thiền ngay ngắn không! Nhẹ nhàng và bền vững hay không!*" Lúc đó tôi hiểu liền là việc Thầy nói mới thật sự là tu tiến có thực chất trong thực hành và đây mới là điều chánh để tôi tự xét kết quả thật sự của tôi. Tôi luôn lấy việc tu được có kết quả "xuất hồn" là để làm chuẩn cho việc tu hành của mình. Tu là phải đi đến sự xuất hồn. Tại sao tôi chủ trương như vậy. Tại vì pháp Vô Vi là pháp Xuất Hồn, hơn nữa tôi biết rằng khi hồn tu được thanh nhẹ là nó bắt buộc phải rời thể xác theo định luật của thế giới tâm linh. Tôi không chủ trương suy luận bằng lý thuyết vì không muốn mình bị lầm tưởng là mình biết. Tôi tu như người không có khái niệm gì về triết lý của thế giới tâm linh. Tôi chỉ chia sẻ những gì mình biết trong thực

hành pháp Vô Vi. Tôi không lặp lại những gì của người đi trước nói mà tôi chưa chứng nghiệm. Có một anh bạn ở vùng Nam California gặp tôi và anh nói : "Ông ...ở đây tu cao lắm.". Tôi hỏi anh ấy : "Làm sao anh biết là ông ấy tu cao?". Anh ấy trả lời : "Ông ấy biết làm thơ và ngâm thơ hay lắm". Tôi trả lời: "Không phải như vậy là tu cao đâu. Đừng có lầm". Tôi nói thêm cho anh ấy biết là: "Người tu cao là người có từ quang và có thể giúp mình khai tâm mở trí được qua kết quả tu tập của họ".

Tháng 8, 2011

Bá Nguyễn

Đúng Đường Vô Vi

Thầy ta vẫn mãi là Thầy ta
Tất cả chúng ta con một nhà
Xin hãy thương yêu xây dựng tiến
Thì tình đạo pháp chẳng phôi pha.
* * *

Ài thiên đúng Pháp Lý Vô Vi
Sẽ tự chứng minh sự diệu kỳ
Gom điền giải tan bao nỗi khổ
Tự mình hành tiến tự mình đi.
* * *

Vui hòa huynh đệ cùng thăng tiến
Đạo đức tình thương vẫn nối liền
Không mãi chấp tranh chia rẽ đạo
Là ta đi đúng Vô Vi thiên.

Mai Chát, 20/02/2012

*(Họa y vần thơ "Đàn Con Vô Vi" của ĐH.
Thủy Bùi)*

Giả Chơn

Pháo nổ tung bồng pháo nổ ra
Thị phi tai tiếng cõi ta bà
Có có, không không, đời giả tạm
Giả chơn, chơn giả hỏi tâm ta??
Tâm ta chơn thật điểm linh quang
Thị phi giả dối ta chẳng màng
Tâm lành hành Đạo ta cứ tiến
Thầy, Tổ chứng quả phước ân ban.

Thủy Bùi

05/13/2012



Đàn Con Vô Vi

Ôi sao thương quá Đức Thầy ta
Đã dạy cho ta tu tại nhà
Một pháp môn tu thật quý giá
Mà nay chia rẽ sắp phôi pha

Ôi! Sao thương quá con Vô Vi
Lên lên xuống xuống đã bao kỳ
Bao phen vui dập trong đau khổ
Không Thầy, xa bạn, tự mò đi

Mong Anh mong Chị đồng tu tiến
Cùng góp bàn tay pháp nối liền
Dẫn dắt đàn em chung mỗi đạo
Tiếp tục đường tu hành pháp thiên

Thủy Bùi 02/08/2012

**"Cha Già Lê Gót
Khắp Năm Châu,
Nhịn Nhục Thương
Yêu Độ Giải Sầu..."**
LSH

***Tâm Tình Yêu
Quý Thầy!***

*... Từ khi lê gót theo Thầy,
Thương Cha hiểu Đạo sum vầy cảm giao.
Vô Vi nguồn cội thấp cao,
Khai tâm mở trí đạt dào tình thương.*

*Nhờ Cha diu dắt thập phương,
Dẫn thân hành Đạo theo gương Phật Thầy.
Học hoài hiểu rõ đó đây,
Thấp cao thanh trước ngày ngày tiên xuyên.*

*Được đi khắp bốn phương huyền,
Được Đờ cứu độ hiểu Tiên Phật Trời.
Đờ con hoá kiếp con người,
Quyết tu sửa mãi muôn đời yêu thương.*

*Mặc bao sóng gió cương thường,
Niềm tin tuyệt đối tình thương Cha Trời.
Mỗi lần nước mắt con rơi,
Xác Hồn tê tái ... con cười được sao!*

*Chắp tay cảm tạ Ngõi cao,
Nhờ Cha cứu độ con vào Thiên Cung.
Tâm con thanh nhẹ vô cùng,
Biết thương biết quý thầy chung Tình Thầy.*



*Nhớ ngày hội ngộ đó
đây,
Hợp bàn trao đổi Điển
say ngút ngàn.
Thanh thanh cảm ứng
Niết Bàn,
Thấy mình bê trễ trên
đàng đệ thí.
Thầy cười ban ánh Từ Bí,
Âm thầm chuyển hoá sân*

*sĩ học trò.
Ngờ rằng đắc pháp tự do,
Xuất Thần tự tại chẳng lo Đạo Đờ.*

*Mặt mày sáng láng vui tươi,
Tưởng mình đạt Đạo vui cười giả tâm.
Đến khi thử thách tái lâm,
Mới hay trăm khó lẫn lẫn xót xa.*

*Biết bao thử thách ta bà,
Con càng trân quý thật thà pháp tu.
Gắng tu giải toả mê mù,
Âm thầm tiến hoá vượt từ thế gian.*

*Hành trình quả thật gian nan,
Con càng trân quý muôn ngàn bạn tu.
Mỗi người khởi điển phiêu du,
Vô Vi hạnh phúc biết tu biết hành.*

*Giữ từ tư lợi giả danh,
Tiền tình vay tạm xây thành chánh tâm.
Trải qua muôn sự lẫn lộn,
Tâm con hạnh phúc trí tâm Tình Cha.*

Tình Thầy tình bạn bao la,
Tình yêu điển giới thật thà quý thương.
Cha ơi! đi giữa trăm đường,
Tình Cha Tận Độ gieo gương Phật Trời!

Hy sinh xây dựng muôn đời,
Thành tâm hạnh phúc Đạo Đời song song.
Chẳng còn phê phán chờ mong,
Từng giây từng phút niệm thông Đạo Đời.

Ơn Cha ơn Tổ ơn Thầy,
Tình thương bạn đạo sum vầy cảm giao.
Điển thanh hạnh phúc ngọt ngào,
Tình thương bạn đạo tràn trào bao dung.

Đồng thanh tương ứng hưởng chung,
Giáng tay ôm cả vô cùng trước thanh.
Tình Thầy ôm ấp an lành.
Mỗi người tâm tưởng sự thành Vô Vi.

Nha Trang July 8, 2012

**Quý Thương,
Con VMDL**



Tri On Tổ - Pháp và Thầy

TỔ Truyền **PHÁP** Lý **THẦY** Triển Khai
SU Giảng **LÝ** Đạo **LUÔNG** Nhân Tài
ĐỔ Đầu **VÔ** Thượng **SĨ** Khí Tráng
THUẦN Dương **VI** Diệu **HÀNG** Như Lai
HẬU Truyền **KHOA** Giáo **PHỔ** Độ Thế
CÔNG Dày **HỌC** Tập **TRUYỀN** Giáo Lai
KHAI Mở **HUYỀN** Môn **PHẬT** Tiên Thánh
SÁNG Ngời **BÍ** Yêu **PHÁP** Thiên Khai

PHÁP Môn **KHOA** Giáo **PHẬT** Dì Đà
LÝ Đạo **HỌC** Hành **PHÁP** Sâu Xa
VÔ Vi **HUYỀN** Diệu **PHỔ** Độ Thế
VI Diệu **BÍ** Pháp **TRUYỀN** Lan Xa

HUYỀN Đạo **THIỆN** Lành **HUỆ** Phước Ban
VĂN Nhân **HỮU** Chí **MINH** Đạo Vàng
LAM Cảnh **TRÍ** Khai **TÂM** Giác Ngộ
Đạo **Đắc** **Trọn** **Lành** **Hương** **Tây** **Phang**

**Nam Mô Ngọc Hoàng Thượng Đế
Vô Cực Đại Thiên Tôn
Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật
Thái Bình**

**Thiện Hữu Trí Huệ Minh Tâm
(Huỳnh văn Lam) Cảm Bút**

Tháng 9, 2011

Gia Chánh

Sydney, ngày 27-11-84

XÚP MĂNG



Măng bấp chung vui quý ban hiền
Trúng hoa vàng đẹp chuyển triển miên
Khuyến người tận độ canh thơm ngọt
Thương thức vào trong cảm thấy yên.

XÀO TÚ SẮC



Đen xanh cam vàng tú sắc ban
Một đĩa mùi thơm lại mỡ măng
Cà rốt đông cô đậu hũa tiên
Xanh tươi bông cải hợp vui bán

CHẢ DỪM



Lục vi chung vui tụ kết thành
Chả dừm chay lạt chuyển truyền thanh
Chúng cho đúng lửa chung thanh quả
Dâng vị thanh tâm tụ thực hành

TRÁI DẦU



Hồng hồng đỏ đỏ gọi là dầu
Chế rượu hoa vui hợp đạo màu
Thêm ngọt chan hòa tình sâu đậm
An vô chuyển chạy giải tâm sâu./.


Lương Sĩ Hằng

Giò Thủ Chay



Vật liệu

- ½ chén thịt chay vụn khô**, ngâm nước cho mềm và vắt ráo
- ½ gói chân nấm**, rửa sạch và cắt bỏ phần cứng
- ¼ cây “Ham” chay (½ cân Anh)**, thái hạt lựu
- 1 cân Anh bao tử chay**, thái hạt lựu
- 1 gói suôn chay**, thái hạt lựu
- 5 tai nấm mèo*, ngâm nước cho mềm rồi thái nhỏ
- 1 tai nấm mèo trắng*, ngâm nước cho mềm rồi thái nhỏ
- 2 muỗng canh dầu canola
- Boa-rô hoặc hành lá phần củ, thái nhuyễn
- 1 gói rau câu sợi khô*, ngâm nước khoảng 15 phút cho mềm rồi cắt khúc ngắn
- 15 hạt tiêu hột
- Lá chuối, rửa sạch và lau khô

Gia vị:

- ½ muỗng cà-phê muối
- ½ muỗng cà-phê bột nêm nấm**
- ¼ muỗng cà-phê tiêu

Thực hiện:

- Cho dầu canola vào một chảo không dính, đặt trên lửa trung bình.
- Khi dầu nóng, xào hành lá hoặc boarô cho thơm.
- Sau đó cho các loại thịt chay, “ham” chay, chân nấm, suôn chay đã thái nhỏ vào xào đều.
- Trộn gia vị vào thật đều và nêm nếm cho vừa khẩu vị.
- Sau đó cho nấm mèo đen, nấm mèo trắng và tiêu hột vào.
- Cuối cùng cho rau câu sợi vào xào tiếp. Khi rau câu đã tan đều thì tắt lửa.
- Khi thịt chay còn nóng, gói tất cả các vật liệu với nhau cho dính:
- Trên mặt thớt, xếp một miếng giấy ny-lông, kế tiếp là một lá chuối, rồi cuối cùng là các loại thịt chay đã xào vào giữa.
- Gấp lá chuối và ny-lông lại, gói thành giò giống như đòn bánh tét nhỏ.
- Dùng dây ny-lông cột cho thật chặt tay và để nguội. Cắt vào tủ lạnh, có thể giữ trong khoảng 2 tuần.

Ghi chú: Cũng có thể nén giò trong một lon nước ngọt, ém cho thật chặt. Chờ khi nguội hãy lấy ra, lúc đó giò sẽ đông cứng lại.

Diệu Anh sưu tập

Cháo và gỏi Gà chay



Vật liệu

Cháo:

- ½ chén gạo
- 1 gallon nước lọc
- 1 miếng gà chay đông lạnh, để tan đá và cắt làm 4
- 1 củ sắn lớn, gọt vỏ và thái mỏng
- 1 vi nấm bào ngư
- 1 ít hành lá, ngò
- 1 muỗng cà-phê bơ
- 1 muỗng cà-phê muối
- 1 muỗng cà-phê bột nêm nấm
- ½ muỗng cà-phê tiêu
- Một ít hành hương khô Gỏi:
- 1 miếng gà chay đông lạnh, để tan đá
- ½ bắp cải trắng, rửa sạch và bào sợi
- ½ bắp cải đỏ, rửa sạch và bào sợi
- 1 bó rau răm, rửa sạch và thái nhỏ
- 1 muỗng canh đậu phộng rang giã nhỏ
- 1 miếng đậu hũ ky lá*
- ½ chén nước mắm chay pha sẵn
- Nước giấm đường:
- 8 muỗng canh giấm gạo
- 4 muỗng canh đường cát trắng
- 2 chén nước lọc
- ½ muỗng cà-phê muối, tiêu

Thực hiện:

Cháo:

- Gạo rang cho hơi vàng, cho bơ vào trộn đều, để nguội.
- Gà chay chiên vàng, xong thái lát mỏng.
- Nấm bào ngư rửa muối cho sạch, xé nhỏ, xào dầu, để sẵn.
- Hành lá cắt phần trắng để riêng, phần lá và ngò rửa sạch, thái nhỏ.
- Hành hương phi vàng.
- Đặt nồi không dính, cho 1 gallon nước lọc, củ sắn vào. Nấu nhừ, sau đó vớt củ sắn ra. Cho gạo rang vào nấu cho nở hạt gạo. Cho gà chay, nấm bào ngư đã xào chín, thêm hành lá, hành phi vào. Nêm muối, tiêu, bột nêm cho vừa ăn.

Gỏi:

- Gà chay chiên vàng, thái lát mỏng.
- Cho 2 muỗng canh dầu canola vào chảo. Khi dầu thật nóng, cho đậu hũ ky lá khô vào chiên cho phồng lên, sau đó lấy ra, để nguội và bóp nhỏ.
- Giấm, đường, muối, tiêu hòa chung với 1 chén nước lọc.
- Trộn gà chay thái lát mỏng chung với bắp cải bào sợi và rau răm thái sợi. Cho chén giấm đường vào trộn thật đều, múc ra đĩa lớn. Rắc đậu hũ ky đã bóp nhỏ và đậu phộng giã nhỏ lên trên.

Trình bày:

Múc cháo nóng vào tô, ăn kèm với gỏi và nêm thêm nước mắm chay tùy thích.

Diệu Anh sưu tập

BÁNH CAY CÀ-RI



- ½ tsp tiêu
- 1-2 Tbsp đường (tùy theo khẩu vị)
- 1 tsp muối.

Cách làm:

Nếu thấy hỗn hợp bột hơi khô thì cho vô thêm ½ cup nước (4oz). Đổ vô từ từ.

Nặn bánh bằng hai muống ép vào nhau.

Khi chiên bánh cay thì dùng dầu đậu phụng (Peanut Oil) cho dòn. Chiên lửa trung bình (Medium High). Cho đến khi bánh vàng.

Chúc các bạn thành công.

Diệu Anh sưu tập

Tbsp (Tablespoon) = muỗng canh (súp).

Tsp (Teaspoon) = muỗng cà-phê.

Vật liệu:

- Hai gói khoai mì đông lạnh (khoảng 2lbs = 1kg) đã làm tan đá và không cần vắt nước.

Trộn các gia vị sau đây:

- ½ cup bột gạo (4oz.)
- ¼ gói đậu xanh đã ngâm nở và hấp chín
- 2 tép hành lá cắt khúc
- 2 Tbsp xả băm
- 1-2 tsp ớt xay khô (tùy theo khẩu vị)
- 2 tsp bột nghệ
- 1 Tbsp cà-ri dầu

CÁ CHAY SỐT CHUA NGỌT



Vật liệu:

- 1 con cá chay
- 1 lọ tương xí muối (Plum sauce hiệu Lee Kum Kee)
- 2-3 Tbsp Ketchup
- 1 củ hành tây nhỏ cắt hạt lựu
- 1 củ gừng bằng đốt ngón tay thái chỉ
- 2-3 nhánh tỏi băm nhỏ
- 1/3 trái khóm (dứa) tươi hay là một hộp khóm nhỏ đã cắt sẵn thành miếng vuông.
- 1/3 trái ớt xanh và 1/3 trái ớt đỏ cắt vuông bằng đốt ngón tay
- 2-4 Tbsp nước dùng chay.
- Một ít bột tempura mix pha với nước lạnh sền sệt để chiên cá (cứ 1 Tbsp. bột thì 2 Tbsp. nước lạnh).

Cách làm:

Cắt cá ra từng khúc vừa ăn, ướp với chút tiêu muối.

Dem cá nhúng vào hỗn hợp bột đã pha sẵn rồi đem chiên với lửa trung bình.

Khi cá vàng thì vớt ra để ráo dầu.

Cách làm nước sốt chua ngọt:

Vặn lửa lớn. Để chảo nóng, cho vô 1Tbsp. dầu ăn rồi lần lượt cho:

Hành tây, tỏi phi thơm rồi cho khóm (dứa) và hai loại ớt xanh, đỏ. Xào tái cho thơm.

Cho vô 2 Tbsp. ketchup để tạo màu đỏ và 3 Tbsp tương xí muối. Trộn đều và cho thêm 3 Tbsp. nước dùng chay.

Khi thấy nước sốt hơi đặc lại thì cho 1½ tsp. dấm táo để tạo vị chua.

Vặn lửa nhỏ lại để cho phần rau củ khỏi bị nhũn (khoảng 1-2 phút).

Nhớ nêm nếm lại cho hợp khẩu vị.

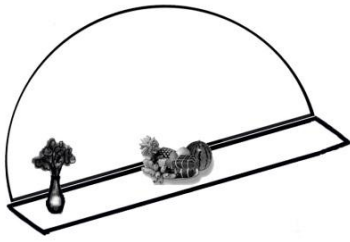
Đem cá ra đĩa rồi đổ sốt chua ngọt lên trên.

Chúc các bạn thành công với món ăn này.

Diệu Anh

Tbsp (Tablespoon) = muỗng canh (súp).

Tsp (Teaspoon) = muỗng cà-phê.



CÁCH THƯỢNG KÍNH VÔ VI

Kính Vô Vi là biểu trưng cho thanh quang của Càn Khôn Vũ Trụ và cũng là biểu trưng cho lòng trung nghĩa.

1. Cách tốt là thượng kính Vô Vi trong phòng khách, hướng về cửa ra vào hay cửa sổ, nơi sáng sủa, kang trang, có nhiều ánh sáng chiếu vào. Kính nên dùng hình bán nguyệt (*nửa hình tròn*) vì hình bán nguyệt nhận ánh sáng mặt trăng dịu hơn. Ban ngày thì nhận ánh sáng mặt trời.
2. Chọn ngày mùng một hay ngày thứ mười lăm (*ngày rằm*) trong tháng âm lịch để thượng kính.
3. Kính Vô Vi khi gắn lên tường phải phủ vải đỏ cho đến khi làm lễ thượng kính.
4. Khi dâng hoa và ngũ quả (*năm loại trái cây tượng trưng cho ngũ tạng*) thì dùng hoa màu trắng (*tượng trưng cho huệ linh*) đặt phía bên trái (*từ ngoài nhìn vào kiếng*). Đức Thầy có dạy phía bên trái mạnh hơn, ngũ quả thì đặt ngay chính giữa.

Nếu làm ăn buôn bán thì nhớ dâng hoa mỗi ngày, còn không vào mùng một hay rằm thì dâng hoa và ngũ quả.

5. Đúng 12 giờ trưa, gia chủ đứng trước kính, chắp tay trước ngực và nguyện 3 lần: *"Xin Đức Quan Thánh Đế Quân hộ độ cho gia cang chúng con được bình an, tu hành tinh tấn."*
6. Rồi ngồi trước kính trong tư thế thiền và tập trung ý trí lên trung tâm bộ đầu thầm niệm Nam Mô A Di Đà Phật liên tục từ năm tới mười phút. Xong rồi xá 3 lần.
7. Mỗi nhà chỉ nên thượng một kính Vô Vi thôi. Nếu bạn nào đã thượng kính rồi mà không phải hình bán nguyệt thì cứ giữ kính cũ.

8. Trường hợp nếu kính Vô Vi bị vàng ố, đó là bên trên đã rước bớt một phần nạn cho chúng ta và chúng ta nên thay một kính Vô Vi mới.

Thầm nguyện trên đỉnh đầu:

1. *Xin mời quý vị chuyển qua kính mới.*
2. *Xin Đức Quan Thánh Đế Quân hộ độ cho gia cang chúng con được bình an, tu hành tinh tấn (nguyện 3 lần).*

Kính cũ có thể dùng để soi mặt hoặc bỏ đi cũng không sao.

Có thể mời thêm bạn đạo đến chung thiền để tăng thêm lòng thành kính và niềm tin.

Mỗi buổi sáng trước khi rời khỏi nhà hay buổi chiều khi trở về, hành giả đứng trước kính Vô Vi, chắp tay trước ngực, thầm niệm trên đỉnh đầu Nam Mô A Di Đà Phật 3.



**Bà Tám
Trước
Kính
Vô Vi
Tại Tư
Gia của
Đức
Thầy**

Địa Lý Bát Trạch

1 – Bảng An Định Mạng Theo Bát Quái:

Năm Âm Lịch	Dương Lịch	Nam	Nữ
Canh Tý	1900	Khâm	Cấn
Tân Sửu	1901	Ly	Càn
Nhâm Dần	1902	Cấn	Đoài
Quý Mão	1903	Đoài	Cấn
Giáp Thìn	1904	Càn	Ly
Ất Tỵ	1905	Khôn	Khâm
Bính Ngọ	1906	Tốn	Khôn
Đinh Mùi	1907	Chấn	Chấn
Mậu Thân	1908	Khôn	Tốn
Kỷ Dậu	1909	Khâm	Cấn
Canh Tuất	1910	Ly	Càn
Tân Hợi	1911	Cấn	Đoài
Nhâm Tý	1912	Đoài	Cấn
Quý Sửu	1913	Càn	Ly
Giáp Dần	1914	Khôn	Khâm
Ất Mão	1915	Tốn	Khôn
Bính Thìn	1916	Chấn	Chấn
Đinh Tỵ	1917	Khôn	Tốn
Mậu Ngọ	1918	Khâm	Cấn
Kỷ Mùi	1919	Ly	Càn
Canh Thân	1920	Cấn	Đoài
Tân Dậu	1921	Đoài	Cấn
Nhâm Tuất	1922	Càn	Ly
Quý Hợi	1923	Khôn	Khâm
Giáp Tý	1924	Tốn	Khôn
Ất Sửu	1925	Chấn	Chấn
Bính Dần	1926	Khôn	Tốn
Đinh Mão	1927	Khâm	Cấn
Mậu Thìn	1928	Ly	Càn
Kỷ Tỵ	1929	Cấn	Đoài
Canh Ngọ	1930	Đoài	Cấn
Tân Mùi	1931	Càn	Ly
Nhâm Thân	1932	Khôn	Khâm

Năm Âm Lịch	Dương Lịch	Nam	Nữ
Quý Dậu	1933	Tốn	Khôn
Giáp Tuất	1934	Chấn	Chấn
Ất Hợi	1935	Khôn	Tốn
Bính Tý	1936	Khâm	Cấn
Đinh Sửu	1937	Ly	Càn
Mậu Dần	1938	Cấn	Đoài
Kỷ Mão	1939	Đoài	Cấn
Canh Thìn	1940	Càn	Ly
Tân Tỵ	1941	Khôn	Khâm
Nhâm Ngọ	1942	Tốn	Khôn
Quý Mùi	1943	Chấn	Chấn
Giáp Thân	1944	Khôn	Tốn
Ất Dậu	1945	Khâm	Cấn
Bính Tuất	1946	Ly	Càn
Đinh Hợi	1947	Cấn	Đoài
Mậu Tý	1948	Đoài	Cấn
Kỷ Sửu	1949	Càn	Ly
Canh Dần	1950	Khôn	Khâm
Tân Mão	1951	Tốn	Khôn
Nhâm Thìn	1952	Chấn	Chấn
Quý Tỵ	1953	Khôn	Tốn
Giáp Ngọ	1954	Khâm	Cấn
Ất Mùi	1955	Ly	Càn
Bính Thân	1956	Cấn	Đoài
Đinh Dậu	1957	Đoài	Cấn
Mậu Tuất	1958	Càn	Ly
Kỷ Hợi	1959	Khôn	Khâm
Canh Tý	1960	Tốn	Khôn
Tân Sửu	1961	Chấn	Chấn
Nhâm Dần	1962	Khôn	Tốn
Quý Mão	1963	Khâm	Cấn
Giáp Thìn	1964	Ly	Càn
Ất Tỵ	1965	Cấn	Đoài

Hướng Tốt					Hướng Xấu			
Mạng	Thiên Ý	Phúc Đức	Sinh Khí	Phục Vị	Ngũ Quỷ	Lục sát	Họa Hại	Tuyệt mạng
Càn	Đông Bắc	Tây Nam	Tây	Tây Bắc	Đông	Bắc	Đông Nam	Nam
Khảm	Đông	Nam	Đông Nam	Bắc	Đông Bắc	Tây Bắc	Tây	Tây Nam
Cấn	Tây Bắc	Tây	Tây Nam	Đông Bắc	Bắc	Đông	Nam	Đông Nam
Chấn	Bắc	Đông Nam	Nam	Đông	Tây Bắc	Đông Bắc	Tây Nam	Tây
Tốn	Nam	Đông	Bắc	Đông Nam	Tây Nam	Tây	Tây Bắc	Đông Bắc
Ly	Đông Nam	Bắc	Đông	Nam	Tây	Tây Nam	Đông Bắc	Tây Bắc
Khôn	Tây	Tây Bắc	Đông Bắc	Tây Nam	Đông Nam	Nam	Đông	Bắc
Đoài	Tây Nam	Đông Bắc	Tây Bắc	Tây	Nam	Đông Nam	Bắc	Đông

Phụ Chú:

1. Trước khi dùng la bàn để định hướng, nhớ kiểm soát kỹ xem la bàn có chính xác không.
2. Hướng nhà là hướng cửa chánh vào nhà, không phải hướng cửa cổng, cũng không phải hướng mặt tiền nhà.
3. Một điểm cũng cần nêu rõ là chọn hướng nhà là một trong những điểm quan trọng trong vấn đề xem địa lý của cái nhà.

Phương Pháp Ấn Định Mạng Theo Bát Quái:

1. Cách định "Mạng" được tính theo vòng chu kỳ. Cứ mỗi 9 năm, vị trí "Mạng" lại tuần tự ấn theo thứ tự quy định (Xin Xem Bảng dưới).
2. Cách tính theo Âm lịch (Cũng theo vòng chu kỳ):
 - 10 Thiên Can: Giáp, Ất, Bính, Đinh, Mậu, Kỷ, Canh, Tân, Nhâm, Quý.
 - 12 Địa Chi: Tý, Sửu, Dần, Mão, Thìn, Tỵ, Ngọ, Mùi, Thân, Dậu, Tuất, Hợi.

Thí Dụ: 1904 là Giáp Thìn, 1905 là Ất Tỵ, 1906 là Bính Ngọ.....

3. Năm Sinh phải căn cứ theo Âm Lịch, tức là ngày sinh sau ngày tiết Lập Xuân mới được xem là năm mới. Do đó Bảng 1 ở trên có thể tóm tắt như sau:

Nam	Khảm	Ly	Cấn	Đoài	Càn	Khôn	Tốn	Chấn	Khôn
Nữ	Cấn	Càn	Đoài	Cấn	Ly	Khảm	Khôn	Chấn	Tốn
Năm Sanh	1900	1901	1902	1903	1904	1905	1906	1907	1908
	1909,1918	1910,1919	1911,1920	1912,1921	1913,1922	1914,1923	1915,1924	1916,1925	1917,1926
	1927,1936	1928,1937	1929,1938	1930,1939	1931,1940	1932,1941	1933,1942	1934,1943	1935,1944
	1945,1954	1946,1955	1947,1956	1948,1957	1949,1958	1950,1959	1951,1960	1952,1961	1953,1962
	1963,1972	1964,1973	1965,1974	1966,1975	1967,1976	1968,1977	1969,1978	1970,1979	1971,1980
	1981,1990	1982,1991	1983,1992	1984,1993	1985,1994	1986,1995	1987,1996	1988,1997	1989,1998
	1999	2000	2001	2002	2003	2004	2005	2006	2007
	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016





Vấn Đạo

1. PHÁP LÝ VÔ VI

1. **Hỏi:** Vô Vi nghĩa là sao?

Đáp: Vô là không, Vi là nhỏ nhất cũng không. Cho nên chúng ta am hiểu được nguyên lý của Vô Vi thì ở đời không có gì tranh chấp mà tạo khổ cho chính mình. Vô Vi là đi tới chỗ thanh nhẹ. Muốn biết rõ Vô Vi, nhìn mặt Trời nó "không" mà nó sáng. Cái "không" từ bi của mọi người còn sáng hơn nữa, xác nhận rõ con người chế bóng đèn chớ bóng đèn không chế con người được.

2. **Hỏi:** Chủ trương của Vô Vi là gì?

Đáp: Chủ trương của Vô Vi là tự thức, tự khai triển lấy chính mình, mở thức hòa đồng hòa hợp với cả Càn Khôn Vũ Trụ, đi tới vô cùng.

3. **Hỏi:** Làm sao chúng ta có thể biết được một pháp môn là chánh pháp?

Đáp: Pháp môn nào mà khứ trực lưu thanh là chánh pháp. Chúng ta mang cái thể xác trực ô, ăn uống cũng trực, độc tố đầy đầy, pháp nào giải ra được thì cái pháp đó là chánh. Bất cứ cái pháp nào mà giải được độc tố trong người, cái đó là chánh pháp. Những pháp nào làm gia tăng trực ô, đó là tà pháp bị điều khiển bởi ngoại cảnh.

4. **Hỏi:** Kính thưa Thầy, mấy năm qua con chịu nhồi quả không ít. Nay đã thức giác, con rất hiểu câu: "vạn sự trên đời là không". Tất cả đều không có sự thật nên con nguyện buông bỏ tất cả, quyết tâm lo tu sửa cho phần hồn thanh nhẹ. Nay con xin Thầy hãy ban cho con vài lời giáo huấn để ý chỉ con thêm vững trên đường tu học?

Đáp: Người tu theo Vô Vi đời đạo song tu. đừng có sợ đời, cứ đặng đi, nó mở, mở mới thấy sự sai của mình, mình mới sửa tiến, mới bằng lòng ngồi lại học với người ta, xây dựng cho chung. Nhiều người nói tôi tu, tôi sợ vô chỗ đó, tôi sợ ăn cái đó, tôi sợ nói chuyện với bà đó. Không được! Cứ dần thân đi, không có sao đâu. Muốn phát triển thì phải dần thân, đừng có ngần ngại. Thực hành đúng đắn cái pháp. Đêm đêm nhớ thực hành đúng đắn cái pháp thì đi đâu mình cũng không sợ gì hết. Pháp này là khứ trực, lưu thanh, chỉ đem lại ánh sáng giúp đỡ cho mọi người chứ không bao giờ phá hoại ai mà sợ.

5. **Hỏi:** Tại sao cái gì của bên Vô Vi cũng kêu từ từ?

Đáp: Là để con người học lại cái nhân mà thôi. Chúng ta giảng trần nhiều kiếp chỉ học có chữ nhân mà tới nay chưa xong. Tu cũng muốn mau và cái gì cũng muốn mau hết. Mất cái chữ nhân. Có mau đi nữa mà thiếu cái sáng suốt thì làm được việc gì ! Chúng ta vạn sự phải từ từ khai triển trong thanh tịnh.

6. Hỏi: *Thỉnh bùa ngải trước khi theo Pháp Lý Vô Vi thì phải thiên khoảng bao nhiêu năm mới giải được phần điển ngũ hành này?*

Đáp: Phải niệm Phật thường xuyên mới giải được. Ngũ hành họ cũng chiết từ Vô Phật mà ra, mà chúng ta niệm Nam Mô A Di Đà Phật thét rồi từ Vô Phật tiến về Văn Phật, lúc đó chúng ta mới thấy giá trị của Phật pháp đi tới chỗ nào. Cho nên nhiều vị thờ ngũ hành rất hay, bùa phép rất hay nhưng mà cuối cùng tu được rồi thì tự đó họ giải, họ giải cái bản chất ý lại và không có làm phiền muợn Thánh, Thần nữa thì tâm thức họ phải khai triển, họ mới tiến về Phật pháp được. Cuối cùng là Phật pháp mới hóa độ quần sanh được.

7. Hỏi: *Xin Thầy giảng về tính chất từ bi của điển Vô Vi?*

Đáp: Từ bi là muốn biết được tánh chất của điển Vô Vi thì chúng ta nhìn điển Mặt Trời coi phải từ bi không ? Không có điển Mặt Trời làm sao chúng ta sống, ban chiếu cho khắp mọi nơi. Tâm từ bi của chúng ta phát triển, nội tâm bừng sáng rồi, chúng ta muốn làm gì đây ? Muốn cứu độ vạn linh trong cơ thể chúng ta cũng như ảnh hưởng quần sanh tại thế. Đó là phát triển từ bi và tiếp tục học từ bi càng ngày càng lớn rộng hơn. Mọi người cùng tu, cùng tiến càng ngày càng lớn rộng hơn.

Từ bi của điển Vô Vi là phải hiểu mình, sửa mình mới thấy rõ chất lượng từ bi. Chính mình đã sai, mà Trời, Phật không có tha thứ, chúng ta đâu có cơ hội tu, thì chúng ta phải

học tha thứ và thương yêu thì chúng ta mới có cơ hội học từ bi và thực hiện từ bi được.

8. Hỏi: *Người ta sinh ra để làm gì?*

Đáp: Con người sinh ra để học cái khổ, giải khổ thức tâm thì đời đời sẽ sung sướng.

9. Hỏi: *Người ta chết rồi sẽ đi về đâu ? Những người không tu thì sẽ như thế nào?*

Đáp: Cho nên có luật nhân quả đàng hoàng. Chúng ta làm người chúng ta có nhân từ, có từ ái, bác ái, từ bi xây dựng cho chung thì tương lai chết là phần hồn chúng ta sẽ nương cái luồng điển thanh nhẹ, có người đưa rước và có người giúp đỡ. Có nhiều người không có tu Pháp lý Vô Vi mà tâm họ tốt, tâm bác ái tràn đầy, muốn mọi người hướng về trật tự và xây dựng cho chung. Cái tinh thần đó ở thế gian gọi là chánh nghĩa, tốt lắm. Những người đó chết cũng thành Thần vậy, mà Thần họ sẽ có cơ hội dự những cuộc thuyết pháp của Chư Phật. Họ cũng tu tiến trở về cõi Phật được.

10. Hỏi: *Tu đời là gì?*

Đáp: Tu đời là làm phước. Như ở thế gian đi học ngành nghề, nhiều ngành nghề. Ngành nghề nào học ra rồi chúng ta phải phục vụ tận tâm. Như thành bác sĩ, kỹ sư cũng là làm phước, học phước đó nhưng mà không tận tâm là nó phản lại vô phước. Ta học được nghề, ta phải tận tâm phục vụ, thì cái nghề sẽ tinh vi và tạo được phước đức cho chính mình kêu bằng tu phước. Phải dẫn thân độ đời tu phước.

11. Hỏi: *Tu đạo là gì?*

Đáp: Tu đạo là phải tạo sự quân bình trong nội thức của chính mình để phần hồn có cơ hội ngự trên tòa sen thanh nhẹ hòa hợp với chấn động của vũ trụ mà đi, cũng như khi mà chúng ta Soi Hồn, Pháp Luân Thường Chuyển, Thiên Định. Luồng điển quân bình

nhắm mắt xuất ra, trước mắt chúng ta có đám mây, cứ bước lên đám mây đó đi là tốt rồi, còn êm ả hơn chiếc Mercedes.

12. Hỏi: *Thế nào gọi là đời đạo song tu?*

Đáp: Đời đạo song tu là chúng ta có cái xác này mà chúng ta không có dẫn thân khai thác lấy chính mình, thì cái xác này kể như vô dụng. Cái xác này nó không có cơ hội phục vụ cho cái hồn tiến hóa. Cái xác này có trật tự là sẽ có cơ hội phục vụ cho cái hồn tiến hóa. Có cái xác, có cái hồn mà không có biết, cũng đi yêu thương. Nghe Chúa giảng yêu thương rồi đi yêu thương người ta, rồi bị người ta gạt cái ngòi đó khóc. Cái đó không được, cái đó trật rồi. Phải yêu thương lấy chính mình, biết chính mình, khai thác lấy chính mình hòa hợp với Càn Khôn Vũ Trụ. Mình là chủ của một Tiểu Thiên Địa, cái hồn này là chủ của một Tiểu Thiên Địa mà không khám phá được cái cơ cấu này nó vi diệu bằng cách nào mà tại sao mọi người ham thích cái thể xác này mà cứ đùn đầu vô cái thể xác này để lãnh khổ. Từ Tổng Thống tới người dân cũng đều khổ chớ không ai sướng đâu. Vì cái xác này sanh lão bệnh tử khổ rõ ràng mà chúng ta tu để khai phá cái Tiểu Thiên Địa này, mới thấy cái sự huyền vi cấu trúc của Trời Đất đã hình thành, thì phần hồn mới thấy rõ có trách nhiệm đem sự sáng suốt phục vụ cho thể xác và phục vụ quần sanh, dẫn thân vô quá ngại mới gọi là đời đạo song tu.

13. Hỏi: *Tại sao tu là giải thoát, vậy giải thoát có gọi là đắc đạo không?*

Đáp: Giải thoát được tức là hơn đắc đạo chớ. Đạt được sự quân bình mới là giải thoát.

14. Hỏi: *Tại sao tu là giải nghiệp?*

Đáp: Nghiệp là những cái lẩn tẩn, lí tí trong người. Ngồi đây mà nghĩ chuyện kia, chuyện người này chuyện người nọ, rồi nó dồn dập trong cái thần kinh của chúng ta, nó bám trong

thần kinh của chúng ta. Nó xuất hiện bất cứ lúc nào làm trở ngại cái mức thanh tịnh, tiến hóa của chính mình. Cho nên phải có cái pháp giải được cái nghiệp, khối óc chằng chịt, thần kinh cơ thể cũng chằng chịt mà chúng ta giải được và chúng ta đem sự sáng suốt xây dựng cho lục căn lục trần, cơ tạng khối óc của chúng ta tiến hóa tốt đẹp là trong người không có âm khí, không có ma nữa. Mà không biết giải quyết ở đây là chỉ nghe ma, nghe ăn bậy, nói bậy, âm khí trong người thì trực hút trực, ma dễ nhập xác. Những người bình khùng là vì trực hút trực. Nhiều kiếp sai lầm mà không biết và kiếp này cũng không có sửa chữa được, cho nên nó còn vẩn vương hoài, hành hạ hoài vì cái hướng tâm nó đi về cái chiều hướng trực nó phải hút trực. Hút trực là phải hoành hành. Chắc chắn là phải hoành hành. Xã hội người xấu thì phá rồi, người tốt mới là xây dựng mà chúng ta phần hồn là chủ của thể xác, chúng ta phải nghiêm giữ, nghiêm luật vô sanh của Trời Đất để thực hành thì mới ảnh hưởng được lục căn lục trần, vạn linh trong cơ thể của chúng ta đồng tu, đồng tiến mới kêu bằng nhẹ nhàng, mặt sáng, mắt sáng, mặt tươi mới là người thực thi đúng đường lối phát triển về tâm linh, điển giới.

15. Hỏi: *Nghiệp tu là gì?*

Đáp: Nghiệp tu là bày ra. Tôi bây giờ tôi biết ông Phật, tôi bày ông Phật, tôi nắn cái hình, tôi làm cái chùa cho người ta tu. Thét rồi ai tới, cũng là tôi phải mang nghiệp. Tôi phải lo cho ông Phật, tôi phải cắt nghĩa đủ chuyện là nghiệp. Mình tạo nghiệp cho chính mình thì

mình phải giải. Cái đó là nghiệp. Đã tu mà còn tạo ra hình ảnh tức là tạo nghiệp. Còn phương pháp Vô Vi là chỉ cho mọi người nhìn lại chính họ và khai triển chính họ, thấy họ và VôVi không có tạo nghiệp. Thực hành đứng

đắn và ảnh hưởng cho mọi người tiến hóa như vậy là không có tạo nghiệp. Giải nghiệp chớ

không có tạo nghiệp. Vừa chỉ cho họ là vừa giải nghiệp. Còn cái đàng kia để hình ông Phật và chỉ cho họ mà chỉ không thông rốt cuộc là chỉ ôm lấy cái hình đó và quỳ lạy, quỳ lạy cái hình đó, rốt cuộc cũng không thấy cái gì. Con ma cũng có thể ứng trong cái tượng mà phá rối. Đó là cái nghiệp của người truyền pháp vì chưa thấu triệt lấy chính mình, truyền sai là bị nạn.

Tại sao tu bao nhiêu năm mà chết xuống đó thấy còn ở dưới âm phủ, làm gì ở dưới đó ?

Cũng bận áo tu mà ở dưới, học cái gì ở dưới? Phải mò mò từ chữ. Tại hiểu không hết cái nguyên lý của Trời Đất vì thiếu thực hành, học một khía cạnh của lý thuyết. Không có thực hành rồi truyền ra chỉ người khác là mình kẹt vì cái nghiệp lực nó lôi cuốn như vậy. Thành ra ở trên đời thấy đám ma ngon lành lắm mà xuống đó thấy cũng còn chưa có giải quyết được cái gì hết, chưa hiểu, còn phải đi mò mò học lại trong cái cõi âm u.

Còn người ta tu sáng người ta chỉ đi lên không đi xuống cõi đó làm gì? Dứt khoát trong kiếp này những người tu Vô Vi mà đi theo đúng đường như tôi là dứt khoát kiếp này chúng ta không có xuống địa ngục làm cái gì. Vì con đường đi lên của chúng ta ngày đêm hướng thượng và tự lập lại quân bình hòa hợp với chấn động của Càn Khôn Vũ Trụ mà tiến hóa

chứ chúng ta không có ô trược ôm lấy sự thù hận giam hãm người tức là giam hãm mình, hại người tức là hại mình. Tức là mình đi xuống, không có đi lên. Cho nên nó phải đi xuống cõi âm là vậy.

16. Hỏi: *Tu mà thiếu tu là sao?*

Đáp: Nói chuyện tu không à ! Mà cái hồn không có đi được. Tu mà thiếu tu, không có học đạo. Cũng như Thượng Đế họp một cái ở đâu mình không bao giờ tới được hết. Thượng Đế họp không có giấy mời, mà chuyên ý là

mình tới mình dự, mình nghe rõ ràng cuộc họp. Thành ra mình không có nói bậy. Nói là phải trúng.

17. Hỏi: *Tu nhất kiếp ngộ nhất thời là sao?*

Đáp: *Tu nhất kiếp ngộ nhất thời* là hành pháp đúng đắn thì cái lúc mà lia xác mình có cơ sở tiến hóa đi lên rồi, vì căn bản đêm đêm lo tu thì tới lúc đi là mình dứt khoát theo cái ánh sáng đó mà mình đi. *Ngộ nhất thời*: ngộ không để tiến hóa đi lên.

18. Hỏi: *Tu hành là gì?*

Đáp: Tu là phải hành, hành là hành pháp, khai tâm mở trí. Tu mà không hành thì tâm không mở, trí không khai là chỉ nói láo thôi. Lập lại chuyện Tiên, Phật, Thánh là nói láo, thị phi chứ đâu có tiến hóa được. Trục giác mới là đúng. Lập lại những lời của Phật nhưng mà chưa bao giờ nó hành được một li, một tí nào. Nó lập đi, lập lại hoài không bao giờ tiến được. Âm thịnh của nó không có hòa tan với các giới được. Chính nó không có thực hành, nó ôm lý thuyết rồi cuối cùng nó không thoát được, nó bị kẹt.

19. Hỏi: *Như ý là thế nào?*

Đáp: Như ý là luồng điện thanh tròn rồi, cái ý tôi muốn đi đâu nó phải đi đó. Như tôi đã cắt nghĩa là chúng ta đến được Bồng Lai Tiên Cảnh chúng ta muốn có một cái ly nước thì cái ly nước nó đến, không phải đi tìm một cái ly nước khó khăn như vậy. Cao chừng nào, nhẹ

chừng nấy. Cho nên bây giờ, ngày hôm nay, chúng ta lấy cái gì chứng minh? Vệ tinh hiện tại ở thế gian. Vật chất mà tiến tới cung trăng, điện thoại chúng ta bấm là nói chuyện với người đó liền, ý chúng ta chuyển là nó tới rồi. Cái người tu thanh nhẹ ý là nó phải tới liền. Vật chất mà nó còn tiến hóa như vậy mà cái ý điện của chúng ta nó nhanh hơn, nhiều hơn, thần giao cách cảm rất mau.

20. Hỏi: Tại sao phải tu khi còn ở trần gian?

Đáp: Vì trần gian không thật với nhau, thiếu thật thà, do đó tạo sự kích động và phản động. Mà muốn giải quyết sự kích động và phản động là thế nào? Phải tu sửa lấy chính mình, vì mình có khối óc, có lãnh vực thanh tịnh, mà nếu đạt tới thanh tịnh thì mình không còn sự kích động và phản động vì khi thanh tịnh là hóa giải mọi sự kích động và phản động. Cho nên cần tu để dự trường thi tại thế gian, sống vui hòa mình trong thanh tịnh.

21. Hỏi: Tại sao kêu là điển? Điển đời là gì? Điển đạo là gì?

Đáp: Muốn biết điển là chúng ta mới dòm hạt gạo do đâu hình thành? Không nhờ điển Trời, Mặt Trăng, Mặt Trời quang chiếu làm sao chúng ta có hạt gạo? Mà sức mạnh của hạt gạo có chút xíu mà có thể nuôi con người sống cả trăm năm là do cái gì?

Gạo chúng ta nấu thành cơm, cơm ăn vô nó biến thành thủy, thủy biến thành khí, khí biến thành sắc. Là nó trở về sắc giới, nó phải trở về sắc giới. Thì từ sắc giới mới chúng ta tu lập lại quân bình, luồng điển hòa hợp với sắc giới rồi mới rõ tâm linh là cái gì? Điển giới tâm linh là cái gì? Vừa nói là mình giải liền. Vừa nhớ là thấy hình ảnh liền, không có sao hết, nhanh chóng vô cùng.

22. Hỏi: Điển giới ai thấy mà lấy làm bằng chứng?

Đáp: Khi tu hành rồi sẽ thấy. Có người thấy mới nói lại cho mình nghe. Chớ không phải con ma đi xuống đây nói đâu. Có người thấy được mới nói lại cho mình nghe. Họ thấy lấy chính họ, họ tu sửa. Mà lấy gì làm bằng chứng? Nếu mà điển họ dồi dào thì mắt họ sáng, mặt họ tươi. Không có bị ám khí như người thường dùng lý thuyết mà không sửa chữa tâm thân.

23. Hỏi: Thế nào là bước qua điển giới?

Đáp: Bước qua điển giới là mình làm Pháp Luân Thường Chuyển, âm dương hiệp nhất hợp khí cùng Trời Đất thì mới có cơ hội nương đó mà bước qua điển giới tiến hóa nhanh nhẹ, trí tuệ khác, suy nghĩ cũng khác, nháy mắt là giải quyết được sự việc của chính mình, không phải lo lâu. Có nhiều người cả tháng mới viết được mấy câu thơ, mà những người tu Vô Vi này nó làm một chập là nó ra rồi, chút xíu nó ra rồi. Nó hội tụ được luồng điển âm dương trong cơ tạng nó và nguyên khí của Trời Đất hỗ trợ cho nó tiến hóa nhanh, nó phân giải rõ rệt, gom gọn thành thi thơ chớ không có gì đâu.

24. Hỏi: Thiên khác với tu như thế nào?

Đáp: Tu mà không thiên là tu không có kết quả. Tu mà tu lý luận là tu hú chớ không phải thật tâm tu. Tu là phải thiên. Tu hú là rủ người này tu, người kia tu, tu trong lý thuyết thôi. Còn hành không có, để cãi lộn về lý thuyết thôi. Chớ cái thực hành để khai tâm, mở trí và nói chơn ngôn cảm động đối phương để đối phương tự tiến và xuất phát những chơn ngôn để truyền cho nhơn loại, người này tới người nọ. Cái chuyện đó mới là thực chơn hơn. Còn dùng lý thuyết, dùng lời kinh kệ nói đủ thứ nhưng mà chính bản thân chưa đạt được một cái gì. Mình nhìn họ mình hiểu rồi, nói hay lắm, nói kinh sách, nói tới chuyện đời xưa không có bỏ một câu nào hết, nhưng mà rốt cuộc hoàn cảnh không có yên ổn, gia đình cũng chưa có tiến tới tốt. Chỉ có thực hành tu thiên mới thật là tu.

Thế gian này chỉ có một đạo Tình Thương và Đạo Đức mà chính mình không thương mình làm sao mình thương người khác. Tu là thương mình, sửa lại, lập lại sự quân bình của chính mình mới là thật sự là tu. Thương mình mới thương họ, mới biết được giá trị của tình thương, của Bề Trên đang ban chiếu ở chỗ

nào. Ngày hôm nay chúng ta ngồi đây có đèn điện chiếu, có phương tiện đầy đủ do đâu? Do điện năng của Trời Đất hình thành đã từ lâu, từ bao nhiêu năm rồi đâu phải mới đây đâu. Cái mới đây chúng ta hưởng là nó đã có từ bao nhiêu năm, kết tập từ bao nhiêu năm, cấu trúc từ bao nhiêu năm mới hình thành. Chớ không phải là đơn giản đâu. Đại phước đức chúng ta mới được ngự trong cái chỗ ổn định như vậy và nghe những lời truyền cảm phân giải trong tâm ta mà chính ta có khả năng tiến tới chớ không phải người truyền pháp độc đoán một người đâu. Trong ta có cho nên mọi người chúng ta là bình đẳng. Nghe, hiểu, hành, tiến là bình đẳng không có dị biệt giữa sư phụ và đệ tử để uy hiếp tinh thần người khác. Ở đây toàn là bình đẳng thương yêu trong xây dựng, thực hiện cái đạo Tình Thương và Đạo Đức. Biết mình, biết họ, cùng tu, cùng tiến, xây dựng cho chung để giải quyết đại sự chung tại thế gian đã và đang đau khổ từ bao nhiêu triệu năm không giải quyết được.

25. Hỏi: *Có bao nhiêu pháp thiên ở thế gian?*

Đáp: Nhiều lắm, mỗi người có thể đặt một pháp. Thấy ông Phật thành công bây giờ tôi học cái Phật quán. Tôi ngồi tôi quán tôi muốn tiền, bây giờ tôi quán quán cho tiền mất. Cái đó là họ cũng đặt được cái pháp vậy, mà quán hoài tiền còn. Chữ tiền nó còn dính trong óc hoài, còn mình ở đây là giải. Mỗi đêm mỗi làm mỗi giải, hòa hợp với tự nhiên và hồn nhiên thì tự nhiên và hồn nhiên mình sơ sanh đâu có nghĩ tiền. Tức là mình đi tới chỗ không cần tiền, không nghĩ tới tiền nhưng mà có sự chung vui hòa bình trong tâm thức của chính mình, hòa hợp cả Càn Khôn Vũ Trụ mà mình không có dị biệt, chê đầu này, khen đầu nọ nữa, sửa mình để tiến là chuyện cần thiết. Mình sai chẳng có ai sai thì chúng ta mới là đi đúng đường hơn. Cho chúng ta đúng là chỉ có đi xuống không có đi lên đâu.

26. Hỏi: *Như vậy có sự khác biệt giữa các pháp thiên như thế nào?*

Đáp: Giữa những pháp thiên so sánh thì thấy có sự khác biệt. Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp là ứng dụng tất cả những gì từ tự nhiên và hồn nhiên của Trời Đất đã cho chúng ta. Chúng ta hòa hợp với tự nhiên và hồn nhiên của Trời Đất mà tiến thì chúng ta đang hành Pháp Lý Vô Vi, chỉ biết Pháp Lý Vô Vi là một pháp cho tất cả mọi pháp. Mọi người đều sống như vậy và phải tiến đúng đường mới giải quyết được. Cũng như trước mặt ta, hiện tại có người đang quay hình ảnh mà những người đó không có chuyên môn, làm sao đem được cái hình ảnh tốt. Những người chuyên môn phục vụ và thương quý

chúng ta họ mới làm được cái điều lành cho chung.

Chúng ta tu cũng vậy, chúng ta biết thương quý cảnh tranh Trời tốt đẹp, chúng ta tu để lập lại trật tự bừng sáng trong nội tâm thì nhiên hậu chúng ta mới có những lời chọn lý truyền cảm để bố thí chơn ngôn cho chúng sanh mượn cái đó để giải quyết trong khi khổ tâm. Kêu bằng cứu khổ ban vui là Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp.

27. Hỏi: *Tại sao có đạo tu về Thánh giới, có đạo tu về Tiên giới, có đạo tu về Phật giới. Sự khác biệt như thế nào?*

Đáp: Anh thấy tại sao ở ngoài đường có loại xe Ford, Chevrolet, xe Honda, xe Toyota, các đạo đều trở về nguồn gốc ánh sáng đại bi của Trời Phật. Thì xuống thế gian mượn phương tiện để tận độ. Phương tiện nào cũng tận độ và nếu đi đúng là chung tiến, cuối cùng cũng đến nơi, không có cái nào khác biệt hết. Cho nên người đạo không nên chê đạo. Thực hành để ảnh hưởng người đó và thực hành đúng như vậy thì chung tiến và càng ngày càng sáng suốt thêm và càng thanh tịnh thêm.

28. Hỏi: *Thế nào là pháp tu tắt?*

Đáp: Vô Vi là pháp tu tắt. Theo con đường Vô là không, Vi là nhỏ cũng không. Trong không nó còn không. Chuyện lớn làm thành nhỏ, chuyện nhỏ làm thành không, thì nó mới tu tắt được. Ở trong gia đình chuyện nhỏ xé to thì con đường nó giải quyết, nó dài lắm mới giải quyết được. Mà trong gia đình chúng ta chuyện lớn làm thành nhỏ, chuyện nhỏ làm thành không, tức khắc chúng ta giải quyết được, không có gì hết. Ngồi lại với nhau dễ dàng. Đến đây với hai bàn tay không rồi phải

trở về với hai bàn tay không, tranh chấp làm chi. Gia đình sẽ ổn định, không có gì. Không cách nào cũng có cách giải quyết được hết.

29. Hỏi: *Như vậy có phải có căn duyên mới ngộ pháp tu tắt hay sao?*

Đáp: Mọi người là cái giống của Trời Đất sanh ra là cũng như là của Lão Tử từ xưa đến bây giờ đều có căn nguyên hết mà không có cơ hội khai thác lấy chính mình vì không hiểu pháp. Bây giờ các bạn gặp được cái pháp này cứ lấy cái pháp này là nhớ cái pháp này là đương khai thác lấy chính tôi. Tôi là một khả năng của Vũ Trụ mà tôi không khai thác ra tôi làm sao hòa hợp với Căn Khôn Vũ Trụ mà tôi tiến hóa được. Thì cứ thực hành đi, sẽ thấy rõ rệt.

30. Hỏi: *Như vậy những người không gặp pháp tu tắt thì họ không có duyên may hay sao?*

Đáp: Họ không có duyên may thì họ phải gặp khổ nhiều. Họ khổ nhiều, lận đận tới già, tới già bệnh mà không có lối thoát, không biết đi đường nào, không có đường hướng thì họ phải chịu cảnh luân hồi. Người tu Vô Vi dứt khoát cảnh luân hồi để tiến hóa về điển giới mới hội nhập được thanh quang điển lành của Thượng Đế mà tu tiến.

31. Hỏi: *Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp có phải là một pháp môn tu thiền hay không?*

Đáp: Nó là một pháp cho tất cả mọi pháp.

32. Hỏi: *Tại sao phải gọi dài như vậy?*

Đáp: Pháp Lý: pháp là khứ giả, phải rành rẽ, rõ rệt.

Vô Vi là phải giải thích về không, giải thoát được không không thanh nhẹ.

Khoa Học là ứng dụng trong mọi trường hợp cũng có thể tiến hóa được kêu bằng khoa học.

Huyền Bí là nội tâm của chúng ta sẽ mở ra và tự hiểu, tự thức, tự tiến.

Phật Pháp là hướng về sự thanh nhẹ mà đi. Phật Pháp là vô danh, không có đặt cái ông đó mà quỳ lạy hoài thì mình càng ngày càng nặng trước. Phật là vô danh cho nên mình phải hành tới thanh nhẹ mình mới thấy giá trị của một vị Phật. Cho nên Phật, Phật đã nói Phật đã thành chúng sanh sẽ thành nếu chịu tu. Không tu thì lân la đời, luân hồi làm thú vật, ma quỷ lần lần cũng đi tới chỗ thanh nhẹ và học tiến ở tương lai nhưng mà nó chậm chút thôi.

Thượng Đế có dạy hết, có nắng, có mưa là có dạy rồi, trong có có, không không đã dạy con người tiến hóa, trong trước, trong thanh cũng đã và đang dạy con người.

33. Hỏi: *Tại sao pháp Vô Vi còn gọi là pháp môn xuất hồn?*

Đáp: Pháp Vô Vi là giải trước mới xuất về cõi thanh được, nếu ôm trước làm sao về thanh được. Thực hành cái phương pháp Soi Hồn, Pháp Luân Thường Chuyển, Thiền Định toàn là giải, niệm Phật cũng là giải. Từ đầu chí cuối, từ sớm mai tới chiều cũng là giải. Giải cái trước thì tự nhiên nó hội tụ cái thanh.

Cái thanh về đâu? Thanh là cõi Trời thì nó phải xuất hồn đánh lễ Phật là đúng. Gần những người đã tu trước hơn mình và thanh nhẹ thì nó mới bình đẳng trong tiến hóa của lời Phật đã nói : “Chỉ hành mới tiến, không hành không bao giờ tiến được.”

34. Hỏi: *Xin Thầy giải thích thêm Hồn là gì?*

Đáp: Hồn là tinh ba của Vũ Trụ cấu thành, thì nó có hình tướng như chúng ta nhưng mà nó nhỏ, gọn hơn, nhắm mắt là nó xuất đi, nó trẻ cũng như baby⁶) vậy đó, đi đâu cũng được, nhanh nhẹ, chớ không phải nặng trước, gồ ghề đi tới hù người ta, không có vụ đó. Nhanh nhẹ, dễ thương. Cho nên người tu thế gian mà tu đứng đắn, mặt mày tươi, dễ thương, mắt sáng, mặt tươi, dễ thương. Thấy xác to nhưng mà gom lại có chút xíu thôi. Điểm Linh Quang, mình là một điểm Linh Quang tại trần mà không gom lại thì làm sao mình tiến hóa cõi Trời được. Cho nên phải bỏ công. Ở thế gian kiếm tiền cũng phải học, phải khổ, phải dày công mới có tiền. Tu cũng vậy, phải dày công mới tiến hóa tới cõi Tiên Giới và mới thấy được phần hồn tiến hóa ở chỗ nào mà tiếp tục tu tiến tới vô cùng.

35. Hỏi: *Còn xác là gì?*

Đáp: Xác là cơ cấu của Thượng Đế đã ấn định, không khác gì họa đồ giam hãm phần hồn, từ nghịch tới thuận để học và tu. Tất cả mọi người ở thế gian có cái xác nhưng mà cái hồn bị giam hãm, chỉ theo cái chiều hướng của ngoại cảnh, lắm lúc không giải quyết được.

Chúng ta chỉ có tu, khai triển nội tâm, nội thức của chúng ta mới có cơ hội giải quyết. Người đời họ chỉ hướng ngoài thôi. Rồi bí không biết làm sao, làm cái hình ông Phật để nhắc người ta, cứ vậy thôi. Thì cũng lẩn quẩn, lẩn quẩn trong vòng lẩn quẩn tô đẹp ông Phật mà không biết xây dựng cho mình trở nên

tánh Phật. Hướng về thanh nhẹ, tu tiến để giải thoát.

36. Hỏi: *Làm sao biết được mình xuất hồn?*

Đáp: Khi mình tu thanh nhẹ, giải được hết rồi thì nhắm mắt tự nhiên mình ở nơi khác, không phải ở nơi trong thể xác này và mình có thể liên lạc bất cứ ở chỗ nào mình gặp được và nhớ rất rõ hình ảnh mình đã gặp và học hỏi được nơi chỗ thanh nhẹ và chúng ta mới đem cái sự thanh nhẹ đó bổ thí chơn ngôn cho thế gian cùng tu, cùng học.

Cho nên mọi người đều liên hệ với Trời, Thiên Liêng. Mỗi người sanh ra đều có thiên tính, chớ không phải thú tính đâu. Mọi người sanh ra thiên tính nhưng mà không biết tu thì không thấy thiên tính, không biết tu thì tôi thường thường làm bốn câu thơ :

Thiên địa hữu tình hơn loại hóa

Mặt người thú tánh nhận không ra

Long lanh trước mắt cho là đẹp

Hóa dục quần sanh lãnh khổ mà.

Cha đã khổ để con ra rồi ép nó lấy vợ, bắt nó lấy chồng, nó khổ, khổ, khổ, khổ, khổ, khổ, khổ mãi, khổ tới bây giờ. Chúng ta một số người cũng đang khổ chứ không có sướng đâu. Quần sanh là khổ, không có ai sướng hết. Sanh, lão, bệnh, tử, khổ rất rõ ràng.

37. Hỏi: *Thưa Thầy có thể kiểm chứng được là mình xuất hồn không?*

Đáp: Kiểm chứng được chứ. Nếu mà mình tu đứng đắn, mình xuất hồn như đêm nay tôi thiên tại sao tôi đi gặp những người đó? Từ hồi nào giờ tôi không có gặp mà bây giờ tôi gặp. Mà họ nói những cái điều hay lẽ phải tôi cần phải về tu sửa. Vì vậy cho nên đêm đêm cứ lo tu thiên để được gặp và học thêm, càng thiên, càng minh mẫn, càng sáng suốt chứ

⁶ Baby: Đứa bé mới sinh; trẻ thơ.

không có tin bậy. Họ nói ông Phật, ông Thượng Đế mình không có tin đâu. Tôi gặp tôi nói chuyện mới nói chuyện. Cho nên những vị mà giảng lâm xuống thế gian xưng Thượng Đế, xưng này, xưng nọ tới với tôi thì tôi nói thật tôi chỉ có bao nhiêu đây hà; mà có nói cái chuyện kia tôi không cần biết, vì tôi chưa đạt tới cái đó. Mà nó nói hay lắm, nói siêu, nói nhưng mà bản thân nó chưa có kết quả tốt. Tôi tu, bản thân tôi thấy có kết quả, tôi có dũng mãnh hơn, tôi làm một con đường đó, tôi làm một con người xứng đáng, con người giữa Càn Khôn Vũ Trụ. Chớ con người tôi phải có thực chất và khai triển tâm linh cho chính tôi, chứ không phải nịnh bợ mà được cái gì.

Người thế gian nghe Thượng Đế là sợ lắm, phải nịnh bợ nhờ, phải ôm gốc bự để tiến hóa. Không phải vậy, phải tu sửa. Thượng đế thiết đứng trước mặt chính chúng ta mà chúng ta không tu sửa, rốt cuộc cũng không đi vào đâu.

38. Hỏi: *Xuất vía là gì?*

Đáp: Con người có vía, có hồn. Mà tu nó thanh nhẹ rồi thì cái vía nó mới rời khỏi thế gian, nó tập tành, nay chút, mai chút, vừa nhắm mắt thấy xuất ra đi đâu? Đi đây, đi đó, đi trong cơ thể mình mà thôi nhưng mà tưởng đi ra bên ngoài. Rồi từ đó mới khám phá đây

là một Tiểu Thiên Địa có Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ, có ngũ sắc, ngũ quan, huyền sắc, huyền quang, màu sắc lộng lẫy, có núi non trên khối óc của chúng ta, trên bộ đầu chúng ta đầy đủ núi. Núi non tươi đẹp, dưới bụng của chúng ta có tứ hải quy gia, ngay lỗ rún là quy gia, có nguồn sống vui đẹp ở trong ta. Cho nên những vị Phật tu thanh tịnh rồi biết

bao nhiêu chuyện phải giải quyết. Cho nên dần thân tu, càng tu càng thấy rõ chính mình và thấy khả năng vô cùng, mình cần phải học và hành và đi tới vô quá ngại mới là đúng người tu.

39. Hỏi: *Còn hôn vía tương hội là sao?*

Đáp: Hôn vía tương hội là mới thăm thía cuộc sống. Có hôn, có vía đã xa nhau từ nhiều kiếp, bây giờ tương hội, thương yêu thấy những hình ảnh đẹp, những lời nói đẹp, hai người khẩn khít thì thơ dôi dào trong mình triết. Đó kêu là hôn vía tương hội. Có gì bàn bạc được. Bây giờ văn minh cũng cho thấy, chúng ta có cơ hội hỏi cơ thể chấp nhận được hay là không? Cơ thể không chấp nhận thì nó bật giữa con người. Mà cơ thể mà chấp nhận thì nó nhui tới là nó nhận. Thì cái văn minh thời đại người ta đã tìm ra hết rồi. Điền mà thôi. Thích hợp hay là không thích hợp nó cũng trả lời được. Cái cơ thể này nó trả lời được hết. Lần lần sẽ có bằng chứng cho mọi người thấy.

40. Hỏi: *Con là một người theo đạo công giáo, nhiều khi đến nhà thờ, không đọc kinh công giáo lại niệm Phật Di Đà nhiều hơn. Vậy khi chết sẽ đi về đâu?*

Đáp: Niệm Phật là sửa mình. Còn đọc kinh mà không sửa mình thì cũng như không. Lời chúa nhắc nhở từ li, từ tí mà mình không có sửa đúng kinh thánh, cũng tới nhà thờ vô ích. Mà niệm Nam Mô A Di Đà Phật là sửa tâm, sửa trí mà vô trong cái nhà thờ chúng ta mới thấy trực thanh nó ra thế nào. Người có thực chất hành và người không hành nó thế nào. Càng niệm Phật càng thấy được gần Chúa hơn. Niệm Phật để trở về không, mới học từ bi và thực hiện từ bi.

41. Hỏi: *Xin Thầy giải thích thêm cho chúng con được rõ :*

Nhân thân nan đắc,

Phật pháp nan văn,

Thiện duyên nan ngộ,

Phật quốc nan sanh

Đáp: Thì người thể gian thì tất cả cái gì cũng nan hết.

Nhân thân nan đắc: Cái xác này của chúng ta có trong tự nhiên và hồn nhiên chứ không phải ta muốn là có đâu. Tôi thấy xác cô đó đẹp, tôi muốn nhập vô tôi lấy cái xác của cô đó, tôi làm tôi tốt không. Không được đâu. Nhân thân nan đắc, khó có lắm, rất khó hình thành ở thế gian này. Có cơ hội, có khối óc, có tay chân, có cơ tạng tức là phần hồn đang làm chủ cái Tiểu Thiên Địa này mà không có hành pháp để khai thác nó ra thì rất uổng cho một kiếp. Cơ hội cuối cùng là thể xác này mà thôi. Nếu mà thể xác này diệt là một cuộc đời hành trình của chúng ta bị tận diệt, rồi không có làm được cái gì cho hậu thế. Mà chỉ có tu mới lưu lại những triết lý cho hậu thế thực hành và họ tự thấy lấy chính họ. Tự tu, tự tiến đó là bố thí chơn ngôn còn hơn là tu phước.

Phật pháp nan văn: Người đời làm sao hiểu được Phật pháp mà hỏi ? Không có hỏi được Phật pháp, chỉ có tu thôi, không có hỏi. Tu nó mở ra mới thấy sự thanh tịnh. Phật pháp là thanh tịnh làm sao mà hỏi được. Siêu mà, siêu là không có lời thì chúng ta phải thâm tu, thâm tiến. Đến đó chúng ta hiểu. Chớ không phải nói Phật pháp là sao ? Bây giờ hỏi làm sao? Hỏi hoài mà chúng ta không hành thì

cũng như nước đổ lá môn vậy thôi. Cắt nghĩa cho mình nghe rồi về mình không hành, cũng như không. Hành rồi mình thấy rõ, chính tôi hành tôi mới thấy. Tôi đã sửa tâm, sửa tánh một phần nào, lần lần đi tới thanh nhẹ, trật tự siêu giác, chơn tâm khai mở. Lúc đó tôi thấy giá trị của Phật pháp, mới ca tụng Phật pháp như Thích Ca đã thành. Là thích ca tụng cái pháp Ngài đã hành, đạt được và truyền lại cho thế gian. Người người nghe qua cảm nhận được sự tu là cần thiết, sự dứt khoát là cần thiết. Khi dứt khoát được là chúng ta mới thấy Bi Trí Dũng, giá trị của Bi Trí Dũng mà tu tiến.

Thiện duyên nan ngộ: Chúng ta không có thanh nhẹ làm sao chúng ta gặp được, biết được giá trị của từ bi mà nói thiện. Phải biết được từ bi và học từ bi mới tạo được một cái thiện ngôn. Người cha thương con phải âu yếm, xây dựng với lời chơn thật, từ bi đối đãi với đứa con và nhớ lại Đức Phật đã nuôi dưỡng tất cả, giúp đỡ những người đau khổ đã tự thoát nhờ từ bi và chúng ta làm một nghiêm phụ mà tâm từ bi không có thì con làm sao phát triển. Phải có tâm từ bi dẫn độ con, mới cảm động tâm thức của nó, nó mới tiến hóa mà chúng ta người tu rồi phát triển được luồng điện của chính mình là từ trường sẽ tốt. Từ trường chúng ta nhìn con là thanh tịnh làm việc rồi. Sự thanh tịnh của mình có thể ban chiếu cho đứa con nó cảm động và nó noi gương nghiêm phụ của nó mà nó thực hành đi tới tốt. Cho nên người tu Vô Vi nó lợi vô cùng. Mình lập lại quân bình cho chính mình thì từ trường nó sẽ tốt. Chuyện gì cãi vã, nói chơi, nói giỡn cũng mở được hết. Vì chúng ta thanh tịnh thì luồng điện của Chư Phật thanh tịnh ban chiếu cho chúng ta, tâm thức của chúng ta xán lạn dễ tha thứ và thương yêu trong lúc bàn bạc xây dựng, mọi người đều mến cảm.

Cho nên những bạn đạo Vô Vi , tại sao tôi tu mà bây giờ tôi nói chuyện một chập cái bà đó bà khóc, cái ông kia ông khóc. Bởi vì tôi đã tránh được cái khóc và tôi lập lại được quân bình thì từ trường tôi tốt, chiếu cho đối phương, đối phương mới cảm nhận cái chấn động của nội thức của người, người có mà người phung phí, người hướng ngoại, người không chịu tu sửa thành ra người cảm động, khi nghe tới đó, trúng cái nút đó là phải thức giác, cảm động mà rơi lụy. Cái đó sung sướng chớ không phải khổ rơi lụy đâu.

Phật Quốc nan sanh: Ở thế gian muốn tạo cái cảnh Thiên Đàng đâu có được. Phật Quốc là cảnh vô cùng. Cho nên ở thế gian tạo, tạo được ánh đèn để chiếu người ta vậy thôi.

Nhưng mà tạo cái cảnh Thiên Đàng ở thế gian đâu tạo được. Tạo được Thiên Đàng là Phật Quốc rồi, không có tranh tụng lẫn nhau, chỉ có xây dựng và giúp đỡ lẫn nhau mà thôi. Nơi đó là ánh sáng vô cùng tận. Niết bàn khai mở tâm thức.

42. Hỏi: *Người mất đi được an táng bằng cách chôn dưới lòng đất hoặc thiêu; con cháu bị ảnh hưởng chi phối như thế nào với nơi chôn cất?*

Đáp: Chúng ta thấy cái xác của chúng ta đây biết bao nhiêu nghiệp lực từ tiền kiếp nó truyền tới ngày hôm nay mà chúng ta phát triển không được về tâm linh, phần hồn cũng không thấy rõ ràng là nghiệp lực bao vây mà thôi. Cho nên chết rồi nên đốt thiêu nó cho nó giải tất cả các nghiệp, không có lưu luyến. Cho nên ở đời, người Việt Nam, người Trung Hoa cũng vậy chết thích chôn. Có nhiều người chôn đúng tuổi, con cái đúng tuổi, 40 tuổi là nó phải khùng, vì cái sự sanh khắc của gia cang nó cũng còn, nó lưu luyến và nó chiếu. Nếu thanh không nói gì mà trực chỉ có phá hoại thôi, gia cang bất ổn. Nhiều người điên mà không biết tại sao điên; khùng mà không biết tại sao khùng, giải quyết không được. Nhiều yếu tố lắm, không phải đơn giản đâu.

Cho nên chỉ có tu, trong gia đình anh em có bị như vậy mình tu, ráng cố gắng tu, thật tâm tu, hướng về một vị Phật A Di Đà mà tu tiến, thì cái luồng điện chúng ta càng ngày, càng mạnh, từ trường càng tốt có thể ảnh hưởng cho con em tự phần hồn thức giác tu với chúng ta nó mới giải quyết được cái trận đồ khùng điên của chính nó.

43. Hỏi: *Cha mẹ làm sao mới giúp con cái được an lành? Có phải chiều con theo như Âu Mỹ hay không? Tại sao có câu: Con là nghiệp, vợ là oan gia?*

Đáp: Con là nghiệp, cho nên người mẹ mà mới đẻ một đứa con là dành cho con đủ chuyện hết. Nó chưa có lớn là dám mở cái ‘account’⁽⁷⁾ để dành tiền cho nó rồi. Cái tình thương âu yếm của mẹ con không bao giờ kể hết được.

Cả quả địa cầu này đều như vậy. Tình mẹ là lúc nào cũng âu yếm. Con mình có sai lầm cách mấy cũng là giàu lòng tha thứ và giúp đỡ nó. Cho nên người mẹ chịu tu là tạo cái dù cho con hưởng. Mẹ mà trụ được điển là độ cho con tiến hóa, giúp đỡ cho con tiến hóa. Cái từ trường tốt là cái vốn của Trời Đất cho mình có. Bây giờ mình có cái pháp để xây dựng từ trường tốt thì gia cang yên ổn thuận hòa, tốt đẹp.

44. Hỏi: *Ở Việt Nam, một số người thường nói pháp thiên Vô Vi mê tín dị đoan vì nhân mạnh đến khả năng con người có thể tu xuất hồn được. Xin Thầy minh giải?*

Đáp: Vì tập quán ở Việt Nam. Chính tôi là người Việt Nam từ nhỏ đến lớn bịnh cũng không có uống thuốc tây, uống tàn nhang, ông Thánh, ông Thần độ thôi. Đó là mê tín dị đoan rồi. Vì đó tôi mới khám phá được, sau khi tôi hành pháp tôi khám phá được điện năng cơ tạng của tôi liên hệ với cả Càn Khôn Vũ Trụ thì tôi thấy tôi từ không giới đến đây rồi tôi phải trở về không. Không có chạy chổi chồ nào được hết. Cho nên tôi dày công hành triển một đường một, từ không đến phải trở về không mới là đặc pháp.

Cho nên ở Việt Nam người ta nói tôi mê tín dị đoan. Vô Vi là mê tín dị đoan vì họ chưa có khả năng thấy chính họ nhưng mà họ chỉ tọc mạch thấy chuyện người khác và đồ ra cho người ta mê tín dị đoan. Làm cho dân trí không mở, xứ sở không lành mạnh, không phát triển chỉ phá hoại lẫn nhau và không chịu

⁷ Account: Tài khoản.

xây dựng chung tiền, hòa hợp với Càn Khôn Vũ Trụ làm sao chúng ta giàu mạnh được.

Xung anh hùng mà không biết hồn là yếu vô cùng. Hồn chúng ta mới là chánh nghĩa. Hồn chúng ta mới bất diệt. Dám hy sinh cứu mình và giúp mọi người thì nước giàu dân mạnh.

2. PHƯƠNG PHÁP CÔNG PHU



1. Hỏi: Ngoài cách xem bảng chỉ dẫn của Thầy có thể nhờ bạn đạo kiểm soát hộ mình không? Nếu vậy thì làm sao biết bạn đạo đã thờ và thiên đúng cách?

Đáp: Tôi đã dẫn thân quay video hít thở rõ ràng. Đó là bạn thân của các bạn nếu bạn thiên, bạn cứ bật ra coi ngày hai lần thét rồi nó quen. Bạn làm được, chớ không cần kiểm ai. Mỗi người bày một chuyện rồi bày lung tung nó hư.

2. Hỏi: Tại sao ngòi thiên lại phải quay mặt về hướng Nam?

Đáp: Phải quay mặt về hướng Nam vì hướng Nam hóa sanh hỏa. Mình tập trung lửa ở trung tim chân mày, thì kêu bằng Hỏa-Hỏa Tương-Giao. Lửa dẫn lửa, phát sáng lạ hơn, còn hòa kiếm thủy làm sao dẫn được?

Chúng ta lấy tay đánh vô trung tim chân mày một cái nó xẹt toả hỏa tam tinh, rồi cái luồng điện âm dương nằm từ bên trái qua bên mặt hợp nhất để xuất phát đi lên, nó hòa hợp với hướng Nam. Hướng Nam là chỉ Thiên đàng chỉ có lửa, chớ không có cửa chặn đường, mà luồng điện của chúng ta hòa hợp với luồng điện ở Bên Trên thì chỉ có rút đi lên thôi không có đi xuống nữa.

3. Hỏi: Tại sao ngòi thiên thì lưng phải luôn luôn thẳng?

Đáp: Phải thẳng lưng, vì nếu chúng ta khòm thì đau ngực. Và lại, lưng thẳng mới mở đi lên được, khai thông mạch Đốc dễ dãi hơn. Còn chúng ta ngòi cong lưng không được, vì khí huyết sẽ uất, cho nên phải thẳng lưng luôn luôn.

4. Hỏi: Tại sao hành giả phải chấp hai tay để niệm?

Đáp: Vì chúng ta có âm, có dương. Cơ thể chúng ta âm dương là có điện. Hai luồng điện hợp nhất nó mới là xuất phát đi lên. Thì cái ý nguyện của chúng ta mới chuyển đạt tới được.

5. Hỏi: Tại sao hành giả phải răng kê răng co lưỡi?

Đáp: Khi chúng ta co lưỡi răng kê răng là chúng ta đang thực thi, co lưỡi răng kê răng nó mới tập trung tinh khí thần cũng như cái ấn của Quán Âm đã có từ lâu như thế này: hai tay chúng ta chấp lại, làm vậy là ấn của Quán Âm đây. Tinh khí thần trụ, co lưỡi răng kê răng thì nó mới trụ và thăng hoa đi lên được.

6. Hỏi: Tại sao phải niệm Nam Mô A Di Đà Phật 3 lần?

Đáp: Niệm Nam Mô A Di Đà Phật là giải tỏa tất cả những sự trọc ô trong nội tâm và hướng tâm thẳng đi lên.

7. Hỏi: *Tại sao phải niệm Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Quán Thế Âm Bồ Tát?*

Đáp: Vì Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới là nơi thanh tịnh cuối cùng để phát triển của phần hồn. Vì chúng ta phải hướng nơi tâm về đó thì con đường đi chúng ta mới thật sự thanh nhẹ.

8. Hỏi: *Tại sao phải niệm Nam Mô Long Hoa Giáo Chủ Di Lạc?*

Đáp: Long Hoa Giáo Chủ khi mà tâm chúng ta tưởng tới Quán Thế Âm Bồ Tát thì xán lạn trong nội tâm thì hoa tình thương sẽ ươm nở, Long Hoa Giáo Chủ là phải trụ, thanh khí đã chuyển hóa xuống chứng minh cho chúng ta trong lúc ngòi thiên.

9. Hỏi: *Tại sao những người mới tu ban đầu phải niệm Nam Mô A Di Đà Phật ở 6 luân xa?*

Đáp: Những người mới tu ban đầu phải niệm Nam Mô A Di Đà Phật ở 6 luân xa vì chúng ta đang sống trong tập quán thờ cúng và không biết giá trị khai mở trung tâm chân mày và khai mở khối óc, khai mở cơ tạng thành ra đâm ra mê tín. **Phương pháp này là tự khai mở lục thông thì không còn sự mê tín nữa.** Sau đó là tùy theo cái luồng điển phát triển ngay trung tâm chân mày và phát triển lên chỗ trán và trên má, bộ đầu. Lúc đó là luồng điển càng ngày càng khai mở thì tự nhiên nó trụ tới đó. Lúc nào chúng ta cũng chú ý ngay trung tâm chân mày xuất phát ra trước hết.

10. Hỏi: *Có người không cần niệm Lục Tự Di Đà mà chỉ hành thiền, Soi Hồn, Pháp Luân Thường Chuyển, Thiền Định có mở 6 luân xa hay không?*

Đáp: Cái đó cũng như là thể thao nó khác. Còn cái này cái ý niệm về phần hồn nó phải có một cái chỗ thanh nhẹ và mục đích tiến tới

vô cùng tận nó khác. Còn cái kia tập thể thao nó khác.

11. Hỏi: *Thế nào là niệm?*

Đáp: Niệm là ý niệm. Cái ý mình tưởng, niệm trong sự thanh nhẹ chứ không phải ý niệm là la lô cho người ta nghe. Cái đó là khẩu khai thần khí tán, không bao giờ phát triển trong tâm thức của mình được. Dùng ý niệm mới phát triển được tâm thức.

12. Hỏi: *Thế nào là thường niệm?*

Đáp: Thường niệm là mình niệm quen rồi. Co lười răng kẻ răng quen rồi, mình cảm thấy khỏe, nhẹ. Cái đó là cũng cái tập quán tốt để khai mở tâm thức và hướng về không để giải tỏa tất cả những phiền não sai quấy của nội tâm.

13. Hỏi: *Thế nào là vô biệt niệm?*

Đáp: Vô biệt niệm là mình niệm quen rồi là vô biệt niệm. Lúc đó là chúng ta không còn niệm nữa, chỉ có nhớ thôi. **Nhớ tới Nam Mô A Di Đà Phật thì đầu tỏa sáng.** Nam ở chỗ nào, chỗ đó tỏa sáng. Mô ở chỗ nào, chỗ đó tỏa sáng.

Tất cả nguyên lý đều nằm trong Nam Mô A Di Đà Phật. Khi chúng ta nhìn, chúng ta thấy quân bình hay là không quân bình chúng ta hiểu được. Nếu chúng ta đạt được quân bình thì nhìn đối phương chúng ta rất dễ truyền cảm và hiểu được đối phương rất nhiều chuyện.

14. Hỏi: *Có người niệm Nam Mô A Di Đà Phật khi thì cảm thấy thanh thản, khi thì cảm thấy dao động, mặc dù có răng kẻ răng co lười và tập trung ý chí ở Hà Đào Thành*

nhưng vẫn không hết. Đó là do sự biến chuyển điện quang ở trong mình hay là do trước điện tung lên?

Đáp: Do luồng điện trung ương chưa liên hệ với luồng điện cái của vũ trụ thành ra khi nặng, khi nhẹ. Nếu mà chúng ta dày công thường niệm như vậy thì nó sẽ liên hệ với luồng điện cái của vũ trụ thì lúc nào chúng ta tưởng nó cũng thanh nhẹ hết. Cho nên kêu bằng tịnh. Tới đó là tịnh rồi, xuất phát đó là tịnh, thanh tịnh.

15. Hỏi: *Tại sao khi hành thiền, lúc nào mình cũng phải ngó giữa hai chân mày và ý tập trung ở đỉnh đầu?*

Đáp: Bởi vì chúng ta tu là muốn trở lại ngay thẳng và muốn khám phá tất cả. Chớ còn tu mà đi theo bên tay mặt và theo bên tay trái là giới hạn mức tiến. Chúng ta lấy trung dung, phải ngó ngay để đi tới, và sẽ dẫn tiến tay mặt cũng như tay trái. Bên trong Tiểu Thiên Địa chúng ta, có tả có hữu, có thanh có trọc. Nếu chúng ta là chủ nhân ông, ông vua của một Tiểu Thiên Địa mà không công bằng làm sao dẫn tiến được vạn linh? Chúng ta phải đi trung dung, không nghiêng tay mặt, không nghiêng tay trái.

16. Hỏi: *Tại sao khi thiền xong phải xoa mắt, xoa tai và xoa bóp mình và tay chân?*

Đáp: Bởi vì khi thiền, chúng ta ngồi xếp bằng làm Pháp Luân Thường Chuyển thì điện chạy đều trong cơ thể, mà trong đó liên hệ với hai cái tay, hai cái chân. Điện đang chạy rất mạnh, chúng ta giờ lên có thể động những người khuất lấp đi ngang. Chúng ta phải quy nguyên, trở về bộ đầu, trụ đánh lên trên này thì mới chuyển xuống thể xác, rồi chúng ta vuốt mặt để quy lại cái luồng điện vô cơ thể. Thanh điện quy lại, và sửa tướng diện của con người trở nên thọ hơn. Rồi mới bóp tay, bóp chân cho điều hòa, cũng như các môn thể thao làm

cho thân kinh được xoa dịu trở lại, vậy thôi ! Đó không phải là điều quan trọng của tu. Quan trọng của Tu là Ý Chí và Tâm Thức !

17. Hỏi: *Trong thời gian từ 3 giờ chiều đến 9 giờ tối, có thể làm phép Soi Hồn hoặc Pháp Luân Chiếu Minh hoặc ngồi trụ trên đỉnh đầu niệm lục tự hay không?*

Đáp: Được.

18. Hỏi: *Có người tu lâu, hiện nay vẫn thường xuyên thiền vào giờ Dậu (6 giờ đến 8 giờ tối). như vậy có đúng không?*

Đáp: Đúng, người có điện, bất cứ đi đứng ngồi nằm cũng đều là thiền. Còn người mới thiền phải lựa cái giờ Tí (11 giờ đêm đến 1 giờ sáng) thông khai, luồng điện của Trời Đất thông khai mình mượn cái trớn đó mới mở được, làm Pháp Luân Thường Chuyển nó mới khai mở được.

19. Hỏi: *Có phải nhất thiết theo thứ tự là phải Soi Hồn trước rồi sau đó mới làm Pháp Luân Thường Chuyển, sau cùng mới vô Thiên Định. Trật tự đó không bao giờ thay đổi cả, có phải vậy không?*

Đáp: Đúng như vậy. Trước hết phải vô niệm là chúng ta phải có một cái đường hướng đi bằng cách nào trước hết. Cũng như chúng ta đi trên chiếc thuyền mà chiếc thuyền không có hướng là không có bao giờ đi tới đất liền được. Phải có hướng trước. Rồi mới Soi Hồn là chấn chỉnh bộ óc chúng ta đâu đó nó đang hoang. Thượng bất chánh là hạ tắc loạn. Thượng ở bên óc của chúng ta suy nghĩ đang hoang thì cơ tạng chúng ta mới yên ổn. Soi Hồn để khai tâm mở trí và sửa tánh. Lúc nào cũng nghiêm nghị thực hành đứng đắn.

20. Hỏi: *Làm thế nào để được điện rút bộ đầu?*

Đáp: Chỉ có Soi Hồn, Pháp Luân Thường Chuyển. Pháp Luân Thường Chuyển nói sao phải làm đúng như vậy thì nó mới thông cái đốc mạch thì điên nó mới rút bộ đầu. Khi mà nhâm đốc mạch tương thông rồi là ý dục không có nữa thì nó mới bừng sáng ngay chơn tâm chân mày, lần lần nó tiến lên ngay tới trung tâm cái trán, bừng sáng ra cái tuệ giác minh mẫn.

21. Hỏi: *Tại sao có người tự nhận là trình độ cao, sắp mở bộ đầu mà vẫn còn thắc mắc nhiều chuyện, nhiều câu hỏi và đi đâu cũng sợ trượt diễn của người khác, chỉ ở nhà tu thiền?*

Đáp: Cái đó là thần kinh có phần yếu. Nếu thần kinh mạnh dũng mãnh thực hiện Bi Trí Dũng là không có sợ cái gì hết. Nếu chúng ta cao tại sao chúng ta không dám độ người khác, lại sợ người khác, sợ trượt diễn? Ta độ trượt diễn cho trượt diễn đi đi. Nếu ta sáng ta cứ chiếu đi, chiếu thẳng vô bóng tối, bóng tối phải tan, có gì đâu.

Cho nên một câu nói ra thì mình chứng minh người đó chưa có tiến tới dũng mãnh. Chưa hiệp khí cùng Trời Đất hay sợ này, sợ kia, sợ nọ. Cái đó là chưa hiệp khí cùng Trời Đất, tự gạt và sẽ bị gạt thì có.

22. Hỏi: *Có cần ngủ ngòi hay không?*

Đáp: Ngủ ngòi là tùy theo cái bộ đầu rút thanh nhẹ. Khi mà ta ngủ ngòi thì nhắm mắt chút thấy khỏe thì nên ngủ ngòi, còn ngủ ngòi mà mệt, không có nên ngủ ngòi. Cái luồng điện đốc mạch nó chưa có thông.

23. Hỏi: *Làm thế nào để biết mình đang hướng thượng hay hướng hạ? Thí dụ: Nhận hướng thượng hay nhận hướng hạ?*

Đáp: Nhận hướng thượng là chúng ta làm Pháp Luân Thường Chuyển là đã hướng thượng rồi, chúng ta niệm Phật cũng hướng

thượng rồi, mà giải cái trược là không có hướng hạ nữa.

Hướng hạ là chúng ta không biết niệm Phật, không cần niệm Phật, không cần làm Pháp Luân Thường Chuyển thì tự nhiên cái dục nó sẽ bành trướng kêu bằng hướng hạ. Dục là hủy hoại tâm thân, hướng hạ là hủy hoại tâm thân.

Hướng thượng là xây dựng cho phần hồn tiến hóa ở tương lai, hiểu cái điều lành. Chúng ta ôm giữ điều lành thay vì điều ác mộng mà không tiến tới đâu.

24. Hỏi: *Cái gì gọi là tinh, khí, thần?*

Đáp: Tinh, khí, thần là chúng ta ăn tất cả những cái gì nó tề tựu cái nguyên khí của Trời Đất, chất nhờn đó từ nguyên khí của Trời Đất. Trong cơ tạng chúng ta thì có tinh mới có khí, nó cô đọng lại nó mới chuyển hóa cái cái khí. Có khí mới có thần. Như bây giờ chúng ta nói chuyện được chúng ta mới vui, còn nói chuyện không được là trong tinh khí không có trụ, thì âm thanh không có xuất phát thì làm sao có thần nhãn mà làm việc. Có tinh khí, bộ gan, bộ mật mới giúp được ba luồng điện tim, gan, thận đầy đủ con người nó mới nhẹ nhàng, thoải mái.

Tim, gan, thận ba luồng điện đó không có giao hợp được là loạn thuyết, thích hơn thua.



3. SOI HỒN

1. Hỏi: Xin cắt nghĩa Soi Hồn là gì?

Đáp: Trên thế gian này chưa có tôn giáo nào thực hành pháp Soi Hồn, pháp này giúp cho bạn khai mở trung tâm điểm của bộ đầu gọi là Thiên Môn hay Hà Đào Thành và chấn động lực của luồng điện sẽ phát triển mãi mãi đến vô cùng tận. Khi chúng ta đưa hai tay ngang vai, tất cả các thần kinh của ngũ tạng, tim, can, tì, phế, thận, đều hoạt động và toát mồ hôi. Lúc đầu hai ngón tay cái bịt kín lỗ tai thì người mới tu, tánh còn nóng, cảm thấy lỗ tai nghe ồ ồ. Tu lâu bạn sẽ không còn nghe ồ ồ nữa, lúc đó bạn cảm thấy tinh thần sáng suốt. Người mới tu làm pháp Soi Hồn để khôi phục thần lực đã bị mất đi trong ngày, vì làm việc, vì sinh hoạt chúng ta phải dùng tất cả khả năng sẵn có của chính mình, dùng điện để đổi lấy đồng tiền chén cơm, thì không thể nào không bị suy yếu thần kinh. Khi ta làm việc trở về, ta làm Soi Hồn là ta khôi phục lại chấn động lực của khối óc. Khi bạn dùng hai ngón tay cái bịt kín hai lỗ tai là bạn đang hội tụ luồng điện về bộ đầu và tập trung nó vào giữa hai chân mày. Ngón trỏ và ngón giữa của bạn chận lên màng tang nơi chân tóc và ở giữa xương khốe mắt thì luồng điện cũng chuyển chạy về trung tâm chân mày. Khi bạn đã có khả năng tập trung được luồng điện đó rồi thì ánh sáng sẽ phóng ra từ nơi Ấn Đường, trung tâm giữa chân mày, tiến thẳng một đường lên trung tâm của Càn Khôn Vũ Trụ. Lúc đó chúng ta càng ngày càng cảm thấy thông thả nhẹ nhàng hơn. Người mới tu nên làm pháp

này ít nhất 6 tháng để chấn chỉnh bộ óc. Sự động loạn đã thu hút trần trược quá nhiều, cho nên chúng ta phải chấn chỉnh khối óc trước tiên. Người mới tu không cần thiết giờ giấc. Giờ rảnh có thể làm pháp Soi Hồn để cho

giảm bớt sự động loạn không cần thiết của cuộc đời đau khổ hiện tại.

2. Hỏi: Trong lúc Soi Hồn, tâm trí mình phải như thế nào?

Đáp: Mình cứ co lười và tập trung, ngó thẳng ở trung tim chân mày. Cái ý mình ngó thẳng ngay trung tim chân mày, và trên đỉnh đầu, mình tập trung niệm Nam Mô A Di Đà Phật để cho tất cả những luồng điện của thần kinh quy tụ làm một.

Tâm ý lúc Soi Hồn mà nếu mà nó vọng động, hướng chuyện ngoài nhiều quá, chúng ta phải dùng ý niệm Nam Mô A Di Đà Phật. Ý niệm chứ không phải miệng môi, dùng ý niệm để cái điện nó chạy đều một vòng hòa hợp với Càn Khôn Vũ Trụ nó mới mở được.

3. Hỏi: Trong lúc Soi Hồn có nhiều tư tưởng tạp nhạp thì phải làm sao?

Đáp: Tư tưởng tạp vào thì chúng ta chỉ niệm Phật thôi. Dùng ý niệm Nam Mô A Di Đà Phật là giải nó ra. Bởi vì Nam Mô A Di Đà Phật đã quy không, đã trở về không, tức không là cái gì? Không là ánh sáng. Bây giờ ánh sáng đang chiếu cho chúng ta. Không ai bắt được, thì ánh sáng đến thì bóng tối nó phải dang ra.

4. Hỏi: Soi Hồn cần thiết như thế nào?

Đáp: Cái Soi Hồn là người mới tu nó phải cần thiết, rất cần thiết Soi Hồn để cho nó trụ. Soi Hồn là sửa tâm, sửa tánh của chính mình. Khi nó trụ rồi tâm tánh mình đâu đó cũng đàng hoàng, chánh đại quang minh. Nếu mà Soi Hồn không có trụ là tâm tánh bất thường.

5. Hỏi: Tại sao phải Soi Hồn?

Đáp: Soi Hồn là chấn chỉnh khối óc của chúng ta lại. Hai luồng điện, hai sợi thần kinh ở đây nó thông suốt vô trung ương phát sáng.

Soi Hồn là làm cho ổn định thần kinh khối óc của chúng ta. Khi chúng ta sơ sanh giáng xuống thế gian là chúng ta ngây thơ, quy nguyên thanh thân, nhẹ nhàng. Bây giờ chúng ta sống với cảnh đời lôi cuốn, làm nhiều động thần kinh chúng ta càng ngày càng suy yếu thì cái chấn động lực chúng ta mới yếu kém. Phải gom lại để cái chấn động lực mạnh lên. Lúc đó hào quang chúng ta sáng suốt và ổn định hơn. Càng ngày, càng quên tất cả thế sự, trở về chơn tánh trong lúc sơ sanh, thì con người tươi tắn.

Soi Hồn chú ý trung tim chân mày là đường khai mở. Sửa tâm sửa tánh lâu ngày sẽ thành một tập quán tốt, khai triển con mắt thứ ba, nhắm mắt thấy rộng và nhẹ nhàng, thì mới thật sự là buông bỏ.

6. Hỏi: Khi Soi Hồn hai ngón tay bịt hai lỗ tai để làm gì?

Đáp: Vì lỗ tai của ta hằng ngày tiếp xúc những chấn động bên ngoài cho nên đem lại công phu chúng ta bịt hai lỗ tai lại, là vừa thôi chứ không phải là ép mạnh. Nhiều người ép cho mạnh, động thần kinh trong đó không được. Cho nên bịt vừa, hai cánh tay vừa ngang vai là đủ rồi. Nó bịt để cách biệt những chấn động của bên ngoài và nó phát triển những chấn động thanh nhẹ ở bên trong tâm thức và thăng hoa nhẹ nhàng.

7. Hỏi: Có cần bịt lỗ tai thật kín hay không?

Đáp: Không cần chặt kín. Nhiều người bị con la nhiều quá, chồng la nhiều quá muốn bịt kín cho rồi. Không phải vậy. Đâu có cần làm bịt kín. Điện mà, chỉ giơ ngang vai là nó kín rồi, vừa ngang vai là nó vừa kín. Vừa đúng và nó không có động thần kinh. Nhiều người ép quá nó động thần kinh không tốt. Cái đó mấy chục ngàn sợi thần kinh, không phải ít đâu.

8. Hỏi: Để ngón tay trở chặn ở trán để làm gì?

Đáp: Những ngón tay của ta là kết hợp từ trong một cơ tạng. Tim, gan, tì, phế, thận là ngũ hành. Hai bên hợp lại luồng điện âm dương. Vừa để là điện nó chạy rồi và ý chúng ta tập trung ngay trung tim chân mày là điện nó tụ lần lần ngay chỗ đó. Lâu ngày nhắm mắt là vừa để tay lên là nó thấy sáng rồi.

9. Hỏi: Tại sao ngón tay giữa lại kéo nhẹ mí mắt?

Đáp: Bởi ngón giữa nhẹ nhẹ ở mí mắt đây. Soi Hồn thét ở đây nó có một cái thần kinh liên hệ về con mắt. Mà làm lâu ngày vậy đó con mắt sẽ sáng. Nhiều người mắt cận thị bây giờ cũng có thể bớt cái kiếng đi.

10. Hỏi: Nguyên tắc của Soi Hồn là nhìn thẳng ngay trung tim chân mày, lắng nghe điện chạy trung tim bộ đầu, có phải vậy không?

Đáp: Thì những người ban đầu hay lo chuyện đời, bịt vô lỗ tai hay nghe ồ ồ, cái tiếng ồ ồ đó. Chúng ta cứ theo cái tiếng ồ ồ đó nghe lần lần nó sẽ giải cái tiếng đó, nó sẽ đi khỏi, không còn ở trong lỗ tai chúng ta nữa, thì chúng ta bắt đầu tập trung được rồi.

11. Hỏi: Khi nói đến nhắm mắt mà nhìn thẳng, như lỗ tai lại bịt mà lắng nghe, như vậy có mâu thuẫn hay không?

Đáp: Không, khi tự nhiên nó như vậy chúng ta bịt vô những người mà mới tu bịt vô nghe nó ồ ồ, ồ ồ trong này. Cứ để ý chỗ đó thôi, từ từ, từ từ sau này chúng ta bịt tai, bịt lỗ tai vô thì nó thấy không còn sự ồ ồ nữa. Một thời gian lâu nó sẽ đi mất, lúc đó là tâm chúng ta đã bắt đầu thanh tịnh tốt rồi.

12. Hỏi: Soi Hồn cần bao nhiêu phút mới được?

Đáp: Ít nhất là 5 phút tới 15 phút là nhiều nhất.

13. Hỏi: *Có cần làm hơn số quy định đó hay không? Và có hại gì không nếu mình làm thêm?*

Đáp: Không cần làm hơn, cái gì quá cũng là hư; cái nào vừa là đúng.

14. Hỏi: *Làm sao biết được là mình Soi Hồn đúng 15 phút nếu mình không mở mắt nhìn đồng hồ hoạt là để đồng hồ reo báo hiệu để khỏi làm phiền bạn đạo chung thiên?*

Đáp: Nếu mình muốn, hiện tại bây giờ vẫn mình có đồng hồ reo rồi thì mình để đúng 15 phút nó reo rồi mình nghỉ. Cái đó tập cho mấy người ban đầu, tập cho nó quen. Còn nếu mà người ta làm quen rồi, người ta đâu có cần. Khi mà người ta làm cho nó bừng sáng hết tất cả là người ta đã biết bao nhiêu phút rồi, bao nhiêu giờ rồi.

15. Hỏi: *Làm sao biết được là Soi Hồn có kết quả đúng?*

Đáp: Khi mà có kết quả đúng là tâm tánh mình được thay đổi. Hồi nào giờ thích nói láo, bây giờ hết rồi. Lần lần nó sửa tâm, sửa tánh, nó không có nói bậy nữa, đâu đó nó đang hoang, nghiêm chỉnh. Cặp mắt nó thay đổi tốt, cái nhìn nó khác.

16. Hỏi: *Xin cho biết sự hữu ích của Soi Hồn?*

Đáp: Soi Hồn là chấn chỉnh tất cả những chấn động trên khối óc, đâu đó có trật tự, nhìn khác. Bộ đầu càng ngày càng phát triển thì cơ tạng càng ngày càng phát triển theo. Bên trên đang hoang thì bên dưới sẽ tiến hóa chung một đường lối và không vọng động nữa.

Cho nên những người Soi Hồn một thời gian. Rồi bây giờ giận ai rồi tôi muốn trả thù người đó. Ghét người đó vừa Soi Hồn nó ra cả một chương trình từ đầu chí cuối là hậu quả mình lãnh đủ thôi, không có làm chuyện trả thù nữa. Vì nó là một cơ quan quan trọng và nó sẽ giúp đỡ cho con người khai tâm mở trí và sửa tâm, sửa tánh thay đổi tất cả bên trong, sự uất hận của bộ gan.

17. Hỏi: *Người thiếu mắt mấy ngón tay làm sao Soi Hồn được?*

Đáp: Thiếu mắt mấy ngón tay có thể lấy bông ngòn bịt lỗ tai lại trong giờ đó. Dùng ý, niệm Phật, nhìn thẳng trung tim bộ đầu, tập trung ba báu linh tinh khí thần rồi điễn nó cũng chạy. Còn cái này là thuộc về điễn tinh khí thần, cũng là điễn mà thôi. Điễn mà trụ ngay chơn tim chân mày nó mới sửa tâm, sửa tánh được.

18. Hỏi: *Khi Soi Hồn hai cánh tay bị mỏi thì phải làm sao?*

Đáp: Hai cánh tay bị mỏi thì có cái phương pháp xả thiền làm cho máu nó chạy đều đó, bóp bên này, bóp bên kia thì nó chạy đều rồi mình Soi Hồn lại, đâu có sao đâu.

19. Hỏi: *Khi Soi Hồn mà bị nhức đầu thì Soi Hồn có hết được hay không?*

Đáp: Những người nhức đầu kinh niên dày công Soi Hồn thì bệnh đó tự động nó sẽ đi mất. Nhiều người đã thành công rồi.

20. Hỏi: *Khi Soi Hồn ba ngón tay bị nóng thì phải làm sao?*

Đáp: Ba ngón tay mà còn nóng là cái gan trực. Chúng ta bây giờ đã tìm ra nhiều cách rồi. Phải cho cái gan ăn nhiều chất rau, chất xanh, chất xanh nhiều thì nó bớt nóng. Hay là

uống nước chanh. Bữa sớm mai chúng ta uống nửa trái chanh, một chút tiêu, một chút muối thì cái phần đó nó cũng sẽ giảm được.

21. Hỏi: *Đôi lúc Soi Hồn lại bị ngộp, đó là trạng thái gì?*

Đáp: Bị ngộp đó là hiện tượng của cái tim. Khi mà Soi Hồn thấy ngộp là cái tim không có tốt, không có đang hoàng rồi. Cái đó là nhiều người thiếu thể thao, cần phải đi bộ. Mỗi ngày ít nhất một hai tiếng đồng hồ. Soi Hồn không có bị vấn đề đó.

22. Hỏi: *Tại sao có lúc Soi Hồn dễ dàng nhưng có lúc lại gặp khó khăn?*

Đáp: Khó khăn là vì sự lo âu của chuyện đời quá nhiều, dấy động quá nhiều, cái gì mình cũng muốn mau hơn thiên hạ, cái gì mình cũng muốn tốt hơn thiên hạ thì cái bận rộn nó áp đảo, không khác gì sóng nhỏ. Vô ngòi Soi Hồn thì nó không còn ý nghĩa của Soi Hồn nữa; sự vọng động nó tràn ngập trong óc mình rồi, làm không được, làm một chút là chán.

Cho nên Soi Hồn là phải yên lặng, phải thấy rõ, phải nhìn rõ Đức Phật từ bi là trước kia Ngài là gì ?

Ngài từ trong vọng động mà giải tỏa được sự vọng động, ngày nay Ngài mới được sự thanh nhẹ. Bây giờ chúng ta phải giải tỏa những sự sai lầm của chính mình, ăn năn, sám hối thì cái việc làm chúng ta mới tốt.

23. Hỏi: *Trong ngày mà rồi rảnh có nên Soi Hồn thêm hay không ? Và bao nhiêu lần trong ngày?*

Đáp: Nếu làm được trong ngày 3 lần thì tốt lắm. Sớm mai, trưa, chiều cũng được.

24. Hỏi: *Soi Hồn là để gia tăng chấn động lực. Xin giải thích thêm?*

Đáp: Soi Hồn là chúng ta tập trung tinh khí thần, là tinh ba chúng ta được tập trung tiến lên hòa hợp với chấn động của Càn Khôn Vũ Trụ thì chúng ta mới hòa hợp với tinh ba của Càn Khôn Vũ Trụ. Thì lúc đó mà ánh sáng xuất ra rồi, hồn chúng ta xuất ra rồi, thêm một cái hồn sáng. Cái hồn cũng như cái thể xác này mà nó nhỏ gọn, có thể đi đứng được, tinh ba của vũ trụ.

Thể gian nhờ tinh ba của cha mẹ mới có thân xác. Chúng ta tu nhờ tinh ba điển khí của vũ trụ chúng ta mới có cái hồn đi đứng được dễ dãi.

25. Hỏi: *Gia tăng chấn động lực là gì?*

Đáp: Gia tăng chấn động lực là thay vì sự sáng suốt của chúng ta hướng ngoại. Bây giờ chúng ta Soi Hồn nó chỉ hướng nội phát triển một đường đi lên thôi. Đó kêu bằng gia tăng phù hợp với chấn động thanh tịnh đi lên, để rút đi lên chứ không phải chấn động đâm đá như thể gian.

26. Hỏi: *Tại sao Soi Hồn là để quy nguyên khối óc thần kinh?*

Đáp: Đó là phải quy nguyên tất cả gì. Trong tự nhiên và hồn nhiên chúng ta có mà bây giờ chúng ta có khối óc áp dụng về tình đời quá nhiều động loạn. Bây giờ chúng ta muốn giải tiến đi lên, quy nguyên trong sự thanh tịnh đó mới sáng suốt được, hội nhập trong sự thanh tịnh nó sáng suốt được.

27. Hỏi: *Khi Soi Hồn trạng thái ê ê nặng nặng giữa chân mày, đó là trạng thái gì ? Tốt hay xấu?*

Đáp: Trạng thái đó là tốt. Hai luồng điển nó đang bắt đầu hiệp nhất, nó nặng ngay trung tim chân mày rồi, rồi nó nặng ngay trung tim giữa trán là khi mà có thể xuất được thì chỉ

thấy chuyện đời, cảnh này, cảnh nọ, xứ này, xứ nọ.

Còn quy nguyên lên trung tim đỉnh đầu này là lên trên mô ác này là nó tiến về bồng lai tiên cảnh. Chỗ đó đẹp lắm, đẹp vô cùng. Con người, người ta dễ thương và thông minh lắm, gặp ai cũng thông minh hết, chớ không có hỗn ầu, giận hờn như ở thế gian. Không có! Chỉ thanh tịnh mà giải quyết tất cả mọi sự việc. Cái đó là bồng lai tiên cảnh. Khi mà các bạn đi đến đó, các bạn muốn có cái ly, thì một chút có cái ly theo ý muốn màu sắc của chính mình chớ không phải là phải đi tìm kiếm khổ cực.

Cho nên trình độ không mua, không bán là vậy. Tu đến đó là tận hưởng về đó. Như ngày hôm nay chúng ta làm con người, sung sướng hơn con thú nhiều không. Tuy chúng ta bây giờ văn minh, chúng ta thấy chậm nhưng mà chúng ta có thể đi mua, order một bộ đồ bạn tốt được. Mua được cái bàn tốt, mua một cái ghế tốt do mọi người sắp đặt nhưng mà nó có. Còn trên kia chúng ta muốn là nó phải có, điện mà. Nó sẽ chạy tới tức khắc, không có để bê trễ. Cho nên mọi người ở thế gian muốn mua cái gì, muốn có liền, thì tâm thức của chúng ta trụ rồi lên muốn cái gì nó phải có cái đó. Ở cảnh giới đó nó khác. Cho nên Thiên Đàng những người tu tiến về siêu quốc, nó còn những cái chỗ siêu quốc tốt đẹp hơn ở đây nhiều. Ở đây mới một phần, mở một phần, cái trí hợp tác mà tạo ra computer, computer mà nói chuyện khắp thế giới được mà tâm thức chúng ta thanh tịnh nhẹ nhàng chúng ta có thể liên lạc bất cứ ở đâu cũng được. Nhẹ nó hòa với nhẹ, ăn khớp dễ dãi vô cùng, không có gì khó khăn hết. Cho nên người tu thành đạo không bao giờ làm khó bất cứ ai mà xây dựng cho chung thì thành tâm phục vụ thôi.

28. Hỏi: *Trạng thái ê ê, nặng nặng ở giữa chân mày có sự khác biệt gì giữa hai phái nam và nữ hay không?*

Đáp: Cũng vậy đó thôi. Nam cũng mang cái xác phối hợp âm dương, nữ cũng âm dương, không có gì khác đâu. Nhờ đó phát triển ra mới khai tâm mở trí và sửa tâm tánh được tốt.

29. Hỏi: *Soi Hồn là mạch điện, xin giải thích thêm?*

Đáp: Mạch điện rõ ràng. Hai âm dương hợp nhất nó là mạch điện đó. Bây giờ mình muốn có điện, có âm thanh nói chuyện đây, không gắn cái đó vô làm sao có điện chạy được. Gắn cái mát đó vô nó mới chạy được, hai cái mát điện. Cho nên muốn thấy điện là cái gì. Chúng ta đánh một cái ở đây nó xẹt ra tóa hỏa tam tinh. Đây nó xẹt ra ba mươi sáu ngôi sao trước mắt, xẹt lửa, đánh một bạt tai xẹt lửa. Chúng mình thể xác của chúng ta toàn là điện. Có âm, có dương mà chúng ta sử dụng loạn, mất trật tự thành ra lo âu. Nếu chúng ta hướng thượng, tiến về sự trật tự văn minh của Càn Khôn Vũ Trụ thì chúng ta chỉ có an vui và tận hưởng mà thôi.

30. Hỏi: *Soi Hồn mà bị mê đi, trạng thái đó tốt hay xấu?*

Đáp: Tốt, cái đó nó bắt đầu hay luồng điện nó phối hợp được rồi nó mới mê. Mà trong mê có tỉnh, đương mê đó mà kêu là tỉnh liền chứ không phải mê luôn kêu không thức dậy đâu. Cái gì đi ngang nghe cũng hiểu hết, trong mê có tỉnh là vậy đó. Là người thông minh chứ không còn ngu nữa.

31. Hỏi: *Soi Hồn đỉnh đầu mát và xương sống mát lạnh, đó là trạng thái gì?*

Đáp: Mát lạnh thì không tốt, ấm mà phát sáng là tốt. Xương sống đi lên ấm và phát sáng là tốt. Bộ đầu mát, nhẹ cũng sáng là tốt.



1. NIỆM PHẬT

1. Hỏi: Tại sao phải niệm Nam Mô A Di Đà Phật?

Đáp: Mục đích niệm Nam Mô A Di Đà Phật là một liệu thuốc khai đại trí, chứ không phải niệm Phật để nhờ Phật độ hay là dụng ý hại người khác. Tự thức là chánh pháp. Pháp Lý Vô Vi là tu bằng trí bằng ý. Tu bằng trí bằng ý thì phải biết niệm Phật. Niệm Phật là gom thâu cái chân động lực trụ hóa phát triển đi lên, kêu bằng trí ý phát triển đi lên, trở về không mới hòa hợp với không giới để tiến hóa được.

Các bạn nên lưu ý: Niệm, thường niệm, vô biệt niệm, tập lần lần. Chúng ta tập lần lần, niệm, thường niệm, vô biệt niệm là không niệm một cái gì hơn là nhớ nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật. Tất cả Càn Khôn Vũ Trụ phối hợp thu ngắn: Nam là lửa, Mô là không khí, A là nước, Di là phát triển, Đà là màu sắc, Phật là linh cảm. Cọng cỏ cũng có bao nhiêu công chuyện đó. Vạn linh đồng nhất. Chúng ta hiểu cái nguyên lý này, chúng ta càng ngày càng áp dụng nhiều hơn, thực hành nhiều hơn. Thế gian có cơ hội thức tâm, hiểu

được cái nguyên lý từ cạn đến sâu, từ nặng đến nhẹ thì các bạn mới đạt được quân bình thăng tiến sẵn có của tâm linh.

2. Hỏi: Khi niệm Phật có một nhịp rung động liên tục từ trước trán lên bộ đầu, sự rung động hòa nhịp vào nhịp đập của mạch máu tim, sự rung động càng lúc càng mạnh. Điều trên có đúng hay là hại?

Đáp: Cái đó đúng. Nên trụ ngay trung tim bộ đầu và nhớ Nam Mô A Di Đà Phật nó còn thanh nhẹ hơn.

5. PHÁP LUÂN CHIẾU MINH



1. Hỏi: Nên tập Pháp Luân Chiếu Minh vào lúc nào, và công dụng của Pháp Luân Chiếu Minh?

Đáp: Sau khi ăn cơm hai tiếng đồng hồ là làm được. Công dụng của Pháp Luân Chiêu Minh là điều hòa cơ tạng và giúp cho tứ chi ấm áp.

Pháp Luân Chiêu Minh sẽ sửa trị cơ tạng trở lại thanh nhẹ thì con người mới được vui. Pháp này giúp cho bộ ruột sa thải nhiều độc tố nên cơ thể khỏe và có giấc ngủ ngon, sáng đi làm nhẹ nhàng. Pháp này còn giúp gia tăng sự kiên nhẫn trong lúc làm việc, hay nhận xét việc gì thì cũng rất bình tâm vì cái hỏa can (gan) được giải, bộ ruột được thông, cái óc được nhẹ.

2. Hỏi: *Tại sao khi thở Pháp Luân Chiêu Minh thì phải chú ý đến cái rún?*

Đáp: Tại sao bạn phải nghĩ đến cái rún? Nghĩ đến rún là chú ý tới trái thận, vì thận với rún liên hệ trực tiếp với nhau. Khi ta hít đầy như thế này, cái hơi nó ép phía đằng sau, khi ta thở ra thì cái hơi nó ép ra sau. Hai hơi hít ra và thở vô là một hơi thở liên tục. Nó nhập lại chúng ta phải liên tiếp thở cái thứ hai để thành lực lượng mạnh, ép cái trực khí của trái thận và trực khí của ngũ tạng và sẽ đẩy nó ra theo đường đại tiện, tiểu tiện, hay các lỗ chân lông.

Lúc thở Pháp Luân Chiêu Minh, trong khi bạn chú ý tới cái rún là bạn tập trung vào thể vía của các bạn. Sự liên kết sẽ giúp cho phần hồn và thể vía của bạn có cơ hội tương hội với nhau, một khi mà trật tự của thể xác bạn đã lập lại được sự quân bình. Đối với người mới tu, đối với thanh niên tập thể thao là những người hay hít vô ngực, kêu hít vô bụng thì thấy khó khăn. Nhưng tập tùy theo khả năng của mình. Sau này cố ý phải hít cho kỹ được thì hít vô là phải đẩy rún.

3. Hỏi: *Xin Đức Thầy kể lại lúc đầu hành trình của Đức Thầy gặp khó khăn khi làm Pháp luân Thường Chuyển và nguyên nhân nào phát sinh ra thở Chiêu Minh?*

Đáp: Lúc ban đầu tôi làm Pháp luân Thường Chuyển, tôi làm cũng không được. Vô ngồi thiền, tôi thiền cũng không được. Tôi tính tôi cũng bỏ cái pháp này, không làm được. Ngồi 5 phút, ngồi cũng không yên, làm Pháp Luân Thường Chuyển hít cũng không vô. Bởi vì mình là học võ, tập thể thao đâu có hít vô bụng được. Nhưng mà từ lúc đó tôi nằm tôi nói : Nếu có Quán Âm thì giúp tôi, tôi muốn tu lắm, tôi muốn hành cái pháp này. Thì tôi vừa nằm ở đường hẻm, Việt Nam nằm ghé bố thì tự nhiên cái bụng tôi cứ hít vô, thở ra, hít vô, thở ra mà tôi muốn ngưng, ngưng không được. Tôi thấy sao lạ vậy; cứ hít vô, thở ra, hít vô, thở ra 1 tới 12, rồi 1 tới 11, rồi 1 tới 10, 1 tới 9, 1 tới 8, 1 tới 7, 1 tới 6, 5, 3, 2, 1 rồi ngưng. Tôi muốn hít, hít lại không được. Rồi một hồi, rồi tôi mới tự động làm, cũng bao nhiêu công chuyện đó, làm tôi thấy khỏe quá, làm hai, ba lần một đêm vậy đó. Rồi cái tôi thấy khỏe. Sáng tôi đi xuống thăm Ông Tư. Ông Tư nhìn ông nói : “Hít được rồi”. Ông nhìn mặt ông nói : “Hít được rồi.”

Thì mình cũng nói : Ông này thiệt là tinh, mình chưa có nói mà ông nói hít được rồi. Mà tôi cũng không có khen ông hay, vì tôi sợ ông gạt thôi. Tôi nghĩ thôi, mình ngồi đó dạ dạ, ngồi vậy thôi. Nhiều cái ông nói trúng mình mà tôi không bao giờ khen, khen sợ ông làm bậy thành ra tôi sợ lắm. Tôi sợ người ta gạt, tôi không có bao giờ mà khen bậy đâu. Thành ra ông nói : “Thằng cha này khó chịu nhất thế giới này, thử tôi đủ chuyện hết”. Ông nói tôi vậy đó.

Cho nên mình muốn học cái gì phải nghe, phải xét cho kỹ rồi phải hành cho đúng thì mới đạt được kết quả. Nghe mà không xét, cứ đâm đầu làm lung tung hết thì làm loạn cho chính mình. Phải xét cho kỹ và hành cho đúng mới có kết quả.

4. Hỏi: *Thưa Thầy tại sao thờ Chiếu Minh phải đếm từ 1 cho đến 12 rồi từ 1 cho đến 11, v.v... cho tới số 0?*

Đáp: Bởi vì tất cả 1 tới 12 là một giáp, từ một giáp mà giải được một giáp trở về không mới là đúng toán Trời. Nó 24 trên 24. Chúng ta sống đây cũng 24 trên 24 mà nó giải được là tất cả trở về không mới là đúng. Về không là thanh nhẹ, không còn nghiệp, không còn nghiệp duyên nữa.

Trong thực hành mà hiểu được đạo mới là đúng. Đạo vốn quân bình là không.

6. PHÁP LUÂN THƯỜNG CHUYỂN

1. Hỏi: *Định nghĩa Pháp Luân Thường Chuyển?*

Đáp: Pháp Luân Thường Chuyển huệ tâm khai. Hít vô đầy rún, đầy ngực tung lên bộ đầu là lấy nguyên khí của Trời Đất giải mở. Đổi cái chiều thuận tiến đi lên thay vì vọng động hướng hạ tranh chấp thì Pháp Luân Thường Chuyển có thể giúp cho kẻ hung hóa hiền.

Chúng ta phải nương nguyên khí của Trời Đất mà khai mở những sự lỗ bịch ở bên trong thì phần hồn mới được nhẹ và Pháp Luân Thường Chuyển như vậy huệ tâm mới khai, hiệp khí cùng Trời Đất. Ổn định huệ tâm khai mới thấy

cảnh Tiên mà lo tu. Khoa học huyền bí nội tâm khai mở mới tu được.

2. Hỏi: *Tại sao phải làm Pháp Luân Thường Chuyển?*

Đáp: Pháp Luân Thường Chuyển là lấy cái nguyên khí của Trời Đất để khai mở cơ tạng của chúng ta. Trong cơ tạng của chúng ta là cấu trúc bởi nguyên khí của Trời Đất do chúng ta ăn cơm, lớn lên cũng phải nguyên khí của Trời Đất ban chiếu hạt gạo mới thành thì chúng ta mới có cơm ăn. Ăn vô thì biến sanh thủy, thủy biến sanh khí, khí biến sanh sắc, bụng đói mặt xanh, ăn no mặt hồng. Đó là điển. Thì tất cả chúng ta là điển, phải lấy cái Pháp Luân Thường Chuyển khai mở ra. Điển hòa hợp với điển, tâm con người mới ổn định. Khi mà hiệp nhất cùng Trời Đất thì huệ tâm mới sáng.

3. Hỏi: *Tại sao Pháp Luân Thường Chuyển hít hô đầy rún đầy ngực tung lên bộ đầu đi trái ngược lại cái thở của thể thao?*

Đáp: Vì lúc ra đời sơ sanh đứa bé nào cũng dùng bụng hít. Hít đầy rún là liên hệ với cái thận. Cái thận mới chuyển từ đốc mạch lên khối óc, huệ tâm nó mới khai. Còn thở thể thao là giữ thể ở thế gian là giữ cho thể xác thôi. Mà thể xác giới hạn một trăm năm, rồi tới lúc nào không có thể giữ được, rồi cũng ra đi mà không có thức được và không hiểu được sự sai lầm của phần hồn mà tiến hóa.

4. Hỏi: *Khi làm Pháp Luân Thường Chuyển thì chú ý ở đâu?*

Đáp: Luôn luôn phải chú ý trung tâm chân mày (8). Tánh tình con người hay gian trá, cần

⁸ Đối với người mới tu trước 6 sáu tháng, thì luôn luôn phải chú ý trung tâm chân mày. Còn sau 6 tháng, khi hành giả có thể trong ý nhìn thẳng từ giữa trung tâm hai chân mày tới trước, mà vừa tập trung trên đỉnh đầu - Khi có

tập trung ngay trung tim chân mày để sửa tánh hư tật xấu.

5. Hỏi: *Khi làm Pháp Luân Thường Chuyển có cần thiết phải ra lệnh hay không? Tại sao phải ra lệnh: "đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu"?*

Đáp: Cái xác của chúng ta luôn luôn nó lười biếng, nó chỉ biết ăn, chơi, ngủ thôi thì chúng ta phải ra lệnh. Nếu không ra lệnh thì nó quên, như các bạn làm Pháp Luân Thường Chuyển cứ nói tôi hít vô thôi, thở ra thôi. Ra lệnh làm gì? Không ra lệnh nó không làm, nó lười biếng. Đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu. Cái ý mình tưởng như vậy. Dùng cái ý tưởng như vậy rồi luôn luôn làm quen thết rồi vừa ý chuyển là bụng phình và nó chuyển đúng hướng theo cái Pháp Luân hòa hợp với Càn Khôn Vũ Trụ mà tiến hóa.

Cái thở của thể thao là phải hít vô giữ đầy ngực để cho hai tay mạnh đánh đối phương. Còn ở đây, mình hít vô để khai thông Đốc Mạch; từ đàng sau xương sống, xương khu, xương cụt, đi lên tới môi đàng trước, là cái vòng chuyển cả tiểu vũ trụ của bản thể mình hòa hợp với đại vũ trụ, kêu là Đốc Mạch.

Đốc Mạch thông, khai triển tới Nhâm Mạch, con người mới đi tới diệt dục. Đi một vòng mới là dẫn tiến, mở đường cho phần hồn tiến hóa.

Cho nên phải ra lệnh: "*hít vô đầy rún*". Tại sao "*phải đầy rún*"? Cái rún đối chiếu với cái thận. Khi các bạn ngồi xếp bằng, thì cái thận phải cần thủy, nước quy hội về trái cật trị bệnh đau lưng. Hít vô đầy rún thì đem sức âm vô sưởi trái cật, rồi từ trái cật mới thông suốt từ xương sống đi lên tới môi trên. Khi châm cứu, tại sao người ta nói: "*A! Tôi đau lưng dữ quá!*" Chích một mũi ngay môi trên, lưng lại hết đau? Bởi vì điểm này thuộc luồng Đốc

Mạch, không cần chích sau lưng, mà người ta chích môi trên là hết đau lưng.

Tiếp theo Đốc Mạch là Nhâm Mạch, khi hai luồng khí đi lên đó chuyển lên, nhắm con mắt, thấy mình xuất đi ra. Làm Pháp Luân Thường Chuyển phải hít vô như vậy mới mở được. Lấy lực lượng cả Càn Khôn Vũ Trụ để mở và dẫn tiến, đưa chúng ta đi. Rõ rệt đường lối như vậy mới kêu bằng xuất, còn ngồi đây mà tưởng tượng tôi đi. Đó là ảo ảnh! Còn ở đây, thật sự phải làm sao để mở, để đi ra. Chỉ có bấy nhiêu đó thôi!

6. Hỏi: *Khi ăn no khoảng mấy tiếng mới làm được Pháp Luân Thường Chuyển?*

Đáp: Sau hai tiếng đồng hồ làm được rồi. Nó giúp đỡ bao tử, giúp đỡ bộ ruột, khai thông nhâm đốc mạch.

7. Hỏi: *Pháp Luân Thường Chuyển có cần dẫn hơi thở hoặc chú ý đến hơi thở như các pháp thiền khác hay không và tại sao?*

Đáp: Cứ hạ lệnh như vậy: "*đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu*". Nếu mà chú ý mà dẫn hơi là nó sai. Vì con người nó không có nhẹ nhàng, dẫn tới đó rồi muốn nghĩ chuyện này, chuyện kia, dẫn sai. Phải làm y như vậy lâu ngày nó sẽ hội tụ tốt đẹp và bên trong nó thông. Hết tức ngực, tức là cái đầu thông rồi. Đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu thông. Thông thì nhắm mắt là nó phải thấy sáng.

8. Hỏi: *Trong các băng giảng của Đức Thầy thuộc về Pháp Luân Thường Chuyển có đề cập đến vấn đề kỹ thuật hít thở không cho xuống dưới bụng, thưa Thầy tại sao?*

Đáp: Đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu, không có cho xuống dưới bụng. Xuống dưới bụng nó động Hỏa Tam Muội nó xông sức nóng lên trên óc, lên cặp mắt thì những người

điển và trung tim bộ đầu đã được "kích hoạt" thì việc này sẽ tự động và hồn nhiên, không cần phải cố gắng.

đó là hít dưới đơn điền để có sức mạnh, để đánh võ. Chúng ta không có đánh võ, chúng ta tu bằng trí, bằng ý. Thuận Thiên tiến hóa chớ không có đánh võ.

9. Hỏi: *Khi làm Pháp Luân Thường Chuyển có cần nghĩ đến hít hơi vô lỗ mũi hay không?*

Đáp: Hít bằng lỗ mũi nó mới chuyển từ khối óc, mà nó từ trong bụng nó đi vô rồi nó qua thận, thận mới chuyển tới đốc mạch, đi lên bộ đầu. Từ bộ đầu chuyển xuống nhâm mạch. Rồi từ cái môi chuyển xuống dưới hậu môn ở dưới, là Nhâm Đốc tương thông nó chạy một cái chu luật về điền thăng hoa. Nó mới mở huệ tâm được.

10. Hỏi: *Làm Pháp Luân Thường Chuyển có nên để ý tưởng hít hơi vô đỉnh đầu hay không thưa Thầy?*

Đáp: Không cần. Chương hưởng dưỡng khí thì cần. Dùng lỗ mũi hít vô, đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu thì tự động nó sẽ mở tới chỗ đó.

11. Hỏi: *Đang làm Pháp Luân Thường Chuyển khi hít vô, hơi vô hết nổi rồi thì thở ra liền, có nên cố gắng hít thêm nữa hay không?*

Đáp: Hít vô cho hết hít được rồi từ từ thở ra. Chớ không nên thở cái ào. Thở cái ào là còn yếu. **Hít vô bao nhiêu, thở ra bấy nhiêu, lúc đó mới là mạnh. Thở ra chậm chừng nào, xẹp bụng chừng nào thì mạnh chừng nấy.**

12. Hỏi: *Khi làm Pháp Luân Thường Chuyển mồ hôi ra thì tốt hay xấu?*

Đáp: Tốt lắm, mồ hôi là có nhiệm vụ đem độc tố trong người ra. Như người ta tu ở đây vẫn mình có thanh lọc, chớ ở trên núi không có chỗ thanh lọc thì lấy cái gì mà giúp được

thê xác ? Rồi lấy nguyên khí đem độc tố trong người ra. Mà trên núi ăn ít hơn dưới thế gian, dễ tu, dễ hít hơn. Các bạn ăn no quá khó hít lắm.

13. Hỏi: *Khi làm Pháp Luân Thường Chuyển có khi ra mồ hôi, có khi không ra. Có phải là do thời tiết hay không thưa Thầy?*

Đáp: Cái đó do thời tiết. Khi thời tiết nóng ra là tốt, mà nhiều người thời tiết lạnh cũng ra là trực trong người quá nhiều. Những người đó trực nhiều lắm hay thấy ma, thấy quỷ thì làm Pháp Luân Thường Chuyển trong mùa đông mồ hôi cũng ra; mà ra được rồi là tương lai sẽ hết thấy ma, quỷ nữa. Nhẹ vì trong mình nó ô trực quá. Nhiều người ăn thịt thà quá ô trực lắm. Cho nên có nhiều người mùa đông ngồi nói chuyện với tôi một chập cũng ướt áo, là trong mình trực quá. Cái này tôi chứng minh rõ ràng. Tôi có dịp gặp một ông Mục Sư tại Florida, thì nơi đó ông thấy nhà bạn đạo mình tu, ông nói : Chừng nào Master của mây tới, mây phải kêu tao tới liền. Thì lúc đó chị Tâm chị kêu ông tới liền. Tới gặp tôi nói chuyện, tôi nói cho ông nghe, tôi nói tới đâu, ông lật Kinh Thánh chứng minh tới đó, đúng như vậy. Tôi nói tôi không có học Kinh Thánh, mà tôi nói câu nào thì ông lật đúng cái trang đó. Rồi ông hỏi tại sao tôi mùa đông mà tôi ngồi bên ông, tôi thấy mồ hôi ra ướt áo ?

Tôi nói : Tại vì ông ăn thịt quá nhiều. Trực khí của trong người ông nhiều. Tôi mới cho ông cuốn Thượng Đế Giảng Chơn Lý đi về đọc đó mà tu. Từ đó về sau ông không có đến nữa.

14. Hỏi: *Như vậy là những người mới bắt đầu hành thiền không ra mồ hôi là chưa đúng mức hay sao?*

Đáp: Vì trong mình trực thì nó phải ra. Còn nó không có trực là không có ra.

15. Hỏi: *Khi làm Pháp Luân Thường Chuyển không có ra mồ hôi mà cảm thấy nóng, cái đó tốt hay xấu thưa Thầy?*

Đáp: Thấy ấm trong người thì được, nóng là không được.

16. Hỏi: *Khi làm Pháp Luân Thường Chuyển ra mồ hôi có nên lau hay không?*

Đáp: Nên lau chớ, không sao đâu. Lau rồi làm tiếp. Hạng nhất là ở Việt Nam làm Pháp Luân Thường Chuyển là phải ra mồ hôi rất nhiều. Phải để cái khăn lông đó mà lau, lau rồi làm tiếp, cho nó giải ra hết, sáng nhẹ nhàng lắm.

17. Hỏi: *Những người hôi nách làm Pháp Luân Thường Chuyển có hết hay không?*

Đáp: Có thể hết được vì Pháp Luân Thường Chuyển là chuyển tới bộ ruột. Bộ ruột dơ mới hôi nách. Thì mỗi buổi sáng những người đó làm Pháp Luân Thường Chuyển rồi đi cầu thấy những cái vành trắng nó bao vây cái phân, là trong người nó dơ, trong cái bộ ruột nó dơ. Mà tới bây giờ là thanh lọc là sẽ bớt hôi nách.

18. Hỏi: *Ra mồ hôi có phải là giải trực điễn ở lỗ chân lông hay không?*

Đáp: Đúng vậy. Giải trực từ lỗ chặn lông, từ hơi thở.

19. Hỏi: *Khi làm Pháp Luân Thường Chuyển mà mê đi, trạng thái đó tốt hay xấu?*

Đáp: Pháp Luân Thường Chuyển nhắm mắt mà mê đi thấy ánh sáng sung sướng nhẹ nhàng, cái đó rất tốt. Cái đó là đường hướng đi lên.

20. Hỏi: *Khi làm Pháp Luân Thường Chuyển hít vào phía sau lưng ở gần thận có tiếng kêu cóc, đó là trạng thái gì?*

Đáp: Đó là trạng thái đó rất tốt, sẽ lập lại khớp xương sống, sau này không có bị đau lưng, ngồi lúc nào cũng thẳng, thẳng lưng. Nghe cụp cụp đó tốt lắm, thì nó sẽ bớt dục nữa. Con người, thanh niên mà bị dục làm mà nghe cụp cụp là nó bớt dục, thì đốc mạch nó sẽ thông.

21. Hỏi: *Trong ngày có nên làm thêm Pháp Luân Thường Chuyển hay không? Bao nhiêu lần trong ngày thưa Thầy?*

Đáp: Ở trong ngày thì chúng ta làm lúc sau khi ăn hai tiếng đồng hồ có thể làm được. Lúc rảnh rồi ngồi đâu cũng có thể làm Pháp Luân Thường Chuyển được, nhưng mà giờ Tí thông khai. Chúng ta mượn cái trớn của Trời Đất tiến hóa nó nhanh hơn, tốt hơn, lựa giờ Tí thì tốt. Còn ban ngày nhớ tập để cho nó quen, để cho nó có một thói quen tốt, thì sau này cái ý nó chuyển tốt, cái đầu dễ sáng hơn.

22. Hỏi: *Trong các băng giảng của Đức Thầy, Thầy thường khuyên chúng con nên làm Pháp Luân Thường Chuyển nhiều lần, chúng con xin Thầy giảng thêm cho hiểu rõ: Nhiều lần có nghĩa là hít thở từ 6 đến 12 lần hay là hít thở không cần số lượng?*

Đáp: Sáu lần mà làm đúng nó cũng đã toát mồ hôi, rồi thì có dịp khác chúng ta làm nữa, nhiều lần như vậy. Phải chú ý làm nhiều lần như vậy là tốt, không có sao hết. Trong ngày buổi sớm mai chúng ta cũng có thể làm Pháp Luân Thường Chuyển được, chiều trong office⁹) rảnh rồi chúng ta cũng có thể làm

⁹ Office: Văn phòng.

Pháp Luân Thường Chuyển được. Nhớ luôn luôn cái đó nó mới mở.

23. Hỏi: Từ ba giờ chiều đến chín giờ tối, trong khoảng đó có sử dụng được Pháp Luân Thường Chuyển hay không?

Đáp: Pháp Luân Thường Chuyển trong giờ đó, mình không phải là giờ thiền, mình có thể nằm làm Pháp Luân Chiếu Minh tốt hơn, hỗ trợ cho bộ ruột và giải tỏa phong thấp trong người.

24. Hỏi: Muốn làm Pháp Luân Thường Chuyển cho đúng đòi hỏi nơi hành giả những tiêu chuẩn gì?

Đáp: Muốn làm Pháp Luân Thường Chuyển cho đúng phải ngồi ngay, ngay ngắn, thẳng lưng hít từ lỗ mũi đưa vô nhẹ nhẹ, đầy rún, đầy ngực tung lên bộ đầu, đó là tiêu chuẩn dẫn tiến để mở luồng điện ở bên trong cơ tạng phát sáng ở tương lai.

25. Hỏi: Thưa Thầy hít thở khó thì phải làm sao?

Đáp: Hít thở khó là nhiều người bị đau lỗ mũi, bị bệnh cái đó phải trị. Cái đó phải nhờ thuốc men uống để nó trị hết cái bệnh nghẹt mũi là hít được chớ có gì đâu. Nhiều người nghẹt mũi là lý do từ cái ruột dơ cũng tạo nghẹt mũi mà không hay. Cho nên nhiều người con mắt không có thấy rõ mà súc ruột một thời gian rồi nó thấy rất rõ và lỗ mũi nghẹt cũng bớt nghẹt luôn.

26. Hỏi: Thế nào là hít thở bằng ánh sáng?

Đáp: Hít thở bằng ánh sáng là luyện bằng ý, lúc đó là ánh sáng. Cái ý mình vừa nhắm mắt nói : Đầy rún, đầy ngực tung lên bộ đầu thì mình thấy ánh sáng nó chạy từ lỗ mũi lên tới chỗ nào mình thấy cái đường chạy, đường

điện nó chạy rõ ràng trong lúc nhắm mắt mình thấy vậy đó, bằng ý nó mới chạy. Ban đầu tập phải dùng hơi mà tập quen là dùng ý chuyên là nó chạy rồi.

27. Hỏi: Tại sao tu đã lâu mà sau khi thở Pháp Luân Thường Chuyển đầu vẫn còn lắc, mình vẫn còn rung chuyển có phải tại vì điện ngũ tạng vẫn còn bị nghẹt không?

Đáp: Chưa đủ lực lượng phải tiếp tục làm nữa đi. Cương quyết đi, đã thấy nó lắc là mình đã đi tới được rồi. Đi tới nữa đi. Đi tới nữa là dứt khoát nó sẽ ổn định. Tới lúc đó, muốn lắc nó cũng không lắc được.

Những người tu về Vô Vi, tôi là người lắc nhiều nhất. Hồi trước, tôi ở trên gác mà lắc tới cả cái gác cũng rung luôn. Tôi sợ tôi điên mà tôi nói mình tin theo Phật, mà Ông Tư nói Pháp Luân Thường Chuyển huệ tâm khai thì mình cứ chết bỏ chớ sợ gì. Bây giờ tiền không có mà vợ thì chửi, đâu có ai thương đâu. Gia đình không có ai thương hết. Cứ việc làm tới. Ngồi trên chiếu manh đó cứ việc làm tới. Làm thét rồi bây giờ tôi muốn lắc cũng không được nữa. Hồi xưa nó lắc dữ lắm, nó mà trụ rồi nó lắc dữ lắm. Bắt đầu trụ rồi, phát sáng ra thấy cảnh vật tươi tốt rồi là muốn lắc chút cũng không được. Ngồi đầu ngay ngắn đó.

28. Hỏi: Pháp Luân Thường Chuyển huệ tâm khai là sao?

Đáp: Pháp Luân Thường Chuyển là chúng ta đem cái nguyên khí của Trời Đất và chúng ta ăn những gì? Hoa quả thịt thà cũng là nguyên khí của Trời Đất hình thành. Lấy nguyên khí giải nguyên khí mới tiến hóa tới vô cùng, hiệp khí cùng Trời Đất thì huệ tâm mới khai. Cho nên cái Pháp Luân Thường Chuyển phải làm một hơi đầy rún, đầy ngực tung lên bộ đầu, toát mồ hôi. Đừng sợ chết, đừng sợ tức hơi, đừng sợ nghẹn hơi. Như ở Việt Nam họ sợ

nghe hơi khi họ thở, sau họ nghe lời tôi họ thở bùng, bức cái hết à. Hết tức ngực, hết nghe hơi rồi, thì họ thấy cái đầu họ sáng và họ thấy con người họ nhẹ nhàng, sung sướng, bệnh tật tiêu tan hết.

29. Hỏi: *Về Pháp Luân Thường Chuyển có phải bắt buộc thời gian của hơi thở ra bằng hơi thở vô không? Con cố tập hít vô cho đến tung lên bộ đầu nhưng hơi thở ra rất ngắn, vậy có đúng không? Hiện nay khi thở Pháp Luân Thường Chuyển con nên để tay trên đùi hay bắt ấn Tam Muội?*

Đáp: Người mới tập nên để tay trên đùi, kẹp hông lại vì ai cũng có con ma lười biếng, ngồi một chập nó khòm cái lưng, mình kẹp là mình kiểm soát cái lưng không có khòm.

Khi hơi thở là hít vô bao nhiêu phải thở ra bấy nhiêu; nó mới là mạnh. Hít vô nhiều mà thở ra có chút xíu là nó yếu. Cho nên ta hít vô nhẹ và thở ra nhẹ con người nó mới mạnh.

30. Hỏi: *Tại sao khi làm Pháp Luân Thường Chuyển, nếu hơi thở ngắn, không dài xuống tới bụng, và bị đứt quãng hoặc không tung lên bộ đầu được là tại sao?*

Đáp: Đó là làm chưa đúng, hít hơi vô bụng không được. Phải làm Pháp Luân Chiếu Minh trước. Tập nằm hít, rồi mới ngồi làm Pháp Luân Thường Chuyển; còn không tập được nằm hít, ngồi làm Pháp Luân Thường Chuyển vô ích thôi.

31. Hỏi: *Những người mới tu, khi ra lệnh "Đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu" nhưng chưa làm được như vậy. Có cách nào để thở cho đúng không?*

Đáp: Muốn có trật tự thì phải tập ra lệnh niệm Phật đều đặn để cho đại trí phát triển thì mới điều khiển được lục căn lục trần trong xác người mới tu. Con ma lười biếng trấn nơi những huyết đó. Nếu chúng ta không thường niệm Phật để xây dựng cho vạn linh tiến hóa thì rất khó điều khiển ở bên trong.

7. THIÊN ĐỊNH



1. Hỏi: Thiên Định là gì?

Đáp: Thiên là ngồi chỉnh đốn, làm Pháp Luân Thường Chuyển, Soi Hòn đầu đó nó có trật tự kêu bằng thiên. Định là xuất đi lên mới kêu bằng định. Luồng điễn rút lên bộ đầu và trì tâm thanh tịnh niệm Phật nó xuất, nó đi luôn mới kêu bằng định. Định là nó tiến tới một cái giới thanh nhẹ hơn cái giới của thể xác.

Thiên là cho phẳng lặng tất cả mọi sự việc và sự thanh hướng về thanh, trước lắng về trước. Thanh là chấn động lực của bộ đầu, phải thả lỏng cho nó phóng lên tới vô cùng tận và trước tự nó phải lắng trong. Trong khi Thiên Định, ngửa mình chỉ nên niệm Phật, tê chân cũng chỉ niệm Phật. Ngồi Thiên Định

càng lâu càng tốt, trong lúc ngồi, những vị bộ đầu rút nhẹ có thể ngủ ngồi. Bộ đầu càng rút nhẹ chừng nào thì ta càng dễ đi vào giấc ngủ mê chừng đó, trong mê có tỉnh. Ngồi đây nhưng ai nói gì cũng nghe, cái đàng trước mắt chúng ta, ngay trung tâm chân mày, cái gì chúng ta cũng thấy. Nhưng cảnh bên trên chúng ta thấy rõ rệt. Ngồi đúng thì mặt mày thấy vui tươi, ngồi không đúng thì mặt mày thấy buồn bực.

2. Hỏi: *Tại sao phải Thiền Định?*

Đáp: *Thiền Định* là lúc luồng điện của ta làm Pháp Luân Thường Chuyển nó thông nhâm đốc mạch rồi, nó chỉ có một hướng đi lên hiệp khí cùng Trời Đất. Lúc đó chúng ta mới *Thiền Định*, nó hòa hợp là một. Bên trên chỉ có rút chúng ta đi lên thôi. Nhập định quên tất cả những thế sự, đi theo ánh sáng vô cùng tận mà tiến hóa.

3. Hỏi: *Sau khi Soi Hồn, Pháp Luân Thường Chuyển xong rồi, trước khi Thiền Định tại sao phải ra lệnh xuất hồn lên đánh lễ Phật để học đạo. Xin Thầy giải thích cho con được rõ ?*

Đáp: Khi mà làm Pháp Luân Thường Chuyển là đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu hiệp khí cùng Trời Đất thì phải có một hướng đi thanh nhẹ. Con xin xuất hồn đánh lễ Phật. Phật là sự thanh nhẹ vô cùng, chúng ta phải tiến tới sự thanh nhẹ vô cùng, không nên nhậm lẫn những hình ảnh nữa. Tu theo Phật là vô hình, vô tướng và đi tới vô cùng nó mới đúng.

4. Hỏi: *Tại sao ngồi thiền lưng phải thẳng?*

Đáp: Cái lưng chúng ta phải thẳng bởi vì xương sống chúng ta là cái vũ trụ. Liên hệ với Càn Khôn Vũ Trụ mà nếu chúng ta không thẳng cứ ngồi khòm khòm, khòm khòm vậy không có tu được, không có xuất phát, luồng

điện không có xuất phát rõ rệt, phải thẳng lưng.

Tiểu Vũ Trụ là cái lưng chúng ta ngồi thẳng thì thủy điện tương giao, thận thủy nó phát nó đi lên trên khối óc làm cho khối óc êm ả. Sau giờ thiền chúng ta có giấc ngủ ngon, khỏe mạnh và thanh tịnh.

5. Hỏi: *Ngồi thiền trên ghế hai chân phải làm sao?*

Đáp: Ngồi thiền trên ghế là hai chân phải hợp lại, bởi vì luồng điện âm dương luôn luôn phải cho nó hợp nhất mới giải tiến được, mà phân tán không có giải tiến được. Tay chúng ta phải hợp nhất, chân chúng ta cũng phải hợp nhất. Phải thẳng lưng nó mới xuất phát đi lên được.

6. Hỏi: *Ngồi thiền xếp bằng ở trên tapis⁽¹⁰⁾ tốt hay xấu?*

Đáp: Cách mặt đất là tốt. Sát mặt đất là nhiều khi những người cái luồng điện còn yếu, không có thanh thoát, trên bộ đầu không có thanh thoát xuất phát mà cứ ra gốc cây ngồi là bị rút. Một ngày nào đó bị khối trước nó rút, nhập xác nói bậy bạ, nghĩ bậy, nói sai, thích nói thiên cơ, nói đủ chuyện hết nhưng mà chính mình giải quyết không được.

7. Hỏi: *Ngồi thiền kiết già tốt hay xấu?*

Đáp: Tùy theo khả năng của mọi người. Có người ngồi được kiết già mà có người ngồi bán già, người chịu ngồi ghé. **Cần cái xương sống thẳng.** Ngay thẳng xuất phát đi lên là cần thiết thôi. Còn ngồi cách nào, nghĩa là phương tiện nào thoải mái cũng được hết.

8. Hỏi: *Các môn khác có vị trí ngồi nhất định, còn pháp môn Vô Vi không có chủ trương ở tư thế ngồi, tại sao?*

¹⁰ Tapis: Tấm thảm.

Đáp: Vô Vi có chủ trương đàng hoàng: **Xương sống thẳng đứng thẳng, ngồi đứng thẳng, ngồi ngay thẳng.** Đó là chủ trương của Vô Vi, không có ngồi méo mó được, không có ngủ gà, ngủ gật được. Ngồi thẳng, được mấy phút là mấy phút. Còn không là nằm ngủ chớ không có ngồi mà ngủ gà, ngủ gật hoài không được. Rốt cuộc không thấy cái gì đâu.

Tôi nhắc rất nhiều lần mà giữa con người và con người kính trọng tôi chỉ nói qua thôi chớ tôi không có làm khó khăn mọi người mà nhiều người ngồi ngủ gà, ngủ gục, không được nhưng mà tôi cũng không làm méo lòng người ta làm gì. Nhắc hoài ở trong băng, tôi nói cả triệu lần như vậy. Nhưng người nào chịu làm Pháp Luân Thường Chuyển đây rún, đây ngực, thông lên bộ đầu rồi, thì khi mà nó mở rồi muốn ngồi méo chút cũng không được, phải ngồi thẳng.

9. Hỏi: *Tại sao phải hành thiền vào giờ Tí (từ 11 giờ tối đến 1 giờ sáng) ?*

Đáp: Giờ Tí là giờ Trời Đất thông khai. Xác chúng ta phối hợp bởi Trời Đất, mình mượn cái giờ thông khai đó mình mới giải được cái phần trực trong nội tâm của chính chúng ta.

Giờ đó đem lại sự thông minh. Không phải chỉ đối với những người thiền mà thôi, mà những người làm chánh trị, làm cách mạng, họ cũng lựa 0 giờ để ngồi suy nghĩ ra nhiều việc hơn. Giờ đó mới chứng minh sự giao cảm của Càn Khôn Vũ Trụ, và đem lại sự thông minh thanh nhẹ cho con người.

10. Hỏi: *Giờ chánh Tí là giờ nào? Có sự khác biệt giữa các quốc gia hay không?*

Đáp: Cứ mười một giờ. Quốc gia nào cũng thế xác một là nó phải ngủ, mà khỏe là nó phải

thức. Cái giờ nào mà nó ngồi nó thấy thanh nhẹ, cũng như giờ Tí mà chúng ta đã quy định. Chỗ khác mà tới giờ Tí cũng vậy đó, thì chúng ta cứ ngồi giờ đó thôi.

11. Hỏi: *Mới bắt đầu hành thiền họ không làm được giờ Tí, giờ chánh Tí họ có thể làm giờ nào cũng được phải không?*

Đáp: Cho nên có phụ cho họ một cái pháp Chiếu Minh để cho họ Soi Hồn, Chiếu Minh là giúp cho cơ tạng họ yên ổn một phần. Còn nếu mà muốn khỏi óc mở cho mau là phải Pháp Luân Thường Chuyển. Pháp Luân Thường Chuyển cho đúng, ngồi đúng chánh Tí, khai mở ra thì nó nhanh lắm, dễ thấy ánh sáng hơn.

12. Hỏi: *Giờ nào không hành thiền được cho người mới tu?*

Đáp: Cái giờ nào là giờ âm, tức là giờ trực từ 3 giờ chiều trở đi. Cái giờ âm đó hay bị những thiêng liêng phá phách bởi vì những người mới tu còn yếu ngồi giờ đó không được.

Người mà tu lâu mạnh rồi ngồi giờ đó không có sao hết, chỉ độ người ta thôi. Còn người yếu thì bị áp đảo bị vì trực hút trực. Mà nếu chúng ta thanh, chúng ta sáng, chúng ta ngồi đâu chúng ta cũng chiếu cho người ta được. Bởi vì chúng ta còn trực phải nên tránh cái giờ đó thì nó không có áp đảo cái xác chúng ta hôn mê được. Giờ đó chúng ta không ngồi. Giờ đó chúng ta có thể làm Pháp Luân Chiếu Minh, Soi Hồn một chút rồi cho cái thể xác an nghỉ. Rồi đến giờ chánh Tí chúng ta làm.

13. Hỏi: *Nhiều người mới tu sợ hành thiền nửa đêm thì mất giấc ngủ và hại sức khỏe có đúng không?*

Đáp: Không phải, cái đó là ham ngủ, cái đó là tập quán mà thôi. Còn đây chúng ta lập lại

cái trật tự, cái giờ của chúng ta. Giờ Tí là giờ Trời Đất thông khai, chúng ta theo cái chấn động của vũ trụ mà sống thì không phải ngủ nhiều giờ, con người khỏe mạnh không phải ngủ nhiều giờ. Ngủ ít giờ mà làm việc rất nhiều không mệt nhọc mới là đúng.

14. Hỏi: *Khi ngồi thiền có nên nghe băng giảng Vô Vi hay không?*

Đáp: Đối với những người nghe băng giảng là người mới tu, bận rộn làm ăn, không nghe được nhiều triết lý để dẫn dắt cho chúng ta khai tâm mở trí. Cho nên những người đó bận rộn về phải nghe băng; nghe băng cho nhiều, nhiều khi nghe một tiếng, hai tiếng mà bắt được một hai câu, thấy sự sai của chính mình mà ăn năn, sám hối, tự tu, tự tiến.

Luồng điện của người truyền pháp nâng niu và xây dựng tâm thức của chúng ta tiến hóa. Cho nên những người ban đầu mới tu nghe băng thấy nó êm ả trong người lắm, chỉ phụ giúp giai đoạn đó. Sau này tự đi được rồi đâu cần phải nghe băng. Nếu nghe băng hoài làm sao đi nghe ông Tiên ông nói chuyện gì, ông Phật ông nói chuyện gì. Mình phải tự túc phát triển đi lên thì lúc đó mình có sức mạnh, thanh nhẹ mình mới nhận được những gì bên ngoài liên hệ với mình. Ăn năn, sám hối và để tu hơn.

15. Hỏi: *Làm sao để giữ cái ý cho nó khỏi chạy trong lúc ngồi thiền để cái tâm nó yên tĩnh?*

Đáp: **Cứ niệm Phật liên tục, nhớ Nam Mô A Di Đà Phật là khai mở huyền bí của nội tâm; chúng ta niệm chưa đủ lực lượng thì nó không có phát triển.** Nhiều người niệm có một chút nói sao tôi niệm hoài không thấy. Niệm hoài. Niệm có một chút thôi mà nói niệm hoài. Người ta từ năm này tới tháng kia nó mới khai tâm mở trí, nó mở cái huyền bí

của nội tâm. Chớ nhiều người cứ niệm Phật, nhiều người không có thiền, họ niệm Phật không mà cái tâm họ hiền lành, họ làm thơ, làm thi cũng được. Vì luồng điện họ lập lại trật tự, quân bình của nội tâm. Lúc đó họ cảm thức đời đạo rõ rệt hơn, lúc đó dễ tu hơn.

16. Hỏi: *Tại sao khi niệm Phật nhưng mà cái ý vẫn không giữ được?*

Đáp: Chính bản thân niệm chưa đúng lực lượng. Niệm đúng lực lượng là không còn ý nữa, phải giải và Soi Hồn đúng và niệm Phật đúng là nó chỉ giải thôi chớ nó không có lưu được.

17. Hỏi: *Khoảng 4 giờ sáng thì hay nằm chiêm bao xuất vía, có nên thiền vào giờ đó để xuất vía có phải không?*

Đáp: Không phải vậy. Nằm chiêm bao là không đúng. Vô Vi không có chấp nhận cái chiêm bao. Ngồi thiền trật tự xuất phát ra phát sáng thấy rõ ràng mới là được. Còn chiêm bao là không có chấp nhận. Chiêm bao là phải kiểm điểm ăn uống, hành động hằng ngày chúng ta sai trái cách nào, làm cho thần kinh bất ổn nó mới phát ra chiêm bao. Cái đó lâu ngày nó tạo ra bệnh. Chúng ta hành thiền đứng đắn, phải áp dụng đúng giờ, đúng giấc, khai triển luồng điện trong tâm thức của chúng ta. Người tu Vô Vi là văn minh kịp thời khai triển luồng điện trong tâm thức của chính mình hòa hợp với Càn Khôn Vũ Trụ. Cho nên ngày hôm nay là có Vô Vi Led.

Vô Vi là không không. LED là Life Energy Development là cuộc sống, luồng điện cuộc sống của chúng ta khai triển ra.

Vô Vi là điện không hà. Ý thức là luồng điện rồi các bạn không có khổ nữa, sẽ vui và thấy chúng ta có Trời, có Đất, có Đạo trong nội tâm. Càng hành càng sung sướng, càng

khỏe mạnh, càng thấy cái kho tàng quý giá của Đấng Toàn Năng đã ban cho chúng ta và chúng ta hành để tận hưởng mà thôi.

18. Hỏi: *Khi thiền lâu bị tê mỏi cả, xả thiền rồi ngồi tiếp, cần phải nguyện, Soi Hồn, Pháp Luân Thường Chuyển hay không?*

Đáp: Nếu mà vô nó nhập định được thì cứ ngồi thiền luôn. Còn không thì ta làm đúng ba pháp vậy nó cũng khôi phục tốt, cũng nhẹ được.

19. Hỏi: *Người không có chân hay bị què làm sao ngồi thiền?*

Đáp: Có thể ngồi trên ghế. Thiền là do cái óc, do cái trí ý mình muốn thiền, muốn tiến hóa tới đâu và phải xây dựng đúng theo cái đường hướng phát triển khối óc cơ tạng hợp nhất nguyên khí cùng Trời Đất thì mới tiến tới chỗ tốt đẹp ở tương lai.

20. Hỏi: *Trong khi Thiền Định thì phải đỡ ngủ bằng cách nào?*

Đáp: Trong khi Thiền Định mà lúc nhập định rồi, chúng ta ngồi ngay ngắn, cũng như một giấc ngủ rồi vừa rút lên trung tim bộ đầu đi thẳng lên thì chúng ta kể như ngủ.. khỏe mạnh, xuất phát đi lên, êm ả như vậy, không có dấy động nữa.

Cứ việc đỡ ngủ nơi đó, ngồi để nhắm mắt, ý mình đỡ ngủ, nói đỡ ngủ chút chút không phải đỡ ngủ hoài. Nói một chút nó nhẹ là nó hợp liền. Hợp liền là nó nhẹ và nó thấy nó đi đây, đi đó rõ ràng. Nhiều người thấy được cũng lấy viết, viết liền những cái gì mà tôi đã thấy và tôi đã nhớ. Mà nhớ, nhớ mãi, viết, viết ra. sau này mình tu tới lúc mình có bỏ xác đi nữa cũng để lại cho người khác người ta đọc, người ta thấy cái pháp này hành đi đến đâu và kết quả thế nào. Đó là sự đóng góp của hành giả Vô Vi.

21. Hỏi: *Còn nếu không đỡ ngủ được thì phải làm sao?*

Đáp: Không đỡ ngủ được thì mình phải kiểm điểm lại, trong ngày mình có cái gì động không ? Từ ăn uống tới hành động có động không thì nó mới không có êm ả được. Động nó ngồi vừa nhắm mắt là nó nhớ chuyện đầu không đầu vào đầu làm sao tịnh được. Nó hiệp khí cùng Trời Đất nó mới xuất nhẹ đi lên, ngồi 3 tiếng như 15 phút, nó nhẹ như vậy.

22. Hỏi: *Trong khi Thiền Định, còn nhiều tư tưởng phức tạp trong đầu thì có nên niệm Phật hay không?*

Đáp: Niệm Phật rất cần thiết. Tư tưởng, Soi Hồn đúng thì nó phải giải ra, khi mà Thiền Định có những gì mà nó tới phức tạp với đầu óc suy tư, mình phải niệm Phật để cho nó dứt khoát khai mở trực khí, trở về không thanh nhẹ thì mới dễ nhập định được, cần niệm Phật lắm.

23. Hỏi: *Thế nào là thả lỏng bộ đầu?*

Đáp: Bộ đầu thả lỏng là cái luồng điện xuất phát đi lên. Chúng ta phải thả nhẹ, hướng về hướng đó mà đi tức là thả lỏng.

24. Hỏi: *Có nên bắt ấn tam muội hay không trong lúc Thiền Định?*

Đáp: Nên bắt Ấn Tam Muội âm dương tương hợp nó hòa khí mà đường lối bên trên bộ đầu xuất phát đi lên mới dẫn tiến kịp thời được. Lục Căn Lục Trần mới thắp từng phần hồn đi lên được.

25. Hỏi: *Trong lúc Thiền Định có nên nhìn thẳng giữa trung tâm chân mày hay không?*

Đáp: Luôn luôn phải nhìn thẳng giữa trung tâm chân mày. Đó là điểm chánh. Từ đó xuất phát ra, lần lần khai triển lên trung tim trán và mở ác rồi tới trung tim bộ đầu là đường lối phát triển về điển giới tâm linh.

26. Hỏi: *Những bạn đạo mới, sau 6 tháng thực hành, khi Thiền Định không được lâu, bị nhiều tư tưởng chi phối, thì phải làm sao cho được ngồi thiền lâu?*

Đáp: Những người muốn thiền lâu ban ngày phải nhớ niệm Phật và nhớ một vị Phật là thanh nhẹ, dứt khoát tình đời, niệm Phật để giải, lập lại sự quân bình nội khoa tâm lý mà nhập định là nó mới yên.

27. Hỏi: *Khi Thiền Định không được lâu, bị nhiều tư tưởng chi phối có thể trở lại Pháp Luân Thường Chuyển hay không?*

Đáp: Đúng, phải trở lại làm cho nó đúng Pháp Luân Thường Chuyển là phải nhớ hạ lịnh đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu, sau này nó từ từ ngộp mà đi tới thông thì cái lưng lúc nào cũng thẳng, ngồi thẳng lưng, khi nó thông rồi là chỉ thẳng lưng, muốn méo mó một chút không được. Hình của vị Phật ngồi thế nào mình ngồi như vậy.

28. Hỏi: *Trong khi Thiền Định thế nào là trạng thái nửa mê, nửa tỉnh? Xin Thầy giải thích cho chúng con được rõ điều này. Làm sao phân biệt được trong lúc Thiền Định bị buồn ngủ, ngủ gà, ngủ gật và trạng thái được mê đi?*

Đáp: Chưa thông, Pháp Luân Thường Chuyển chưa thông suốt thì lúc thiền ngủ gà, ngủ gật. Nếu mà thông, nguyên khí thông được rồi là trong mê có tỉnh, mình thấy mê, thấy xuất đi đâu, đi đâu nhưng mà ở dưới thế gian này ai có nói gì mình cũng nghe, mà mình còn nhớ cái chuyện mình đang đi, giao

hảo ở bên trên và đương phát triển, đương học hỏi.

29. Hỏi: *Trong khi Thiền Định làm sao biết được thế nào là trạng thái nhập định?*

Đáp: Nhập định như tôi nói, bộ đầu nó rút một cách thanh nhẹ và tỏa sáng ra, kêu bằng nhập định, không còn nhớ chuyện thế gian nữa.

30. Hỏi: *Xin Đức Thầy cho chúng con được biết thời gian Thiền Định cần phải bao nhiêu lâu mới có kết quả tốt đẹp?*

Đáp: Do sự cố gắng và nghiệp lực của mọi người từ nhiều kiếp. Mỗi người ở thế gian ai cũng có mang nhiều nghiệp từ nhiều kiếp đến đây và phải cần tu giải liên tục có người mau, có người sáu, bảy tháng.

Như tôi hỏi đó mới tu, tôi bảy tháng là tôi đã thấy nhiều chuyện rồi, đã hiểu nhiều chuyện rồi, tiếp xúc được nhiều chuyện rồi mà có nhiều người sáu, bảy tháng không được. Bởi vì họ không có dứt khoát, họ không bị sỉ nhục, họ không bị gia đình hắt hủi. Như tôi, tôi bị gia đình hắt hủi, sỉ nhục, coi tôi không ra gì hết. Nhưng tôi không tủi thân đường đi của tôi, cứ mền tưởng Đức Thích Ca và Đức Thích Ca đã buông bỏ tất cả mới khai sáng được đạo mầu cho quần sanh vậy ta đi theo đường lối của Thích Ca thì phải dứt khoát và phải quý thương những người gia đình vì yêu thương muốn giúp đỡ mình, cho nên họ mới khi dễ, họ kích bác và để cho mình bỏ cái pháp nhưng mà sự kiên trì mình cứ tu đi, cũng trong gốc tình thương mà ra. Cho nên cảm ơn hơn là giận hờn người ta. Dù cho nói nặng hay là hiếp đáp, mình cũng nhịn nhục thì mới thẳng hoa.

Khi mà đạt được rồi mới thấy Tiên, Phật xưa nay đều là nhịn nhục mới thành đạo. Thiếu nhịn nhục không bao giờ thành đạo. Nhịn là phải nhục mà tôi có cơ hội nhịn và

được nhục nữa, tôi mới tiến hóa, khai tâm, mở trí. Tôi thấy xung quanh tôi là những người ân nhân đã giúp cho tôi tiến hóa rất tốt. Cho nên tôi nói cái câu : "Hoàn cảnh là ân sư". Hoàn cảnh đã dìu dắt tôi được tiến hóa tới ngày hôm nay cũng nhờ hoàn cảnh khắc khe, tôi vượt khỏi được, tôi mới học được đạo, khai triển nội tâm của chính tôi.

31. Hỏi: *Thưa Thầy như vậy cái thời gian ngồi thiền cần phải bao nhiêu lâu?*

Đáp: Nó tùy theo cái duyên nghiệp của mỗi người. Giải được, dứt khoát được thì nó nhanh. Tu phải dứt khoát chủ kiến của mình, đừng cho là tôi như vậy là tôi đúng, tôi hay hơn người khác, không được. Phải dứt khoát cái chủ kiến của chính mình thì mình mới thoát khỏi sức hút của hồng trần. Nếu mà không dứt khoát chủ kiến thì khó thành đạo lắm. Cho nên cái thời gian tu có nhiều người tu ba chục năm, bốn chục năm, tới chết cũng không thấy cái gì. Vì nghiệp lực quá nặng và không dứt khoát, nó cứ dây dưa lôi cuốn mãi mãi như vậy thành ra khó tiến.

Cho nên tu phải có cái tinh thần dứt khoát, dũng mãnh như vậy. Khi mà nhập định được rồi phải dứt khoát bỏ đời qua đạo tiến tới vô cùng mới khám phá được cái siêu thức quốc ở Bên Trên tốt đẹp vô cùng.

32. Hỏi: *Trong lúc Thiền Định nếu có thấy hình ảnh hoặc màu sắc thì có nên theo dõi những hiện tượng đó hay không?*

Đáp: Chúng ta tu vô hình, vô tướng, chỉ lo niệm Phật, hướng về đường đi thanh nhẹ thì nó trở về với tự nhiên và hồn nhiên. Thì tự nhiên mình sẽ thấy những tự nhiên và hồn nhiên, chớ không phải cần phải tìm cái hình ảnh để làm gì.

Tự nhiên và hồn nhiên nó đến với mình rõ ràng. Cảnh là mình, mình là cảnh thì mình có cơ hội hòa tan với các giới và tu tiến. Đừng

còn ham mê những cảnh đẹp mà chậm trễ phần hồn tiến hóa không được. Chúng ta đi trong một chiếc tàu như thế này, nói ba giờ lên tàu là ba giờ lên tàu, mà 3 giờ rưỡi lên tàu là trễ, tàu nó chạy mất, phải ráng chịu. Tu này nó còn nhanh hơn. Trong một giây, trong một khắc chút xíu trễ là không đi được.

Cho nên chúng ta phải thường xuyên hướng thượng thực hành, có dịp là cứ đi liền không sao hết. Nhiều khi Chư Tiên hợp với luồng điện của chính mình họ cũng tới nhắc, đi là mình phải đi, không có nên bỏ. Cơ hội ngàn vàng không bỏ được. Phải đi mới thấy rõ sự huyền diệu của Đấng Toàn Năng đã và đang làm những gì cho chúng sanh hiện tại, quý báu vô cùng, phục vụ không bỏ một ai hết.

33. Hỏi: *Xin Thầy cho biết khi nào hành giả biết mình đã tiến tới cơ quy nhất tam giới Thượng, Trung, Hạ trong bản thể?*

Đáp: Khi mà tiến tới cơ quy nhất Thượng Trung Hạ là lúc nhắm mắt hiệp khí cùng Trời Đất xuất phát đi lên không còn thấy thể xác nữa mà chỉ thấy ánh sáng để tiến hóa đi tới mà thôi.

34. Hỏi: *Xin Thầy giảng về nguyên lý vạn linh đồng nhất?*

Đáp: Bộ đầu mà tu rút đi lên thì cơ tạng hợp nhất đi lên, thì vạn linh cũng phải đi lên. Cho nên nhiều người ở trần thấy ngôi sao nó chiếu, nó rớt xuống đàng sau đuôi có một luồng sáng đi theo. Cho nên phần hồn chúng ta mà xuất phát đi lên thì đàng sau lưng của chúng ta cũng có vạn linh đi theo như vậy.

Cộng Đồng Vô Vi Thế Giới

Danh sách dưới đây có thể chưa đầy đủ và chính xác. Xin quý bạn đạo vui lòng email tất cả những chi tiết thay đổi về vovidacsan@gmail.com để chúng tôi cập nhật và bổ túc.

Vô Vi Á Châu

Việt Nam: Hà Nội

Câu Lạc Bộ UNESCO

Thiền Vô Vi

Phòng: 1202, Tầng: 12, nhà: 3D

khu đô thị RESCO

Xuân Đình, Huyện Từ Liêm

Hà Nội

Tel : 04 2240 8802

Email : trusogiacthuc@gmail.com



France

Publier

THIÊN VIỆN QUY THỨC

Lieu dit Le Senaillet Lot 220

Publier, 74500

FRANCE

Tel : (045)-070-8355

Email : santelli.dominique01@tele2.fr



Germany

Grossostheim

Thiền Đường Duyên Đạo

Hasenstr. 24

Grossostheim, 63762

Germany



Germany: Koln

Thiền Đường Lê Cảnh Từ

Antwerpenerstr. 19-29

Koln, 50672

Germany

Tel : (0221)-528132



Germany

Oberhausen

Thiền Đường Hạnh Đức

Beethovenstr. 29

Oberhausen, 46145

Germany

Tel : (0208)-600703



Germany

Raunheim

Hội Ái Hữu Vô Vi Đức Quốc

c/o Nguyen Xuan Nhan

Kuerfer Strasse 13

Raunheim, 65479

Germany

Tel : (0049)-6142929361

Email : VoviFVGermany@aol.com

Vô Vi Âu Châu



Belgique

Bruxelles

Thiền đường Bruxelles

Rue des Palais, #49

Bruxelles, 1030

BELGIQUE

Tel : (02)-219-1016



Germany

Dusseldorf

Thiền Đường Phong Hương

Waagenstr. 57

Dusseldorf, 40229

Germany

Tel : (0211)-788017



Germany

Giessen

Thiền Đường Giessen

c/o Van Thanh Thanh

Hersfelder Str. 54

Alsfeld, 36304



France

Paris

Association Vô-Vi France

C/ Mr HUYNH

178, rue de l'Université

Paris, 75007

FRANCE

Vô Vi Mỹ Châu



Alberta

Calgary

Thiền đường Linh Tâm
124 Applewood Pl. SE
Calgary, Alberta
T2A - 7M8 Canada
Tel : (403)-273-3796



British Columbia

Vancouver

Hội Ái Hữu Vô Vi Vancouver
625 E. 19th Avenue
Vancouver, BC
V5V 1K1 , Canada
Tel : (604)-872-7294
Email : stvuong@shaw.ca



Quebec

Montreal

Hội Ái Hữu Vô Vi CANADA
Thiền Đường Quy Hội Tâm
Linh & Sức Khỏe
2590 ALLARD ST.
Montreal - Quebec
H4E 2L4 , Canada
Tel : (514)-766-7623
Email : tbptdn@videotron.ca



Quebec

Montreal

**THIÊN VIỆN HỘI TỰ TÂM
LINH CÙNG TIẾN TỚI**
2922 Jolicoeur
Montreal - Quebec
H4E 1Z3 , Canada
Tel : (514)-769-8799
Email : meditation.jolicoeur@primus.ca



California

Cedar Pines Park

THIÊN VIỆN VĨ KIÊN
22125 Crest Forest Dr.
Cedar Pines Park, CA 92322
U.S.A.
P.O. Box 2045
Westminster, CA 92684-2045
U.S.A.
Tel : (909)-338-6691
Fax : (909)-338-6691



California

Garden Grove

Thiền Đường Lưu Tâm
c/o Minh - Khang
9370 Garden Grove Blvd. #5
Garden Grove, CA 92844
U.S.A.
Tel : (714)-530-5679



California

Garden Grove

Thiền Đường Lưu Tâm
c/o Nguyễn Ngọc Thạch
13731 Mc Mains St.
Garden Grove, CA 92844
U.S.A.
Tel : (714)-895-3387



California

Oroville

THIÊN VIỆN HAI KHÔNG
392 Wayman Lane
Oroville, CA 96565
U.S.A.
Tel : (530)-589-6972
Email : maioro@yahoo.com



California

Sacramento

Thiền Đường Quy Hội Tâm
Linh
8232 Gwinhurst Cir.
Sacramento, CA 95828
U.S.A.
Tel : (916)-689-5583



California

San Diego

Thiền Đường Thanh Hòa
c/o Thanh Hòa
9809 San Diego St.
Spring Valley, CA 91977
U.S.A.
Tel : (619)-472-0663
Email : thanhhoa43@yahoo.com



California

San Jose

Hội Ái Hữu Vô Vi Bắc California
P.O. Box 18304
San Jose, CA 95158
U.S.A.
Tel : (408)-272-1428
Email : vovisanjose@gmail.com



California

Santa Ana

Thiền Đường Lưu Tâm
c/o Nguyễn Văn Hoa
1209 W. Alton Ave.
Santa Ana, CA 92707
U.S.A.
Tel : (714)-545-7270



California

Westminster

Trụ Sở Xây Dựng Vô Vi
7622, 23rd Street
Westminster, CA 92683
U.S.A.

Tel : (714)-891-0889

Email : info@vovilax.org



California

Westminster

Hội Ái Hữu Vô Vi Hoa Kỳ
P.O. Box 2045
Westminster, CA 92684-2045
U.S.A.

Tel : (714)-891-0889



Florida - Davenport

Hội Ái Hữu Vô Vi Florida
C/O Nguyen Van An
249 Delancey Dr.
Davenport, FL 33837
U.S.A.

Tel : (863)-438-5449

Email :

voviflorida@gmail.com



Florida

Tampa

Thiền Đường Tampa
3314 W. Louisiana Ave.
Tampa , FL 33614
U.S.A.

Tel : (813)-870-0902



Georgia

Atlanta

Thiền Đường Lưu Động Atlanta
1375 Heatherton Rd

Dacula, GA 30019

U.S.A.

Tel : (678)-376-7730



Hawaii - Honolulu

Hội Ái Hữu Vô Vi Hawaii
C/O Lâm Hoa Mai
736 Lukepane Street
Honolulu, Hawaii 96826
U.S.A.

Tel : (808)-732-0598

Fax : (808)-735-2780



New York

New York

Hội Ái Hữu Vô Vi New York
118 Pheasant Circle
Brentwood, NY 11717
U.S.A.

Tel : (631)-952-4642

Cell : (631)-355-9873

Email : vovinewyork@gmail.com



Oregon - Portland

Thiền Đường Portland
1522 SE 139th Avenue
Portland, OR 97233
U.S.A.

Tel : (503)-380-9307

Email : lamm11@gmail.com



Pennsylvania

Philadelphia

VOVI Friendship Association
of Pennsylvania
3605 Reed St.
Philadelphia, PA 19146-3214
U.S.A.

Tel : (610)-779-1271, (610)-
275-3315, (215)-467-2763

Email : voviph1@gmail.com



Texas

Dallas

Hội Ái Hữu Vô Vi Dallas/
Thiền Đường Thông Hải
4806 La Rue St.
Dallas , TX 75211

U.S.A.

Tel : (214)-331-9124



Texas

Houston

Hội Ái Hữu Vô Vi
Houston/Thiền Đường Tứ
Thông
11804 Adel Rd.

Houston, TX 77067

U.S.A.

Tel : (281)-583-1375

Email : thienduong11804@yahoo.com



Maryland -

Washington D.C.

Trung Tâm Vô Vi Thủ đô
Washington
5909 Woodcutter Way
Columbia, MD 21044
U.S.A.

Tel : (410)-884-5356

Email : voviwashingtondc@yahoo.com



Virginia

Washington D.C.

Thiền Đường Hồng Bình
Hoàng

7567 Quail Run Lane
Manassas, VA 20109-2915
U.S.A.
Tel : (703)-369-6157
VoviVaDc@bigfoot.com



Washington

Olympia

Hội Ái Hữu Vô Vi Tây Bắc
Hoa Kỳ
Thiền Viện Nhẫn Hòa
4514 Gold Ridge Ln SW
Olympia, WA 98512
U.S.A.
Tel : (360)-357-5675
Email : nguyenvg@comcast.net

Vô Vi Úc Châu



New South Wales :

Green Valley

Thiền Đường Minh Hòa
7 Linderman Crs.
Green Valley, NSW 2010
Australia
Tel : (02)-9608-6012
Email : babyboy@ozemail.com.au



New South Wales :

Green Valley

Thiền Đường Ngọc Minh
28 Rundle Rd.
Green Valley, NSW 2168
Australia
Tel : (612)-9826-0648
Email : ngocminh@ccis.net.au



New South Wales

Sydney

Hội Ái Hữu Vô Vi
Sydney/Thiền Đường Dũng
Chí
Vovi Friendship Association
Of Sydney Incorporated

922 Hume Highway
Bass Hill, NSW 2179
Australia
Tel :
trong Úc Châu 0414 508 194
Ngoài Úc Châu 0011 61 414
508 194
Email : hthai@xenontech.com.au



Queensland

Inala

Thiền Đường Thanh Tịnh
c/o Phạm Bá Toàn
112 Lorikeet
INALA, QLD 4077
Australia
Tel : (07)-3279-9358



Queensland

Mareeba

**THIỀN VIỆN
QUY HỘI TÌNH NGƯỜI**
105 Wrights Road
Mareeba, QLD 4880
Australia



Southern Australia

Seaton

Thiền Đường Thức Tâm
17 Percy Street
Seaton, SA 5023
Australia
Email : haitan.Tran@dsto.defence.gov.au



Victoria

Kew

Thiền đường Duyên Lành
Melbourne
6 Windsor St. East
Kew, VIC 3102
Australia
Tel : (619)-817-7016



Western Australia

Thornlie

Hội Ái Hữu Vô Vi Tây Úc
Thiền Đường Quy Hội
c/o Lê thị thanh Phụng
84 Yale Road
Thornlie WA 6108
Australia
Tel : +61 08 9459 0615
Mobile(Cell): 0431 885 691
Email : phuong00@gmail.com



Western Australia

Waterford

Thiền Đường Cứu Sinh
Waterford WA 5152
Australia
Email : letanquoc@gmail.com

Kỷ Nguyên Di Lạc

Ô Hê! Ô Hê!

Yêu, yêu, yêu, thật là yêu!

Thương, thương, thương, thật là
thương!

Về đây chung sống, thương yêu
hòa bình (bis).



Ô Hê! Ô Hê!

Cuộc đời tạm bợ đó nghe!

Vui buồn mê chấp, chẳng về được đâu! (bis)

Ô Hê! Ô Hê!

Kỷ Nguyên Di Lạc giải sầu.

Thương yêu tha thứ, tiến sâu chơn tình. (bis)

Ô Hê! Ô Hê!

Chẳng còn động loạn bối bê.

Tình thương thanh tịnh, hương quê của hồn. (bis)

Ô Hê! Ô Hê!

Tự tu tự thức sanh tồn.

Khai thông khối óc, chẳng còn si mê. (bis)

Yêu, yêu, yêu, thật là yêu!

Thương, thương, thương, thật là thương!

Về đây chung sống, thương yêu hòa bình (bis).

Ô Hê! Ô Hê! Ô Hê!

Mục Lục

Mục Tiêu Của Đặc san Vô Vi-----	Trang 2
Hình Đức Thầy Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên-----	3
Lá Thư Đặc San Vô Vi-----	5
Thơ “Du Hành Đạo Pháp”-----	6
Bút Tích Thơ “Du Hành Đạo Pháp” của Đức Thầy-----	7
Thư Đức Thầy Xin Tổ Chức “Đại Hội Du Hành Đạo Pháp”-----	8
Bút Tích Lá Thư Đức Thầy Xin Tổ Chức Đại Hội-----	9
Di Chúc Của Đức Thầy Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên-----	10
Tôi Sống Mãi-----	21
Sự Hình Thành Của Logo VôVi -----	22
Mảnh Đất Việt Nam-----	26
Du Hành Tự Thức-----	27
Thơ - Nhớ Thầy (Đào Sái)-----	28
Tôi Sống Vô Cùng -----	29
Con Đường Tiến Hóa-----	30

Thơ – Âu Á Tương Hội-----	41
Lời Thầy Dạy-----	42
Nhớ Ôn Thầy (Diệu Huyền)-----	46
Nhớ Thầy (Mỹ Kim)-----	50
Thơ - Tôi Đi, Cải Tà Quy Chánh, Nhớ Thầy-----	54
Trung Tín-----	55
Nhớ Ôn Thầy (N.T.P)-----	56
Thơ – Vào Rừng, Cảm Tác -----	59
Bắt Đầu Từ Một Chuyến Đi-----	60
Thơ - Niệm Phật, Hẹn Hò-----	61
Thầy Giúp Tôi Tìm Lại Tôi-----	62
Thơ – Pháo Hoa Mừng Xuân, Pháo Hoa-----	66
Đường Về Thanh Nhẹ-----	67
Thơ – Xương Họa-----	69
Thơ – Du Hành Đạo Pháp Nôn Phên 2012-----	70
Số “8” Huyền Diệu-----	71
“Diễn Tiến” và “Viễn Tiến”-----	73
Thơ – Pháp Lý Vô Vi, Hành Trình Tiến Hóa-----	82

Thơ - Đầu Năm Pháo Nổ , Pháp Lý Vô Vi 2-----	82
Sức Khỏe Dưỡng Sinh-----	83
Phóng Sự Đức Thầy Về Thăm Việt Nam-----	87
Thơ – Nhớ Tình Cha-----	91
Hình Ảnh Đức Thầy Về Thăm Việt Nam-----	92
Cầm Thú Và Loài Người-----	95
Phóng Sự Chuyến Viếng Thăm Của Đức Thầy Tại California-----	96
Cảm Nhận Của Nguyễn Hoàng Anh Thư-----	101
Thơ – Tình Yêu, Giải Nghiệp-----	102
Thơ - Mê Trần-----	103
Hình Ảnh- Tượng Niệm Đức Thầy Kính Yêu-----	104
Hình Ảnh Đại Hội Du Hành Đạo Pháp 2009-----	105
Hình Ảnh Đại Hội Du Hành Đạo Pháp 2010-----	107
Hình Ảnh Đại Hội Du Hành Đạo Pháp 2011-----	109
Hình Ảnh Sinh Hoạt Cộng Đồng-----	112
Chia Sẻ Kết Quả Niệm Lục Tự Di Đà-----	115
Thơ - Giả Chơn, Đàn Con Vô Vi, Đứng Đường Vô Vi-----	117
Thơ – Tâm Tình Yêu Quý Thầy-----	118

Thơ – Tri Ân Tổ - Pháp và Thầy-----	119
Gia Chánh-----	120
Cách Thượng Kính Vô Vi-----	125
Địa Lý Bát Trạch-----	127
Vấn Đạo-----	130
Cộng Đồng Vô Vi Thế Giới-----	164
Kỷ Nguyên Di Lạc-----	168
Mục Lục-----	169



Thông Tin Liên Lạc:

www.voviphatphap.org

voviphatphap@gmail.com

kinhsachvovi@gmail.com

tuanbaovovi@gmail.com

vovidacsan@gmail.com

Not For Sale



[Kính Chỉ Nam](#) | [Trang Nhà](#) | [Sinh Hoạt](#) | [Tài Liệu](#)

Vô Vi

- Đồ Thuần Hậu
- Lương Sĩ Hằng

Thực Hành Tự Cứu

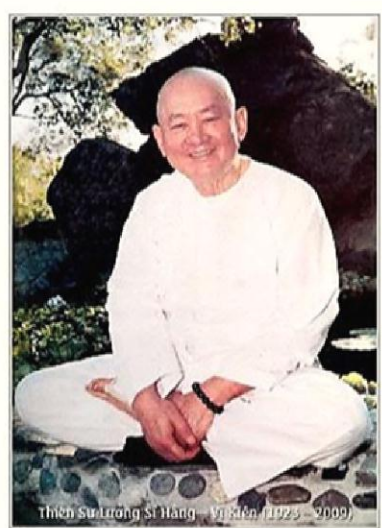
- Lời Giới Thiệu
- Dẫn Nhập
- 6 tháng đầu
- Pháp Thiền
- Các Pháp Hành Thêm
- Văn Đạo
- Vô Vi Từ Điển

Lịch Việt Nam

7/2012						
N	T2	T3	T4	T5	T6	T7
3/5	2	3	4	5	6	7
20	9	10	11	12	13	14
5	16	17	18	19	20	21
27	28	29	30	1/6	2	3
2	23	24	25	26	27	28
4	5	6	7	8	9	10
9	30	31				
11	12	13				

của Hồ Ngọc Đức

Thiền Sư Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên



Thiền sư Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên (1923 - 2009)

Tuần Báo Vô Vi

NEW Được phát hành đặc biệt cho các bạn đạo Vô Vi, bao gồm các sinh hoạt, tài liệu tu học và tin tức trong tuần.

Thi Ca của Đức Thầy

NEW Xin giới thiệu cùng các bạn thi ca của Đức Thầy.

Tin Tức

- **NEW** Thông Báo Của Ban Tổ Chức Đại Hội "Du Hành Đạo Pháp 2012".
- Xin trân trọng giới thiệu cùng quý bạn đạo Di Chúc của Đức Thầy tại Montreal, Canada.

Hình Ảnh

- Phóng Sự Hình Ảnh Du Hành Đạo Pháp 2011 tại thành phố Siem Reap, Cambodia.
- **NEW** Phóng Sự Hình Ảnh Lễ trình Mộ Tổ tại Sa Đéc, Việt Nam 13.4.2012.

Kinh Sách

- Kinh sách Vô Vi dưới dạng Acrobat PDF để các bạn có phương tiện tham khảo và học hỏi.
- **NEW** Sách mới xuất bản "Thực Hành Tự Cứu" có thêm phần Văn Tự Vô Vi.

Tư Liệu

Xin giới thiệu cùng các bạn những tài liệu để tham khảo và sử dụng thêm.

CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI VÔ VI QUỐC TẾ “DU HÀNH ĐẠO PHÁP 2012”